

Dorota Terakowska



# Quà của Chúa

LÊ BÁ THỤ

Dịch và giới thiệu



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ



Dorota Terakowska



# Quà của Chúa

LÊ BÀ THỤ

Dịch và giới thiệu



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

# **Quà của Chúa**

**Dorota Terakowska**

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

[Tựa sách](#)

[LỜI TỰA](#)

[§1. NGÀY HÔM TRƯỚC](#)

[§2. NGÀY THỨ NHẤT](#)

[§3. NGÀY THỨ NHẤT](#)

[§4. NGÀY THỨ HAI](#)

[§5. NGÀY THỨ BA](#)

[§6. NGÀY THỨ TƯ](#)

[§7. NGÀY THỨ NĂM](#)

[§8. NGÀY THỨ SÁU](#)

[§9. NGÀY THỨ BẢY](#)

[§10. NGÀY THỨ BẢY](#)

[§11. NGÀY THỨ BẢY](#)

[§12. NGÀY THỨ BẢY](#)

[§13. NGÀY THỨ BẢY](#)

[§14. NGÀY THỨ BẢY](#)

[§15. NGÀY THỨ BẢY](#)

[§16. NGÀY THỨ BẢY](#)

[§17. NGÀY THỨ TÁM](#)

[§18. NGÀY ĐẦU TIÊN](#)

## LỜI TỰA

Adam và Ewa là cặp vợ chồng lý tưởng, có cuộc sống lý tưởng với những kế hoạch lý tưởng cho tương lai. Công ty của họ làm ăn phát đạt, họ đã xây nhà, nội thất sang trọng, chỉ còn thiếu mỗi đứa con nữa thôi là hạnh phúc của họ viên mãn. Thế mà tất thảy mọi tuyệt hảo đó đã biến khỏi cuộc sống của họ khi đứa con ra chào đời. Bởi họ mong mỏi và chờ đợi một đứa con khỏe mạnh, xinh xắn và thông minh. Đứa con gái tật nguyền “Quà Của Chúa” là món quà không mong đợi trong cuộc sống đang lên như điều gặp gió của đôi vợ chồng này. Ngày con gái chào đời cũng là ngày toàn bộ kế hoạch đường đời của họ bị sụp đổ, cuộc sống của họ hoàn toàn bị đảo lộn.

Ewa, một người vợ, một người mẹ, khiến chúng ta khâm phục bởi nghị lực, lòng can đảm và sự hy sinh vô bờ bến của chị. Ewa nhẫn nhục và chịu đựng. Bị buộc phải chọn giữa chồng và con gái, chị chọn con gái. Chị hiểu rằng đứa con gái tật nguyền của mình rất cần tình yêu và chỉ có chị, người mẹ, mới làm nổi việc này mà thôi. Nuôi dưỡng đứa con tật nguyền, Ewa luôn luôn đơn độc, không một ai đỡ đần, chẳng biết dựa vào ai. Nếu là người đàn bà khác thì chắc là chị đã gục ngã. Và chính tình yêu đối với đứa con phận hèn đã cho chị có nghị lực. Trong quá trình nuôi dưỡng, dạy dỗ, tìm hiểu con, càng ngày chị càng thấy yêu con, chấp nhận con, sẵn sàng vì con mà hy sinh tất cả. Ewa là biểu tượng của tình mẫu tử bao la.

Adam là một người đàn ông tuy làm ăn rất giỏi, nhiều tham vọng, song thiếu bản lĩnh trong cuộc sống. Adam chỉ nhìn thấy trong đứa con gái của mình sự đổ vỡ tất cả mọi toan tính, mọi tham vọng và mọi ước mơ của mình. Anh sợ nhất là những cái nhìn mà anh cảm thấy tuy nhìn con gái anh, nhưng cũng là nhìn anh... đến nỗi Adam đã dứt khoát ruồng bỏ Myszka. Và phải mất tám năm trời thì người cha này mới dám chấp nhận bé Myszka là con gái của mình. Thái độ của Adam là thái độ không nhất quán. Trong sâu thẳm con tim của người đàn ông này có dấu ấn của tình cha con. Adam thường núp sau cánh cửa quan sát con gái, bí mật theo dõi bệnh tình của con, luôn luôn trăn trở về con.

Cuốn sách cho chúng ta thấy trong cái đầu tật nguyền của Myszka, con gái của Adam và Ewa, tiềm ẩn nhiều ma thuật. Cô gái đi tìm chỗ cho mình, kiến tạo cho mình một thế giới riêng, đẹp, an toàn, không có cái ác và cái không hoàn thiện. Thậm chí bé còn giúp *Đức Chúa Trời* trong công việc sáng tạo của Ngài. Myszka tựa hồ một con nhộng, bên trong lớp vỏ bọc của con nhộng này đang nấu mình một con bướm đẹp, một tâm hồn đẹp nhiều khát vọng, chẳng khác gì người bình thường. Có điều con bướm nấu mình trong cơ thể Myszka sẽ không bao giờ bay đi được. Phòng áp mái là chốn riêng tư đầy bí ẩn của bé, là nơi cho phép bé được vào vườn địa đàng, được sống cuộc sống thứ hai của mình, được gặp Adam và Ewa, được trò chuyện với *Rắn* và *Đức Chúa Trời*. Ở đây bé cảm thấy cho dù chốc lát, mình có giá trị, thậm chí là rất được việc. Tại phòng áp mái, sau khi tắt đèn bé có thể rời bỏ vỏ bọc của mình, bé trở nên nhẹ nhàng, thanh thoát và nhanh nhẹn, nhảy múa như một nghệ sĩ múa thực thụ, không còn phải vất vả với thân hình nặng nề, dị dạng của mình nữa. Chỉ có ở đây, trên thiên đường, Myszka mới có thể thoả mãn mọi mơ ước của mình, mới là mình thực sự. Tác giả đã cho thấy cuộc sống nội tâm của một đứa trẻ tật nguyền phong phú hơn nhiều so với những gì chúng ta nghĩ.

*Quà Của Chúa* là tiểu thuyết hiện đại, dấu “Hàm lượng ma thuật” khá cao, nhiều chương đoạn đậm màu sắc *Thiên Chúa Giáo* (tiêu đề của các chương trong tiểu thuyết chứng tỏ điều này), *Quà Của Chúa* đưa người đọc vào thế giới huyền ảo, hư hư, thực thực, khi trần thế, lúc

thiên đường, khi vườn nhà, lúc vườn địa đàng, nơi con người được trò chuyện với *Đức Chúa Trời*. *Quà Của Chúa* giúp chúng ta khám phá chính mình, biết được nhiều điều bí ẩn của mình. Dẫu đề tài của tiểu thuyết là loại đề tài khó viết, song với tri thức uyên thâm, lối quan sát và cảm nhận tinh tế, khai thác rất hiệu quả “thẩm mỹ” từ “cái xấu”, văn phong mượt mà, gợi cảm, bút pháp trữ tình, hư thực đan xen, kịch tính cao, các nhân vật giàu nội tâm, người đọc bị cuốn hút từ đầu đến cuối. Có lẽ lần đầu tiên trên thế giới có một cuốn tiểu thuyết viết về bệnh *Down* hấp dẫn đến như vậy. *Quà Của Chúa* mang lại cho người đọc những ấn tượng mạnh, cảm xúc sâu lắng, nhiều suy tư, trăn trở. Câu chuyện Adam và Ewa và con gái của họ kết thúc có hậu, lạc quan, như một truyện cổ tích hay, cho dù đây không phải là truyện cổ tích. Cuối truyện Adam yêu con, Ewa yêu đời, đưa con gái thứ hai chào đời. Nói cách khác, *Quà Của Chúa* lần này là món quà đối đời của họ.

Nhiều bạn đọc Ba Lan cho đây là một trong những cuốn tiểu thuyết hay nhất, được họ thích nhất, trong thập niên cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI, một số người còn cho đây là một kiệt tác văn chương. Có một điều chắc chắn, ngay sau khi ấn hành, *Quà Của Chúa* đã trở thành tiểu thuyết *bestseller* hàng đầu và từ năm 2001 đến nay, cuốn sách đã liên tục được tái bản với số lượng bản in rất lớn, được dịch ra nhiều thứ tiếng trên thế giới.

Sau *Hoang Thai* (nhà xuất bản Phụ Nữ, 2006), lần này chúng tôi xin hân hạnh gửi tới bạn đọc cuốn tiểu thuyết *Quà Của Chúa*, một cuốn tiểu thuyết đương đại khác của nhà văn nổi tiếng *Dorota Terakowska*, người được bạn đọc Ba Lan, nhất là bạn đọc trẻ, tôn vinh là *J.Rowling* của xứ sở “*sương trắng nắng tràn*”.

Hà Nội, tháng 4 năm 2009  
Lê Bá Thự

## Chương 1. NGÀY HÔM TRƯỚC

...tứ bề tối om. Và nước ối, đặc, ấm áp, trơn nhờn. Đứa bé bình thản và an toàn, nhẹ và nhanh, nó đang múa may ở trong đó. Nó muốn cứ múa may như vậy cho đến muôn đời. Bên ngoài bao mỗi hiểm nguy đang rình rập, trọng trường cực mạnh, những cái nhìn xa lạ của vô vàn con mắt, hoặc dừng dưng, hoặc động lòng trắc ẩn. Đứa bé biết như vậy, trước khi nó bơi ra ngoài thế giới khô khan và phũ phàng. Song là “Quà” của Chúa, đứa bé không thể ở lại nơi nó thích. Chúa ban phát các món quà của mình, kể cả những món quà Ngài không muốn ban phát. Ngài chẳng để lại cho mình một thứ gì cả.

Tại bệnh viện, khi nhìn thấy những nếp nhăn nằm vắt nghiêng trên hai mắt của đứa con gái vừa sinh, Adam nhăn mặt một cách ngộ nghĩnh và hỏi:

- Em vừa sinh ra một bé người Á hay sao? Mốt lạ phải không?
- Anh đừng có đùa cợt. Đùa như vậy là không hay đâu! Ewa nói.
- Có gì xấu đâu nào? Adam lấy làm lạ, mắt không rời khỏi đứa trẻ sơ sinh. Anh cũng có thể bảo, đây là “Một bé gái Trung Quốc, một bé gái Mông Cổ hoặc một bé gái Nhật Bản”...
- Thế nào cũng được, miễn sao không phải là bé Mắt xếch (chỉ người bị bệnh Down). Ewa đáp, cắn chặt môi. “Đừng khóc. Có khi không phải vậy đâu. Biết đâu mình nhầm”, Ewa nghĩ, thầm hy vọng.
- Sao lại không? Adam ngạc nhiên. Nó có gì đó giống người Á. Anh mà không tin em thì chắc anh phải nghi ngờ em đã đi ngoại tình, Adam cười.

“Những câu nói đùa kiểu như vậy của Adam. Mình thường không chịu được” Ewa nghĩ, gượng cười.

- Không! Cầu mong con không phải là bé mắt xếch. Ewa khẩn khoản nhắc lại.
- “Có đúng là chưa bao giờ anh ấy nghe về căn bệnh mongolizm (bệnh Down)? Có đúng là anh ấy chỉ biết hossa, bessa, parkiet, lobbying, ebiznes (các thuật ngữ về thương mại, kinh doanh như: Tăng, giảm, gói, vận động, buôn bán qua mạng) là gì mà thôi? phải chăng từ “Down” chỉ khiến anh ấy liên tưởng tới việc giảm giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán? Down và up hoặc Dow Jones?

- Ngay cả bướm của con gái nom cũng y hệt của người Á, anh chồng nói đùa.
- Lạy Chúa ... Ewa thở dài khẽ khàng. Anh hãy đợi đấy với lời tán tụng của anh cho đến ngày nó mười lăm tuổi.

- Lolita<sup>[1]</sup> chỉ mười hai tuổi. Adam cười chế giễu, tiếng cười của anh chồng vọng lại sau khi đập vào tường lát gạch men bóng loáng của phòng cách li. Ewa giật nẩy mình.

Ewa sinh con trong một bệnh viện tư nhân đắt giá nhất thành phố. Con của Adam nhất quyết phải có đủ mọi tiện nghi hảo hạng. Thực ra họ đã trù liệu là sẽ sinh một cậu hoàng tử. (Mai kia nó sẽ là một ngôi sao lớn của ngành tin học và thị trường chứng khoán, anh chồng đã hí hửng như vậy trước khi hai vợ chồng nhìn thấy hình ảnh lạ kỳ này trong máy siêu âm USG, nơi người chồng chỉ nhìn thấy một màn hình nhiễu loạn lạ kì, còn người vợ nhìn thấy duy nhất một con tim nhỏ đang đập phồng, thế nhưng bác sĩ đã xác định chính xác ngay giới tính của thai nhi). Dẫu Ewa ngỡ ngàng, Adam dễ dàng chấp nhận thực tế, đó là con gái.

- Một trường đại học danh tiếng, một người chồng ưng ý. Trước khi con gái chào đời. Adam đã vạch ra cho con một tương lai gói gọn trong mười một từ như vậy. Còn bây giờ nó đang nằm đây, bên mẹ và ngay trên hai con mắt nhắm nghiền lồ lộ hai nếp nhăn vừa xếch vừa to. Cực to. Cực xếch.

“Thế nào cũng được, miễn sao không phải bệnh Down”. Ewa thì thầm với chính mình, khi Adam đã rời phòng cách ly, để lại phía sau mình cái mùi nồng nặc lan toả từ nước sát trùng hoà trộn với mùi thơm lờm lợm của bó hoa hồng đại cổ.

Ewa hầu như chẳng biết gì về bệnh Down, về các biến thể và cấp độ của căn bệnh này và về khả năng chữa trị, người mẹ chỉ biết những biểu hiện bên ngoài của căn bệnh. Và vì thế lại càng lo.

Quà của Chúa bao gồm đất, trời, ngày và đêm, hoa và hạt giống, cây cối, chim chuột, rắn, voi, gió lốc, sấm chớp, vòi rồng, núi lửa và con người. Quà của Chúa cũng bao gồm cả trẻ thơ, khi cần phải lý giải việc trẻ em xuất hiện trên trái đất.

...bởi vì thoát tiên Chúa tạo ra trời và đất. Đất chưa định hình và ngập nước. Một đứa trẻ múa may trong nước. Không phải mình nó. Và ở đó tối om, an toàn, yên tĩnh. Đúng ra phải vậy. Thế nhưng Chúa rất vội, nhiều thứ đẹp phải tạo lập, vô vàn những khó khăn vất vả và nhiều điều bất ngờ đang chờ Ngài cho nên Chúa nói luôn:

- Cho ánh sáng xuất hiện...

Và ánh sáng chói chang xuyên qua nước, biến nước tối đen thành trong suốt.

- “*Cái này tốt!*” Chúa nói, gọn chút phân vân. Ngài thường phân vân. Ngài cũng hay nhầm lẫn. Hiếm khi Ngài có được sự hoàn hảo.

- “*Cái này khủng khiếp!*”. Đứa trẻ nghĩ, mất cảm giác an toàn. Dẫu cưỡng lại một cách bất lực, nó buộc lòng phải rời bỏ bầu nước ối tĩnh lặng của mẹ, bơi ra vùng sáng khô khốc, hiểm nguy và nặng nề của trái đất.

Và đó là ngày hôm trước của ngày đầu tiên, và cái ngày hôm trước ấy dài lê thê hàng năm trời.

- Chị cầm giúp hoa vào bình được không? Ewa đề nghị, chỉ tay về phía bó hoa to đùng, song cô y tá lắc đầu không muốn.

- Nhiều hoa quá. Mùi nồng nặc. Trẻ con dễ bị dị ứng.

- Thế thì ta để lại ba bông thôi, chỗ còn lại đem cho những phụ nữ nghèo. Ewa đề nghị.

- Trong bệnh viện này không có phụ nữ nghèo. Vả lại, phụ nữ nghèo thì họ cần hoa để làm gì? Cô y tá thờ ơ đáp lại, tôi đem bó hoa này ra ngoài hành lang.

Khi cô y tá ôm bó hoa hồng rất to đi ra cửa, “bó hoa của Adam chẳng thích hợp chút nào”, Ewa nghĩ, giọng nói nhỏ nhẹ của sản phụ nín cô ta lại:

- Cô y tá ơi, cô nhìn con gái của tôi này...

- Xinh, xinh, tôi biết. Cực xinh. Các bà mẹ, ai cũng sinh ra kì quan thứ tám. Cô y tá cười bỏ bả. Tại bệnh viện hạng sang này người ta trả công cho cô ta còn là vì khoản phát ngôn những lời tán tụng đối với các sản phụ và những đứa con mới sinh của họ.

- Không. Đứa bé này không như vậy ... Ewa nói nhỏ. Chị hãy nhìn vào mắt nó mà xem.

- Một đôi mắt nhỏ, xinh, đúng không? Cô gái cười, đoạn uể oải đi lại chỗ đứa trẻ sơ sinh. Cuối phiên trực ngày hôm nay rồi, nên cô gái không thể nhắc nổi đôi chân nữa, tính đồng đánh của các sản phụ làm cô bức mình.

- Một đôi mắt nhỏ xinh xinh. Cô gái nói lâu bầu theo phản xạ, tuy vậy cô ta chăm chú nhìn vào gương mặt của bé gái sơ sinh, nhắc lại chậm rãi: Đôi mắt... đúng.

Ngay lập tức Ewa nhận ra có sự do dự trong giọng nói của cô y tá.

- Có phải là... liệu cô có nghĩ... nếp nhăn này... phải chăng cô không thể ... Ewa nói lúng búng, không muốn đưa ra câu hỏi này và không muốn nhận được câu trả lời. Ewa cảm nhận, chị đã có câu trả lời rồi và khỏi cần phải hỏi bất kỳ một ai, vì đường nào lời đó cũng sẽ được nói ra. Và không còn là những câu nói đùa vô tâm và cũng không nằm trong đầu của chị nữa. Lời đó sẽ được nói ra, rõ ràng, rành mạch và bất khả kháng.

- Chúng tôi có một bác sĩ nhi khoa giỏi. Ngày mai sẽ gặp chị! Cô y tá trả lời nửa vờ. Tuy vậy bác sĩ sản khoa đánh giá, cháu đạt bảy điểm Apgar. Kết quả không tồi! Cô y tá nói tiếp với vẻ mặt vui mừng thiếu tự nhiên.

- “Không tồi! Ewa công nhận, có điều bảng điểm này không liên quan đến tâm lý”, Ewa lẩm bẩm với chính mình, khi cô y tá đã ngoài cửa.

---

Khô ráo. Ánh sáng trong bóng tối. Những âm thanh đanh, vang vọng. Muôn hồng ngàn tía. Vô vàn sắc độ của màu đen. Màu trắng trong suốt đến ngờ ngàng, tựa pha lê, tán xạ thành bảy sắc cầu vồng. Âm điệu thành linh của lời nói và âm điệu của tĩnh lặng. Giọng nói vang vọng như sấm nổ đàng xa xoay tròn bên trên tạo vật. Một câu hỏi, chẳng biết dành cho ai và không cần câu trả lời, cho dù ẩn chứa nhiều nghi ngại.

- *Cái này tốt...*

Đứa bé cảm nhận. Cái này không tốt. Nó không muốn mình là món quà cho bất kỳ ai. Nó muốn quay trở lại, thế nhưng không có đường quay lại. Đây là cuộc hành trình một chiều. Một cuộc hành trình dài, khi việc sáng tạo dài lâu.

---

Bác sĩ nhi khoa thốt ra từ “Down” ở phút thứ mười ba, khi khám bệnh cho đứa trẻ sơ sinh.

- Bé mắt xếch... – Ewa nói khô khốc.

- Đúng. Đôi khi chúng tôi gọi bệnh này là Mongolizm, thường gọi là Down, nhưng chúng tôi thích một tên gọi khác được nhiều người chấp nhận: Muminek,<sup>[2]</sup> bác sĩ giải thích, giọng ảm áp thiếu tự nhiên. Chúng tôi thích tên gọi này. Chúng tôi vẫn sử dụng hàng ngày. Nó đẹp, chân tình. Nó có nguồn gốc văn học... Chị có biết những cuốn sách của Tove Jansson?

- Bé Migotka! Ewa nói nhỏ và bật khóc.

Những Muminek, trong sách, trong tivi, khiến người ta liên tưởng tới một cái gì đó dễ thương, vui nhộn. Trong khi đó lúc này Ewa đang bế trên tay đứa trẻ sơ sinh, là một sự phủ nhận sự liên tưởng này, cũng như phủ nhận tất cả mọi kế hoạch đường đời của của Ewa và Adam. Theo những kế hoạch đó thì đứa con của họ phải được ở trong một ngôi nhà mới, đẹp, trong một căn phòng dành cho con trẻ đầy đủ tiện nghi, hai vợ chồng sẽ mua sắm những thiết bị hảo hạng cho căn phòng này. Nào là đồ mộc sáng màu, ri đô trắng toát, rèm che cửa màu kem, thảm màu hồng trà, hàng đồng quần áo, đồ chơi, thậm chí cả những cuốn cẩm nang để dạy con và theo dõi sự phát triển cân đối của nó.

- Khi lên năm nó sẽ đi học trường mẫu giáo Anh ngữ, học chơi tennis và học vi tính. Adam nói.

- Em sẽ dạy thêm cho con môn vẽ và chơi đàn dương cầm. Có lẽ dạy cả múa ba lê nữa chẳng? Ewa đề nghị. Biết đâu con chúng mình sẽ có năng khiếu nghệ thuật...

Bác sĩ còn nói gì đó nữa, nhưng Ewa không nghe được. Ý nghĩ của người mẹ đang bơ vơ trong đồng hồ nát của những ước mơ và kế hoạch. Các kế hoạch được tính toán kỹ càng đến nỗi ngày triển khai được xác định cẩn thận và biết trước. Ngay trước khi hoàn thiện xong ngôi nhà và sau khi sát nhập công ty của Adam với một công ty nổi tiếng thì họ đã phải biết chắc chắn là Adam vào ban quản trị.

“...khi chúng ta đủ sức bảo đảm tương lai cho con” Adam nói, còn Ewa gật đầu tán thưởng.

Ewa không hiểu nổi, tại sao mấy cô bạn lại có thai ngay trong khi đang học đại học và lập gia đình trong căn hộ chung cư chật chội, chấm dứt mọi ước mơ của cuộc đời. Theo Adam và Ewa, đứa bé phải là một bộ phận không thể tách rời của những tham vọng đã thành hiện thực, chứ không phải là một sự từ bỏ họ.

- Con là hiện thân tất cả những gì tốt đẹp nhất đối với chúng ta. Và nó sẽ không bắt đầu từ số 0 như chúng ta. Ngay lập tức nó xuất phát từ đỉnh cao. Con của chúng ta... Ewa...sẽ tuyệt vời! Adam nói như thế với vợ hồi Ewa còn mang thai.

Còn lúc này đây Ewa đang bế đứa bé này trên tay mình.

“Có kẻ nào đó đã đánh tráo con của mình chẳng” Ewa nghĩ, lời nói của bác sĩ thật khó lọt vào tai của người mẹ. Bác sĩ đã thấy, chuyện gì đang xảy ra với Ewa, tuy vậy ông vẫn nói liên hồi. Bất chấp điều đó, hay là chính vì điều đó?

“...trung bình cứ sáu trăm, bảy trăm ca sinh nở, thì có một đứa bé như vậy chào đời. Chị không phải là ngoại lệ đâu, chị hãy tin tôi. Hồi trước, cách đây độ năm sáu năm, bé Muminek thường bị cách ly với cộng đồng, sống bên lề xã hội. Chỉ số thông minh của bé, IQ, bắt đầu và kết thúc ở mức khoảng 30 điểm, còn bây giờ có thể đạt thậm chí 60 trên 120 đối với chỉ số thông minh bình thường. Nghĩa là cách trẻ bình thường chỉ một nửa.

Ewa cười phá lên, cay đắng trong lòng. “Chỉ một nửa”. Ewa nghĩ theo phản xạ tự vệ và sợ hãi.

- Từ vài năm nay chúng tôi có những chương trình phục hồi chức năng rất hay. Bác sĩ nói tiếp, ra bộ không để ý đến phản ứng của Ewa. Nếu không phải bệnh Down ở thể nghiêm trọng nhất, đứa bé có thể đi học mẫu giáo, đến học ở trường đặc biệt, sẽ học một nghề cụ thể, thí dụ như học đan giỏ, làm hộp giấy, dệt thảm, vẽ các sản phẩm thủy tinh...

- Đan giỏ...! Ewa tự động nhắc lại, không hề tức giận.

Trời đất ơi, một người nào đó phải đi đan giỏ, còn bản thân Ewa có cả chục chiếc giỏ trong nhà, bởi vì hàng đan bằng sậy bây giờ là mốt, là hàng sinh thái. Ewa lại cười, hơi khùng khùng điên điên, song là vui thực. Hình như điều này chỉ là một giấc mơ và phải chỉ là một giấc mơ. Điều này có thể trùng vào bất kỳ một ai, nhưng đừng là Ewa!

- Tất nhiên các bé Muminek thường hay ốm đau hơn các trẻ em khác, cho nên chúng tôi sẽ phải khám để xác định con chị bị nặng nhất là những bệnh gì. Bác sĩ nói liền một mạch. Ewa dẫn đo, ông ta còn nói bao nhiêu nữa và chung cục có nên nghe tiếp hay không. Chị thấy không, đôi khi chúng bị khiếm thị, mắt có màng, hệ hô hấp thường khuyết tật, đôi khi bị loạn nhịp tim.

Tôi cũng xin lưu ý chị một điều, con gái của chị bị yếu cơ bắp, cho nên khi trọng lượng cơ thể lớn, cũng là một biểu hiện điển hình của DS, tức thị triệu chứng bệnh Down, thì...

- ... Thì không bao giờ nhảy múa được! Ewa nói toạc móng heo, sau đó, thỉnh thoảng, trong đầu người mẹ nảy ra một ý nghĩ "...nó có thể chết cơ mà! nó có thể chết, lúc đó mình sẽ sinh đứa con khác, bình thường".

Bỗng đứa bé khóc và mở hai mắt, giấu trong hai mí mắt húp híp hai kẽ xếch ngược. Nó thét không nước mắt. Ewa cảm nhận những giọt nước mắt đó trên hai gò má của mình.

"Hai mẹ con mình cùng khóc. Con gái khóc không nước mắt, còn mình thì khóc không thành tiếng". Ewa nghĩ.

...cho nên tôi sẽ phái người đàn bà này đến gặp chị. Bác sĩ nói, không hề để mạch nói của mình bị đứt đoạn.

- Người đàn bà nào cơ? Ewa bưng tỉnh.

- Tôi đã nói rồi còn gì, người đàn bà có đứa con gái bị bệnh Down đã tám tuổi và con bé rất ngoan. Chị mà nhìn tận mắt thì thấy nó không đến nỗi khủng khiếp như chị nghĩ đâu.

Ewa cười:

- Xin phái đến cho tôi một thầy phù thủy có thể làm thay đổi con gái tôi! Ewa thét lên, tiếp đó thều thào giọng oán trách. Như vậy bác sĩ sẽ thông báo cho chồng tôi biết tôi đã sinh ra cái gì.

- Đúng, đương nhiên như vậy! Bác sĩ trả lời dứt khoát. Thông thường chúng tôi thông báo cho người cha. Các bà mẹ không bao giờ muốn...

- A ha, nhưng tôi có thể quên đi. Có một khả năng, để đứa bé lại bệnh viện. Sau đó chúng tôi sẽ gửi cháu tới một trại đặc biệt.

Ewa nhìn bác sĩ tức giận.

Đứa bé lại khóc.

- Bé Muminek! Bỗng bác sĩ nói với cảm xúc chân thành, đã vứt đi cái mặt nạ nghề nghiệp vô cảm.

Ewa xúc động, từ một cái tên gọi tầm thường rất quen thuộc trong sách và trong các chương trình tivi "chúc bé ngủ ngon" bỗng dưng trong lòng Ewa tràn ngập một cảm xúc yêu thương khôn tả đối với đứa con bất lực, tật nguyền mà Ewa vừa mới mang đến thế giới này. "Thế giới chất dẻo, tồi tệ", Ewa nói lẩm bẩm và lấy làm ngạc nhiên. Tại sao lại là chất dẻo?

- Tôi có thể quên... Ewa lại nghe giọng nói của bác sĩ. Bác sĩ đã đi ra, song dừng lại và nhìn với vẻ ái ngại. Ở đó còn có cái gì đó nữa! Bác sĩ nói.

- Ở đâu, cái gì? Ewa hỏi, chị đã trở lại trước những tin xấu.

- Encefalogram đã phát hiện thêm một rối loạn không điển hình. ảnh chụp cắt lớp não cho thấy có một chấm đen nhỏ. Chúng tôi không biết đó là gì. Đó có thể là một cái u, một vết máu hoặc một cái gì đó khác. Nếu cái này đè vào một trung tâm quan trọng thì... bác sĩ do dự, chùng như muốn làm chậm việc đưa ra thông tin này. Cái này có khi còn tệ hơn cả bệnh Down điển hình.

- Và con gái tôi sẽ không thể đàn giỏi. Ewa nói.

- Đúng, thậm chí có nguy cơ đứa trẻ sẽ không học hành gì được.

Bác sĩ húng hắng ho đoạn bước ra ngoài. Trong tiếng ho đó Ewa còn nghe được dư âm của sự đồng cảm mà chị chẳng hề mong đợi.

---

- Chúng mình sẽ để con lại đây! Adam nói. Lần này anh chồng đến không mang hoa. Anh đã thoả thuận mọi chuyện với các bác sĩ. Bé sẽ đến trại đặc biệt.

“Bé”! Ewa nghĩ. “Gọi như vậy là không có giới tính. Như thế lại hoá hay. Khó lòng gắn bó với một cái gì đó không giới tính”.

- Bé sẽ không phải khổ đâu! Adam nói tiếp. Anh sẽ chu cấp tiền. Nhiều hơn mức cần thiết. Mỗi tháng anh sẽ chuyển một khoản tiền lớn cho trại này. Chúng mình đủ khả năng làm như vậy. Chúng mình sẽ báo với mọi người là con bị sảy thai hoặc thai đã chết lưu trong bụng mẹ. Em thích phương án nào?

- Thông báo với mọi người ư? Người vợ nhắc lại.

- Bản thân em biết đó... Các bạn hữu của chúng ta, những người thân, các anh bạn ở công ty. Chúng ta phải nói cái gì đó chứ. Khi anh nghĩ về những cái nhìn của họ...về những lời xầm xì sau lưng chúng ta...

- Em biết! Ewa đáp với sự thông cảm. Họ luôn luôn ghen tị với chúng ta về một chuyện gì đó, bây giờ thì hình họ tỏ lòng thương cảm.

- Anh chúa ghét thương cảm! Adam nói.

Không nhìn về phía đứa con đang nằm bên cạnh mình trên giường bệnh viện, Ewa gật đầu tán thành ý kiến của chồng. “Đúng, như thế là hay. Xuất viện không có đứa bé này và quên. Quên! Xoá khỏi cuộc đời mấy tháng đó đi. Không bao giờ nghĩ tới nữa”.

Thình lình đứa bé khóc. Người mẹ cúi đầu xuống bé, nét mặt chị bỗng mềm mại. Chị nhìn đứa trẻ sơ sinh như có lần đã nhìn con mèo bị xe chẹt. Bốn chân nó bị gãy, thân người nó bẹp dí đáng sợ, thế nhưng nó vẫn còn sống, nằm trên vỉa hè cổ góc đầu dậy, nó kêu la nghe như tiếng trẻ khóc thất thanh. Ewa không biết làm gì để giúp nó. Hay hơn cả là làm cho nó chết hẳn, nhưng ngay cả làm như vậy chị cũng không làm nổi. Ewa chỉ còn biết bịt kín hai tai và nhanh chân bước. Người đàn bà này không muốn nghe lời kêu cứu bất lực này.

- Cứu tôi với ...giúp ... Ewa thốt lên không thành tiếng nhưng Adam đã ra ngoài và không ai nghe thấy chị cả.

---

Chúa tạo ra các thế giới có khởi đầu, nhưng không có kết thúc. Chúa vẫn đang tạo ra các thế giới mới, tin rằng thế giới sau sẽ hay hơn thế giới trước. Đôi khi Ngài thành công. Hầu như Ngài luôn luôn thành công với ngày và đêm, bởi ngày và đêm khác nhau một trời một vực, mang trong mình vẻ đẹp tự nhiên của ánh sáng và bóng tối.

“*Cái này tốt!*” Chúa nói, không mảy may nghi ngờ. Ngài nói “cái này tốt” ngay cả khi Ngài biết mình không thành công. Ngài làm như vậy chẳng qua là để tăng thêm tự tin cho chính mình. Ngài mà mất can đảm sáng tạo, thì tất cả thế giới, trong khoảnh khắc, sẽ tụt xuống một cái hố đen vô cùng tận, nơi chẳng những không có chỗ cho con người, mà ngay cả thời gian cũng không tồn tại. Mà các thế giới và con người không thể tồn tại khi bị tách khỏi thời gian, cho dù thời gian có thể tồn tại không cần con người.

Tuy nhiên, đã xảy ra lắm chuyện với việc tạo ra con người, cho nên Đức Chúa Trời, bằng

phương pháp thể nghiệm đã tạo ra những món quà và đem ban phát cho con người, để con người hoàn thiện chúng. Việc hoàn thiện này không phải lúc nào cũng mỹ mãn. Hoặc những món quà của Ngài không được tốt cho lắm, hoặc con người không hiểu, tại sao họ lại được chọn để nhận những món quà này.

Tuy nhiên, nếu như công việc tạo lập là buồn tẻ, đơn điệu và vô cùng tẻ nhạt như vũ trụ, thì việc tạo ra các món quà mang trong mình các yếu tố bất ngờ.

---

Người đàn bà được bác sĩ phái đến tên là Anna, chị ta bước vào phòng cách ly, miệng cười toe toét rộng tới tận mang tai.

- Đứa bé xinh! Chị khen, cúi đầu xuống đứa trẻ sơ sinh.

Ewa buột miệng, phát ra thứ âm thanh nửa như cười khúc khích, nửa như khóc nức nở, uất ức, tắt lịm trong cổ họng.

- Chị muốn gì nào? Ewa hỏi.

- Tôi muốn cứu chị trước một quyết định sai lầm. Người đàn bà nói dè dặt.

- Việc đó thì có liên quan gì đến chị? Ewa cảm thấy căm ghét tột độ cái nụ cười cường điệu của người đàn bà không quen biết, cái vị tanh lợm của thiện ý và cái nét mặt ra chiều đồng cảm nom không chịu nổi của cô ta.

- Chị có muốn xem ảnh con gái tôi hay không nào? Người đàn bà nói. Rõ ràng chị ta đã chuẩn bị sẵn, cho nên chỉ cần một động tác là rút ngay được tấm ảnh trong túi xách. Ewa liếc nhìn, trong tấm ảnh màu một bé gái chừng vài tuổi đang cười tự tin. Nụ cười này làm nổi bật tất cả mọi đặc điểm điển hình của bệnh Down, khiến Ewa sợ khi nhìn cái miệng tròn xoe, dễ thương, đeo đôi kính cũng tròn xoe.

- Thấy ngay là tật nguyền! Ewa buột miệng, cắn chặt môi. "Mình đau khổ, thế nhưng mình có nên làm cho người đàn bà này nhức nhối hay không?" Ewa tự hỏi mình. Có điều Anna có vẻ chẳng hề nhức nhối chút nào. Nở một nụ cười tự nhiên, chị ta đáp:

- Đúng! Thấy ngay là tật nguyền, và nói tiếp với giọng ngậm thú nhận. Đi đến gặp chị, tôi sợ. Tôi luôn luôn sợ.

- Luôn luôn? Luôn luôn nghĩa là thế nào? Ewa hỏi.

- Những đứa trẻ như thế chào đời nhiều hơn chị nghĩ.

- Người ta trả tiền cho chị về việc làm này hay sao? Ewa hỏi khiêu khích.

- Không, không có tiền nong gì đâu! Người đàn bà không ngại nói. Thế nhưng, chị thấy đó, tôi không bỏ con. Cho nên tôi mới đến để khuyên những người mẹ khác cũng đừng bỏ con.

- Vậy chị xót cho ai? Bảo hiểm xã hội chẳng? Ewa bức bối. Rốt cuộc, đó cũng đều là tiền thuế của chúng ta cả mà thôi.

Ewa đã quyết định và bụng bảo dạ, cho dù có hẳn một đoàn phụ nữ có con bị bệnh Down kéo đến khuyên nhủ chị cũng không thể lay chuyển được chị. Ewa cảm thấy thoái mái và sẵn sàng làm lại tất cả từ đầu.

Người đàn bà ngồi lên giường, ngắm nhìn đứa trẻ mới sinh. Trên gương mặt chị ta lại xuất hiện một nụ cười, song khác nụ cười lúc nãy.

- Chị có tin là có thể yêu thương những đứa bé như thế này, có khi còn yêu hơn những đứa bé

lành lặn khác. Tôi có hai đứa con, Jacek và Elzbieta. Tôi yêu Elzbieta hơn Jacek, vì con bé cần như vậy. Những đứa trẻ tật nguyền chúng khao khát tình yêu...

Ewa lặng im. Người đàn bà vẫn ngồi đó, hai mắt chị ta không rời khỏi đứa trẻ sơ sinh và nói tiếp:

- Chúng ta vẫn gọi chúng là “Quà Của Chúa”, chị biết không? hoặc những đứa con của Chúa Trời...

Ewa bật cười.

- Ai nghĩ ra cái tên gọi ngu xuẩn này như vậy?

- Tôi chẳng biết! Anna đáp. Khi Elzbieta ra đời, tên gọi này đã được dùng rồi. Người ta đã dùng từ lâu. Có khi mãi mãi chẳng? Một người mẹ khác đã đến bệnh viện gặp tôi, như tôi bây giờ đến gặp chị, và chị ta đã trao tên gọi này cho tôi. Có khi người ta còn gọi là “Những đứa bé cảm thấy khác”.

- Ha! “Chuẩn xác chính trị”! Ewa tức mình nói luôn. Về đề tài “Chuẩn xác chính trị”, hai vợ chồng luôn đồng thuận với nhau. Bây giờ, với niềm phấn khởi không giấu giếm, Ewa xướng to điều đó trước người đàn bà xa lạ này. Người da đen được gọi là người Mỹ gốc Phi, đúng không? một người ưa chuẩn xác chính trị đã gọi Nelson Mandela là người Mỹ gốc Phi, để khỏi phải dùng từ “Đen”! Dân Digan gọi là Rom, người đồng tính gọi là Gay, hoặc “Người yêu kiểu khác” đúng không? Còn người bị tâm thần gọi là “Người cảm thấy khác”, thậm chí là “Quà Của Chúa”, đúng không?

- Đúng như vậy! Người đàn bà bình thản nói. Sao chị không nghĩ xem, những tên gọi đó ở đâu ra?

- Ở đâu ra hả? Ewa giận dữ nói.

- Đừng đẩy bực mình cho người khác, đừng làm cho người khác bực mình, khi bạn không phải... bạn hãy yêu thương đồng loại.

Ewa lặng im. Lúc này người đàn bà lại càng chọc tức Ewa. Chị ta ăn nói tầm phào, dạy đời.

- Chị không biết là trong việc ở cữ đứa bé này có thể ẩn giấu một điều tốt...cực tốt. Bằng sự tồn tại của mình đứa bé sẽ làm cho chị được nhiều thứ. Người đàn bà không quen biết nói.

- Xin chị đừng có thuyết phục tôi, rằng việc sinh ra đứa bé này là điều cực tốt. Hay hơn cả xin hãy nói, đó là điều cực tệ! Ewa đề nghị theo kiểu lấu cá. Tuy nhiên Anna trân trọng câu hỏi của Ewa. Chị ta dăm chiêu một hồi lâu, dường như muốn chọn lựa điều quan trọng nhất. Chị ta đưa mắt nhìn đứa bé, nhìn sang người mẹ, rồi lại quay trở lại. Ewa có cảm giác, đang nhìn thấy ánh mắt đồng cảm trong cái nhìn của người đàn bà này.

- Đối với tôi, có hai điều tệ hại nhất! Rốt cuộc Anna nói. Cho đến khi lên năm tuổi con gái tôi không biết nói. Dù chỉ một lời. Nó chỉ phát ra những âm thanh làu bàu. Chị thường nghe trẻ em bình thường nói huyền thuyên, và chị đâm sợ khi nghĩ, con gái mình sẽ không bao giờ nói nổi một câu, mà không, một từ nên hồn. Đàng nào thì mọi trẻ con rồi cũng sẽ biết nói. Đứa biết nói sớm, đứa biết nói muộn. Nhưng là chúng nói. Và một ngày nào đó chúng sẽ nói “Mẹ ơi, con yêu mẹ”. Trái lại, có một số đứa trẻ suốt đời chỉ nói một thứ tiếng đơn giản của riêng mình, nhưng chúng cảm nhận như mọi đứa trẻ khác. Có khi còn hơn thế chẳng?

Ewa im lặng. Người đàn bà thở dài:

- Nhưng có những chuyện tệ hại hơn... chị ta đừng chốc lát, dường như để tìm những từ chuẩn xác. Chị ta tìm một hồi lâu và rốt cuộc đã tìm thấy. Dạy chúng sống ngăn nắp là chuyện không phải dễ. Hàng ngày khi tôi đi đón cháu Elzbieta từ trường mẫu giáo liên kết...

- Liên kết? Ewa nhắc lại.

- Đúng, có những trường mẫu giáo đặc biệt ở đó trẻ em bình thường chơi với... Người đàn bà bắt đầu nhưng lại ngừng, còn Ewa nói nốt:

- Trẻ em không bình thường.

- Đúng. Tôi đã xin cho Elzbieta vào đó và...và hầu như ngay nào cũng xấu hổ. Anna nói tiếp.

- Xấu hổ ... Ewa nói, đoạn im bật.

- Tôi đã nói rồi đó, những đứa trẻ như vậy dạy mãi mà chúng vẫn không biết thế nào là ngăn nắp. Anna nhắc lại.

- Tôi hiểu, chúng bừa bãi, không biết dọn dẹp đồ chơi, làm hỏng mọi thứ chứ gì? Ewa hỏi thẳng.

- ...và ỉa đùn! Người đàn bà nói nhanh rồi thở phào như vừa vượt qua một chướng ngại vật.

Ewa rùng mình. Chị thuộc loại người dễ nhìn thấy người say rượu nôn mửa là trong người sinh khó chịu, chưa bao giờ Ewa dám bước vào nhà vệ sinh công cộng. Lúc đã có mang rồi mà Ewa vẫn không dám chắc mình làm nổi việc thay tã cho con. Adam cười khi hứa với vợ là sẽ nhờ y tá giúp đỡ.

- Em khỏi lo đi, không tới một năm đâu, có khi còn ngắn hơn thế. Trẻ em thông minh học chuyện này rất nhanh, chắc em không nghi ngại con chúng ta sẽ như thế nào?

Lúc đó Ewa đã không nghi ngại. Còn lúc này người đàn bà nói tiếp:

- Có khi kéo dài đến bốn, thậm chí sáu tuổi. Hãn hữu còn dài hơn thế. Những đứa trẻ này không biết hoặc không thích gọi đúng lúc. Không có cách nào dạy được chúng. Cho nên có thể xảy ra nhiều tình huống. Ý tôi muốn nói tới các cô mẫu giáo. Họ khổ sở về chuyện thay tã, còn khi con gái Elzbieta của tôi... Chị có biết ...

- Tôi biết! Ewa đập luôn. Khi Elzbieta bĩnh ra quần một đồng, thì sao?

- ...các cô gọi điện tìm tôi. Kể cả khi tôi đang làm việc ở cơ quan, tôi đang có việc bận, các cô gọi cho tôi, để tôi đến ngay lập tức và dọn. Họ thanh minh rằng, đó không phải là nhiệm vụ của họ. Rằng phiền toái. Và rằng thật ghê tởm. Đó là việc hổ thẹn.

Ewa nghĩ bụng, sẽ không bao giờ cho con đi mẫu giáo. Chị không muốn có thêm những chuyện hổ thẹn. Chỉ một hổ thẹn là đủ: Sinh ra đứa bé này. "Khoan, khoan...đến trường mẫu giáo nào cơ? Bé sẽ không đi mẫu giáo, nó ở lại" Người mẹ tự nhắc mình.

- Nó đã tám tuổi, xinh xẻo. Anna nói tiếp và lại chìa tấm ảnh cho Ewa. Elzbieta cười tươi, nó khôì hài, mặt tròn xoe. Nếu không có đôi mắt này...

- Nó nhạy cảm và tự tin. Một con gấu con! Người đàn bà cười xúc động. Chúng tôi quý cháu lắm. Tôi đã nói với chị rồi đó, những đứa trẻ như thế này thì gọi là gì: Quà Của Chúa.

- Thế thì xin Chúa hãy lấy lại nó đi. Ewa nói cứng rắn.

Ewa chờ đợi Anna sẽ bực mình, sẽ thuyết giáo, sẽ mất lòng. Thậm chí Ewa thích như vậy một cách vô lý. Tuy vậy Anna nhìn Ewa với sự thông cảm không hiểu nổi.

- Đúng! Tôi biết. Hầu như tất cả chúng ta đều có khoảnh khắc nảy ra ý nghĩ, đứa bé chết đi là hay hơn cả. Sau này, khi nó lớn, chúng ta ngắm nhìn nó chơi đùa, nó cười, nó biết yêu và nó rất tự tin, thì lúc đó ngày nào cũng vậy, lúc nào cũng vậy, chúng ta cảm thấy xấu hổ với ý nghĩ đó của mình. Tôi vẫn cảm thấy xấu hổ với con cho đến tận bây giờ. Cho dù không phải một lần ý nghĩ đó đã trở lại với tôi. Thế nhưng bây giờ thì không trở lại nữa rồi. Không bao giờ.

Ewa nghĩ, chị đã bị tước mất khả năng là một người chân thành phũ phàng. Mà thực ra chị đâu phải là người vốn dĩ như vậy. Chị là một người như mọi người.

- Thôi chị đi đi. Ewa nói với Anna một cách lạnh lùng và kiên quyết.

- Tôi sẽ quay lại, nếu chị muốn. Người đàn bà nói nhỏ, để lên mặt bàn tấm danh thiếp của mình. Chỉ xin chị cho phép tôi được bế cháu lên tay.

- Để làm gì? Ewa ái ngại hỏi.

- Tôi muốn trao cho đứa con của chị điều mà tôi không biết trao cho con của mình khi nó ra chào đời.

- Có nghĩa là?

- Mừng vì cháu đã ra đời!

## Chương 2. NGÀY THỨ NHẤT

Marysia, Migotka, Misia, Myszka...cái tên Myszka đã đi qua con đường này, trước khi Myszka nhận được cái tên cực kỳ chính đáng. Ewa biết, người ta gọi trẻ em bị bệnh Down là những Muminek. Chị phỏng chừng, tại sao lại có sự liên tưởng văn học như thế này, các sinh linh do Tove Jansson nghĩ ra được diễn tả trên hình vẽ là những tạo vật mềm oặt, méo mó, cho dù rất duyên. Sự méo mó chính là đặc điểm điển hình ở trẻ em bị bệnh này. Gáy của chúng không được cân đối, chân và tay cử động chỉ theo thói quen, không có sự phối hợp nhịp nhàng, còn các chủ nhân tí hon của những đôi chân đôi tay đó không biết điều khiển chúng. Bé gái Myszka túm tay Ewa, túm chặt đến nỗi không tài nào tách nổi các ngón tay của bé ra được. Và mặc dù khi đó đứa bé gái chưa đầy một tuổi, song Ewa có cảm giác cái túm tay vô vọng là biểu hiện của sự kiếm tìm an toàn một cách có ý thức và bất lực, chứ không phải là sự thiếu phối hợp động tác. Kể từ khi Myszka thành linh túm lấy tay Adam theo cách như vậy, rồi kéo vào cái miệng luôn luôn há nửa của mình, dí vào chỗ đầy nước dãi, Adam tránh không dám tới gần đứa bé nữa, tránh như tránh lửa vậy.

- Tất cả mọi trẻ sơ sinh đều lấm nước dãi. Ewa cố biện minh cho Myszka, tuy vậy sự ghê tởm hiện trên mặt chồng sinh động hơn lời nói.

- Bây giờ nó đâu còn là trẻ sơ sinh nữa.

Đề cao thẩm mỹ, thẩm mỹ chi phối hầu như toàn bộ sinh hoạt của Adam, Adam luôn luôn tuân thủ mọi nguyên tắc và thói quen thẩm mỹ, Myszka là một sinh linh cực kỳ phi thẩm mỹ mà Ewa đành phải chấp nhận. Có một lần khi tình yêu con cùng với lòng mong muốn giữ vững tình yêu với chồng giằng co trong đầu Ewa, và tình cảm thứ hai đã thắng. Nhìn thấy Adam đi vòng xa, tránh chỗ Myszka đang bò trên nền nhà, Ewa đã buột miệng nói ra:

- Những đứa trẻ như thế này sống ngắn hơn những đứa khác...

Và khi toàn bộ ý nghĩa của những lời nói đó đến với Ewa (vì bản thân ý nghĩ này lúc lúc lại luẩn quẩn trong đầu Ewa, giống như Anna đã lường trước, tuy nhiên những ý nghĩ luẩn quẩn đó là một cái gì đó khác, còn những lời được nói ra lại là một cái gì đó hoàn toàn khác, dứt khoát và không đảo ngược, thì người mẹ ôm chầm lấy đứa con nhấc nó lên khỏi nền nhà, và nói liền một mạch:

- Marysia, Migotka, Misia...Myszka...

Migotka là nhân vật trong truyện hoang đường của Tove Jansson, Misia là sự liên tưởng đơn giản với sự ị ạch của cô bé. Gọi "Myszka", Ewa có cảm giác mình đang mang lại cho con gái thứ nó cực kỳ thiếu thốn: Sự nhanh nhẹn và nét duyên dáng. Tuy nhiên, quả thực Ewa không biết Myszka thiếu cái gì. Chỉ biết một thứ nó có quá nhiều: Nhiễm sắc thể.

Giá sách trong phòng của Ewa, căn phòng nhẽ ra là phòng ngủ của hai vợ chồng, song Adam đã chuyển sang ngủ bên phòng làm việc, bắt đầu được bổ sung thêm những quyển sách mới. Lúc đầu, khi họ còn ở trong căn phòng này, Ewa chỉ mua toàn những quyển sách Adam thích, sách phải phù hợp với nội thất. Chính chuyên gia trang trí nội thất, họ phải thuê mất khá nhiều tiền, đã xác định, cái gì thích hợp, cái gì không.

- Tôi đề nghị anh chị mua những quyển sách kích cỡ như nhau, nếu không nom giá sách sẽ rất xấu. Không nên mua những cuốn bìa sắc sỡ, vì sẽ làm hỏng nội thất. Các màu sáng là thích

hộp, hạn chế loè loẹt, chỉ có biết...

Ewa chẳng biết, nhưng ở các cửa hàng sách chị cố tìm những tác phẩm bổ sung cho trang trí nội thất. Có điều, lúc thì Ewa chú ý tiêu đề, khi thì lại chú ý tác giả. Có khi quyển sách Ewa thích đọc phù hợp với nội thất, song thường những quyển sách Ewa ham đọc thật sự thì phải giấu xuống dưới gối trên chiếc đi văng rộng (vải bọc phơn phớt xanh) vì bìa sách không hài hoà với nội thất căn phòng.

Adam và Ewa xây dựng cuộc sống của mình theo những nguyên tắc đã được tính toán cẩn thận. “Kế hoạch làm ăn của gia đình chúng ta”. Thoạt tiên, họ phải nắm chắc, Adam thành đạt trong chuyên môn, rồi anh trở nên có giá đối với công ty chuyên làm dịch vụ săn tìm tài năng, đối với việc tìm kiếm cán bộ lãnh đạo cho ngành tin học, và rằng không chỉ vào hội đồng quản trị, mà Adam còn có cơ hội trở thành phó chủ tịch. Thậm chí là chủ tịch công ty, nếu người Mỹ tin tưởng anh.

Khi cái giá của Adam tăng cao, họ có thể chẳng những thay xe, mà còn có thể bắt đầu xây nhà. Nhà sẽ do một công ty có uy tín xây dựng theo hình thức “Chìa khoá trao tay”, tuy nhiên phần nội thất thì do họ quyết định. Tiền sảnh rộng, phòng ngủ của hai vợ chồng, phòng sinh hoạt chung, phòng khách đột xuất, bếp liền phòng ăn, phòng làm việc của Adam, phòng khách, hai nhà tắm và phòng cho con. Nhà hầm và phòng áp mái. Tầng trệt, tầng một và tầng áp mái.

Chuyên gia phong thuỷ đến nhà, và bà ta, tất nhiên phải trả khá nhiều tiền, phán rằng, góc phải tầng trên của căn nhà sẽ làm phòng ngủ, một vị trí đảm bảo cho vợ chồng sống hạnh phúc cho đến khi đầu bạc răng long, còn góc bên trái sẽ là phòng làm việc của Adam, một vị trí đặc địa đối với công việc chuyên môn và con đường làm ăn của anh chồng.

- Phú quý cho gia chủ! Bà ta nói và lưu ý, ghế xoay không được quay lưng ra phía cửa ra vào, tay ghế thì được

Những màu vui chỉ được xuất hiện trong phòng trẻ con, cái đó rồi sẽ thay đổi khi đứa trẻ lớn, làm vậy là nhằm cho đứa bé tự hình thành sở thích của mình. Adam và Ewa thích quan điểm thẩm mỹ tối giản, quan điểm thẩm mỹ có sức thuyết phục ngay từ đầu. Tối giản màu sắc, tối giản đồ mộc, nhiều không gian thoáng, sáng. Ai đến thăm họ cũng lấy làm thích thú, cho dù một số người cảm thấy ngại khi cầm lên tay ly rượu vang đỏ hoặc tách cà phê. Sáng đến nỗi chỉ cần một giọt chẳng may bắn xuống tấm thảm màu be hoặc vải bọc ghế màu kem là làm hỏng bét hiệu quả thẩm mỹ. Đến nỗi Ewa thích uống cà phê ở trong bếp hơn là ở phòng khách.

Lẽ dĩ nhiên gáy sách loè loẹt có thể làm hỏng cái đẹp của nội thất được thiết kế và bài trí công phu. Cần phải loại bỏ bớt các đồ lưu niệm, kể cả những thứ họ thích. Bảy con voi “Phúc” màu ngọc lam và các tặng phẩm hồi làm lễ đính hôn đều đã theo nhau lên tầng áp mái, nơi “Bộ sưu tập những bức tranh tàng tàng”, theo cách gọi của Ewa, cũng đang có mặt. Tại đây có các đồ chơi bằng sứ do bà để lại (Vũ nữ tay cầm quạt, đôi chó săn Anh, các loại bình nhỏ xiu, con mèo bạch, mèo tam thể), bộ sưu tập hàng chợ các loại chim bằng gỗ, những hòn bi màu, đồng hồ có chim cu gáy, đàn ghi ta của Adam từ thời sinh viên, hai chiếc áo phông có gương mặt Tom Waits, tập đĩa nhạc mà ngày xưa họ từng mẩn mộ (những cảm xúc lắng đọng trong “The Wall” của Pink Floyd, giọng khàn khàn trong băng của nữ ca sĩ Jains Joplin đã qua đời bi thảm, King Crimson thời sung sức nhất). Tại đây còn có bốn chiếc thùng to đựng những đồ lưu niệm từ thời trai trẻ, thời sinh viên, ngày chưa cưới và cả thời ở nhà cũ nữa. Tất thấy mọi thứ đó giờ

đây đang cất trên tầng áp mái, nơi không áp dụng quy tắc tối giản và thuật phong thủy.

Một lần sau khi tính toán kỹ trong máy tính của họ cái gọi là “Nợ và vốn”, Adam nói:

- Chúng mình có thể có con được rồi.

Adam 37 tuổi, Ewa 35.

Và thế là Myszka chào đời.

Ewa không nhớ, từ khi nào Adam chuyển từ phòng ngủ của hai vợ chồng sang phòng làm việc của mình, cùng theo sang đó có gối, chăn lông chim, gối nhỏ, chăn len của Adam. Không lâu sau đó, bộ đồ mộc mới được đặt trong phòng làm việc: Chiếc đi văng nhỏ không ăn nhập với nội thất căn phòng. Cuộc di chuyển của Adam không diễn ra bất ngờ, mà diễn ra hàng ngày, mỗi ngày một ít, kéo dài hàng tháng trời, kể từ hôm Ewa cùng Myszka về nhà.

Thoạt tiên họ tách biệt nhau lúc giờ ăn. Khi Ewa dậy để làm cho chồng món bánh mì sấy khô ưa thích và món cà phê đặc pha sữa trắng, thì không thấy Adam đâu cả. Anh chồng bắt đầu đi làm sớm hơn mọi khi. Có một lần Ewa ngủ nhưng vẫn tỉnh nên chộp được thời điểm chồng thức dậy và coi như không có chuyện gì, người vợ mang bữa ăn sáng ra cho chồng. Adam nói:

- Anh đánh thức em dậy không cần thiết. Phải làm gì đó với chuyện này...

Mấy hôm sau một chiếc xe chở đồ mộc đến đỗ trước cửa nhà họ cùng với chiếc đi văng màu mận tím, cái màu loè loẹt không ăn nhập chút nào với màu xám lạnh của phòng làm việc, cái màu xám mà đúng ra phải hoà đồng với “Màu xanh nhạt, gam màu tạo dễ dàng cho sự tập trung”. Nối gót đi văng, chiếc gối nhỏ, chăn len, cùng một phần Adam chuyển sang phòng làm việc, chỉ sang đó vài đêm thôi em ạ! Rồi sau đó gối to, chăn lông chim và toàn bộ Adam.

Thế nhưng, trước khi Adam chuyển từ phòng ngủ của hai vợ chồng sang phần thứ hai của ngôi nhà, cách nhau bởi tiền sảnh, trước khi Adam bắt đầu ăn sáng và ăn tối vào những giờ khác giờ lâu nay (các bữa trưa chỉ ăn “ngoài phố”). Ewa nhận thấy, chồng mình không hề ngó nghiêng tới phòng con gái. Kể cả khi Myszka khóc, tiếng khóc vang vọng khắp nhà, không thể không nghe thấy gì, và kể cả khi đứa con gái lặng im một cách đáng ngại.

Myszka rất hay khóc, khóc thét, to, dữ dội, hoặc tiếng khóc nhọc nhằn đơn điệu hành hạ Ewa cả ngày lẫn đêm cho nên Ewa không lấy làm ngạc nhiên khi một hôm có người thợ đến nhà và người này đã bọc cánh cửa phòng làm việc của Adam bằng tấm cách âm ở bên trong và vải giả da xấu xí ở bên ngoài. Vải giả da bọc cửa màu nâu thẫm, hoàn toàn trái nghịch với tiền sảnh màu phớt hồng lịch sự.

Khi Ewa lại tiếp một đêm nữa phải chạy qua chạy lại giữa phòng ngủ và phòng con (Myszka bị viêm tai), thì ngày hôm sau, không gọi ai giúp đỡ, người mẹ đã tự mình đẩy chiếc giường của con sang phòng ngủ của hai vợ chồng. Gỗ lát nền tiền sảnh nhẵn thín bị bốn chân giường làm xước thành vệt, song không ai thèm để ý, cả Ewa lẫn Adam.

Từ bữa đó Myszka ở lại trong căn phòng vốn là phòng ngủ của hai vợ chồng. Nó bắt đầu biết bò. Chưa đầy nửa năm thì trẻ nhỏ thường biết bò, có đứa chậm hơn. Riêng Myszka phải ba năm. Con bé còn mất nhiều thời gian hơn để nhận biết các thời khắc trong ngày, để nhận thức được, đêm là để ngủ, ngày là để nhận ra ánh sáng. Myszka có thể suốt đêm không ngủ, lục đục một mình bò quanh phòng, khi bình minh lên nó mới ngủ. Đó là chưa kể Ewa phải thường xuyên để mắt đến con.

Một trong những quyển sách Ewa đã đọc nói rằng, đó là biểu hiện điển hình của DS “down Syndrome” (Ewa thích dùng tên gọi viết tắt mà người khác không hiểu của tên gọi đầy đủ của căn bệnh này). Thiếu cảm giác an toàn và cảm nhận theo bản năng thân hình dị dạng dẫn tới yêu cầu ngày càng tăng là được ở gần, ở bên cạnh bố mẹ.

Dần dà người bố hầu như chỉ chạy qua chạy lại trong ngôi nhà, từ phòng làm việc qua tiền sảnh rồi vào bếp, từ bếp quay trở lại phòng làm việc và từ đó ra cổng. Anh ta vắng nhà suốt cả ngày, cho nên Ewa phải một mình làm việc bằng hai, luôn luôn ứng phó với tiếng thét khàn khàn, không rõ ràng của Myszka. Một mỗi, Ewa nằm bên con gái, trên chiếc giường cưới rộng khổ, sang trọng, nơi hai mẹ con chỉ choán một góc nhỏ và đi ngủ vào khoảng bảy giờ sáng, để thức dậy vào giờ ăn trưa.

Lúc đầu, thỉnh thoảng Adam có ngó vào phòng ngủ, có điều hầu như lúc nào cửa phòng cũng đóng kín. Cửa phòng phải đóng vì đêm đêm, tí hai đầu gối và hai khuỷu tay, Myszka bò lang thang khắp nền nhà như con quái vật bốn chân, định leo lên ghế nhưng lại kéo ghế đổ vào người mình, rồi sau đó thét lên vì sợ và đau. Adam đâu có biết chuyện đó, anh chồng nghĩ rằng, Ewa cấm cửa mình, cho nên một hôm Ewa thấy cửa phòng làm việc của Adam khoá chặt.

Trước khi Adam khoá cửa, dứt khoát và kiên quyết, Ewa kịp nhận ra, chồng mình đã vi phạm luật phong thuỷ, chiếc ghế xoay của Adam quay lưng ra phía cửa. Và vị trí của chiếc ghế trong căn nhà, nơi việc sắp đặt từng loại đồ mộc đã được tính toán kỹ lưỡng, cho Ewa thấy, họ đã tách khỏi “kế hoạch làm ăn” đường đời của mình. Vết đen trên lớp vải bọc sáng màu của chiếc ghế xoay đặt trước tivi không làm Ewa ngạc nhiên. Ngày hôm sau lại một vết đen nữa xuất hiện, sau đó hầu như ngày nào cũng có thêm vết đen mới, dường như các nhân khẩu ở trong căn nhà này cần phải nhanh chóng quên đi những ngày tháng, khi ngôi nhà này từng sạch sẽ, đẹp đẽ, sáng sủa, không một vết nhơ và chờ đợi ngày nhập gia của đứa trẻ.

Khi Ewa khổ sở vì đêm đêm phải trông con, ngủ không giờ giấc, thức dậy vẫn còn ngái ngủ, hai mắt trũng sâu, để lại tự nhủ rằng đã trọn ngày, thì bao giờ cũng vậy, đôi mắt của người mẹ này trước tiên phải nhìn vào Myszka. Myszka đã lớn tới mức, bé không ngủ trong giường trẻ con nữa, nhất là khi chiếc giường cưới rộng khổ có thừa thãi chỗ cho hai mẹ con. Cái nhìn ngái ngủ của Ewa dán chặt vào cái đầu đen của con gái, tóc xoăn tự nhiên và hai mí mắt nằm dọc nhắm nghiền, sệ, nom như bình thường, vào đôi môi xẻ đẹp, mím chặt lúc ngủ, không có nước miếng chảy ra và một ý nghĩ rầy rà lại lẫn tới trong đầu Ewa “...đây không phải là con mình. Có kẻ nào đã đánh tráo nó. Nhẽ ra nó phải là một đứa bé như lúc này, khi nó ngủ”.

Ý nghĩ này, đang trong ranh giới giữa tỉnh và mơ, chứng tỏ rằng, mỗi khi chiêm bao người mẹ đã đi khắp thế gian, nơi đứa con của họ giống như mọi đứa trẻ khác, như con cái của các nhà láng giềng, của bạn bè cùng làm việc tại công ty và của bạn bè thân thiết khác. Trước khi đứa bé chào đời, họ những tưởng nó phải là một đứa bé phi thường, tuy nhiên chính lúc này đây cái bình thường có lẽ mới là món quà của số phận. Như Anna đã nói Myszka là “Quà Của Chúa”, chứ không phải của số phận, tuy nhiên Ewa không biết nhận ra điều này.

Còn lúc này Myszka mở mắt, hai kẽ hở tí hí, góc chếch lên trên, mí trên của bé tạo nên một nếp nhăn đặc trưng cho bệnh Down, còn mí dưới luôn luôn bị phồng lên khiến cho đôi mắt nom dị dạng, sau đó bé gái nhìn mẹ và nhoẻn cười. Như Anna đã gọi, đó là nụ cười của một con gấu nhỏ tự tin và Ewa quên ý nghĩ có kẻ đã đánh tráo con mình trong bệnh viện, đáp lại bằng cách áp mạnh con vào người mình khiến nó thở phì phò lấy hơi và rúc đầu vào mẹ, phun đầy

nước bọt vào cổ mẹ.

“Trẻ em bị bệnh Down gặp khó khăn với tim mạch và hô hấp, mũi của chúng thường không thông, lúc nào nước mũi cũng chảy ra, cho nên chúng phải thở mạnh. Lưỡi của trẻ em bị bệnh này to hơn và rộng bản hơn, không nằm hết trong khoang miệng, và tại cơ lưỡi yếu nên lưỡi thường nằm trên môi dưới của đôi môi luôn há nửa do bệnh lý, khiến cho nước bọt ra nhiều...”, các sách y học đã nói một cách khoa học và cực kỳ chính xác như vậy.

“Mẹ yêu con!” Ewa nói, áp chặt con gái vào người mình, tỏ tình trong cơn xúc động. Myszka lau bầu gò đó bằng thứ ngôn ngữ chỉ riêng bé biết, ôm chặt lấy mẹ.

Kể từ hôm ra viện, khi Ewa xé toác tất cả các tờ giấy Adam đã ký sẵn, khẳng định việc họ đồng ý để con gái ở lại bệnh viện để sau đó nó được đưa đến trại dành cho trẻ em khiếm thị nặng, chỉ một lần, một lần duy nhất, đã diễn ra một cuộc trao đổi nảy lửa giữa hai vợ chồng. Chuyện xảy ra sau khi Ewa ra khỏi bệnh viện hạng sang được trên chục ngày. Adam đi làm về, rút quyển sách dày cộm ra khỏi cặp, quảng lên bàn đoạn nói:

- Down là bệnh di truyền.

- Di truyền? Ewa e ngại nhắc lại, với tay cầm quyển sách mà rồi Ewa sẽ phải đọc cả đêm lẫn ngày.

- Di truyền! Adam cũng nhắc lại, chăm chú nhìn Ewa có vẻ như chờ cho cái điều cần hiểu không lời nhập vào đầu Ewa. Tuy nhiên Ewa không hiểu. Adam tấn công:

- Em phải kiểm tra xem, có ai trong gia đình em đã... - chỗ này Adam ngừng, muốn tìm một từ nhẹ nhàng hơn, thế nhưng Adam đã nói ra từ đó nhanh, mạnh, không kìm nổi. Lần đầu tiên lời này được nói ra trong ngôi nhà xinh đẹp của họ, ngôi nhà đã được chuẩn bị công phu để đón đứa con đầu lòng. Chứ không phải đứa bé này.

- ...ai trong nhà em đã bị thiếu năng trí tuệ?

- Trong gia đình nhà em?... Ewa lặng người, mắt nhìn choáng váng. Sao lại trong gia đình nhà em?

- Bởi vì gia đình anh luôn luôn khỏe mạnh. Adam đáp, vẫn bình tĩnh, song cảm nhận, dưới cái vỏ bình thản đang rình rập một tiếng thét bất ngờ.

- Gia đình em cũng vậy! Ewa nói nhỏ, thiêu tự nhiên.

- Em nói dối! Adam quát. Thế bà em thì sao?

Ewa thấy lo.

- Bà...bà...bà chỉ bị bệnh Alzheimer! Ewa đáp, hiểu rằng từ “chỉ” là nỗi đau khủng khiếp hành hạ bao năm trời. Tuy vậy cuộc sống giàu có và sung sướng của bà từ lúc nằm nôi cho đến khi tuổi già đến sớm, đã vượt lên trên nỗi đau này. Còn Myszka...Myszka từ ngày đầu tiên, trời ơi, từ giờ, phút, giây đầu tiên sau khi ra đời đã bị...thiếu năng trí tuệ?

- Bà không bị thiếu năng trí tuệ! Ewa hét to một cách vô lý, nắm tay đập xuống bàn, song Adam lặng im đầy hàm ý.

- Đúng, Myszka đã bị khuyết tật. Ewa tránh sử dụng cụm từ thiếu năng trí tuệ. Vì sợ. Ewa tin rằng, nếu đứa con không bị gục ngã thì một cái gì đó sẽ làm thay đổi con gái của chị, một phép màu, một sự tình cờ, một phép của phù thủy...

- Alzheimer là một cái gì đó hoàn toàn khác. Đó không phải là khuyết tật. Đó là căn bệnh của người già. Còn Myszka bị bệnh Down. Ewa nói, cố giữ bình tĩnh.

- Đúng! Con gái của em bị Down, mà Down là bệnh di truyền. Di truyền! Adam nhắc lại mạnh mẽ, quay lưng và đi thẳng.

Chính từ ngày có quyển sách này, quyển sách Adam mang về, giá sách trong phòng ngủ bắt đầu thay đổi. Các quyển sách chuyên ngành về bệnh Down và những quyển sách cẩm nang phổ thông lần lượt có mặt trên giá sách. Bìa của những quyển sách này sẫm màu, không có hiệu quả thẩm mỹ, khổ sách không phù hợp với các quyển sách khác. Một số cuốn trồi ra từ hàng sách phẳng phiu, một số lại lọt thỏm giữa những quyển sách dày cộm, còn Ewa lần lượt học và gần như thuộc lòng những quyển sách đó.

Khuyết tật khiến người ta nghĩ tới sự thiếu hụt. Ewa kinh ngạc khi sách bảo rằng bị bệnh Down là do có sự dư thừa. Khi ra chào đời, Myszka giàu hơn một nhiễm sắc thể. “Không phải sự giàu có nào cũng mang lại sung sướng” Ewa nghĩ, bực mình.

Mỗi đứa trẻ có 23 cặp nhiễm sắc thể, trong mỗi cặp như vậy thì một từ mẹ, một từ cha. Cặp thứ hai mươi ba thì khác, nếu là con trai thì các nhiễm sắc thể X và Y là một cặp, nếu là con gái thì đứa bé có hai nhiễm sắc thể X. Trẻ em bị bệnh Down, trừ một cặp nhiễm sắc thể, cặp hai mươi mốt, những cặp còn lại bình thường. Ai có ba nhiễm sắc thể số 21 là bị bệnh Down. Từ đó mới có tên gọi khác DS, tam nhiễm sắc thể 21...

- Bingo! Mi thắng rồi! Mi được hai mươi mốt điểm, Ewa! Ewa thét to một mình khi đọc được điều này và cụng ly vang đỏ vào hình mình trong gương. Hai mươi mốt điểm! Mi biết không, biết bao kẻ chơi đều ao ước được như thế này!

Ewa đọc các quyển sách y học và các cuốn cẩm nang để tìm hiểu bệnh Down, Ewa biết không thể chữa trị được căn bệnh này. Đây là bệnh vô phương cứu chữa. Nỗi ám ảnh, bệnh của Myszka vô phương cứu chữa là điều tệ hại nhất.

- Chỉ có phép màu... - một hôm Ewa tự nhủ mình như vậy, đặt sang một bên quyển sách y học tiếp theo. Phép màu! Ewa nhắc lại. “Thế nhưng làm gì có phép màu” Ewa nói oang oang một mình.

Và bỗng nhiên trước đôi mắt nhắm nghiền của Ewa xuất hiện quyển sách dày bọc da màu đen mà Ewa đã mang lên tầng áp mái cùng các đồ đạc khác sau khi bà mất.

“Phép màu?” Ewa suy ngẫm, thoát tiên thiếu tự tin sau đó dần dần hy vọng. Các phép màu chỉ có trong cuốn sách này, quyển sách Ewa đã đọc khi còn là một cô bé và đến khi học đại học thì bỏ. Giờ đây quyển sách đang hiện rõ mồn một trong đầu cùng những sự kiện mà quyển sách đã mô tả.

- Chỉ có phép màu...Ewa nhắc lại, chạy dọc cầu thang lên tầng một, rồi leo tiếp lên tầng áp mái.

- Phép màu... Ewa nói, biến cụm từ này thành câu niệm thần chú của mình.

- Phép màu...Ewa nhắc lại, bật sáng bóng đèn bụi bám đầy và lục tìm trong đồng đồ đạc vút lung tung. Những thứ đồ đạc này nằm bất động, đơn độc, phủ một lớp bụi dày.

- Tại sao mình lại quăng đi tất cả những thứ này? Ewa tự hỏi mình và không đáp lại, tiếp tục tìm kiếm.

Những quyển sách này ngày trước là của bà, của mẹ, còn bây giờ của Ewa được xếp trong mấy thùng. Cũng may là Myszka đang ngủ, cho nên Ewa có thể lục lọi để tìm quyển sách duy nhất, nhân tiện xếp sang bên các quyển sách khác, những cuốn đã để lại cho Ewa nhiều ấn tượng.

- Phải đọc lại những cuốn sách này! Ewa tự nhủ, hoàn toàn tin là mình sẽ làm được. Ewa hiểu rằng, từ mấy năm nay Ewa chỉ đọc toàn những tác phẩm y học, trong khi bộ não mệt mỏi của chị tiếp thu tốt nhất các câu chuyện tình đơn giản, kết thúc có hậu hoặc hình ảnh sắc sảo của các tạp chí màu. Ewa xếp một chồng sách cao, rồi mang xuống dưới nhà và nhét vào giá sách sang trọng, có thời được sắp xếp theo cỡ sách và màu bìa.

Và rồi cuộc Ewa đã tìm được cuốn sách xuất bản đã lâu lắm rồi. Trong nhà không có cuốn nào mới in. Vì không ai cần. Đây là cuốn Kinh thánh cũ, nhàu nát, của bà, chắc có từ hồi các cụ cổ mà Ewa không biết mặt.

- Chỉ có phép màu... Ewa nhắc lại câu thần chú của mình, khệ nệ ôm một mớ gồm san hô, ba con chim gỗ, bảy con ngựa và cuốn Thánh kinh từ phòng áp mái. Bởi Ewa vẫn còn nhớ lời bà nói từ hồi thơ ấu: “Tất cả những gì có chữ in được đóng bìa đều là sách, trừ một cuốn duy nhất. Cuốn sách này là Kinh thánh. Bà đã nói như vậy.

“Ngũ Kinh Sáng Thế Ký”! Ewa đọc ngúc ngắc, cứ như học đọc từ đầu. Và thực tế đúng là như vậy.

Myszka bò dưới chân mẹ. Ewa đọc to:

- Chương I. Thế giới và tất cả những gì có trên thế giới là do Đức Chúa Trời tạo nên. Thoạt tiên Chúa tạo ra trời và đất. Đất méo mó, trống rỗng và bóng tối bao trùm vực thẳm, còn Hồn Chúa bay là là trên mặt nước. Và Chúa phán: “Cho ánh sáng xuất hiện”, thế là có ánh sáng. Và Chúa nhìn thấy ánh sáng, ánh sáng tốt lành....

Myszka nghe giọng mẹ, bắt gặp nhịp điệu khác với lâu nay, âm điệu của câu nói hoàn toàn khác, nó liếc nhìn mẹ, nghiêng đầu và ngậm miệng lại.

Không giống những đứa trẻ khác, Myszka luôn luôn há miệng, chỉ ngậm lại khi xúc động. Thoạt tiên Ewa tin là sẽ có cách dạy cho con gái ngậm miệng lại, để cho nước bọt không rỉ ra. Sẽ dạy cho con ngậm lưỡi trong miệng. Nó sẽ biết giữ cho nước mũi không bị liên tục chảy ra, khi dưới tay có chiếc khăn giấy. Rồi nó sẽ để cho mẹ được yên. Rõ ràng, vì lý do nào đó con bé phải luôn luôn há miệng. Có lẽ nó thiếu không khí chăng? Hay là hệ hô hấp của bé hoạt động cần có nguồn không khí đi qua miệng hỗ trợ?

- Đó chính là những biểu hiện của bệnh Down đấy, ngốc ơi! Ewa nói với chính mình.

Khi Myszka xé nát khăn giấy thành từng mảnh, Ewa hiểu rằng, một cuốn sách nào đó về bệnh Down mà chị nghiên cứu sẽ cho thấy, mọi điều viết trong cuốn sách rất khớp với con gái của mình: Xé rách khăn giấy, ỉa đùn, cho dù ba năm đã trôi qua, việc phá hỏng đồ chơi, cái gắt vô cớ luôn đi liền với sự tự tin đến kinh ngạc và nhu cầu cần tình thương. Nhưng trước tiên là cái miệng luôn luôn há hốc và chiếc lưỡi to thè lè đè lên môi dưới. Đó là nguyên nhân khiến Ewa luôn cố giấu Myszka trước Adam, điều đó chẳng khó gì, bởi càng ngày Adam càng hay vắng nhà. Ewa vẫn còn nhớ, khi còn trong bệnh viện, Ewa đã xé những giấy tờ mà mình phải ký vào, Adam thét to, bảo rằng anh ta sẽ không chịu nổi việc trong nhà mình có một đứa bé gái đần độn miệng lúc nào cũng chảy dãi, và rằng, không bao giờ công nhận cái của nợ như thế là

con mình. Có điều lúc đó không một ai trong hai người biết rằng, chảy dãi là một trong những đặc tính của bệnh Down. Nhìn chung, tất cả những biểu hiện của bệnh Down được mô tả trong những cuốn sách y học Myszka đều có ở mức đỉnh điểm.

Thế nhưng lúc này bé gái đang lắng nghe mẹ nói và hai môi đang mím lại, biểu hiện chứng tỏ nó tập trung cao độ. Nếu như trong trường hợp của bé có thể nói tới một sự tập trung nào đó. Với Myszka thì không có gì là chắc chắn. Ewa vẫn chưa thể hiểu được, các ý nghĩ của Myszka đi theo đường nào và nhịp điệu nào. Đôi khi có cảm giác, những ý nghĩ này trôi lững lờ, chậm đến nỗi hầu như đứng nguyên tại chỗ. Cũng có những thời điểm, trong đôi mắt xéch của đứa bé bị bệnh Down, Ewa nhận ra ánh sáng của trí tuệ và biểu hiện của cảm xúc sâu lắng tựa hồ một người đang chơi đàn dương cầm bằng một ngón tay thành linh chuyển sang chơi bản nhạc sử dụng cả mười ngón.

Maa...Myszka bốn tuổi nói, mắt chăm chú nhìn vào bức tường (tay bé tựa vào tường, vì bây giờ bé mới bắt đầu tập đi và bé đã có thể đi được vài bước khi một tay tựa vào tường). Cách đây một giờ, đứng trước con, giữa thanh thiên bạch nhật, Ewa chỉ tay vào mình, nhắc lại một từ quan trọng có hai âm tiết, Myszka lặng im như đang niệm thần chú. Nó phát ra những âm thanh càu nhàu không thể hiểu nó nói gì.

“Có lẽ con gái mình dừng dừng, dù mình là bức tường, dù mình là mình”, đôi khi Ewa nghĩ, càng thấy vô vọng.

- Maa...! Bỗng Myszka thốt lên, còn Ewa ôm chặt lấy con vào lòng mình trong niềm vui bất chợt tốt độ.

Mama, đúng! Ewa sung sướng nói, công nhận “maa” của Myszka, được nói ra khi ba tuổi là một thành tựu ngang bằng với đứa bé bốn tuổi đọc thông (một lần Ewa đã nghĩ có khi nào thiên tài bé nhỏ không phải là một nỗi lo lớn, như Muminek tí hon).

Bây giờ hàng ngày Ewa đọc Thánh kinh cho Myszka nghe, người mẹ đình ninh trong bụng, con gái mím chặt hai môi là nó đang chăm chú lắng nghe. Bởi lẽ Ewa có cảm giác, con gái chị chỉ thích những trang đầu, những trang nặng về miêu tả, nói về việc tạo ra thế giới, cho nên chị liên tục đọc đi đọc lại những trang này, nhất là ngay chính bản thân Ewa cũng cảm thấy sức mạnh của chúng. Sức mạnh nhiệm màu.

“Tất cả những gì Chúa tạo ra đều kỳ diệu và tốt lành. Chính chúng ta, con người, chúng ta đã xử sự xấu đối với chúng”, Ewa nghĩ bụng, ngược mắt nhìn Myszka. Chị nghĩ, liệu việc tạo ra những sinh linh như thế có phải là ý Chúa hay không, hay là việc chúng ta ra đời là kết quả của những quyết định tồi tệ của con người, kẻ đã vạch ra một kế hoạch lý tưởng cho cả đời mình, song lại không tính tới chuyện những đứa con đẻ muộn có thể cực kỳ thông minh, hoặc bị khuyết tật trầm trọng. Ewa mỉm cười cay đắng.

Ewa vẫn không thích từ “khuyết tật”. Thậm chí hai chữ DS bằng tiếng Anh vang lên trong tai Ewa y như có người cọ ngón tay vào kính vậy. Có một lần, trong cửa hàng ở khu chung cư, một người phụ nữ nhìn trộm Myszka, và sự tò mò của chị ta có gì đó chọc tức đến nỗi Ewa lao cả chiếc xe chất đầy hàng vào người phụ nữ này, làm chân chị ta đau và chị ta gất lên:

- Cái nhà chị này không nhìn thấy đứa bé bị ong đốt hay sao!

Sau đó Ewa xấu hổ. Không phải vì đã khiêu khích người ta. Mà xấu hổ vì Myszka, vì con mình dị dạng, miệng phồng và đầy nước bọt.

Có những ngày Ewa tự thấy vô cùng hổ thẹn, khi Myszką bị cảm (như mọi đứa bé bị bệnh Down, bé rất hay đau ốm), người mẹ thấy mừng vì hai mẹ con sẽ ở nhà, tránh được những cái nhìn tò mò hoặc động lòng trắc ẩn của thiên hạ ngoài phố, trong cửa hàng, trong công viên. Đó là những ngày Ewa thấu hiểu Adam, chị tức chồng đã dễ dàng xa lánh hai mẹ con.

Cho nên hàng ngày Ewa đọc Thánh kinh cho Myszką nghe, dẫu rằng đứa bé mới có bốn tuổi, không thể hy vọng nó có thể hiểu được điều gì đó trong cuốn sách. Thế nhưng chẳng sao cả. Đối với Ewa, đọc to Thánh kinh tựa hồ niệm thần chú. Ewa đọc rõ ràng, có âm điệu từng từ một, từng câu một, cố nhấn trọng âm. Càng đọc lâu, các chương đoạn dài những câu Thánh kinh đó cho cảm giác một bản nhạc. Bỏ qua câu chữ, những âm thanh còn lại thật lạ thường và đầy ma lực. Người mẹ lật trang sách, kết thúc ở ngày thứ bảy của tạo hoá, tiếc rằng không có ngày thứ tám. “Nếu vậy thì tạo hoá còn sinh ra gì nữa nhỉ?” và Ewa quay lại đọc từ đầu.

Khi Ewa đọc lại từ đầu: “Bóng tối lại bao trùm mọi nơi, khắp chốn, trái đất vô hình và trống rỗng, chung quanh chỉ một màu đen, thế nhưng liền sau đó có người nói “ánh sáng hãy bao trùm” và thế là ánh sáng nhanh chóng bao trùm, giống như Ewa bật đèn khi vào phòng tối vậy.

Chẳng mấy chốc Ewa đã thuộc lòng những trang đầu của cuốn Thánh kinh. Chị giở những trang đó ra chỉ để lấy lệ, tiếp đó chị nhìn Myszką rồi đọc như hát những câu chữ của Sách Sáng Thế.

Thoạt tiên, có vẻ như Myszką chờ đợi những giây phút này. Nhưng sau đó có thể nhận ra, đứa bé đã quen với việc đọc kinh, khi Ewa mở cuốn Thánh kinh, không nhìn vào những dòng chữ in trong sách, ngâm câu đầu tiên thì cô bé lập tức quỳ gối chống tay bò quanh nhà. Cô bé không nghe và không thể nghe được ở tuổi này, vì bị thiếu năng trí tuệ nhưng hẳn Ewa chậm giờ đọc kinh là y như rằng bé bò lại bên chiếc bàn nhỏ, trên đó đặt quyển Thánh kinh, có vẻ như chờ mẹ lại cầm cuốn sách này lên tay.

Myszką bò cho đến khi tròn bốn tuổi. Đúng hôm chiếc bánh sinh nhật với bốn ngọn nến nhỏ được đặt trên bàn thì cô bé bắt đầu chập chững đi những bước đầu tiên, không cần co rúm người bám chặt tay vào bàn ghế hoặc tựa vào tường. Myszką thường nắm chặt đồ chơi, cốc sữa, tay Ewa, những thứ gây xúc cảm cho nó, nhưng sau đó khi cơn tức tối ập đến, nó không nói lỏng tay mà nắm chặt hơn một cách vô vọng. Ewa biết điều này vì đã đọc được trong các cuốn sách khoa học, trẻ em bị Down không gặp khó khăn gì với việc cầm nắm, tuy vậy cần phải kiên trì trong một thời gian dài dạy cho trẻ nói lỏng tay nắm và thả khỏi tay vật đang cầm, cho nên khi Myszką đã đứng được, Ewa vẫn đọc đi đọc lại cho bé hai trang đầu của cuốn Thánh kinh. Cô bé thở mạnh, mũi phì phò, miệng làu bàu, qua đó Ewa nhận ra tín hiệu con gái lại đòi đọc kinh.

Từ đầu tiên Myszką nói, đương nhiên chậm hơn nhiều so với các đứa trẻ bình thường khác (khi bé khoảng bốn tuổi), không phải là “mẹ”, “bố”, “bà”. Mà Myszką nói “chuuu”. Ewa không do dự nghĩ rằng, đúng là con mình muốn nói từ “Chúa”. Điều này là có thể khi trong các trang sách Thánh kinh từ này được biến đổi qua đủ các cách, mà Myszką thì suốt ngày đêm nghe những từ biến cách này. Đối với cô bé, ngày và đêm có nhịp điệu riêng, trong đó ánh sáng có thể trong đêm, còn đêm vào ban ngày, điều khiến Ewa khốn đốn trong giai đoạn đầu nhưng về sau quen dần.

- Chuuuu! Myszką nhắc lại, đập tay vào tường, bàn, ghế, mẹ, và các đồ chơi mà bé không biết

chơi chỉ toàn phá hỏng.

- Đúng, Chúa! Ewa tán thành.

Những ngày, những tuần, những tháng và những năm lần lượt trôi qua. Phép màu vẫn chẳng thấy, và Ewa cũng đã thôi không trông đợi nữa. Thay vào đó, diện mạo của Myszka đã lộ rõ những nét đặc trưng của bệnh Down: Mũi ngắn cùn, mắt tròn xoe, trên gương mặt đỏ, dưới hai cục mi mắt, lồ lộ đôi mắt xếch, lồi, miệng há hốc, lưỡi thè lè đề lên môi dưới, đầu bẹt cá trê, lồi lõm. Myszka cũng có chiếc gáy rất đặc trưng, vừa rộng vừa ngắn, chân tay bệu thịt, yếu ớt, các ngón tay trên hai bàn tay vừa to vừa ngắn. Toàn thân cô bé béo bệu, không cân đối, cứ như đang tạo hoá đã bị nhầm lẫn tỷ lệ. Khớp vặn học những triệu chứng lâm sàng, máy đo điện tâm đồ cho thấy, tim cô bé bị dị tật. Bác sĩ tai mũi họng khẳng định mũi của bé không thông, bác sĩ nội khoa bảo rằng, hệ thống đường hô hấp của Myszka rất tồi tệ, và tất cả bọn họ đều báo trước với Ewa, rằng một tỷ lệ rất cao những người bị bệnh Down nhanh chóng bị mất trí nhớ, thường là bị thiếu năng trí tuệ.

- Bị mất trí nhớ ... Ewa nhắc lại và bỗng nhiên chị nghĩ bụng, Adam đã có lý. Nếu như giữa bệnh Down và bệnh mất trí nhớ có mối liên quan nào đó, thì chính Ewa đã trao con gái dư thừa một nhiệm sắc thể.

- Hai mươi mốt điểm! Ewa nhắc lại với tiếng cười điên loạn. Đúng! Đó là phần thắng của cá nhân tôi. Adam biết anh cáo buộc tôi điều gì...

Những lời chị Anna nói ở bệnh viện là một khái niệm phi thường không hiểu nổi “Quà của Chúa” đôi khi vang lên trong tai Ewa, nhất là khi chị dắt Myszka đi mua hàng, và con gái chị ỉa đùn (hệ tiêu hoá của trẻ em bị Down cũng rất kém) và trong thời điểm điều mong đợi nhất, khi hai mẹ con đứng giữa những hàng hoá đủ sắc màu, trên quần của Myszka bỗng loang rộng vết thâm nâu thối hoắc. Mọi người lùi dần ra xa và hầu như không còn lần nào lại không có một người nào đó quát to:

- Chẳng lẽ chị cứ phải vào cửa hàng thực phẩm với đứa bé như vậy hay sao?

Những từ “Quà của Chúa” đến trong ý nghĩ của Ewa cả khi cái nhìn hàm ý từ đôi mắt xếch của Myszka bay tới chị, trên miệng he hé xuất hiện nụ cười tự tin và xúc động, còn giọng khàn, thô, nhắc lại “Maaa...ai đây ... ai đây ...”.

Lại còn vết đen trong não chưa được khám nghiệm, gây lo ngại nữa chứ. Ewa chẳng biết, có phải chính vết đen này là nguyên nhân của sự chậm phát triển trầm trọng hơn nhiều so và buổi đứa trẻ khác bị Down, hay cũng là nguyên do của những thời điểm hiếm hoi, khi người mẹ có cảm giác con mình hiểu còn nhiều hơn những gì nó thể hiện được.

“Giá như con gái chào đời khi tôi đang học năm cuối cùng của đại học...Khi Adam mới bắt đầu phát triển công ty, thì chúng tôi gặp phải vụ vỡ kế hoạch...Bị như thế thì chúng tôi gọi là “vỡ kế hoạch”. Và chúng tôi đã loại bỏ vụ “vỡ kế hoạch” này, vì nghĩ rằng chúng tôi vẫn chưa đủ điều kiện để có con...Nếu như hồi đó chúng tôi không loại bỏ vụ này thì biết đâu trong đó chỉ có nụ cười tự tin và phần còn lại là hoàn toàn bình thường”, đôi khi Ewa nghĩ vậy, nhưng rồi ngay lập tức chị vứt ý nghĩ đó khỏi đầu mình. Nếu như thì chẳng ăn nhằm gì. Ngoài ra, đứa trẻ sinh ra cách đây mười năm có thể không phải là một Myszka hoàn hảo hơn, mà là một đứa trẻ hoàn toàn khác “Phải chăng đó chính là đứa con trai Adam hằng mơ ước?” Ewa nghĩ, với sự mỉa mai cay đắng.

Có một hôm, khi Ewa giờ Thánh kinh, đọc đoạn về tuổi già của các bậc tổ tiên chị đã phì cười: Adam có con trai khi 130 tuổi, Set có Enos khi 105 tuổi, khi 500 tuổi Neo trở thành cha của Sem, Cham và Jafet...

“...và tất cả đã sinh ra những đứa trẻ mắt xếch, Myszka kế thừa thêm một nhiệm sắc thể là kế thừa của họ, của các bậc tổ tiên của loài người!”, Ewa thét vang nhà, còn con gái nhìn mẹ bằng ánh mắt nghiêm trang và như Ewa cảm nhận, thông hiểu.

Ewa không còn nhớ cái ngày, khi chị cất cuốn Thánh kinh trên kệ sách thật cao để không lọt được vào đôi tay phá phách của Myszka, vì chị không định lấy cuốn sách xuống nữa. Thay vào đó chị lôi từ kệ sách trên tầng áp mái cuốn truyện cổ tích đầy cộm chị tìm thấy, bị rách, nhàu nhĩ từ hồi chị còn bé, trong đó có truyện Hai anh em Grimm và Andersen. Thoạt tiên chị ngắm nghía cuốn sách, nhớ lại những cảm xúc thời thơ ấu khi chị đọc cuốn sách mình thích này, rồi sau đó tìm đọc một truyện để đọc cho Myszka.

Cô bé quàng khăn đỏ? Cô bé chạy, nhảy lò cò và miệng ca hát, trước khi đến được với bà. Myszka không biết làm như vậy, nó sẽ bực mình. Bà Chúa Tuyết...Liệu các chú lùn có xấu xí lắm không? Liệu con bé có sợ? Công chúa ngủ trong rừng...Chắc nó không thích. Khi nàng ngủ những một trăm năm. Cô bé với những que diêm...Chết ở cuối truyện. Cô bé bị quên lãng? Cô bé mồ côi cha, một mục phù thủy tốt bụng đến với cô bé và tất cả sẽ biến đổi một cách thần kỳ ư?

Myszka đã năm tuổi. Nó vẫn không đến nhà mẫu giáo liên kết, vì vẫn không biết gọi khi cần và trên đũng quần bông dung xuất hiện vết thâm nâu loang rộng. Những lúc như vậy, Ewa thường thét lên, nguyên rửa rất độc địa, đến nỗi bốn bức tường trong ngôi nhà có thời từng sang trọng nay phải run lên sợ hãi, nhìn bên ngoài thì ngôi nhà vẫn sang trọng như “một tư dinh”, Ewa nghĩ một cách mỉa mai, còn bên trong chỗ nào cũng thấy dấu vết của hành động phá phách của Myszka và sự bất lực của Ewa, trên vải bọc ghế màu trắng lại thêm những vết ca káo, kem nutella hoặc “những cú bất thành linh” của con gái, Ewa không chùi kỹ những vết bẩn đó, khi nghĩ rằng, đàn ông rồi thì cũng lại xuất hiện những vết bẩn mới. Ewa mà biết trước sẽ sinh một đứa con như thế này thì chắc chị đã bọc ghế bằng loại vải sẫm màu, lát nền nhà bằng loại gạch men dễ rửa, còn tường nhà thì sơn nâu.

Chị vẫn chần chừ trong quyết định cho Myszka đến trường mẫu giáo. Đây không phải là một đứa trẻ bị Down điển hình, mà là một đứa trẻ khác. Ewa không dám nói thẳng là tệ hơn.

Ý nghĩ về chuyện đưa con đến trường làm Ewa thấy sợ. Trẻ con bị Down thường được học ở những trường đặc biệt dấu rằng đã bắt đầu có những trường liên kết. Ewa sợ loại trường thứ nhất, bởi chị sẽ vĩnh viễn để cho Myszka sống chung với những đứa trẻ khuyết tật nặng, chị cũng sợ loại trường thứ hai, bởi theo ý chị, chị sẽ phải làm cái việc bắt các đứa trẻ bình thường bao dung các đứa trẻ “khác”. Những đứa trẻ lảnh lặt theo kiểu khác, Ewa mỉa mai. “Mà biết đâu những đứa trẻ bình thường không muốn vậy thì sao?” Ewa thầm nghĩ. Tôi mà chúng thì tôi không muốn...

Ngắm nhìn con gái, chị thét lên chân thành. Không, tôi không thích có một cô bạn như vậy ở trường... Cho nên cả hai mẹ con, Ewa và Myszka, đã vô tình đi vào ngõ cụt không lối thoát.

Lật vài trang của cuốn truyện cổ tích đầy như cuốn Thánh kinh (chị đã phát hiện ra chỉ có hai cuốn sách truyện, còn lại là “sách bình thường”), chị quyết định chọn cuốn Kopciuszko.

Chuyện kể về một bé gái bị dần dần, không cha không mẹ, có vẻ như thích hợp với hai mẹ con. Ewa nghĩ bụng, mình là mụ dì ghẻ tồi tệ, đó là lúc do tức không chịu nổi, Ewa giằng giật Myszka một cách tàn bạo, muốn lôi ra cho kỳ được một câu nói rõ ràng của con, hoặc chí ít hai từ, đó cũng là lúc Myszka, cho dù đã cố học nề nếp, lại gọi mẹ quá muộn và cả hai lại không kịp chạy vào phòng tắm. Cũng có trường hợp Ewa đánh con do chị thiếu suy nghĩ hoặc nổi khùng khi nó xé sách, phá đồ chơi, làm vỡ ly chén (...trẻ em bị Down thường nóng tính hơn trẻ em bình thường...).

“Đúng, mình là một mụ dì ghẻ” lúc đó Ewa thầm nghĩ, mắt nhìn con gái bỗng dưng nổi khùng hoặc thỉnh thoảng chán nản.

Ewa có cảm giác Myszka, mà chị đã phải kiên trì dạy dỗ rất lâu, làm thế nào để buông ly sữa ra khỏi tay và đặt lên bàn rất giống Kopciuszko ngồi trong xó bếp tối tăm cố sức bóc hạt anh túc.

“...có điều, điểm lành chẳng bao giờ đến với chúng mình” Ewa nói rất to, mở cuốn truyện ra.

Và lúc đó những năm tháng của bé gái Kopciuszko bắt đầu. Chính xác là hai năm. Đúng hai năm tròn, mỗi ngày Ewa đọc cho con nghe một truyện cổ tích duy nhất, nếu chị đọc sai, thay đổi nội dung một chút xíu thôi, thì ngay lập tức Myszka nhăn mặt và lên cơn động kinh. Kopciuszko yêu dấu phải luôn luôn còn sống, và những lời kể vẫn phải nguyên xi như vậy, vẫn dừng một hồi lâu như vậy để lấy hơi, hoặc thậm chí điều bộ khi đọc cần phải như vậy. Mỗi sự thay đổi, dù nhỏ nhoi, đều trở thành tai họa. Mà tai họa do trẻ em bị Down tạo ra là tiếng kêu thảm khốc không ngừng.

Ewa hiểu, cảm giác an toàn của Myszka có cội nguồn trong sự bất biến. Sự bất biến của những lời trong Thánh kinh, sự bất biến của số phận và những cảm xúc của Kopciuszko, sự bất biến của nếp sinh hoạt của nhà này, theo trình tự lặp đi lặp lại bắt đầu và kết thúc một ngày theo chu kỳ ngày và đêm. Thậm chí theo sự bất biến mà Adam của họ đã trốn tránh. Nhưng trước hết là trong sự bất biến của một sự thật là Kopciuszko yêu dấu ở đoạn cuối chuyện đã hoá thành một cô gái đẹp, thanh thoát hoạt bát, đang nhảy trong một cuộc khiêu vũ.

Đôi khi Myszka thử nhảy như Kopciuszko yêu quý nhảy trong cuộc khiêu vũ ở nhà hoàng tử, thế nhưng không bao giờ Ewa đoán nhận được, chỉ nhìn sông những động tác uốn éo dị thường, nặng nề, không chút duyên dáng của con gái.

- Con đang làm gì vậy? Con nhảy hả? Người mẹ hỏi một cách bao dung và ngay lập tức quay đầu đi, khi những động tác động kinh của con khiến cho chị bức tức, khó chịu nhưng không muốn để lộ ra.

Myszka lên sáu tuổi, nó đã tự đi được mà không cần tựa tay, nó đã biết lên xuống các bậc cầu thang, tuy nhiên người mẹ không bao giờ hiểu được những bước nhảy nặng nề và tuyệt vọng, những cái vung tay bất lực và sự dịch chuyển vụng về của đôi chân trên nền nhà với chuyện nhảy múa.

Thế mà Myszka nhảy đấy. Nó nhảy như Kopciuszko yêu dấu trong buổi khiêu vũ. Như con bướm giữa ngày hè. Nó nhảy đẹp, nhanh và nhẹ nhàng, y như các cô gái trên tivi hoặc như mụ phù thủy trong mục quảng cáo chất làm mềm vải, bay trên những chiếc khăn màu.

Ewa không nhận ra ngay, chẳng phải lúc nào Myszka cũng thích xem tivi mà nó thường sợ tivi. Cũng giống như tất cả các bà mẹ khác có thói quen đặt con ngồi trên nền nhà trước màn

hình thủy tinh, nghĩ rằng sự chuyển động và những màu sắc vui nhộn của chương trình “Chúc bé ngủ ngon” hoặc MTV sẽ làm cho con chú ý và lúc đó người mẹ có thể vào bếp nấu nướng hoặc ngồi đọc các cuốn tạp chí màu. Thế nhưng các chương trình phim thần thoại nhiều màu sắc của MTV và sự thay đổi hình ảnh nhanh chóng làm cho Myszka chán, đến độ bé nhắm mắt lại để trốn chạy. Ewa cũng nhận ra, các chương trình “Chúc bé ngủ ngon” của tivi làm Myszka lo ngại. Cô bé cho cảm giác như là nó muốn biết chuyện gì đang xảy ra ở đằng sau màn hình đối với các nhân vật của chương trình, những nhân vật đó đi đâu rồi và chúng đang nói gì khi không còn nhìn thấy chúng nữa. Có lúc chương trình “Chúc bé ngủ ngon” làm cô bé sợ, nhất là lại đúng vào lúc nó phải vui. Khi chú chó Pluto trên chiếc xe của mình trườn qua chú mèo nhỏ, thân chú mèo lập tức bị bẹp dí, phẳng lì như chiếc thảm nhỏ, thì Myszka rú lên. Và chẳng giúp được gì nữa hình ảnh con vật trời từ dưới đất lên vài giây sau đó, nó vỗ vỗ rồi biến thành chú mèo không bị làm sao cả. Con vật trên phim hoạt hình đang chạy rất vui nhộn, nhưng Myszka vẫn tiếp tục rú to, không chịu ngừng.

Ewa cũng không để ý đến chuyện các bản tin truyền hình làm cho Myszka rất sợ. Bản thân chị xem các bản tin truyền hình theo thói quen, còn chiến tranh, tai họa, tai nạn và tội ác thì chị coi là loại tin tức bí hiểm hơn là những sự kiện thực. Màn hình màu, trên đó sau khi đưa tin về một vụ tai nạn xe lửa hoặc một cuộc chiến tranh mới bùng nổ ở một đất nước xa xôi, nhỏ bé, xuất hiện màn quảng cáo bơ thực vật, đã trung hoà những cảm xúc của chị, làm mất đi tính xác thực của sự bi đát của các sự kiện. Chị không hề nghĩ, trong trường hợp của Myszka thì lại khác, rằng màn hình thủy tinh là thế giới đối với bé, thế giới này được tạo ra ngay trước mắt bé, giống như thế giới trong Thánh kinh, và tất thấy những gì xảy ra ở đó, cô bé rất chú ý. Đối với bé, chiến tranh có tầm cỡ chiến tranh, tai nạn là tai nạn thực sự, chứ không phải là sự lắp ghép một cách khéo léo một vài bộ phim được xem như một món phụ cho bữa cơm chiều.

Thay vào đó Ewa nhận thấy Myszka rất thích xem quảng cáo. Một số màn quảng cáo khiến cô bé phản ứng ngay. Thí dụ đoạn phim quảng cáo tán dương điện thoại di động. Một người đàn ông bảnh bao lịch sự, điện thoại áp bên tai, tay xách cặp đen, đang rất vội vàng, chạy qua màn hình thủy tinh. Myszka liền thét to, nước dãi chảy ra rất nhiều so với thường lệ:

- Ta! Ô!

Lúc này Ewa hiểu ngay, người đàn ông trên quảng cáo khiến Myszka liên tưởng tới bố mình. Và chị hiểu, vì sao cả hai đều bỏ chạy, dù rằng mỗi người theo hướng đã biết của mình. Cả hai cùng vội vã và không một người nào có thời gian cho Myszka.

Nhưng Myszka thích nhất là những đoạn phim video và những đoạn phim quảng cáo, trong đó người trên màn hình cho cảm giác là họ đang nhảy hoặc nhảy thật. Những lúc như vậy cô bé ngồi im thín thít, không động đậy, rất tập trung, miệng dầm nước dãi, còn nước mũi nhỏ ra nhanh hơn bình thường, và cô bé chăm chú nhìn vào màn hình, đến nỗi đau cả đôi mắt xéch. Đối với Myszka, trong cái thời gian mà bé tiếp cận được, nhảy múa là một cái gì đó tuyệt đẹp mà bé có thể nhìn thấy được.

Myszka nói “ta, ô!” là nó nghĩ tới “Bố” đang bỏ chạy trên quảng cáo và người bố thật ở nhà, nhưng đồng thời bé cũng nói “taaa”, có nghĩa là nhảy múa, từ này Ewa không bao giờ giải mã được. Các cuộc trò chuyện với Myszka toàn là mật mã, cho dù Ewa đoán được đa phần các mật mã đó, nhưng từ “taaa” này vẫn là một bí ẩn mà một thời gian rất dài chỉ mình cô bé biết.

Bây giờ, khi bé đã sáu tuổi, chẳng những bé tự đi được, mà nó còn tự chơi được. Bé bắt đầu nói nhiều từ, thậm chí nói trọn câu, tuy nhiên chỉ có Ewa là hiểu nổi. Từ “chuuu” bí ẩn (Ewa thôi không nghĩ từ này có nghĩa là Chúa, chị cho đó là âm thanh ngẫu nhiên mà thôi) được thay thế bằng từ “baaa” rõ ràng, có nghĩa là truyện cổ tích. Cũng có thể có nghĩa là từ “bà”, nhưng làm gì có bà.

“Tại sao lại không có bà?” Ewa suy ngẫm, nghĩ tới bà của Adam, tuy nhiên chị vứt bỏ ngay ý nghĩ này khỏi đầu mình. Ý nghĩ này sẽ đem đến một gánh nặng, chỉ một gánh nặng Myszka là đủ lắm rồi.

- Hoooo?... đôi khi Myszka hỏi với giọng sợ sệt, và Ewa hiểu con gái muốn nói gì. Myszka cho rằng, truyện cổ tích về Kopciuszko bị hỏng, bởi Ewa lại đọc xuyên tạc một cách vô tình.

... không, không phải lúc nào cũng vô tình đâu. Có lúc chị chủ tâm làm như vậy. Khi đã mệt phờ, khi đã ngấy đến tận cổ, mà Myszka vẫn cứ đòi mẹ đọc Kopciuszko thì Ewa bèn sinh chuyện với con, trong những trường hợp tức đến tột độ, điên đầu về sự hèn kém của con (lúc khác thì sự hèn kém này làm cho chị thương con), Ewa giật mạnh con bé như giật một con chó con, thét lên tức tối và bất lực. Tuy nhiên khi tỉnh lại thì chị ăn năn, chị hổ thẹn và chị khóc vì sự mềm yếu của mình. Lúc đó Myszka cũng khóc, cả hai mẹ con cùng khóc, mỗi người vì một nguyên do.

- Ma, taaaa...! Myszka nói, muốn mẹ nhảy múa, quảng đi mọi ưu phiền (Theo Myszka, nhảy múa là biểu hiện của niềm vui tột độ, là thuốc trị mọi cái xấu, báo hiệu cái đẹp trước sau rồi cũng phải đến và nhất định sẽ đến, nhảy múa là giải thoát). Ewa càng khóc dữ khi nghĩ rằng con gái đòi bố đến. Rồi sau đó, khi đã mệt lử và đã khóc chán thì hai mẹ con quay trở lại với thể giới cổ tích.

Phần lớn câu chuyện kể về Kopciuszko diễn ra ở nhà bếp, nơi cô bé mồ côi ở, vì các căn phòng trong nhà thì mù dìm ghê và các cô con gái của mù chiếm hết. Nhà bếp trong truyện cổ tích tối tăm, buồn thảm, không cửa sổ, với một cái bếp lò cổ lỗ sĩ và một cái bàn to, những cái nồi gang cỡ lớn, những bó tỏi và hành treo trên tường, một cái ghế bé xíu dành cho Kopciuszko, thay vì một cái ghế đầu đàn hoàng. Nhà bếp kiểu như thế này có thể thấy trong tranh ở các cuốn truyện cổ tích. Myszka chăm chú xem bức tranh này và theo lời Ewa, bé chỉ đúng các đồ vật. Cái bàn, cái ghế, bó hành, cái nồi, cái đèn. Nhưng bé rất khó hiểu bếp trong nhà mình, vô trùng, nền gạch men, bàn ghế trắng toát, nhiều thiết bị tự động, cũng là nhà bếp.

- Khooooong! Bé lắc đầu, thế nhưng Ewa cứ cố tình chỉ tay vào bức tranh và dẫn con gái vào nhà bếp của họ, để cho Myszka hiểu rằng, có thể có hai nhân vật cùng tên, cho dù nhìn thấy chúng khác nhau. Đối với Ewa đó chỉ là một phần của công việc nhọc nhằn dạy con gái, còn đối với Myszka một trong những chuyện không thể hiểu nổi trên trần đời, là sự nhầm lẫn dẫn đến hậu quả thâm trầm của người lớn.

Rốt cuộc Myszka cũng hiểu. Cho dù có sự khác biệt rất lớn, cô bé tin rằng bếp ở nhà mình cũng là bếp thần thoại của Kopciuszko. Bây giờ, mỗi ngày cô bé vài lần vào nhà bếp sáng choang của mình không hề nghĩ tới nhà bếp trong tranh minh họa và đợi. Bé ngồi lên cái đôn thấp, lót đệm mềm, không giống như chiếc đôn trong truyện cổ tích làm riêng cho bé, và ngồi yên một hồi lâu, thở phì phò. Qua nhiều ngày, cử chỉ bé ngồi im trên chiếc ghế, hành động này được lặp đi lặp lại và sự tập trung mạnh hơn bình thường của bé đã gây sự chú ý của Ewa.

- Con làm gì vậy? Một hôm người mẹ hỏi.

- Đ...ơ...i, Myszka đáp một cách tự tin.

- Con đợi cái gì nào? Ewa lấy làm lạ.

- Phuuu thuuu...

Ewa cắn môi. Mụ phù thủy trong truyện cổ tích và Kopciuszko cũng là nỗi ám ảnh của bé. Có khi lúc ngủ, Ewa tưởng tượng, nửa tỉnh nửa mê, rằng mụ phù thủy đã tâm đã đánh tráo đứa con của chị. Hồi nằm ở bệnh viện Ewa đã hy vọng rất ngây thơ rằng bỗng dưng có người bước vào phòng và nói: “Chị thân mến, chúng tôi đã bị nhầm, đây không phải là con gái của chị”.

Đứa con thực kia phải là một đứa bé kháu khỉnh, toả sáng, mắt to, miệng xinh, hé mở khi cười. Mụ phù thủy phải đem trao đứa trẻ xinh xắn này cho người khác.

“...Còn tôi thì mụ ta đưa cho một con nhộng” Ewa nói rất to như vậy trong một ngày chị bị nhức đầu, cảm nhận một cách nhức nhối sự xa lạ của Adam, những đồ vật vô hồn nằm ngổn ngang trên lối chị đi, chân chị đau điếng do đụng phải lúc đi qua, còn Myszka thì quấy rầy mẹ đến không chịu nổi. Và cho dù chỉ đọc một lần Ewa gọi con gái của mình là “Con nhộng”, nhưng cái từ khủng khiếp này vẫn cứ kêu oang oang bên tai chị và bỗng dưng, khi nghĩ tới chuyện này, Ewa lao tới ôm chầm lấy con, ghì chặt con vào lòng, điều làm con gái hoảng sợ hơn là sung sướng. Chị cảm nhận, theo bản năng, rằng trong cái mệnh mang của tình mẫu tử chỉ thấy toàn là sự chán nản và vô vọng, chẳng có mừng vui. Người mẹ không hay cười như các chị trên tivi. Người mẹ không nhảy và không hát như các chị trên phim quảng cáo. Người mẹ không hằng say trò chuyện với những người phụ nữ khác trong cửa hàng hay ngoài phố. Người mẹ hoàn toàn khác. Myszka lên tiếng, theo bản năng, cái khác của mẹ mình, chính là nét riêng của mẹ.

Còn lúc này Ewa đứng giữa nhà bếp sáng choang, đẹp đẽ và hỏi với vẻ lo lắng:

- Bây giờ mụ phù thủy phải làm gì hả con?

Myszka nhún vai một cách bất lực, rồi bé lấy ngón tay chỉ vào mình. Bé đứng nguyên một lát rồi thình lình vung tay lên cao, nhảy một cách vụng về. Ewa hiểu được đôi chút: Mụ phù thủy phải biến Myszka thành một cô bé đang nhảy múa nhẹ nhàng trong cuộc khiêu vũ ở nhà hoàng tử. Tuy nhiên Ewa không hiểu được toàn bộ sự thật! Myszka muốn sự biến đổi này phải là vĩnh viễn. Bé muốn lúc nào nó cũng nhảy múa. Myszka tin rằng, nhảy múa là biểu hiện của tình yêu đối với những thứ mình yêu. Những thứ bé yêu thì nhiều lắm, mẹ, nhà cửa, người bố trốn chạy, những con bướm trên bãi cỏ, cỏ mềm, con búp bê cũ đã bị rút hết tóc, con gấu Missa bằng nhung đã bị vật chân, cuốn sách bị xé rách bướm (Myszka xé sách chỉ vì yêu sách).

- Vậy thì mụ phù thủy phải làm gì nào? Ewa giọng run run nhắc lại khi Myszka nhảy một cách vụng về và giơ hai tay lên cao. Ewa đáp: - Mụ phù thủy không biết làm như vậy... Các mụ phù thủy chỉ biết biến những người bình thường, như tất cả chúng ta, thành một người không bình thường như con. Người mẹ nói tiếp trong ngẫu hứng.

- Kho o on g! Myszka nói và đúng lúc này thêm một sức nặng nữa đè lên cô bé, ngoài cái nặng ỉ ạch của cơ thể mình mà bé đã có phần quen chịu, từ những lời nói của mẹ bé hiểu, không có một mụ phù thủy nào có thể cho bé cái bé đang đợi.

Và thế là Myszka thôi không đợi mụ phù thủy nữa. Tuy nhiên, đúng lúc đó thì mụ ta lại đến trong giấc mơ. Mụ bảo rằng, tất thấy những gì Mysza đang đợi, có thể có ở trên cao. Thế nhưng

phải hai năm trôi qua, Myszka mới biết được trên cao ở chỗ nào. Bởi lẽ kiến thức, cho dù là đơn giản nhất, đến với Myszka rất chậm chạp và chẳng dễ dàng chút nào.

### Chương 3. NGÀY THỨ NHẤT

Dẫu mấy năm nay Ewa không đọc to Kinh thánh nữa, Chúa trời vẫn làm công việc tạo các thế giới của mình. Ngày nào cũng chan hoà ánh sáng, đêm và ngày tách biệt nhau, ánh sáng đã biến khúc xạ thành bảy sắc cầu vồng.

Khi tạo ra muôn vật Chúa Trời luôn luôn để mắt đến những món “Quà” của mình, những đứa trẻ ngài đã ban phát khắp trần gian, ngài gọi một số quay về, để trao cho chúng sự nhẹ nhàng của cánh bướm và sự khéo léo của vũ điệu. Ngài biết, nhảy múa là niềm vui của cuộc đời, là nỗi mừng của thế gian, là sự sung sướng của cơ thể mỗi con người, và Ngài đã ban cho chúng nỗi khát khao nhảy múa. Khát khao điều không thể có. Làm vậy là để chúng truyền nỗi khát khao sang mọi người.

“Cái này tốt”, Ngài nói giọng âm vang như sấm nổ, khi ngắm nhìn những đứa con của Ngài đang nhảy múa.

Myszka ngồi trên nền tiền sảnh, thở phì phò, cố sức buộc quai giày. Mẹ bảo, con gái lên tám nhất thiết phải biết làm việc này. Mà việc này dễ như bỡn. Thế nhưng lúc này lại khó. Myszka thở phì phò như một chiếc đầu máy xe lửa nhỏ, từ cái miệng hé mở những dòng nước dãi chảy ra, bé đưa mép ống tay áo lên chùi theo thói quen.

“Mẹ bảo dùng khăn tay...” bé sực nhớ, thế nhưng ý nghĩ này ngay lập tức biến mất. Tất cả mọi ý nghĩ của bé đều vụt biến khỏi đầu, chúng nhanh, chúng trơn như nước đổ lá khoai, không thể nào kìm giữ được. Và thậm chí nếu Myszka có muốn nắm bắt một ý nghĩ nào đó thì chúng dễ dàng vụn nát thành nhiều mảnh như một bông hoa tàn, không còn biết làm gì được nữa.

Những ý nghĩ của Myszka quay trở lại với mấy sợi dây giày kỳ cục, bướng bỉnh. Tiếc thay những ngón tay ngượng nghịu, không khéo léo, cũng không chịu vâng lệnh của cô bé, thêm nữa Myszka lại quên, phải xâu dây vào lỗ nào. Nước dãi chảy ròng ròng xuống áo lót của bé. Và lúc đó trong nhà có gì đó rền vang.

“Radio...không, tivi...” Myszka nghĩ, thế nhưng sau đó từ những loạt âm thanh, bé nhận ra giọng bố.

Giọng bố thì bé không rành cho lắm, tuy nhiên bé luôn luôn biết phân biệt với giọng của người đưa thư vẫn thường ấn chuông cửa và từ xa đã hô to, rành rọt:

- Hôm nay chỉ có báo thôi nhá! Cứ như những ngày còn lại thì có gì đó khác.

Chỉ có bố mới nói nhanh, lưu loát và gắt gao, đến nỗi Myszka co rúm người lại, cảm thấy ý nghĩ của mình không bao giờ theo kịp lời bố nói. Mẹ nói du dương, nhỏ nhẹ, chậm rãi và không chút ưu phiền. Mỗi câu nói mẹ đều nhắc đi nhắc lại nhiều lần cho nên Myszka chẳng khó hiểu chút nào. Nhưng với bố thì ngược lại, nhất là bé lại ít được nghe. Bố thường chạy ngang qua bé, song im lặng. Thế nhưng lúc này giọng bố oang oang khắp nhà.

- Chẳng lẽ em không thấy điều này hay sao? Bố quát và giọng nói này, xoáy tròn, xuyên qua cửa và đâm vào tai Myszka như những chiếc kim nhỏ. Em không thấy đôi mắt nó nom y như mắt con vật hay sao? Em không thấy, ngay lập tức thiên hạ nhận ra nó tật nguyên hay sao? Và ngoài phố ai cũng trở mắt nhìn theo hai mẹ con em hay sao?

- Không phải ai cũng vậy đâu! Mẹ cãi lại nhỏ nhẹ, giọng mẹ ca lên khúc nhạc mờ ảo, ưu phiền.

Myszka được ban cho thứ giọng phì phò, chẳng ngân vang, nhưng bé rất nhạy cảm với nhạc điệu và âm vực khác nhau của lời nói, với đường âm thanh có trong những câu nói. Tiếng lâu bầu của bé mà Ewa có cảm giác là những âm thanh ngẫu nhiên, đúng là tiếng hát. Myszka thích âm nhạc, thứ âm nhạc đôi khi vọng tới từ phòng bố và cả thứ âm nhạc bé nghe được từ radio và trên tivi. Giọng người vang lên trong tai bé như những nhạc cụ có âm sắc khác nhau, biểu lộ tình cảm, nhịp nhàng. Và chính lúc này, giọng mẹ và giọng bố đang trình diễn hai thứ nhạc điệu khác nhau, bất hoà.

- Lúc nào cũng thấy nó há hốc miệng! Em không thể dạy nó ngậm miệng lại được hay sao? Rồi những động tác của nó! Cái bộ râu nước dãi này...lạy Chúa! Tiếng bố bồng gắt gao, xoáy sâu vào hai lỗ tai Myszka như hai cái máy khoan.

“Khăn tay”, Myszka sức nhớ, rút khăn ra khỏi túi áo và chùi miệng. Bé hài lòng, cất khăn vào túi. “con nhớ” bé cười toe toét. Mẹ thường xuyên khen con gái mỗi khi nó nhớ được một điều gì đó.

Giọng nói của bố làm buốt đầu, bé bịt hai tai lại, nhưng cũng chẳng có tác dụng gì. Giọng nói đó xuyên qua cửa phòng, rồi xuyên qua hai bàn tay nhỏ xíu của bé.

- Nó không bao giờ đếm được đến ba... không thuộc các chữ cái...không chuyện trò với những đứa trẻ khác...Nó không trả lời bất kỳ câu hỏi nào...bởi đây không phải là một loại bệnh Down phổ biến, bình thường, mà là một loại bệnh Down ở mức độ nghiêm trọng! Không điển hình! Ngay đến họ của mình nó cũng không nói nổi và ơn Chúa, đó là họ của anh. Của anh! Không, em không được gửi nó đến bất kỳ trường học nào. Con gái của anh sẽ không đến học ở trường dành cho những người ngu, còn vào trường khác thì không vào nổi!

- Sở giáo dục đã có thông báo rằng tất cả trẻ em... giọng mảnh mai của mẹ ngân lên.

- Nó phải đi đến trại đặc biệt! Có những trại như vậy. Anh đã thăm dò. Đó là những trại dành cho trẻ em khuyết tật nặng. Ở đó còn chỗ. Và em đừng có nghĩ là con bé phân biệt được học ở trường này hay trường kia! Giọng bố lửng lơ trong không trung, nhộn như chiếc bút chì màu mà mẹ đưa tận tay cho bé, thế nhưng bé chỉ biết dùng để làm rách tờ giấy khi ấn thật mạnh cây bút chì. Thỉnh thoảng bé cũng có vẽ như vẽ được một đường, nhưng cong ngoằn ngoèo, chạy qua tờ giấy, giống như bố, nhanh, chéo, đường ngắn nhất.

- Anh đã thăm dò cái gì hả? Giọng mẹ còn mảnh mai hơn khi ngân nga trả lời.

Lặng im. Một sự lặng im chờ đợi, tốt cùng căng thẳng, lan toả khắp nhà, xuyên qua thân người Myszka và bé không còn một chút thoải mái nào nữa sau những âm thanh như sấm nổ của giọng bố. Giọng bố tựa hồ âm thanh của một nhạc cụ mà bé không biết tên: Puzon. Có khi lại như kèn đồng, giọng nói của mẹ du dương như tiếng vĩ cầm hoặc như tiếng sáo.

- Chẳng lẽ em đành chịu đựng cho đến hết đời những cái nhìn động lòng trắc ẩn như vậy hay sao? Chúng ta chẳng còn cơ hội có một cuộc sống bình thường hay sao? Em thích cái gì nào? Giọng bố chấn động như luồng gió gắt, ác hiểm trước cơn giông, thỉnh thoảng đổi hướng và im bật.

- Em cũng chẳng biết em thích cái gì nữa? Giọng mẹ ngân nga lên giai điệu buồn, âu lo. Đôi tai của Myszka không ưa thứ giọng gây chấn động, chát chúa, của bố, kể cả giọng buồn, buồn trôi của mẹ.

Myszka thích nghe mẹ cười như thế nào. Rất ít khi mẹ làm như vậy, nhưng những lúc như thế

thì Myszka cũng cười và bắt đầu nhảy múa. Bé chỉ nhảy múa ở bên trong, trong lòng mình, mẹ không nhận ra điều này.

Mẹ nói: “Hay lắm, Myszka”, khi con gái biết đặt một vật nào đó vào đúng chỗ, vẽ bút chì màu qua trang giấy hoặc xếp thẳng đứng bốn thỏi xếp hình. Thế nhưng mẹ chưa bao giờ nói “Myszka, con nhảy đẹp lắm...”. Và Myszka ngại rằng sẽ chẳng bao giờ mẹ khen mình như vậy.

- Chẳng lẽ em không thấy, nó chẳng khác gì một con nhộng hay sao? Nó không phải là đứa bé để xuất hiện hay sao? Không có bất kỳ chỗ nào để cho nó xuất hiện cả. Kể cả một ngôi trường như vậy. Myszka nghe giọng nói dữ dằn của bố.

- Không phải vậy! Anh không biết con! Anh không hiểu con, anh không thấy thứ em nhận thấy được ở con. Con gái cảm nhận tất cả, hiểu tất cả, chỉ không biết chọn từ mà thôi. Mẹ nói liền một mạch ra chiều xin lỗi. Giọng bố gây chấn động khi đáp lại.

- Không được làm cho người khác phát sợ vì nó. Em không biết, tại sao anh không thể cùng ăn với hai mẹ con hay sao? Em không thấy mỗi lần nhìn nó là anh lại không muốn ăn hay sao?

- Anh cút đi! Myszka nghe tiếng mẹ, cũng gây chấn động bởi hàng trăm âm thanh gay gắt. Bé lại bị hai tai lại thế nhưng giọng bố vẫn lọt vào, rõ ràng, rành mạch.

- Tại nó mà tình vợ chồng của chúng ta đang đổ bể.

- Chúng ta có thể ly dị...

- Em muốn thế!... bố cười to. Em muốn thiên hạ người ta sẽ bảo là anh ruồng bỏ đứa con tội nguyên chứ gì!

- Sống với nó cũng dở mà bỏ nó cũng dở. Đúng như vậy đó, em biết mà! Mẹ nói bằng thứ giọng khiến Myszka nhức nhối. “Chắc mẹ cũng nhức nhối vì điều gì đó” con bé nghĩ.

- Có những trại cứu tế đặc biệt phải đóng tiền. Chúng ta đủ khả năng chi trả. Anh nói chuyện này lần cuối cùng! Bố nói tiếp.

- Em muốn đây là lần cuối cùng anh nói như vậy! Giọng mẹ ngân lên tựa tiếng sáo gắt gao, chất chúa, bàn tay của Myszka ấn mạnh đầu giày vào lỗ giày. Bé vụt đứng dậy sung sướng và chạy ra khỏi phòng. Đôi chân bé bỏng của bé nện lộp cộp trên nền tiền sảnh, thế nhưng cả bố lẫn mẹ đều không nghe thấy. Bé tạt vào phòng khách, hãnh diện giơ cao một chiếc giày trong tay.

- Xâ...â...giao! Cô bé vui sướng nói lúng búng trong miệng, giẫm chiếc giày vào sát mắt bố mẹ. Thế nhưng khi chạy, bé phải vung vẩy hai tay để giữ thăng bằng, thì sợi dây lại tụt ra khỏi lỗ giày và lắc lư loạn xạ, điều chứng minh một lần nữa, Myszka không làm nổi việc gì.

- Tuuuu...dâââ... Cô bé mặt buồn thiu lắm lắm, dòng nước dài chảy ra hoà lẫn cùng nước mắt.

- Con đừng khóc nữa, con làm lại một lần nữa đi. Làm dễ thôi mà! Giọng mẹ ngân lên dịu dàng và điềm điềm.

Một âm thanh dị thường thoát ra từ họng bố. Một thứ tiếng trống vang lên mạnh mẽ, bé không biết gọi tên, cho dù bé rất quen.

Ngôi nhà đầy ắp tiếng nhạc hầu như ngày nào cũng vọng ra từ phía sau cánh cửa bọc da văn phòng của bố. Nhưng không ai chăm chú lắng nghe những tiếng nhạc đó bằng Myszka. Đối với

Adam, âm nhạc là một trong những phương pháp tự cách ly mình, bức tường âm thanh làm át đi tiếng vợ và con gái. Nhất là tiếng thở mạnh, phì phò của con. Đối với Ewa, suốt nhạc nghiêm túc nghe hàng ngày này là bằng chứng mách rằng chồng chị đang có mặt ở nhà và cùng là nguyên do để chị bực mình. Ewa thích nhạc nhẹ, nhạc nhẹ làm nền cho chị làm những công việc hàng ngày. Chơi ở tiền sảnh, thỉnh thoảng Myszka nghe thấy, hai thể loại âm nhạc này va đập vào nhau và đối chọi nhau như thế nào, giống như giọng bố và mẹ lúc này.

Bỗng nhiên bố dấm mạnh tay xuống bàn rồi chạy biến. Đập cánh cửa đánh sầm. Mẹ giật nảy mình. Còn Myszka cảm thấy mình có lỗi. Không phải chỉ vì chuyện chiếc dây giày.

- Nhô...đâuuu? Bỗng bé hỏi giọng run run, mắt quan sát căn phòng. Con nhộng mà bố đã nói có thể từ một chỗ nào đó bò ra bất kỳ lúc nào. Từ gầm tủ, từ phía đi vắng, từ phía sau cánh cửa.

- Nhô? Mẹ hỏi khi đó là từ mới.

- Ông... - Myszka nhắc.

- Ở đây không có con nhộng nào đâu! Mẹ trả lời dịu dàng đoạn ôm con gái vào lòng.

Myszka thở sâu, bé cảm thấy mình an toàn.

Đêm nào Myszka cũng nằm mơ, thấy mình đang nhảy múa như một con bướm, bay lên cao, dù không bay cao được như những chú chim, chỉ cao hơn căn phòng nhỏ trên cùng chút xíu. “Mình bay lên chăng?” Myszka nghĩ, lấy làm ngạc nhiên. Bé không còn nhớ lần nằm chiêm bao thấy mụ phù thủy nữa, người bắt chắp những lời nói của mẹ đã đến thăm bé, chỉ có điều không ở trong nhà bếp, mà trong đêm, trên giường, để bảo rằng “Myszka ơi, đi lên trên cao...”. Mụ phù thủy không bao giờ quay lại nữa và có lẽ Myszka đã quên mất lời của mụ nếu không có chuyện từ ít lâu nay, hàng đêm trong giấc chiêm bao, bé bay lên đâu đó ở trên cao.

Một buổi sáng sớm nọ, khi bé mở mắt ra, nó ý thức rằng giấc chiêm bao sẽ lập lại, thế nhưng sẽ không phải là bay lên cao nữa.

“Mình là cô bé vụng về, có gì đó níu giữ mình bám chặt mặt đất mạnh hơn những đứa trẻ khác”, bé nghĩ, liên tưởng tới cô bé của nhà láng giềng đi giày pa tanh. “Mình chẳng thể bay được. Mình có thể leo chăng?”

Bao giờ Myszka cũng nghĩ được trọn câu. Những từ thoát ra được khỏi miệng bé một cách vất vả và bị biến dạng, phì phò, bị ngắt giữa chừng, thường chỉ giới hạn ở một chi tiết, trong đầu thì chúng được sắp xếp đều đặn, dẫu chậm rãi. Có khi rất chậm. Thế nhưng khi đã được sắp xếp xong xuôi thì chúng chảy như một dòng sông giữa đồng bằng, hiền hoà nhưng kiên định. Chỉ có điều, so với các trẻ em khác, những từ này thường nhanh chóng chạy đi đâu đó rất xa và mãi không thấy quay lại, đến nỗi cô bé quên biến. Lần này cô bé cần một vài giấc chiêm bao trọn vẹn trong đêm để hiểu, trong giấc chiêm bao bé chẳng bay lên mà cũng không nhảy múa (chính bé thường mơ thấy vậy) mà bé leo.

Sau bữa sáng, khi đi qua tiền sảnh, lần đầu tiên đôi mắt của bé bắt gặp một cầu thang gỗ, hẹp, dẫn lên tầng áp mái.

“Phòng áp mái!” Bé liên tưởng trong đầu. “Mình leo lên đó. Nhưng chưa bao giờ tới nơi...”.

Tầng áp mái là nơi bé Myszka đâu có biết. Mẹ phải phòng ngừa “những nơi nguy hiểm” đối với con. Cái giếng cũ ngoài vườn là nơi nguy hiểm, dẫu rằng bây giờ không sử dụng nữa và đã được bịt kín lại, bên dưới là một cái hố sâu hoắm, tít trong lòng đất. Không bao giờ Myszka ngó

nhìn vào đó. Nơi cực kỳ nguy hiểm là tường rào nửa xây nửa gỗ, bên kia là đường phố, nơi tuyệt nhiên Myszka không được đi một mình. Bởi bé có thể bị lạc. Mà không chỉ có vậy. Cho dù mẹ không bao giờ nói ra điều này, nhưng Myszka cảm nhận, bên kia tường rào là cả một thế giới mệnh mông và thế giới này có thể không thích bé. Nhà hầm cũng là nơi không kém phần nguy hiểm, mặc dù không lớn, thế nhưng mẹ bảo, bậc cầu thang dẫn xuống đó quá ngoằn ngoèo đối với đôi chân tật nguyên của bé, theo mẹ, không một bậc cầu thang nào an toàn đối với con gái cả.

- Hay hơn cả là con chỉ đi lại ở những chỗ phẳng phiu! Mẹ nhắc.

Tiếc rằng thế giới không phẳng phiu, không phẳng phiu dưới bất kỳ khía cạnh nào, cho nên Myszka chủ yếu ở nhà, chỉ ra ngoài khi nào mẹ mang con đi chơi, thí dụ như vào vườn bách thú (nơi mẹ không rời tay con gái dù chỉ giây lát và cũng chỉ đến vào ngày thường, không bao giờ đến vào chủ nhật, bởi chủ nhật thường quá đông người, còn mẹ, có lẽ mẹ không thích đông người).

Thỉnh thoảng hai mẹ con đi cửa hàng. Nhưng cửa hàng cũng được liệt vào danh mục những nơi cực kỳ nguy hiểm, bởi Myszka có thể va đập vào các ngăn đựng hàng hóa hoặc cầm hàng lên tay, khi đó là hàng hoá phát tín hiệu và mẹ phải trả tiền đền vì hàng bị hư hỏng. Có một lần Myszka làm đổ ngăn đựng hàng mọi thứ có trong đó, và thế là một thời gian dài Ewa không dám đi mua hàng nữa. Một ông người lạ mặt đi một chiếc xe màu sắc rực rỡ đến tận nhà, rồi sau đó đi mua hàng theo danh sách mà mẹ đưa cho ông ta cùng với tiền. Lúc đó Myszka thấy tiếc vì bé thích đi đến các cửa hàng. Ở đó, thiên hạ người ta chú ý đến hàng hoá nhiều hơn đến bé, cho nên cửa hàng biến thành một nơi an toàn với bé.

- Đến ngày nào đó con sẽ học và biết cái gì không nên bằng mẹ nói với niềm hy vọng, còn Myszka gật đầu. Bé hiểu rõ rằng, tất cả những gì bé thích nhất đều bị cấm đoán, cho nên bé không muốn học điều mẹ vừa nói.

Các bậc cầu thang lên phòng Myszka rộng, thuận lợi, lại còn có tay vịn mà mẹ đã yêu cầu ông thợ mộc làm thêm. Thế nhưng cầu thang lên tầng áp mái hay xuống tầng hầm thì vừa chật lại vừa dốc.

“Phòng áp mái”, bé lại nghĩ tới sau khi ngủ dậy được mấy giờ đồng hồ, khi bé đã ăn sáng xong, không còn ngồi bên chiếc đĩa và sau đó là những thói ghép hình nữa, khi dán mắt vào tivi một cách vô ích, đợi một người nào đó nhảy múa (đúng lúc tất cả mọi người hoặc đang đi hoặc đang ngồi), khi bé chơi trên nền tiền sảnh, đợi cho tiếng nhạc vọng ra từ phía sau cánh cửa phòng bố, thế nhưng bố vắng nhà và đằng sau cánh cửa kia hoàn toàn im ắng.

Sau bữa ăn trưa Myszka lại quanh quẩn bên cầu thang dẫn lên tầng áp mái. Những ý nghĩ không ăn nhập gì với nhau thoáng qua đầu bé, có những ý nghĩ trôi đi nhanh hơn, có những ý nghĩ trôi đi chậm hơn, và có một ý nghĩ không để cho Myszka yên lòng.

- Me, amai! Bé nói trước lúc ăn tối.

- Amai! Ewa nghĩ ngợi, cố đoán xem lần này con gái muốn nói gì. Mỗi từ mới đều khiến mẹ mừng, nhưng vẫn là một câu đố. “amai” là một câu đố khó đoán hơn những câu đố khác. Sau một thời gian Ewa đành chịu thua và chỉ bảo con gái hãy chỉ cho mẹ xem “amai”.

- Phòng áp mái hả? Người mẹ lấy làm ngạc nhiên. Trên đó có gì đâu. Chỉ một ít đồ cũ sau khi ông bà qua đời, một cái kho đồ cũ bình thường....

- Khooooo! Myszka nói, khi từ mới này làm bé thích thú. Amai! Bé nhắc lại một cách bướng bỉnh.

Bướng bỉnh là một đặc tính bệnh hoạn của con gái. Ewa đã đọc được điều này trong một tác phẩm y học. Và cho dù tác giả không giải thích nguyên nhân, Ewa vẫn thấy rằng, bướng bỉnh là kết quả của việc thiếu tự tin của trẻ em bị bệnh Down. Càng không tự tin một cái gì đó thì trẻ em bị bệnh này càng bướng bỉnh. Chúng phải bướng bỉnh, đó là cuộc đấu tranh của riêng chúng với nỗi sợ hãi.

- Thôi được, sẽ có phòng áp mái. Ewa nói và chìa tay mình cho Myszka.

Các bậc cầu thang không đến nỗi đáng sợ như hai mẹ con đã tưởng, còn tay vịn, lạ thay, thấp đến nỗi Myszka có thể với tay một cách thoải mái. Tay mẹ trở nên không cần thiết nữa.

- Miii...coooo... cô bé mừng rỡ.

- Tại sao lại chỉ mình con lên phòng áp mái? Mẹ hỏi.

- Khooo... bé trả lời đúng với sự thật, khi nó còn chưa nhìn thấy căn phòng này.

Khi bật đèn, nhìn phòng áp mái chẳng có gì hay ho cả. Đây là một kho đồ cũ, toàn là bàn ghế từ thời ông nội, hư hỏng nặng, không sử dụng được nữa. Trong các thùng các tông chất đầy những đồ vật mà theo Ewa và Adam không thích hợp với ngôi nhà mới của họ. Có vài chiếc thùng đựng sách, sách rơi ra ngoài nằm lăn lóc trên nền nhà, là vì cách đây mấy năm, Ewa lục lọi tìm quyển Kinh thánh. Bây giờ một lớp bụi mềm phủ trên các cuốn sách này.

Thay vào đó, trước khi có ánh đèn sáng, ngẩn thoi, chừng ba mươi giây, trước khi tay mẹ chạm được vào công tắc, phòng áp mái là một nơi phi thường.

“Thì ra đây” Myszka nghĩ “Đây chính là trên cao”.

Trong vòng ba mươi giây đó Myszka nhìn thấy một căn phòng rộng, trong đó màu đen có nhiều sắc độ, từ màu xám đen tối nhện cho tới màu đen của lớp bồ hóng dính đầy, khiến bé ngạc nhiên, căn phòng sao mà lăm lăm màu làm vậy. Cho đến nay màu đen chỉ có một: Đen đen không trắng sao, cánh quạ đen trên nền tuyết trắng hay lông mèo đen. Ở đây, trong phòng áp mái, có cảm giác màu đen tạo ra những tấm màn đa dạng, ngăn cách mình với những thế giới biến đổi. Còn mặt trời chiếu những tia nắng dài qua ô cửa nhỏ vào một vài trong những tạo vật đó và Myszka kịp nhìn thấy những quái vật óng vàng lả lẫm, múa may, được tạo nên bởi vô khối những hạt bụi xoáy tròn. Các quái vật này hình thù khác nhau và sống động. Tất cả mọi thứ đó đều biến mất cùng với ánh sáng nhân tạo tỏa ra từ chiếc bóng đèn điện phủ đầy bụi, nơi mái nghiêng của ngôi nhà gắn vào nền phòng, nơi chút màu đen còn lại ẩn náu, là còn lại cái gì đó của cuộc sống trọn vẹn kia của thế giới bí ẩn. Chỉ có ở đây vẫn còn tồn tại. Không biết là cái gì.

- Mẹ đi đi, mẹ đi đi! Myszka nói với Ewa.

- Mẹ phải đi chứ gì? Mình con ở lại đây hay sao? Ewa ngạc nhiên.

- Miii...cooon... cô con gái gật đầu.

Thoạt tiên Ewa thấy lo ngại. Nỗi lo vì đứa con tật nguyền muốn một mình ở trên phòng áp mái là có cơ “một chỗ nguy hiểm, một chỗ cực kỳ nguy hiểm”, Ewa nghĩ theo nhịp những lời nhắc nhở mà có thời gian cô thường hay nói với con gái. Thế nhưng ngay lập tức Ewa sức nhớ, đã đến lúc Myszka tự đi được rồi. Bé tuy chậm chạp, ì ạch, thế nhưng nó đã đi được trên các bậc

cầu thang một cách ngon lành. Trên phòng áp mái không có que diêm để bé có thể làm cháy cái gì đó, không có những vật quý để bé có thể làm hư hỏng, cũng không có cửa sổ để bé có thể bị ngã ra ngoài. Duy nhất chỉ có một ô cửa nhỏ, nhưng lại ở tít trên cao. Thay vào đó Ewa nghĩ, mình sẽ có được phút chốc tĩnh lặng, một khoảnh khắc dành cho bản thân mình, cái khoảnh khắc lâu nay Ewa thiếu thốn.

Con gái bám mẹ cả ngày lẫn đêm. Chị bảo mẫu hay nữ y tá đều bất lực. Theo Ewa, họ không hiểu nổi Myszka. Thậm chí họ có thể vô tình xúc phạm con bé. Ngoài ra, theo bản năng, chị giấu kín sự tồn tại của Myszka. Chị giấu con trước các bạn đồng môn thời đại học, trước các bạn gái hồi còn học phổ thông, trước các bạn cùng cơ quan của Adam. Hể hai mẹ con đi ra khỏi nhà là chị phải tìm những nơi hầu như tránh mặt được người quen. Có một hôm, khi Myszka xem các loài vật trong vườn bách thú vắng tanh (rất may là trời đổ mưa), bỗng Ewa phát hiện thấy một cô bạn trên lối đi và chị đã nấp sau một chiếc ghế đá, làm ngơ trước tiếng gọi náo nùng của con gái. Và dù hổ thẹn vì phản ứng này, trước khi đi lại chỗ Myszka, chị đã chờ, đã trốn, cho đến lúc cô bạn khuất bóng sau lối rẽ. Xấu hổ có nhiều dạng khác nhau, nhưng dạng gì cũng làm chị đau lòng.

“Phòng áp mái, sao lại không?” bây giờ Ewa nghĩ. Chị đã mệt lử. Chị mừng tượng, lúc đó mình sẽ làm gì, một chiếc đi văng thuận tiện, lửa cháy trong lò sưởi, một cuốn sách hay, một tách cà phê và sự tĩnh lặng. Một giờ, thậm chí hai giờ đồng hồ liền sẽ không có một giọng nhõng nhẽo nào, không ai đòi hỏi chị một cái gì cả, chị có thể quên đi thế giới của Chúa. Sau chót, như các cuốn sách cẩm nang dành cho các bà mẹ có con khuyết tật viết, Myszka phải quen dần với việc tự lập.

- Chúng mình làm thế này! Chị hồ hởi nói. Chúng mình sẽ gọi thợ làm cho một cái chuông đặc biệt, và rồi con có thể chơi ở trên này một mình. Lúc nào muốn xuống dưới nhà thì con bấm chuông. Còn bây giờ hai mẹ con mình đi xuống dưới.

Myszka lắc đầu tiu ngưu. Bé há hốc miệng, Ewa biết ngay là bé lại lên cơn điên không chịu nổi. Tiếng hét liên hồi, đứt đoạn, dữ tợn, khủng khiếp bay lên không trung. Thét lên như vậy là Myszka muốn thể hiện nỗi đau của mình trước thế gian. Trong cơn điên như thế này, bé cào cấu, bé đâm đá mẹ (...trẻ em bị bệnh Down khi nỗi sợ hoặc sự thiếu tự tin tăng cao thường nổi cơn điên, Ewa đã đọc được như vậy trong một cuốn sách. Lúc nào cũng vậy, hể tìm được trong sách một đoạn mô tả có liên quan đến hành động không bình thường của Myszka là Ewa cảm thấy dễ chịu một cách lạ lùng. Quả là một nghịch lý, cái không bình thường trở nên bình thường, cho dù không kém phần nặng nề).

- Con đừng lo, mẹ hứa, ngày mai chúng mình sẽ làm một cái chuông, mẹ nói thật đó. Đã ngày mai rồi đó! Ewa nói ngay để chặn cơn điên. Và thế là ổn. Hai mẹ con đi xuống dưới nhà.

Thế nhưng trước khi lắp chuông (việc này không phải ngày hôm sau, mà bốn ngày sau mới làm được, và Ewa có thể nghe tiếng chuông cả ở trong nhà bếp, trong nhà tắm lẫn trong phòng ngủ và phòng khách, thậm chí ở phía trước nhà) Myszka quên khuấy phòng áp mái, bao giờ cũng vậy, bé rất chóng quên mọi chuyện. Chỉ có vài thứ còn đọng lại được trong đầu của bé. Mãi đến hôm ông thợ điện thử chuông, Myszka lại nhìn thấy phòng áp mái trong khoảnh khắc ngắn ngủi và diệu kỳ nọ trước khi mẹ bật đèn.

Đêm hôm đó, trong giấc chiêm bao bé trèo lên cao, bé bay lên cao, rồi sau đó bé nhảy múa

trong ngôi vườn huyền diệu, giữa những lùm cây ngập tràn ánh nắng mặt trời. Sáng dậy, lúc ăn sáng bé nói một cách tự tin:

- Phòng áp mái.

Sau bữa cơm trưa, hai mẹ con mới leo lên phòng áp mái. Ewa quan sát, con gái thực sự xúc động, chậm rãi leo lên cầu thang dốc, bám vào tay vịn. Ewa thở phào, mở cửa phòng áp mái rồi bật đèn. Tiếp đó mẹ chỉ cho Myszka chiếc chuông điện. Rồi chiếc tiếp theo, chiếc thứ ba và thứ tư. Trong trường hợp Myszka quên thì đã có mấy chiếc chuông đặt ở nơi dễ thấy.

- Mẹ đi đi, mẹ đi đi, con một mình... Myszka, vẻ sốt ruột nói. Ewa thở dài lo ngại, đi xuống dưới nhà. Trời nhá nhem.

*Và buổi tối tiếp theo của ngày đầu tiên đã đến*

## Chương 4. NGÀY THỨ HAI

Myszka tắt đèn sau khi mẹ ra khỏi phòng. Bây giờ phòng áp mái nom lại khác. Trong ánh sáng của đèn điện, phòng áp mái là một nơi bình thường, một kho đồ cũ mà Myszka chẳng thấy có gì hay. Còn khi bóng tối lại bao trùm căn phòng thì bé nhìn thấy những màn đen. Thoạt tiên tấm màn gần nhất, màu có phần bàng bạc bởi ánh sáng yếu ớt lọt vào từ ô cửa nhỏ, đó không phải là màu xám mà là xám tro như lông những chú chim bồ câu đậu trên nóc nhà của gia đình bé. Đằng sau tấm này nhìn thấy đường viền của tấm màn thứ hai, một thứ màu xám hoàn hảo như bộ comlê của bố. Tấm màn thứ ba có màu tối như lúc trời nhá nhem.

Trước khi Myszka nhận ra các gam màu của những tấm màn kế tiếp, bé nghe có tiếng nước. Và lúc này tấm màn thứ nhất, tấm màn màu tro, được vén lên, liền đó tấm màn xám tuyệt hảo được mở ra cùng với tiếng sột soạt như nhện bò, còn tấm màn thứ ba dịch chuyển sang bên, mạch lạc như tấm màn nhà hát. Có lần mẹ đã dẫn Myszka vào nhà hát, nhưng chỉ một lát sau hai mẹ con đã phải ra ngoài, khi bé nói to và không hiểu, thế là một ông mặc bộ đồng phục với những hàng khuy óng ánh liền dẫn hai mẹ con ra ngoài, ông ta nói: “Thưa chị, nhà hát không phải là nơi dành cho những người như thế này”. Myszka hiểu rằng sẽ không bao giờ hai mẹ con quay lại đó nữa, cho dù chỗ nay lung linh, lộng lẫy, và có một khoảnh khắc tất cả mọi người trên sân khấu bắt đầu nhảy, còn Myszka chẳng muốn gì hơn, chỉ muốn nhập bọn với họ, cho dù chỉ chốc lát.

Nước lộp bộp, rồi nước ngân nga, nước ào ào như thác đổ và nước hiện diện ở mọi nơi khắp chốn cho dù bị ngăn cách bởi những tấm màn, nước sát gần nhưng không nhìn thấy. Thế nhưng những tấm màn tiếp theo đã mở ra và khi tấm màn cuối cùng, tấm màn đen và đặc quánh như bồ hóng biến mất thì Myszka nhìn thấy:

- O, nuuu ơ... Nhaa...

Nước nhảy múa.

“Nước”, Ewa nghĩ, bực mình, rời mắt khỏi cuốn sách, Myszka lại không vịn chặt vào nước, để nước chảy ra nhà tắm hoặc nhà bếp. Cũng may trên phòng áp mái không có vòi nước, bởi nước có thể chảy tràn ra nhà.

Ewa đứng dậy, rời ghế đi vắng, miễn cưỡng rời ly cà phê, ly rượu cô nhắc, chòng tạt chí màu (những cuốn sách của các tác giả nổi tiếng, đau khổ nói về những khuyết tật của thế giới), đi chân trần chị lao vào nhà tắm. Vòi nước đã vịn chặt, khô ráo. Trong nhà bếp cũng vậy. Thế nhưng nước chảy tràn ở đâu đó, tiếng nước cho thấy đó không phải là tia nước nhỏ, mà như là cả một dòng sông thực hung dữ.

Ewa đi ra phía cửa sổ, vén chiếc màn che. Bên ngoài mưa rơi như thác đổ. Cách đây một giờ đồng hồ bầu trời chỉ toàn màu xám, sau đó chuyển sang màu chì sẫm đen, thấp tè, đến nỗi cho cảm giác mây trời đang mơn trớn mái nhà.

Nhìn trời mây, Ewa thở dài lấy làm ngạc nhiên và nghĩ bụng “Rất may là Myszka đã phát hiện ra phòng áp mái, nếu không có lẽ con bé sẽ buồn cả ngày và đòi mẹ cho đi dạo chơi. Myszka không thể hiểu tại sao lại không thể đi trong mưa...”.

Nằm dài trên ghế, Ewa giở từng trang cuốn tạp chí. Chị xem hình ảnh nội thất của một ngôi biệt thự, giống như ngôi nhà của họ cách đây vài năm. Chị mỉm cười với mấy cô người mẫu

đứng trong những nhà vệ sinh hảo hạng, với những tấm ảnh quảng cáo các mặt hàng mỹ phẩm được tăng thêm vẻ đẹp một cách thần kỳ, với những tấm ảnh chụp những người quen cũ nhàn dịp các cuộc liên hoan, nơi người ta đứng nghiêm trang một cách gò bó, với những gương mặt được làm đẹp tại mỹ viện, không một nếp nhăn. Ewa xem phóng sự ảnh về cuộc khiêu vũ từ thiện, và không hề ngạc nhiên, thậm chí không hề tiếc nuối khi chị phát hiện thấy Adam ở một trong những tấm hình đó. “Chúng mình có thể cùng nhau đến đó, nhưng em mệt nhoài như thế này...” Ewa mơ màng nghĩ, lật tiếp trang tạp chí. Giống như các bản tin truyền hình, cuốn tạp chí này không thực tế.

Nước lộp bộp, nước ào ào, nước ngân vang và cho cảm giác nước hiện diện ở mọi nơi khắp chốn, cho dù làm gì có nước ở trong căn phòng khô ráo và an toàn này.

Nước lộp bộp, nước ào ào, nước ngân vang và khi tất cả các màn tối, kể cả tấm màn có màu muội than mềm mại, đã được vén lên, nước cho cảm giác nước ngập tràn không gian. Vậy mà Myszka chẳng sợ gì.

Khi quan sát nước cuộn cuộn, bé nhận ra rằng, trong vòng xoáy và trong ngập tràn, trong vũ điệu hoang dã tự nhiên này có một quy tắc nào đó.

“Nước tự sắp đặt”, bé nghĩ, liên tưởng tới những thỏi xếp hình. Có lần, bằng những thỏi xếp hình bé đã dựng một phẳng đều, và đó là một thành tích lớn, bé được ban thưởng bằng những cái bắt tay của mẹ. Còn bây giờ nước tự sắp đặt giống như vậy, trong khi vẫn tiếp tục tuôn xuống từ trên cao, nước tràn ra tứ phía, để dọn chỗ cho cái đổ xuống từ bên trên và chiếm chỗ cho mình trong không gian.

Sau chốc lát, cái rõ ràng đã kiếm chỗ cho mình bắt đầu hiện lên bên trên nước. Thoạt tiên đó là ánh sáng, không vàng óng như mặt trời, cũng không vàng rộm như bóng đèn điện, mà là màu thanh thiên và lấp lánh trong màu thanh thiên này như thạch anh. Nước dạt ra và dạt ra chung quanh, và màu thanh thiên bí ẩn mỗi lúc càng hiện rõ. Khi Myszka quan sát thì bé thấy, cũng giống như các màu đen, màu thanh thiên cũng có nhiều sắc độ và đậm nhạt khác nhau, bắt đầu từ màu giống như đôi mắt nhợt nhạt của ông đưa thư, cho đến màu xanh lam sặc sỡ đậm đặc như màu thạch lục. Sau đó bé nhìn thấy trong cái màu xanh làm loá mắt đang diễn ra một chuyển động, nó sâu hoắm, sâu hơn cả nước, đúng ra là vô tận và những hình thù trắng, như lông chim trôi trên màu thanh thiên này.

“Mây trời?” Bé nghĩ, không dám tin, đến nỗi run bắn lên “Đó là bầu trời đấy! Bầu trời thật nhất!”.

Bầu trời căng rộng trên mặt nước và từ từ chuyển sang xám, thậm chí rất chậm chạp. Có cảm giác trạng thái này sẽ kéo dài muôn thuở, một màu thanh thiên vô cùng, không đầu, không cuối và trong cái mặt nước loang rộng này màu thanh thiên soi bóng trong cái vô hạn của chính mình.

Bỗng Myszka đứng không nhúc nhích. Bé cảm thấy một chuyện gì đó sắp xảy ra. Một cái gì đó hệ trọng. Bé không hiểu do đâu mà bé đang biết, thế nhưng bé đã biết. Nước cũng thôi không xoáy tròn nữa và tồn tại trong đợi chờ. Tất cả đều bất di bất dịch, Nước, màu thanh thiên, mây như lông chim. Rồi sau đó qua nước, qua bầu trời, qua phòng áp mái có gì đó thổi vào người Myszka như một làn gió thoảng, chẳng mấy chốc nó mạnh lên thành cơn lốc và ngay lập tức Myszka biết, đó là gì: Tiếng thở. Một tiếng thở sâu, thoải mái của ai đó, lọt vào tận đây, đến với

bé, vào phòng áp mái. Bé đứng bất động, không sợ hãi mà tò mò tốt độ. Và lúc này chung quanh vang lên những âm thanh: “*Cái này tốt*”! Một giọng nói âm vang, đúng hơn là ca vang, nói bằng nhạc điệu hơn là bằng lời.

Myszka nghe và hiểu. Và đồng thời bé ý thức rằng giọng nói đó không nói với bé, mà nói với chính mình, với sự suy tư, với sự lo âu, với tiếng thở mệt mỏi và tiếng thở đó lại lẫn tròn như tiếng sấm qua nước, qua bầu trời qua cả phòng áp mái. Bé không dám hỏi. Giọng của ai vậy và bé tiếp nhận một cách đơn giản rằng, một khi có người nào đó nói thì người nào đó phải hiện diện ở đâu đây, cho dù chỗ người này hiện diện không xác định. Thế nhưng người có giọng nói này phải khổng lồ, thậm chí vô cùng tận trong cái bao la của mình.

“Một khi nói với chính mình thì người này chỉ có một mình” bé khẳng định và suy ngẫm, phải chăng sự cô đơn này, bên trên mặt nước, qua bầu trời, thậm chí qua phòng áp mái, không là một sự cô đơn ghê gớm quá chừng.

Những ý nghĩ như thế này đến với bé bằng làn sóng hình ảnh và xúc cảm, xếp thành những dãy câu nói vô cùng tận. Chúng rất nhiều, nhiều gần như nước vậy, chỉ dùng những từ mà mẹ đã kiên trì dạy bé học thì bé không thể nói ra kịp. Sau chót, những lời mà bé biết, không diễn tả được cái bé cảm thấy, ngay cả bé quan sát được bằng đôi mắt lồi và xéch của mình. Dù là ở đó, ở dưới nhà, hoặc ở đây, lúc này.

Bỗng nhiên nước dịu êm và trải rộng, từ từ đậm đặc, cho cảm giác nước đang chuyển thành khối và nặng dần lên. Màu của nước biến thành màu tối, không còn trong suốt nữa và chỉ ở nơi bầu trời in bóng thì nước mới xanh như màu trời.

Lúc này bầu trời chọn màu sắc cho mình, màu xám hoặc màu trắng như mây biến thành màu xanh nhạt, màu xanh da trời, màu xanh lam và màu xanh thẫm báo hiệu đêm về, mây trôi chậm rãi, rồi lại trôi nhanh, như muốn đuổi theo nhau lao về phía trước, đám mây này đuổi theo đám mây kia. Và hiểu rằng, nếu như nước có ranh giới của mình, thì bầu trời không có và sẽ không bao giờ có. Rằng nước có thể chất lên nhau, nhưng bầu trời thì không bao giờ sắp đặt, luôn luôn cất giấu nỗi lo âu của mình trong sự bình yên sâu thẳm, giữ sự chuyển động của mình trong sự không chuyển động.

Bé lại cảm thấy tiếng thở của người:

- *Cái này tốt*! Giọng nói lặp lại, nhưng không còn nghe thấy trong đó bóng dáng của ưu phiền.

- *Cái này tốt*! Myszka nhiệt liệt tán đồng với Ngài, biết rằng đường nào thì Ngài cũng không nghe được lời bé nói. Quả đúng là *cái này tốt*.

Tất thấy các màn đen, từ cái đen ngòm màu bồ hóng cho đến cái màu xám tro như cánh chim bồ câu, lại được mở ra với thứ tiếng động của nhện bò, một cảm giác yên bình bao quanh bé, đồng thời ngăn cách bé với nước và bầu trời.

- Myyyyszka! Ăn tối! Mẹ gọi đâu đó dưới nhà, đúng là không biết từ chỗ nào, khi cô bé qua một khoảnh khắc không biết mình đang ở đâu.

“Phòng áp mái chứ còn gì” bé nhớ lại, thở phào, đứng dậy khỏi nền nhà và bật đèn. Bóng đèn sáng chói và từ trong bóng tối hiện rõ các đồ mộc cũ kỹ của bà, bình thường, còn những hạt bụi từng nhảy múa trước đó giờ đây chất chồng lên những đồ vật và đi vào giấc ngủ. Theo phản xạ, Myszka quệt ngón tay vào chiếc đi văng cũ. Ngón tay khô. Đi văng cũng vậy.

Thận trọng bước theo từng bậc cầu thang, Myszka đã quên giọng hát bồn chồn, đông dài của nước chảy mọi nơi khắp chốn, quên sự vô biên của bầu trời từ trên cao đã hạ xuống thấp tè và quên cả giọng nói lạ, âm vang, nhưng không khủng khiếp. Myszka dễ dàng quên đi mọi thứ. Thế nhưng từ cách đây không lâu mọi thứ lại dễ dàng mở ra trong trí não của bé. Kể từ khi có phòng áp mái.

Thế rồi, khi đi qua tiền sảnh vào nhà bếp, Myszka chỉ còn nghĩ về bữa cơm chiều. Bé nghe tiếng đập cửa khô khốc từ phòng bố, sau đó là tiếng chân bước nhanh của bố và sau chót bé nhìn thấy bố, dáng người thanh nhã (“ông trên tivi”, bé nghĩ, liên tưởng bố với các màn quảng cáo nước rửa bát), và bé bèn đứng sang bên cạnh, áp mạnh thân mình vào bờ tường, cố tìm cách để bố không nhìn thấy mình. Như thường lệ, bố phớt lờ bé, nện những bước chân của người đang vội, không thấy gì chung quanh.

Thế nhưng bố nhìn thấy. Bố luôn luôn nhìn thấy. Myszka cảm thấy thế.

- “Phòng áp mái” bé thì thầm một lần nữa, cho khỏi quên. Vậy mà ngay sau đó, bé quên liền.

Và buổi tối đã đến, ngày thứ hai.

## Chương 5. NGÀY THỨ BA

Adam ghen với Ewa. Anh ghen với những cảm xúc đa chiều và sâu xa của vợ, những cảm xúc lộ trên gương mặt khi Ewa nhìn Myszka. Thậm chí cả khi Ewa bực mình, lo buồn hay cáu gắt. Anh ý thức được rằng, cái sự pha tạp cảm xúc này lúc thì nâng Ewa lên, lúc thì vùi dập Ewa xuống đất, song vẫn quyết giữ cho sống. Còn Adam nhìn thấy trong Myszka sự đổ vỡ tất cả mọi toan tính, mọi tham vọng, mọi ước mơ, anh cảm thấy trống rỗng và tiếc nuối.

Anh cũng chẳng biết mình tiếc cái gì. Anh thường hay tiếc là đã không thuyết phục nổi Ewa nghe theo quyết định của mình, và anh vẫn thường nghĩ về những ngày, khi bằng phản xạ tự vệ đầu tiên, mà theo anh là một phản xạ lành mạnh, anh đã chuẩn bị và đã ký vào một văn bản, nhờ đó hai vợ chồng sẽ không bao giờ phải nhìn thấy đứa con này nữa. Chỉ có điều họ phải cùng nhau nhất trí trong quyết định này thì mới được.

Rất ít khi Adam cảm thấy hối tiếc là mình không chung lưng đấu cật với Ewa. Những lúc như vậy anh mừng tượng anh, một người chỉ biết có thành đạt và quen với thành công, dặt tay một sinh linh bất lực, dị thường đi trên phố, thì đó là công khai thú nhận mình thất bại chứ còn gì. Anh nghĩ, có lẽ anh không chịu đựng nổi những cái nhìn đầy thương hại hoặc tò mò của thiên hạ. Có lẽ anh không biết giải thích rằng, trung bình 600-800 trẻ sơ sinh chào đời thì có một bị bệnh Down, còn đứa con của họ, giả dụ, là trường hợp thứ sáu trăm bốn mươi bảy. Lại nữa, trẻ em khuyết tật là một bằng chứng đầy nghịch lý chứng minh trình độ tri thức của bố mẹ. Các con số thống kê đã chứng minh rằng, trẻ em bị Down thường rơi vào gia đình những người có trình độ học vấn cao, những người biết tính toán việc sinh con vào thời điểm thích hợp, sau khi đã tính hết các tình huống, ngoại một trường hợp bình thường nhất. Như trường hợp của họ.

Bởi vì trong ý nghĩ của Adam có pha trộn nỗi đau xót đối với Ewa, với chính mình và với Myszka, về việc ra đời của đứa con. Nỗi đau xót đối với Myszka luôn luôn nhân lên gấp bội khi Adam nhìn thấy bé, bệnh Down rất dễ đập vào mắt, đó không phải là một căn bệnh sạch sẽ và dễ nhìn, có khi còn được văn học nâng lên như là bệnh lao phổi hoặc bệnh máu trắng. Adam thà thích một đứa trẻ bị khiếm thị hoặc khiếm thính, nhưng không phải là đứa trẻ bị Down.

Chính vào lúc Adam bị ám ảnh không thể chịu đựng, mỗi khi nhìn thấy con gái, tội lỗi về chuyện sinh ra con anh đổ hết lên đầu Ewa. Adam biết, những đứa trẻ bị bệnh Down khi đã thành một người lớn, thường bị mất trí nhớ (nếu chúng sống được đến tuổi người lớn), và anh cho rằng bệnh mất trí nhớ có trong gia đình nhà Ewa có thể là nguyên do dẫn đến việc sinh ra Myszka. Rõ ràng một số gen liên quan đến bệnh này và bệnh kia tồn tại trong chuỗi DNA gia đình của Ewa. Adam cười mỉa mai khi đã không tính chuyện đi tìm chuỗi DNA và các gen trong cô gái mà anh đã yêu, thay vì chỉ để ý đến tóc, mắt môi và dáng hình cô ta. Còn lúc này đây các gen của vợ quan trọng hơn là sắc đẹp của cô ta. Những gen mà giới khoa học đã giải mã được.

Thời đại gen! Gen người không còn là bí mật, các báo đưa tin với những tit lớn, còn lúc này Adam đang sống chung một nhà với một sinh linh vừa khó hiểu, vừa kinh tởm, là con gái của mình.

Thế rồi sau đó, bỗng dưng những ngày anh đau khổ vì cái sự nhỏ nhen của mình ùn ùn kéo đến và anh muốn vứt bỏ tất cả, để đổi lấy sự trong sáng của xúc cảm mà Ewa có. Anh nhìn thấy

tận mắt vợ mình mệt mỏi, bất lực hoặc cúi gắt với Myszka (Adam quan sát hai mẹ con nhiều hơn là hai mẹ con tưởng), anh nghe vợ nguyên rủa như thế nào hoặc vừa khóc vừa nhắc lại câu: “Mẹ ngấy lắm rồi...mẹ ngấy đến tận cổ rồi!”, đồng thời anh cảm nhận chọn Myszka là Ewa đã chọn một loại khổ đau khá hơn loại đau khổ của anh.

Anh đợi sự trừng phạt, nhưng sự trừng phạt không đến. Trong hoạt động kinh doanh anh thành công hơn bất kỳ khi nào. Anh chạm vào cái gì là y như rằng cái đó biến ngay thành vàng, cứ như ở cung vua Midas vậy. Mọi quyết định có liên quan tới đầu tư vốn của công ty, các khoản mua bán, hợp nhất, chuyển dịch vốn hoặc thay đổi nhân sự của công ty đều rất thành công. Càng thành công trong kinh doanh anh càng đau khổ. Anh đã không làm nổi cái việc chung lưng đấu cật với hai mẹ con Ewa và Myszka, và anh không thể chịu đựng lâu dài được nữa cái hố ngăn cách mà anh đã tự đào ra giữa anh và hai mẹ con. Anh muốn tìm một lý do phải đạo để rời bỏ họ.

Càng dao động anh càng căm ghét số phận hoặc quy luật? Cái đã khiến họ sinh ra một đứa con tật nguyền, nhất là chuyện này xảy ra khi khoa học đã tiến thêm một bước trong khả năng điều khiển các gien. Cùng với việc căm thù số phận, càng ngày anh càng thấy chán, thậm chí căm ghét Myszka. Giá nó không sinh ra trên đời, giá không có nó, thì cuộc sống chắc đơn giản bội phần!

“Phải chăng cuộc sống không thể đơn giản?. Thỉnh thoảng một giọng nói nào đó thầm thì bên tai anh, thế nhưng Adam bịt hai tai trước điều phân vân này.

Đôi lúc Adam lặng lẽ ra khỏi phòng làm việc, nơi đã trở thành pháo đài của anh trong nhà mình, anh lại đứng nấp ở góc tiền sảnh theo dõi Ewa cùng Myszka, trong bóng của bộ kệ cao cấp đặt các chậu hoa (hoa bị héo, chỉ là không có ai tưới).

Anh choáng váng khi nhìn thấy Myszka bốn tuổi, kiên nhẫn bò quanh nhà, nói lúng búng, thở phì phò, nước dãi chảy ra từ miệng. Ở tuổi này đứa trẻ nào cũng đã biết chạy thoải mái. Anh lắng nghe Ewa phát âm rõ ràng, rành mạch như thế nào từng lời, cố gắng dạy con gái những từ đầu tiên, đúng ra bé đã phải biết nói trọn câu từ lâu rồi.

- Ma, baaa...Myszka nói và Adam, cũng giống như Ewa, cho dù chị không biết điều này, đã thuộc lòng rằng “baaa” có nghĩa là truyện cổ tích.

Đôi khi Adam nhận biết âm thanh phát ra từ miệng con gái có nghĩa là gì còn nhanh nhạy hơn cả Ewa. Chính anh đã giải mã từ “nhaaa”. Anh không hề cho đó là “bố”, dù chỉ giây lát. Tuy vậy khi anh hiểu “nhaaa” nghĩa là nhảy, nói cách yêu cầu mạnh mẽ của Myszka là được nhảy nhẹ nhàng, thanh thoát như các trẻ em khác thì anh cảm thấy ghen hòng. Anh hiểu rằng sinh linh bé bỏng tật nguyền này cũng có nhu cầu như mọi đứa trẻ khác, cảm nhận có lẽ cũng như chúng, có khi còn mạnh mẽ hơn là đàn ông khác, tuy vậy cái vỏ bọc thân tàn của bé không thích bé, giống như con nhộng giam cầm bó mình trong một chú bướm, chỉ có điều đến lúc nào đó rồi chú bướm sẽ bay đi, còn chú bướm này, chú bướm nấu mình trong cơ thể Myszka sẽ không bao giờ bay đi được.

Nấp sau cánh cửa hé mở, Adam theo dõi Myszka ra sức nhảy như thế nào. Ngược với vợ, anh nhận biết ngay, những động tác vụng về kia, đáng sợ đối với anh, chính là điệu nhảy. Những cố gắng hết mức và vô vọng cố làm cho đôi chân bứt khỏi nền nhà, những cái vung vẩy tội nghiệp của đôi cánh tay mềm yếu, không vâng lời, những động tác gây sốc cổ uốn cong thân người

không cân đối, tất thấy mọi thứ đó nhẽ ra phải bay bổng, phải đắm say như “pas de deux” bước nhảy đôi, tựa hồ như “dance macabre” vũ điệu của cái chết.

“Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh mang con đi xem biểu diễn vũ ba lê ở nhà hát? Xem Hồ thiên nga, Nut Cracker, chẳng hạn?” Có lúc Adam đã nghĩ vậy theo phản xạ, nhưng rồi anh lấy làm tức tối, vì nhẽ ra anh đã có thể nói như vậy. Do sợ hãi hoặc do xúc động Myszka có thể sẽ phát ra những âm thanh khò khè, đáng sợ, rồi sau đó có thể bình ra quần, người xem có thể phản đối sự có mặt của bé, người thường trực có thể đưa họ ra khỏi nhà hát, còn anh chắc lĩnh đủ sự bẽ mặt và nhục nhã, lại còn lo, không biết có người thân quen nào cũng đi xem ở đó và nhìn thấy con mình hay không.

Anh đứng nhìn với cảm giác lẫn lộn của tức bực, của bối rối và khâm phục Ewa, khi vợ anh mặc quần áo cho con và dắt con đi dạo chơi. Có lần anh đi theo họ mãi tới tận vườn bách thú, anh quan sát vợ khi Ewa ra bộ không để ý tới những người đi đường, thay tã cho con bé mấy tuổi này. Adam biết, Ewa nhẫn nhục và chịu đựng.

Có lần, trong tủ trưng bày của một cửa hàng có gì đó làm Myszka thích thú, anh nghe thấy con bé phát ra những tiếng rú liên hồi gây sự tò mò không lành mạnh của người đi đường. Myszka rú to không ngừng nghỉ, Ewa cố dỗ con mà không được, người đi đường dừng lại đứng xem đứa bé tàn phế kinh khủng này. Hàng chục cái nhìn đồng cảm hoặc tò mò...Cho dù đứng trong góc, Adam cảm nhận những cái nhìn đó như là những chiếc gai nhọn đâm vào da thịt làm anh nhức nhối. Anh nhìn Ewa bất lực, anh nhìn sinh linh đang vùng vẫy, gào rú dữ tợn là con gái của anh và anh biết anh không có đủ can đảm để hoà nhập cùng hai mẹ con, chìa tay mình cho đứa con tật nguyền.

Anh sợ nhất là những cái nhìn mà anh cảm thấy tuy nhìn con anh, nhưng cũng là nhìn anh, nhìn suốt cả đời. Anh đã dứt khoát ruồng bỏ Myszka.

“Sao lại có chuyện cầm tay nó?” Lúc đó anh thoáng nghĩ, nhưng anh nhanh chóng và có chủ định biến ý nghĩ này thành cảm giác ghê tởm.

Anh đã có cách, hễ khi nào sự xót xa cho chính mình khiến anh thấy ngọt ngào thì anh giải toả bằng việc nghĩ tới diện mạo của Myszka. Diện mạo mà anh kinh tởm, nó khiến anh liên tưởng tới một cái gì đó. Nhưng mà là cái gì? Một con thú nhỏ kinh khủng trong vườn bách thú chẳng? Một con thú nhỏ không thoát được khỏi chuồng, mà thân thể nó là cái chuồng chẳng? Những động tác của Myszka, gương mặt của Myszka và nụ cười của bé, tất thấy những thứ đó khiến anh liên tưởng tới một cái gì đó mà anh không biết gọi tên. Tới cái mà anh biết. Nhưng mà là cái gì nào?

Adam đã mua chuộc bác sĩ, người đã chăm sóc Myszka, và giữ bí mật với Ewa, anh trả thêm cho ông ta một khoản tiền thù lao về việc thường xuyên thông báo về sự phát triển của sức khỏe con gái anh.

- Đây là dạng Down trầm trọng nhất! Bác sĩ nói. Trong trường hợp bệnh nhẹ nhất thì một số đứa trẻ có thể đến trường đặc biệt, cũng có bé có thể đến trường liên kết, nhưng tôi cũng phải nói thật, các trường này người ta không thích nhận trẻ em bị bệnh Down đâu. Anh thấy đã gọi là trường liên kết nhưng họ chỉ thích nhận những trường hợp không gây phiền hà. Trẻ em bị điếc nhẹ, phát triển chậm không đến nỗi trầm trọng, khiếm thị, đi lại khó khăn, miễn là không phải bệnh Down hoặc hoang tưởng...Trẻ em bị Down, khi sợ hãi phản ứng rất dữ tợn. Đánh các

trẻ em khác, hoặc chính mình. Chúng dám đập đầu vào tường, nếu không có người ngăn lại, thậm chí chúng có thể tự giết mình. Nỗi thất vọng mà trẻ em bình thường thể hiện bằng lời nói hoặc khóc lóc, thì chúng thể hiện bằng tiếng rú nghe không chịu nổi và cũng không có cách nào làm cho chúng ngưng được. Không một thầy giáo nào chịu đựng được cảnh như vậy, kể cả họ là những người hoàn toàn tình nguyện. Cha mẹ trẻ em khỏe mạnh kêu ca với nhà trường, mặc dù trước đó họ đã tỏ thiện chí. Anh thấy đó, thiện chí nhưng thực tế...

- Thế còn học lực của bé thì sao? Adam hỏi.

- Cũng điển hình. Yếu tim, mắt kém, hệ hô hấp tồi, sổ mũi kinh niên...Tôi nghĩ bé sẽ thu hút mọi lây nhiễm như một cái máy hút bụi vậy. Nếu được chăm sóc chu đáo thì bé sẽ sống lâu hơn. Trên ba mươi năm chẳng? Có thể nhiều hơn chẳng? Tôi biết có những người bị Down năm mươi tuổi... Họ tựa như những đứa trẻ già, tốt bụng.

Adam điếng người. Myszka năm mươi tuổi chẳng? Vậy thì sự thận trọng bình thường nhất, cho dù là sự thận trọng xa lạ với Ewa, đòi hỏi phải đưa con vào trại đặc biệt. Nếu mai kia một trong hai vợ chồng có mệnh hệ gì thì Myszka đã lớn sẽ không được chăm sóc. Vả lại, một khi sớm muộn rồi cũng phải đưa con vào trại, thì hay hơn cả là làm việc này thật nhanh, dù rằng xa mẹ và xa nhà sẽ là một cái gì đó khủng khiếp đối với bé.

- Mặt khác! Bác sĩ nói tiếp, chẳng thiết tha, đa số trẻ em bị Down ở thể nặng không sống lâu. Vả lại còn cái vết đen nho nhỏ kia nữa chứ... Nhiều hành vi của con gái anh cho thấy cái vết đen này có nhiều ý nghĩa hơn chúng ta tưởng. Các trẻ em bị Down khác thích ứng tốt hơn con gái anh. Riêng tôi, tôi đoán đứa trẻ này đoán mệnh...

Adam biết, bác sĩ đang kiểm tìm trên gương mặt anh dấu hiệu của sự nhẹ nhõm. Và Adam đã cảm nhận được sự nhẹ nhõm này, tuy nhiên gương mặt tê tái của anh không hề để lộ một xúc cảm nào. Anh tự hào về phản ứng tự kiểm chế này và mãi khi anh đi ra ngoài, anh mới ý thức được rằng, anh cũng đã không tỏ ra đau khổ hoặc hoang mang trước ý nghĩ con gái sẽ chết sớm. “Thế này hay thế kia thì mình cũng đã bộc lộ”, Adam nghĩ, và bực mình.

Adam suy ngẫm. Ewa sẽ cảm nhận ra sao khi biết Myszka sẽ chết sớm, đau khổ hay nhẹ nhõm? Hay là cả thế này, cả thế kia?

“Đứa bé này đã gây ra biết bao kích động và xúc cảm, người ta đã phải đấu tranh với chính mình như thế nào và đã có biết bao luồng ý nghĩ điên rồ” Adam nói, bực tức trong lòng, và như mọi khi, anh đổ hết sức bực tức này lên đầu con gái.

Mãi đến hôm lại nằm mơ, thấy mình đang leo lên cao, Myszka mới nhớ đến phòng áp mái. Trước đó bé có nhiều việc nặng nhọc và những trò chơi thích thú đến nỗi quên mất căn phòng này. Mẹ bắt đầu đưa bé đến nhà một cô giáo để cô này kiên trì dạy bé phát âm. Chẳng biết để làm gì. Đoạn giữa câu thì Myszka phát âm tốt, âm điệu giữa câu nói có lẽ là quan trọng nhất chẳng? Tuy vậy, mẹ muốn con gái nói chuẩn xác, cho dù chỉ một câu trọn vẹn, như những đứa trẻ khác, nghĩa là biết nhấn mạnh các từ, lúc nối liền, lúc tách riêng. Đây quả là một việc nhọc nhằn. Ngoài ra, câu nói mà cả hai cố sức tập luyện thì Myszka không thích, lại cứ nhắc đi nhắc lại vòng quanh làm bé chóng chán. Lần nào cũng vậy, các từ tự tách nhau không đúng chỗ, các âm tiết trốn chạy đằng trước, bé không thể đuổi kịp.

- Chaaa...tee...maari...siia...Chaa...tee.maaari...

- Cháu tên là Marysia...cháu tên là Marysia! Cô giáo kiên trì nhắc đi nhắc lại, thế nhưng giọng

cô buồn tẻ đến nỗi bé bắt đầu ngáp dài. Bé làm gì có tên là Marysia, chỉ Myszka thôi. Câu sau cũng không phải là câu thực.

- Con yêu cha và mẹ! Cô giáo ngân nga một giọng đều đều, các chữ “a” và “e” của cô rên rĩ, treo lơ lửng trên không trung căn phòng học nói và chúng ước mong có người giải thoát cho chúng. Còn Myszka vẫn để mất cái âm tiết tiếp theo “a” và “e” là những âm thanh bé không nắm bắt được. Rốt cuộc Myszka không còn biết, bé yêu ai và bé không yêu ai.

- Con hãy nói câu này với bố hôm nào sinh nhật bố! Mẹ nhắc lại. Chỉ nguyên ý nghĩ bé phải nói gì đó với bố đã khiến Myszka thấy bức rối, nhất là một câu nói mà bé cảm thấy chẳng có ý nghĩa gì.

Lúc nào cũng vậy, hễ bé nói với bố, cho dù những lời ngắn gọn như “chao”, là bé nhìn thấy trong mắt bố một nỗi sợ lạ lùng. Bố sợ con gái. Những tưởng làm gì có chuyện bố sợ con, thế mà có đó. Cho nên bố mới trốn chạy. Không bao giờ bố bước đi bình thường, hầu như bố chạy khi qua tiền sảnh, như ông quảng cáo trên tivi vậy. Và bố tránh nhìn vào mắt bé. Bố cắn môi mỗi khi Myszka nói gì đó, bên ngoài thì bé nói lúng búng, nhưng bên trong lại hoàn hảo. Có điều chắc chắn bố không nghe thấy cái đang có trong người bé. Riêng mẹ thì đôi khi mẹ nghe được.

Myszka để ý bố, khi bố đứng, nấp và quan sát bé qua khe cửa. Bố tưởng là bé không nhìn thấy bố, vì mắt bé vừa lồi lại vừa xếch, tật nguyên như cơ thể bé, vậy mà đôi mắt này nhìn nhiều hơn bố nghĩ. Ý nghĩ của bé chạy ra các hướng lạ, tựa hạt giống bay theo gió thổi, nhưng luôn luôn có một hoặc hai hạt rơi đúng chỗ đất mềm trí tuệ của bé và đâm chồi nảy lộc. Bố không cảm thấy điều này hay sao?

Bố nấp trong bóng tối của kệ đặt các chậu hoa và nhìn ra. Bố thường xuyên làm như vậy. Một sự thường xuyên phi thường. Không bao giờ trong đời Myszka có thể nói với bố “Cooo tee... maaari...”, thế nhưng bé nghĩ bụng, bé sẽ nhảy cho bố xem.

“Mình mà nhảy thì bố sẽ không bỏ chạy đâu. Bố phải đứng lại, ngắm nhìn” bé nghĩ.

Myszka tin rằng vũ điệu thể hiện tất cả những gì lời nói không diễn đạt nổi. Bé nhìn thấy trên tivi những điệu nhảy của đàn bà với đàn ông. Những điệu nhảy đó mách rằng thân hình của đàn ông và đàn bà muốn được sát gần bên nhau. Khi xem các chương trình địa lý, có lần bé thấy những người da đen, nửa khoả thân, khăn quàng ngang hông, nhảy múa, biểu lộ niềm vui khi trời đổ mưa, khi săn bắn được thú rừng hoặc khi mùa màng bội thu. Trên một trong những phim như vậy bé nhìn thấy thầy phù thủy khoác da thú, đeo chiếc mặt nạ đáng sợ, và bé biết rằng thầy phù thủy nhảy múa để gọi các hồn ma đáng sợ mà không một tivi nào có thể cho thấy. Và bé cảm nhận các hồn ma này sẽ tới theo tiếng gọi của ông ta. Bé ý thức rằng vũ điệu biết yêu cầu, biết xin lỗi và kêu gọi, biết biểu thị niềm vui và tình yêu, bức tức và căm giận. Bé cảm thấy vũ điệu có sức mạnh tự do mãi mãi. Mạnh hơn cả lời nói.

Bé quyết định giả vờ không nhìn thấy mắt bố trong khe cửa, và nhảy cho bố xem, bé nhảy để xin bố đừng có chạy nhanh như vậy, thỉnh thoảng bố phải đứng lại. Đứng gần bé, cho dù chỉ giây lát.

Myszka biết cái gì cản trở bé trong khi nhảy. Không chỉ thân hình. (Thân hình mẹ cho dù to hơn, nhưng dường như nhẹ nhàng hơn, còn hai chân và hai tay rõ ràng là biết lắng nghe mệnh lệnh của mẹ, mẹ hiểu có thể biết nhảy, nhưng mẹ không biết hoặc là mẹ không muốn biết).

Quần áo gây cản trở khi nhảy. Quần áo không thuộc cơ thể và bó chặt người bé. Quần áo là một cái gì đó xa lạ. Một số bộ quần áo ít xa lạ hơn, một số bộ khác cực kỳ xa lạ, và chính bộ quần áo xa lạ này, được gọi là “bộ lễ hội”, như mẹ nói, Myszka đang mặc trên người. Để nhảy thì phải cởi nó ra.

Cảm thấy bố đang chăm chú nhìn mình, bé bắt đầu cởi quần áo. Đây là một việc khó. Cái thời bé kiên nhẫn hơn buộc giầy giày đã qua rồi. Cách đây không lâu bé đã học tự mặc và cởi áo len, quần dài, quần lót. Khó nhất là động tác rút tay ra khỏi ống tay áo, thường phải làm rất lâu, bởi áo len hoặc áo lót xoay quanh mặt, làm ngạt thở gây khó dễ làm bé sợ, thế nhưng sau một thời gian ngay cả việc này bé cũng làm được. Bé hãnh diện và đã định khoe với bố.

Myszka chậm rãi cởi quần áo. Bé mừng khi thấy mọi động tác bé làm cực kỳ chuẩn xác. Bây giờ mẹ mà nhìn thấy thì chắc mẹ phải hài lòng.

...trần truồng và sung sướng, Myszka đứng thẳng hai chân và giơ hai cánh tay bé bổng lên cao. Bé nhảy lên. Lúc này bé cảm thấy mình mềm mại và nhẹ nhàng như một cành hoa và đích thị là đã nhấc được hai chân lên khỏi nền nhà. Bé biết, thực ra bé chỉ nhấc được ở trong lòng mình mà thôi, nhưng bé vẫn tin là rồi bố sẽ nhìn thấy điều này.

Chậm rãi, từ từ, Myszka bắt đầu nhảy. Bé nhấc hai chân lên và quăng sang hai bên, bé giơ hai cánh tay mỗi lúc một cao hơn, bé uốn cong người, bắt chước cỏ non khi gió thổi. Bé phân vân, bố có cảm nhận cái bé đang cảm nhận, bố có biết rằng, Myszka nhảy rất đẹp và bay bổng, chỉ có thân người bé níu giữ bé lại trên nền tiền sảnh mà thôi, bé đã hy vọng là bố đang nhìn thấy bé bay như một con bướm, cho dù thân người bị trói chặt vào mặt đất. Bé rất căng thẳng khi nghĩ liệu bố có biết, bỗng dưng bé cảm thấy bọng đái căng cứng. Tia nước nóng ẩm bắt đầu chảy dọc theo chân và đọng lại thành vũng dưới đôi bàn chân trần và phẳng của bé.

Lại có chuyện gì đó xảy ra, vì nó mà mẹ luôn luôn quát mắng bé, cái gì đó mà mẹ gọi là cái “rất xấu” hoặc “bất hạnh nhỏ”.

- Myszka xấu lắm... Myszka rất xấu... mẹ nhắc lại nghiêm khắc, khi cái “bất hạnh nhỏ” nhằm trúng bé, nhất là khi nó xảy ra trước mắt người lạ. Mà bố là một người lạ trong nhà.

- Trời đất ơi Myszka. Con lại cởi quần áo ra rồi. Và con lại làm cái đó. Mẹ đã bảo con rồi. Con đừng có cởi quần áo ra, Myszka. Không bao giờ được cởi quần áo, làm vậy là rất xấu, mẹ thò dài bắt lực, vội vàng dắt con vào nhà tắm.

Myszka không hiểu tại sao cởi quần áo ra lại xấu. Bĩnh ra quần thì đúng là xấu rồi, nhưng cởi quần áo thì sao lại xấu? Bé định ninh trong bụng, không chỉ mình bé trở nên xinh đẹp hơn khi không mặc quần áo. Mẹ cũng đẹp hơn khi bé thấy mẹ tắm dưới vòi hoa sen (lúc đó mẹ quát mắng và bé không hiểu việc gì mẹ lại phải lấy khăn tắm che người lại). Bố đã đẹp hơn khi tắm áo khoác mặc ở nhà của bố tung bay khi bố chạy từ nhà tắm, qua tiền sảnh vào phòng bố. Đàn bà và đàn ông trên tivi còn đẹp thế. Myszka thích ngắm quần áo, song bé cho rằng quần áo cần riêng rẽ, và con người cần riêng rẽ. Quần áo là để chơi, có thể vò, giặt, xé rách. Khi mặc lên người quần áo tước mất của con người một cái gì đó.

Từ cái ngày chết tiệt đó Myszka không còn định nhảy cho bố xem nữa. Vì không phải lúc nào nhảy múa cũng mang lại niềm vui cho bé. Theo lời dặn của thầy thuốc, mẹ ghi tên cho Myszka học môn thể dục đặc biệt, và bé cũng chán ngay lập tức. Đây không phải là môn thể dục mà Myszka đã nhìn thấy trên tivi: Các chị mặc quần áo ngắn đứng đưa đôi chân, họ múa hơn là họ

tập, theo nhịp của điệu nhạc vui. Đứng trước tivi, Myszka cũng cố nhảy như các chị, khua chân khua tay một cách nhịp nhàng, cho dù bé đã biết, nhảy đẹp như các chị trên tivi thì bé chịu. Nhưng rất vui.

Tại nhà tập thể dục, nơi mẹ đưa Myszka tới, không có chuyện vui chơi. Nghe thấy tiếng thở phì phò, to và mệt mỏi của các trẻ em khác. Mà không phải chỉ mình trẻ em. Ở đây còn có cả người lớn, họ cũng nặng nề chậm chạp như bé, họ không làm nổi động tác khua chân và khua tay cùng một lúc. Nhìn người lớn tập Myszka phát sợ. Cho tới nay bé vẫn đinh ninh rằng, nếu bây giờ bé chỉ nhảy được ở trong lòng thôi thì mai kia lớn lên, bé sẽ nhảy thực sự.

“Mai kia con lớn thì con sẽ nhảy hả mẹ?” Bé hỏi mẹ, nhưng từ miệng bé chỉ nghe được âm “nhaaa”, còn khi nhìn thấy cảnh những người lớn khác không nhảy được, bé đâm sợ. Thế nhưng mẹ sốt sắng gật đầu, khi Myszka thở mạnh, cố nhảy theo nhịp phách. Chẳng biết ai đã dạy mẹ mà lúc nào mẹ cũng gật đầu, thậm chí cả khi Myszka hỏi rằng cái bé đang làm là xấu. “Mẹ giả dối”, lần đầu tiên trong đời bé nghĩ như vậy trong đầu.

“Mình sẽ mãi mãi nặng ịch”, bé tự nhủ và bé ao ước có một lúc nào đó bé trở nên nhẹ nhàng hơn như cô bé bên nhà hàng xóm, cô bé mà bé thấy đi xe đạp, đi trên ván trượt tuyết và trượt pa tanh. Cô gái này như con bướm mà Myszka vô tình nghiền nát trên cửa kính. Một con bướm bay lên cao, đổi sắc cầu vồng, nhảy múa trong không trung, vỗ cánh và xinh đẹp đến nỗi Myszka thèm được vuốt ve. Chỉ có điều khi bé chìa bàn tay thô kệch, đầy và vụng về của mình đến gần con bướm thì con côn trùng này liền biến thành một cục dinh dính, hình thù chẳng đẹp chút nào. Myszka oà khóc, thất vọng.

“Mình giống con bướm này” Myszka nghĩ theo bản năng, khi nhìn con bướm bị giết.

Cho nên, chẳng lấy làm lạ khi nhìn thấy bé, bố liền nhanh chân bước. Trái lại, bé thấy lạ khi đôi lúc bố đứng nấp sau kệ hoa và nhìn bé. Và bố vẫn tiếp tục làm như vậy, ngay cả sau cái hôm Myszka đã nhảy cho bố xem. Cô bé sợ bố quan sát mình vì bố muốn kiểm tra xem bé lại làm bao nhiêu chuyện xấu như vậy. Và bé đoán rằng bố chỉ ưa cái đẹp.

Mẹ đã đoán trúng, bố làm cho Myszka liên tưởng đến với ông trên quảng cáo mà bé đã nhìn thấy trong tivi. Ông này lịch sự, trang nhã, răng trắng như răng chó sói, đầu chải bóng mượt, chạy qua màn hình với cái điện thoại trong tay. Myszka không hiểu ông nói gì với người xem tivi, vì ông nói quá nhanh, vẻ hài lòng và đầy tự tin. Ông vội vàng đi đâu đó. Như bố, Myszka nghĩ bụng, nơi ông này chạy đến là nơi có cái thế giới mà mẹ đã nói “một nơi đáng sợ, một nơi rất đáng sợ”. Thế giới ở bên kia con phố nhà họ. Mà không, ở bên ngoài hàng rào nhà họ. Một thế giới đầy rẫy điện thoại, quần áo, xe, máy tính, và các bà, các ông đẹp y như bố.

Myszka ao ước một hôm nào đó bé sẽ được nhìn thấy ông tivi dừng lại, đặt chiếc điện thoại màu đen xuống, đi xuống chỗ có cái gì đó không nhìn thấy, cái đang ngồi co ro trong góc màn hình. Và đó chính là Myszka. Rồi ông tivi nói giọng bố:

- Myszka, con gái cưng của bố, bố thích ngắm con. Nào, con nhảy cho bố xem đi nào...

Thế là bé sẽ cởi quần áo ra và nhảy, nhẹ nhàng, bay bổng và không hề xảy ra chuyện “bất hạnh nhỏ”.

Đêm hôm sau bé bay lên cao trong giấc chiêm bao, cho nên lúc ăn sáng bé sức nhớ, bé phải lên phòng áp mái, và để không quên việc này, bé đánh dấu chữ thập lên cánh cửa che cầu thang dốc. Thế nhưng bé cũng rất mau quên, mau quên như bé vẽ nhanh cái dấu hiệu này, cho nên

sau khi ăn trưa mẹ hỏi:

- Con không thích lên chơi trên phòng áp mái hay sao?

- Coooo! Myszka mừng rỡ, và mẹ thở phào nhẹ nhõm.

Ewa không muốn thoát khỏi Myszka, chị chỉ muốn tách mình khỏi thực tế, bay vào niềm đam mê mới lạ, vào những thế giới mới lạ tràn đầy hạnh phúc, vào cuộc sống thuận buồm xuôi gió. Ewa không còn có thể đọc các tác phẩm văn học nghiêm túc được nữa. Trên các trang sách chị đọc có biết bao con người đau khổ đã đi qua, những vấn đề của họ cũng hệ trọng như của chị. Chị thích một thế giới nhẹ nhàng, một thế giới không sắc cạnh và không gai góc...

Myszka leo lên phòng áp mái, bé mừng. Cứ mỗi bước đi bé lại tiến gần tới khoảng không gian bao la không hề bị giới hạn, khoảng không gian này hiện lên trước mặt bé khi vừa đóng lại cánh cửa đằng sau mình. Bé bước vào bóng tối an toàn và tĩnh lặng, với độ đậm đặc và sắc màu khác nhau.

Myszka không hiểu tại sao khoảng không gian trên tầng áp mái không có đầu mà cũng chẳng có cuối và có phép màu nào lại như vậy, sau khi đèn điện bật sáng, phòng áp mái trở thành một căn phòng khép kín từ tường nọ tới tường kia, từ mái nghiêng này tới mái nghiêng kia, còn bàn ghế cũ của người bà mà bé không biết mặt xác định chỗ nền nhà chật hẹp còn trống. Tuy nhiên tất thấy mọi thứ đó biến mất khi các tấm màn xám và đen tiếp theo tạo nên bởi bụi mềm, khi mờ khi tỏ, theo ý nghĩ của Myszka, xoáy tròn trong ánh sáng đã được vén lên. Bụi và chính mức độ dày mỏng này tạo nên màu sắc của các tấm màn. Myszka hứng thú quan sát tấm màn xa nhất, tấm màn đen như bồ hóng, và đằng sau nó trải rộng những khoảng không gian không tưởng tượng nổi.

Myszka cảm nhận theo bản năng, rằng khoảng không gian này, cho dù được mở ra chỉ để cho bé, nhưng đồng thời nó cũng tồn tại khi không có bé, và ai đó người vô hình này vẫn tiếp tục làm công việc sáng tạo trong không gian kia. Ngài làm sai, Ngài nhầm lẫn, Ngài sửa sang lại cái Ngài đã tạo ra, còn cái bay đi xa nhường chỗ cho khoảng trống mới tuân theo ý nguyện của Ngài và ở đó các tạo vật mới được sáng tạo xuất hiện. Myszka đã biết việc này diễn ra không có kết thúc. Và cũng chẳng có bắt đầu. Không bao giờ có cả.

Lần này nước có màu xanh xám và sóng của nước đổ vào đất cần hiện ra từ sau những màn tối. Đất màu nâu xám, trần trụi và yếu ớt trong cái trần trụi này. Và đúng lúc, khi Myszka nghĩ, bé không muốn nhìn vào đó, bé thích căn phòng áp mái được bóng đèn điện bình thường chiếu sáng, thì bé nghe thấy tiếng thở sâu của đất và bé nhìn thấy những hòn đất nâu to nhỏ chuyển động, gì đó hiện ra với tiếng sột soạt nhỏ nhẹ, ngân nga. Đó là một cái gì đó hết sức lạ lùng, đỏ và rực rỡ đến nỗi nhức cả mắt. Cái đó ló ra từ mặt đất, mỗi lúc một nhanh, càng cao, nó đã cao bằng ngón tay, rồi bằng hai ngón tay, rồi bằng hai bàn tay Myszka chồng lên nhau. Cái đó mềm mại, nhiều lông tơ và thân quen đến lạ lùng, cho dù xa lạ. Đất không còn trần trụi và yếu ớt nữa, mà phủ lớp lông đỏ phi thường, Myszka nghĩ một cách vô hiệu để biết đó là cái gì, và lúc này bé lại nghe giọng nói âm vang và nghi ngại, nhưng nói tựa như hỏi, Myszka biết rằng, không phải hỏi mà là tự vấn chính mình.

*Cái này tốt...*

Và chính lúc đó, khi bé nghe trong giọng nói này một tí dao động và bất lực, bé hiểu, trước mắt mình đang là cái gì:

Đó là cỏ!

Lúc này cỏ đỏ trải đều trên mặt đất, một làn gió, mắt không nhìn thấy, mơn trớn cỏ, cỏ gợn sóng và tiếp tục mọc, mọc và mọc...

*Cái này tốt...* giọng nói thiếu tự tin cất lên và Myszka có cảm giác giọng nói sao mà đơn độc, không hề cho thấy có một tín hiệu nào, đến nỗi bé hét toáng lên cho dù chỉ ở trong lòng, khi bé sợ có ai đó dưới nhà nghe thấy.

- Không! không! Cái này không tốt! Cỏ không thể màu đỏ được! Màu đỏ là cho máu, không phải cho cỏ!

Và bỗng nhiên cỏ đỏ ghì lại chiều cao mềm mại của mình, cỏ thôi không gợn sóng và cỏ bất động, các thân cỏ mảnh mai lúc này nom như thể những cần ăng ten bằng chất dẻo, chứ không phải là cỏ. Và thỉnh thoảng cỏ bắt đầu đổi màu. Thoạt tiên màu tím, thứ màu tím rợt nhất, sẫm nhất, cái màu Myszka thực lòng chẳng thích khi nó làm cho bé cảm thấy buồn.

- Ôi! Bé ngần ngại nói. Xin Ngài đừng biến cỏ thành màu tím.

- Cái này tốt... giọng âm vang do dự, rồi thỉnh thoảng đứt đoạn và thở dài, khiến cỏ tím múa may mạnh hơn trong gió.

Và biến cỏ lại đổi màu. Nom y như có người nào đó dùng cái bút lông khổng lồ chấm lên tấm thảm tím mềm mại những vệt xanh rộng mênh mông, tươi thắm. Myszka thở phào nhẹ nhõm. Còn khi toàn bộ màu tím biến mất, một màu mới được phủ lên, cái màu rất quen với mắt Myszka, lúc đó lần thứ ba giọng như sấm nổ vang lên:

- *Cái này tốt!*

Lần này cô bé không hề nghe thấy một sự chần chừ nào trong giọng nói, và bé cười sung sướng:

- Cái này tốt! Bé công nhận, tin tưởng.

Cỏ lại nổi sóng trong gió mà Myszka đã biết sự thật là gì: Tiếng thở của Ngài. Bé cũng thở mạnh rồi cười khoái chí, khi cỏ nhảy múa theo gió thổi.

Ewa đặt cuốn sách xuống. Như thường lệ, Adam vắng nhà. Radio im tiếng, màn hình tivi bất động trong sự thờ ơ màu đục. Không một âm thanh nào từ trong nhà, kể cả từ phía sau các ô cửa sổ hé mở vọng tới. Tứ bề im bật mọi thứ âm của cuộc sống tựa hồ cuộc sống tạm ngừng chốc lát, tựa hồ mọi người đã đi vào giấc ngủ hoặc tất cả đều im lặng đọc sách như Ewa.

“Sao lại tĩnh mịch như thế này...có thể nghe được cả tiếng cỏ mọc”, Ewa nghĩ và bỗng nhiên, dưới tác động của ý nghĩ đó, chị nghe thấy âm thanh lạ. Nó kéo dài ở ranh giới của im lặng và tiếng vo ve. Nó dịu hơn tiếng muỗi kêu quấy rầy, nhưng mạnh hơn tiếng ruồi bay. Âm thanh này đang hát, cho dù đó là một giai điệu êm, khó nghe thấy. Thế mà Ewa nghe được trên cái nền tĩnh mịch lạ lùng, như chuông ngân này.

Ewa đặt cuốn sách xuống, đứng dậy khỏi đi văng, tiến lại phía cửa sổ kéo tấm màn che ra. Trời đã nhá nhem, không một chỗ nào thấy có ánh sáng. Đèn đường vẫn chưa bật, trong các ngôi nhà người ta vẫn đang để cho mắt quen với màu xám xịt lúc chập tối, chưa vội bật đèn để khỏi lóa mắt. Ewa thở dài và khi đã định kéo màn che cửa lại thì bỗng mắt chị nhìn ra bãi cỏ. Cánh đây ba ngày Ewa gieo hạt cỏ, hy vọng số hạt này sẽ tự tìm được chỗ cho mình dưới đất. Và chúng đã tìm được. Bây giờ một tấm thảm non tơ, thắm xanh trong hoàng hôn, mọc lên từ

đất.

“Mình đang nhìn thấy và mình đang nghe tiếng cỏ mọc!” Ewa ngạc nhiên, thế nhưng sự ngạc nhiên đó nhường chỗ cho sự tò mò, còn sự tò mò nhường chỗ cho sự thông hiểu. Một khi nắm có thể mọc trong một đêm thì tại sao cỏ lại không thể làm như vậy nhỉ? Phải chăng cỏ cũng như nắm chỉ mọc khi con người không nhìn chúng? Phải chăng Ewa không biết là chính chị đang nhìn, đang thấy chuyển động chậm rãi, nhẹ nhàng nói trên và chị đang nghe thấy tiếng vo ve nhỏ nhẹ như tiếng hát kèm theo chuyển động này?

Bỗng dưng Ewa muốn được đi lên bãi cỏ dày, xanh tươi này. Chị cởi giày, đi ra ngoài và với chân trần chị chạy qua bãi cỏ. Cỏ mềm mại và sống động như lông mèo và đang toả hương thơm không giống bất kỳ một mùi thơm nào.

“Cỏ mà lại toả hương thơm, đồ ngốc” Ewa tự dạy mình trong ý nghĩ.

Chính chị cũng không biết lúc nào và tại sao chị đã nằm lăn ra bãi cỏ xanh, dang rộng hai tay. Mặt đất ấm áp và an toàn. Bỗng dưng Ewa cảm thấy mình sung sướng.

“Mình không cô đơn. Mình có Myszka. Còn có kẻ cô đơn, bất hạnh, không ai yêu họ và họ cũng chẳng yêu ai. Myszka yêu mình và mình yêu Myszka. Có Myszka còn hơn là chẳng có gì”, Ewa nằm trên bãi cỏ, ngắm mây trời và suy nghĩ. Trời đầy mây, không trăng sao. Tuy nhiên dịu êm trong cái sắc xám sâu thẳm của mình.

Sau chốc lát Ewa nghe thấy tiếng vo ve nhỏ nhẹ của côn trùng. Đúng là côn trùng đã thành linh xuất hiện. Còn bây giờ chúng bay lên. Rất nhiều, chỗ nào cũng có. Ewa nhận ra bướm ngày, bướm đêm, ong vàng, ong đất, rồi ruồi và muỗi thường.

“Thế giới đa dạng và đẹp biết nhường nào. Thích thật”. Ewa nghĩ.

Ewa nằm đó, chẳng biết đã nằm bao lâu. Rốt cuộc, Ewa đứng dậy, phủi váy đoan đi vào nhà.

“Lạy Chúa, Myszka vẫn bám riết phòng áp mái. Mình phải gọi con”, chị sực nhớ và giọng chị phá vỡ cái tĩnh mịch dịu dàng của hoàng hôn đang xuống. Còn khi chị kéo các tấm màn che cửa ra, chị ngạc nhiên khi nhìn thấy, bỗng nhiên, chính vào lúc này, chung quanh chỗ nào cũng sáng ánh đèn. Cứ như lúc chị nằm trên cỏ thời gian đã ngừng trôi, để rồi bây giờ lại dịch chuyển theo nhịp điệu con người truyền cho. Đèn đường bừng sáng, thứ ánh sáng xanh nhạt, lạnh lẽo, trong các cửa sổ của các ngôi nhà các bóng đèn rực sáng, cây đèn vườn chỗ bãi cỏ toả sáng.

“Đúng là cỏ mọc” Ewa khẳng định trong ý nghĩ, đưa mắt nhìn ra bãi cỏ một lần nữa. “Cỏ mọc khi không ai nhìn nó, và cỏ không biết mình đang nhìn, cho nên cỏ vẫn mọc” Ewa nghĩ vẫn vợ, đoan đi vào bếp để làm bữa cơm chiều cho mình và con gái.

Myszka không ngạc nhiên khi trên vạt cỏ tự nhiên xuất hiện những bông hoa. Sau đó đất thổ mạnh, rên la, xoay thân mình ra tứ phía, như một con thú khổng lồ. Và lúc này từ dưới mặt đất cây bắt đầu lớn. Cùng với tiếng kêu răng rắc, xuất hiện những thân cây to, cành lá sum suê, tạo nên những tán cây phi thường. Chúng càng lớn càng to hơn. Sừng sững. Những lùm cây thẫm đen và đường viền rành rọt hiện rõ dưới nền trời trong xanh khiến Myszka liên tưởng tới bức tranh trong sách mà mẹ đã chỉ cho bé xem.

Myszka sửng sốt khi một số cây mà không phải là cây mà là những bông hoa khổng lồ, cuống hoa to như thân cây sồi, tràng hoa xòe rộng như cái tán.

“Ngài lại nhầm rồi!” Bé hoảng sợ, “Phải báo cho Ngài...”

Bỗng bé hiểu ra rằng, hề bị nhầm thì Ngài chỉ có thể biết được điều này qua bé mà thôi. Và Myszka sợ mình biết quá ít, lại cả thế này nữa, liệu kiến thức của bé có phải là kiến thức thực hay không.

- Myyyszka! Ăn tối con ơi! Bé nghe tiếng mẹ gọi dưới nhà, giật nảy mình. Giọng mẹ bay tới từ xa, yếu nhỏ, chạm vào khoảng không mở rộng trước mắt bé, và quay trở lại dưới nhà.

“Mình mà bỏ đi thì Ngài sẽ để lại những bông hoa khổng lồ lớn bằng cả cái cây to...làm sao đây?”. Myszka nghĩ, sợ hãi, còn ý nghĩ của bé lướt rất nhanh so với tốc độ của chúng khi ở dưới nhà.

- *Cái này tốt!* Giọng nói của Ngài vang lên. Myszka hiểu rằng bé còn một cơ hội cuối cùng.

- Khô ô ô! Một tiếng thét vang lên, tiếng vọng theo khoảng không vô tận của nước, mặt đất và bầu trời, đập vào tường của phòng áp mái.

“Mẹ sắp lên” bé hoảng sợ và không đợi cho các tấm màn quay trở lại vị trí của mình bé vội bật đèn.

Tất cả biến mất tăm và trước mắt cô bé mở ra căn phòng áp mái bình thường, yên tĩnh trong cái bình thường này. Dưới cầu thang nghe thấy tiếng chân bước vội vàng.

Cô bé hiểu rằng bé sẽ không được là người chứng kiến tất cả mọi chuyện, bởi khi bé đi xuống nhà, thì Ngài lại tiếp tục sáng tạo và sáng tạo, khi Ngài không ngừng sáng tạo, và vẫn tạo ra cái mới.

“Cái này tốt, thế nhưng xin Ngài hãy sửa lại những bông hoa lớn bằng cái cây to”, bé thầm thì với Ngài lúc chia tay, bé không buồn phiền khi chung quanh bé chỉ còn phòng áp mái, còn ngoài cửa đã xuất hiện dáng hình của mẹ đang hốt hoảng. Ngài hiện diện cả ở nơi đây. Cũng có thể Ngài đã tạo ra cái rương của bà, mấy chú voi bằng loại đá khổng tước thạch của mẹ và cuốn sách về Kopciuszko.

- Myszka...sao con lại làm mẹ sợ như thế? Tại sao con lại thét toáng lên vậy? Mẹ hỏi.

- Khô ô ô! Myszka hô lên một lần nữa để chứng tỏ bé thét lên vô cớ vậy thôi, cho dù bé định ninh trong bụng, nhất định Ngài đã nghe thấy và Ngài nhớ, cần phải sửa lại những bông hoa khổng lồ.

*Và buổi tối đã đến, ngày thứ ba.*

## Chương 6. NGÀY THỨ TƯ

Ewa đã nhầm khi nghĩ rằng, khép mình vào trong văn phòng, vùi đầu vào công việc là Adam tìm cách trốn tránh bốn phận. Adam đã đọc. Và đã xem. Hầu như anh đọc chính những cuốn sách vợ đọc, những tác phẩm y học dày cộm viết về trẻ em bị bệnh Down, anh còn đọc cả những cuốn sách về trẻ sơ sinh bị thiếu năng não, bị xương thủy tinh bẩm sinh, teo cơ, anh đọc những cuốn sách viết về những người mẹ vì sử dụng Thalidomi mà sinh ra những đứa con tàn tật, không tay, không chân, hoặc không có tứ chi, anh vùi đầu đọc các cuốn sách viết về trẻ em bị u bướu, đầu to, hai chân dị tật, nom chúng như những chú lùn đầu to. Anh đã đọc vô vàn thí dụ về bệnh tật và dị tật mà bào thai con người có thể mắc phải, kết quả diệu kỳ của việc trứng và tinh trùng hoà nhập với nhau và về lý thuyết phải tạo ra một sinh linh hoàn hảo. Tuy vậy đôi khi sinh linh này nom tựa hồ một con nhộng. Adam tập trung cao độ khi xem các bức ảnh minh hoạ những đứa trẻ tật nguyên trong các cuốn sách y học, anh nhìn những tấm ảnh này với sự tò mò đầy tham vọng, cứ như anh muốn thâm nhập vào sâu bên trong những thân hình và não bộ dị dạng của chúng. Anh muốn khẳng định, những sinh linh như thế này cần biến khỏi mặt đất, và rằng nội tạng của chúng cũng tật nguyên.

Adam, người vốn thờ ơ với tôn giáo, đọc câu nói của Giáo hoàng Jan Pawell II, câu nói khiến anh ngạc nhiên và không hiểu nổi “...Sức mạnh và sự vĩ đại của Chúa được phản ánh trong con người tật nguyên”, anh đọc thật to, đọc đi đọc lại nhiều lần, thế mà vẫn không tài nào hiểu được câu nói này.

Anh biết rất nhiều tên gọi mà người lớn đã gán cho những đứa trẻ tật nguyên “Muminek”, “Trẻ em cảm thấy khác”, “Trẻ em hoàn hảo khác”, những cố gắng tìm cách bỏ qua sự thật này gây phản cảm đối với Adam. Ngay cả cụm từ “Trẻ em không hoàn hảo hoàn toàn” cũng không diễn đạt được hết. Theo Adam, những đứa trẻ này là những đứa trẻ không hoàn hảo.

“Quà của Chúa” cái tên gọi này tuy lạ kỳ đối với Adam, một người ưa tìm tòi, cho dù ít xúc cảm, nhưng lại rất gần với sự thật. Bởi quà là tặng phẩm nhận của ai đó, được gói kín, không biết vật bên trong là gì. Vật bên trong này trở thành điều bí ẩn và cũng là một cú bất ngờ. Mà những cú bất ngờ không nhất thiết phải dễ thương.

Với Adam, Myszka là điều bí ẩn như vậy và cũng là cú bất ngờ như vậy, cái đã tàn phá cuộc sống lâu nay của anh, cuộc sống được kế hoạch hoá một cách hoàn hảo. Đó là một cú bất ngờ không mong đợi.

Adam ngồi lì đơn độc đằng sau cánh cửa đóng kín bưng của phòng làm việc và hàng ngày suy nghĩ về cô con gái. Anh chẳng biết mình phải làm gì với những ý nghĩ ấy.

Một hôm, bỗng dưng anh nhớ lại ngày hè tại một làng quê xa xôi ở vùng hồ Mazury, nơi anh cùng Ewa lúc ấy đang là sinh viên cắm trại và bơi thuyền buồm. Đôi bạn chọn hồ này một cách tình cờ, còn ngôi làng trên bờ hồ nhỏ bé đến nỗi không có tên trên bản đồ. Những người dân hiền lành, dễ thương, ở ngay bên hồ, bán sữa, trứng và hoa quả của họ để kiếm vài xu. Một bà chủ nhà có gương mặt đôn hậu, miệng tươi cười, mời họ ăn món bánh nướng mà bà làm hôm chủ nhật.

- Em thấy không, họ là những người dân rất chân tình, cởi mở và thật thà, họ mời người lạ trước rồi sau đó mới đến lượt mình. Adam nói với Ewa. Em nghĩ mà coi, người phải thật đáng

xấu hổ biết chừng nào đối với họ.

- Đúng, vì họ có đẳng cấp giá trị của mình, đẳng cấp nguyên sơ và đích thực, không bị vẩn đục bởi nền văn minh đáng sợ. Ewa đáp một cách uyên thâm.

Đôi bạn Ewa và Adam, những sinh viên bình thường lúc đó đã khôn ra nhiều. Họ thích trao đổi về những vấn đề mà sau này, khi họ bắt đầu con đường công danh nghề nghiệp, thì thậm chí chẳng dám nghĩ tới. Thế nhưng lúc đó, cảnh quê đầy nắng gió của một làng vùng hồ Mazury và sự chân tình dễ nhận ra của dân làng đã khiến họ có cảm giác đây là một thành trì trong tiến trình hỗn độn của thế giới hướng tới những mục tiêu bí ẩn.

Một hôm, sau khi ngủ dậy lúc sáng sớm, họ đi theo đường mòn tới khu vực có nhiều nhà dân, họ nhận thấy có một cái gì đó sục sôi, không lành mạnh, kích động, đang chạy qua làng. Họ cảm nhận được ngay điều này, khi sắp tới một ngôi nhà, nơi họ được tiếp đón rất thịnh tình.

Chung quanh hàng rào gỗ thấy một toán người láng giềng đang đứng. Trước nhà, một xe cảnh sát. Hai người lạ mặt, một đàn bà và một đàn ông, đích thị là dân vùng, đang đi đi lại lại trên sân, được cảnh sát hộ tống. Bà chủ nhà lúc này còn tươi cười, dịu dàng, bây giờ đứng cạnh chuồng ngựa, vẻ mặt buồn thiu, thất vọng. Bà chủ hằm hằm nhìn họ, không nói một lời. Ông chủ không nhìn. Ánh mắt căm tức của ông lao tới chỗ những người láng giềng đang đứng ở phía sau hàng rào, rồi tới mấy vị khách vãng lai đang đi lại từ chuồng ngựa đến cửa ngôi nhà, cứ như họ không biết mình phải làm gì lúc này.

- Có chuyện gì vậy? Adam hỏi, nhưng không ai chịu giải thích cho họ.

- Yêu cầu cho tôi biết, chuyện gì xảy ra vậy? Ewa hung hãn hỏi, nắm lấy tay áo của người đàn bà thành thị.

- Chuyện gì xảy ra...người đàn bà này tự động nhắc lại và bực mình nói tiếp. Hay hơn cả là các người hãy tìm cái gì đó chặt được sắt!

Adam đi ngang qua chỗ bà chủ đang đứng bên chuồng ngựa, mọi người không có ý định giữ anh lại, và đi vào bên trong. Mắt anh cố quen với bóng tối ở đây lúc này, mùi hôi thối của phân và rác bắn xộc vào mũi. Một âm thanh gì đó hòa lẫn tiếng kêu eng éc của những con lợn đang lồng lộn trong chuồng chật hẹp và tiếng thở nặng nề của mấy con bò cái. Tiếng chân đạp sột soạt trên rơm chằng? Tiếng kêu của chuột nhắt chằng? Cả tiếng chân đạp, cả tiếng chuột nhắt chằng? Tiếng chuột cống vùng vẫy khi bị mắc bẫy chằng?

- Đây, chỗ này! Người đàn bà thành thị đứng sau Adam nói, tay chỉ vào góc tối nhất của chuồng ngựa. Anh hãy nghĩ cách đi, chúng tôi không có kéo cắt sắt. Ông thanh tra đã tìm rồi nhưng không thấy ... còn với họ thì anh không nói chuyện được đâu. Họ im như thóc.

Adam nhìn vào góc, nơi tay người đàn bà chỉ vào. Trong bóng tối một con vật gì đó đang cựa quậy. Nó không to hơn con chó. Nó kêu như tiếng chuột cống.

Mắt Adam quen dần với bóng tối, khi anh bước vài bước về phía trước, anh nhìn thấy ở đầu cuối chiếc dây xích cắm vào tường nhà, một con vật bị trói đang vùng vẫy điên loạn. Nó chạy vòng quanh, làm tung toé rơm mùn, tạo nên một cái vành tròn có bán kính bằng đoạn dây xích quấn quanh cổ.

- Cái gì thế hả? Ewa cũng bước theo Adam, hỏi nhỏ. Thế này thì không thể được... không ... không thể được ...

Một đứa trẻ bị trói bằng dây xích sắt, nó bò bằng tứ chi, nó vẫn đang vùng vẫy tứ phía, khi nghe giọng nói của họ, thì nó ngẩng đầu lên. Đôi mắt xanh to dưới mảng tóc dính bết ngó nhìn. Miệng vẫn phát ra những tiếng kêu của thú vật. Tay đứa bé bốc một nắm mùn rơm theo phản xạ nhét vào miệng. Đứa bé nhìn họ, miệng kêu the thé, nhai phân khô. Mỗi lúc này Adam mới nhìn thấy cái đầu lắc lư trên cái cổ yếu ớt. Cái gáy quá nhỏ so với đầu, tay và chân nhỏ như mấy que củi khô. Quần áo rách tả tơi che sơ sài tấm thân chẳng còn là thân người, trên tấm lưng lòi xương nhô lên một cái bướu. Đó không phải là một con người, đó là một quái vật. Tuy vậy trong hình hài này họ vẫn nhận ra đó là một đứa trẻ.

- Lạy Chúa! Lạy Chúa! Ewa lẩm nhẩm, không tìm nổi những lời khác.

Adam chậm rãi cầm lấy chiếc rìu ở cạnh đó.

- Anh điên hay sao? Người đàn bà nói. Đừng dùng rìu!

Không nghe theo lời người đàn bà, Adam thậm chí không nghe thấy lời nói của bà ta, anh bổ mạnh lưỡi rìu vào tường, nơi sợi dây xích được gắn chặt vào. Miếng gỗ mục rơi xuống nền nhà cùng chiếc vòng sắt. Người đàn bà thét to. Sau đó là im lặng, chỉ còn nghe thấy tiếng thở liên hồi của họ và tiếng khóc náo nùng của đứa trẻ tật nguyền.

Người đàn ông đi cùng với người đàn bà bế đứa trẻ, không phải là đứa trẻ ở trong chăn, ra xe cảnh sát. Người đàn bà chạy theo anh ta, tay giữ dây xích sắt quấn quanh cổ sinh linh này.

Tiếng kêu như tiếng chuột nhắt mỗi lúc càng to thêm. Đứa bé bị lóa mắt trước ánh sáng ban ngày, hoảng sợ như con thú sa bẫy, nó nhắm nghiền hai mắt trước ánh sáng mặt trời không quen và tiếng kêu biến thành tiếng rên náo nùng. Những người láng giềng đứng chung quanh sầm xì bàn tán, các bà các chị làm dấu thánh. Bà chủ mặt đanh lại, đứng bất động như trời trồng trước chuồng ngựa, vẫn nguyên vị trí mà họ đã nhìn thấy. Chồng bà ta đứng bên cạnh, giữ chặt tay vợ. Cái nhìn thù địch của họ xoáy vào những người láng giềng đã lùi lại phía sau, những người khi nhìn thấy chiếc xe chuyển bánh, họ đã từ từ lặng lẽ ra về.

- Đó là một đứa trẻ, một đứa trẻ thực, còn sống. Có lẽ nó chừng sáu tuổi! Ewa xúc động nói, khi họ đang trên thuyền buồm, đã cách xa ngôi làng này, người họ vẫn ướm do tấm hồ, hình như họ muốn rửa sạch trong nước hồ này những gì họ còn nhớ trong đầu về sự việc vừa rồi.

- Một đứa trẻ tật nguyền! Adam công nhận.

- Tại sao...? Lúc đó Ewa hỏi nhưng Adam không trả lời. Anh không biết trả lời. Mãi tận bây giờ, sau mấy năm câu trả lời mới đến với Adam.

Hình ảnh kỳ nghỉ hè lại hiện lên trong đầu, mỗi lần Adam có chuyện lo buồn trong cuộc sống của mình. Nó xô đẩy anh. Sinh linh mà anh vừa đi lướt qua ngoài tiền sảnh đang sống trong một ngôi nhà đầy đủ tiện nghi cơ mà. Còn cái trại mà anh định đưa nó vào thuộc loại trại kiểu mẫu. Anh đã đến kiểm tra rồi.

Bước ra khỏi nhà, trượt ngã vì chân vướng cỏ, những cây cỏ đã phải chống chọi với đá lát lối vào nhà và rốt cuộc chúng đã thắng. Adam ngẩng đầu, ngược nhìn mặt tiền ngôi nhà. Anh thầm nghĩ, nhẽ ra ngôi nhà này phải như thế nào và bây giờ nó đang như thế nào. Đúng, việc Myszka ra đời đã tước đi vẻ đẹp của ngôi nhà này. Bây giờ sự rối loạn đang nhai ngấu nghiến ngôi nhà này. Trong khoảnh khắc Adam cảm thấy anh giống người đàn bà có gương mặt đanh như đá nọ, người đàn bà đứng bất động bên chuồng ngựa. Rồi anh thở sâu, vút khỏi đầu mình hình ảnh kia và cả những cảm xúc kia. Vút khỏi đầu mình tất cả mọi cảm xúc.

Chân bước, Adam đưa mắt nhìn vạt cỏ không được chăm sóc.

“Đến cỏ ở đây cũng mọc nhanh hơn chỗ khác”! Adam nghĩ. Đúng là, cỏ cao hơn, rậm rạp hơn qua một đêm.

Anh thoáng nghĩ, tại sao đúng ngày hôm nay anh lại nhớ đến sự kiện năm xưa.

“Tại sao lại hôm nay?...” Adam nghĩ lại một lần nữa, khi anh đã có mặt tại công ty.

Suốt cả ngày một cảm xúc cứ hành hạ anh, rằng anh đã lãng quên một chuyện. Mấy lần anh kiểm tra lịch ghi các công việc và các cuộc hẹn gặp trong ngày hôm nay. Ba lần anh hỏi cô thư ký của mình, khiến cô ta thấy lạ, có chắc chắn là cô ta không có gì để báo cáo với anh hay không. Khi nỗi lo tăng lên, và bắt đầu thít chặt anh, sao lại có thể xem thường nó như vậy, anh ngồi trước bàn làm việc, đặt lên bàn tất cả các loại lịch, lịch sổ, máy tính cầm tay, máy tính xách tay, thậm chí anh còn xem sổ ghi chép trong máy vi tính cũ (trong laptop chỉ ghi chép những công việc của công ty, thế nhưng trong máy vi tính cũ đôi khi anh cho phép mình ghi chép những việc cá nhân). Và chính ở đó anh đã tìm được thông tin bị lãng quên.

Đúng tám năm về trước Myszka đã chào đời. Khi anh ghi ngày này vào máy vi tính, anh đã đặt rất nhiều dấu chấm than, tràn đầy phấn khởi và hy vọng. Từ chương trình đồ họa anh lôi ra những hình trái tim nhỏ màu đỏ, và anh bao quanh từ “con gái” một vòng tròn kết hoa. Anh viết từ này khi đã nhìn tận mắt, đưa con vốn sinh ra không phải là con trai mà là con gái. Dẫu vậy nỗi mừng vẫn không hề vơi giảm. Anh không thuộc những người cha điển hình, những người chỉ có con trai, người kế vị, người làm họ vui mừng. Anh sẵn lòng, vì biết rằng, con gái cũng sẽ làm thoả mãn tham vọng của anh.

...bất kỳ một đứa con gái nào, miễn là không phải đứa con gái này. Bà chủ nhà ở làng ven hồ Mazury lại hiện lên trước mắt anh. Anh không hiểu cái bà ta đã làm. Nhưng anh hiểu nỗi lòng của bà ta. Anh nhớ lại gương mặt của những người hàng xóm đứng sau hàng rào. Chắc họ vui mừng, thậm chí rất vui mừng, nếu đứa bé kia được ở trong nhà, chứ không phải trong chuồng ngựa. Nếu như hàng ngày những người kia được nhìn thấy, được gặp đứa bé. Và nếu như họ bảo rằng đó chẳng qua là “Sự trừng phạt của Chúa”.

“Là chuyện khác khi người ta chỉ biết, và hoàn toàn là chuyện khác khi người ta còn nhìn thấy tận mắt nữa. Nhìn Myszka ... không, một việc chẳng hay ho và đẹp đẽ gì...”

Theo phản xạ Adam xem sổ ghi chép trong máy tính, anh tìm kiếm trong đó vết tích những tình cảm riêng của mình cách đây tám năm. Nhưng anh chẳng kiếm được gì cả. Giống như anh tự giam mình trong bốn bức tường văn phòng đối với Ewa và con gái, lúc đó anh cũng tự khép kín trước chính mình và không một dòng nào trong file máy tính tiết lộ cái anh cảm nhận hồi đó. Thay vào đó anh nhớ tất cả.

Anh nhớ cảm giác thất vọng ê chề khi bác sĩ giải thích cho anh thế nào là bệnh Down. Nỗi sợ đầu tiên theo bản năng là nỗi sợ phản ứng của những người thân quen và bạn bè. “Họ sẽ thương hại mình...mình chẳng thích họ thương hại...mình ghét sự thương hại...” Nhưng Adam đã biết rằng, trong giới của anh thì anh chỉ nhận được lòng thương cảm mà thôi. Anh sợ lắm lòng thương.

Anh nhớ lời của bác sĩ nhi khoa ở bệnh viện: “Đứa trẻ này sẽ đòi hỏi anh chị phải không ngừng chăm sóc và trông nom. Anh chị phải dành cho nó thời gian của mình và tất cả bản thân của mình”. Lúc đó Adam đã biết rằng, anh không làm nổi điều đó. Anh muốn cống hiến cho con

tất cả nhưng phải là đứa trẻ có thân hình lành lặn, khỏe mạnh và trí tuệ bình thường.

“Không, không phải vậy” anh nhớ lại. Mình đã tin là nó sẽ có trí tuệ phi thường, chứ không phải chỉ bình thường bởi nó là con của mình cơ mà...nó phải là một đứa trẻ hoàn hảo.

Anh nhớ lại lời của chuyên gia khuyết tật (ở bệnh viện này người ta gọi bác sĩ phụ trách những khuyết tật bẩm sinh của trẻ em như vậy)

- Nếu anh không đủ khả năng trao cho đứa trẻ này tình yêu, thì hay hơn cả là anh để cháu ở lại đây. Đứa trẻ như thế này đòi hỏi sự hy sinh.

Adam không làm nổi việc hy sinh. Anh ký giấy và thuyết phục Ewa làm theo quyết định của mình. Và “Cả hai đã có quyết định này!” Bây giờ anh nghĩ, bực mình.

Rồi bỗng nhiên sau đó, thậm chí không thêm giải thích tại sao, Ewa xé toạc tờ giấy và tuyên bố, sẽ về nhà cùng Myszka.

Mà không, không phải với Myszka, lúc đó họ vẫn còn chưa biết, đứa con tật nguyền sẽ nhận tên gì và liệu họ có nên đặt tên cho nó không. Nhẽ ra nó đã vô danh ở bệnh viện này. Không tên. Không là con ai cả.

Mãi mấy ngày sau, khi đã về nhà rồi, không hỏi ý kiến chồng (mà anh ta cũng không muốn vậy), Ewa đặt tên cho con gái cái tên Myszka. Adam chẳng biết vợ mình moi đâu ra cái tên Myszka bé bỏng lạ lùng này. Anh cũng chẳng biết vì sao Ewa lại đổi ý, quyết định mang con về nhà. Anh ngờ rằng chính Ewa cũng chẳng biết tại sao mình lại làm như vậy.

“Vậy là đã tám năm rồi” Adam nghĩ. Tám năm vỡ tan tình vợ chồng mà không thể giải quyết. Đàn ông bỏ vợ cùng đứa con tật nguyền sẽ bị thiên hạ chê cười, Adam không được làm mất uy tín của mình trong dư luận, nếu anh muốn gìn giữ danh tiếng của mình trong giới doanh nhân.

Sinh nhật Myszka ...Đã là lần thứ tám, thế nhưng lần đầu tiên anh nhớ tới ngày này. Tại sao vậy? Tại sao chính ngày hôm nay, ngày sinh con gái, thì hình ảnh làng ven hồ Mazury thanh bình lại đến với anh?

Adam ấn chuông trên bàn và cô thư ký của anh bước vào phòng.

- Cô có thể mua gì để làm quà cho bé gái tám tuổi? Anh hỏi.

Cô thư ký chẳng cần đắn đo lâu. Cô nhìn Adam với sự đồng cảm và lòng kính trọng (mọi người ai cũng biết Adam có đứa con tật nguyền, cho dù chưa một ai nhìn thấy nó tận mắt và cũng chẳng biết mức độ tật nguyền của đứa bé, họ chỉ biết rằng anh sống thuận hoà cùng vợ và con).

- Riêng em, em thích mua cho bé một con búp bê Barbie. Em chưa thấy một bé gái nào lại không yêu con búp bê này. Nó rất tuyệt vời! Cô thư ký trả lời, miệng nở nụ cười dễ mến.

- Vậy cô hãy đi mua một con búp bê Barbie đẹp nhất và đắt nhất mà cô có thể tìm được! Adam yêu cầu.

- Em có thể mua cả Ken nữa. Cô thư ký gợi ý, Adam cũng gật đầu. Anh chẳng biết Ken là ai, thế nhưng cái đó không thành vấn đề.

Con búp bê Barbie tuyệt đẹp có mái tóc dài màu vàng và gương mặt tuyệt vời có vẻ đồng đánh, đôi môi mọng đỏ, gợi cảm, đang nhoẻn cười. Búp bê mặc bộ áo váy lễ hội bằng lụa óng ánh. Ken vận một bộ đuôi tôm sa tanh, gương mặt quyến rũ, tóc chải mượt. Adam nhìn cặp

nam nữ thanh nhã, nghĩ mĩ mai trong đầu anh rằng anh và Ewa hồi trước đã từng giống cặp trai thanh gái lịch này (Ewa từng là cô gái có mái tóc vàng và Adam có mái tóc mượt như Ken). Thành linh anh nhớ tới buổi vũ hội từ thiện trước ngày sinh Myszka mà hai vợ chồng đã tham dự. Và mĩ mai thay, đó là vũ hội ủng hộ trẻ em khuyết tật. Ewa mặc bộ váy cùng màu với bộ váy của Barbie, còn Adam cũng mặc bộ đuôi tôm. Đó là bộ đuôi tôm đầu tiên trong đời anh. Anh vô cùng hãnh diện, còn hãnh diện hơn ba bộ đuôi tôm chính hiệu và hai bộ smoking anh đang treo trong tủ.

“Con búp bê đẹp” anh nghĩ, nhìn búp bê Barbie một lần nữa. “Chẳng có gì là lạ khi người ta đã nghĩ ra một anh chồng cho Barbie. Đây không phải là một con búp bê mà là một người đàn bà bé bỏng...”.

Anh chở hộp búp bê về nhà. Buổi tối, Barbie cùng Ken được đặt ở tiền sảnh, trong góc, nơi Myszka thường hay chơi đùa. Và cả hai nằm đó, hình như hai anh chị đang đợi để được mời đi vũ hội.

Theo phản xạ, Adam nghe ngóng tiếng chân con gái. Anh đợi khá lâu. Rốt cuộc Myszka xuất hiện.

Mặc dù cửa phòng làm việc bị kín, Adam vẫn phân biệt rõ tiếng chân bước nhẹ nhàng của Ewa và tiếng thở phì phò nặng nhọc của Myszka. Bé gái còn phát ra những âm thanh không bình thường làm Adam bức bối. Tiếng bé cầu nhàu dị thường và đơn điệu. Bé nói khàn khàn và lúng búng, điều làm khổ đôi tai nhạy cảm âm thanh của Adam. Adam vốn yêu âm nhạc. Anh có thể ngâm nga chính xác giai điệu của những tác phẩm anh mến mộ. Thế nhưng khi anh nghe những giai điệu đó, thì con gái đang lau bầu bên ngoài cánh cửa là một sự bất hoà âm thanh vô cùng khó chịu.

- Kooo.ppp... anh nghe thấy giọng nói gây khó chịu này khi mở hé cánh cửa để kiểm tra xem, con gái đã nhìn thấy búp bê mới mua hay chưa. Đa phần những âm thanh do sinh linh này phát ra Adam đều giải mã được, thế nhưng lần này anh không đoán được đó là âm tiết đầu tiên của từ “Kopciuszko”. Anh đâu có biết suốt nhiều năm ròng Ewa đã đọc truyện cổ tích này cho con gái nghe. Anh không hiểu ra, khi nhìn hai con búp bê này, ngay lập tức Myszka cho rằng bé đang nhìn thấy Kopciuszko cùng hoàng tử đi dự vũ hội. Kopciuszko sau khi thầy phù thủy hoá phép ấy mà.

Anh nhìn qua khe cửa hở. Con gái của anh đang đứng bên mấy con búp bê nằm dưới nền nhà được đóng gói lịch sự, bọc giấy bóng kính. Chăm chú nhìn của lạ này, đôi lông mày dày của Myszka nheo lại và hai hàng mi bên trên mắt càng thêm dị dạng. Sau chót bé ngồi xổm rồi thận trọng đặt tay vào gói quà được bọc giấy bóng kính. Khi Myszka cầm chiếc hộp lên tay thì Adam đóng cửa lại. Tặng phẩm đã nhằm trúng tay người được tặng.

Adam xúc động trong chốc lát vì cử chỉ của mình.

Myszka xé lớp giấy bóng kính và lôi hai con búp bê từ chiếc hộp màu ra. Giật, lôi kéo, xé thành từng mảnh, đó là những động tác bé rất thích làm. Khi búp bê đã nằm trong tay bé, nhờ sức mạnh của ý muốn, bé tự buộc mình không xé rách ngay lập tức áo quần của chúng (trẻ em bị Down có phản xạ phá phách tự nhiên). Thoạt tiên bé muốn ngắm nghía búp bê. Bé xem chăm chú, cầm từng con búp bê lên tay rồi nâng cao gần tầm mắt cạnh thị của mình (trẻ em bị Down thường bị khiếm thị, cận thị, loạn thị, viễn thị, mắt chúng thường có màng, vẩy cá).

Việc quan sát gần búp bê Barbie đã làm tiêu tan niềm tin của Myszka là Kopcisuzko tí hon đã đáp xuống tiền sảnh nhà mình nhờ phép màu. Kopciuszeko không thể có gương mặt như thế này. Gương mặt này Myszka không thích, mặc dù có vẻ hơi giống gương mặt mẹ. Thế nhưng mẹ mạnh bạo, mẹ khóc, mẹ nhăn mặt, còn búp bê có gương mặt bất động tuyệt hảo, xinh xắn song xa lạ. Bây giờ Myszka ngắm nghía Ken. Ken rất hợp với con búp bê này.

“Mẹ và bố chẳng?” Myszka nghĩ. Mà không “Ông và bà trên tivi” bé chữa lại ngay.

Bé quyết định việc kiểm tra bên trong chúng có gì thì để khi khác. Búp bê không bỏ chạy đâu. Chúng ở lại đây. Cả hai. Còn tạm thời hai con búp bê hãy nằm đó. Phòng áp mái đang đợi bé. Myszka cố làm mọi cách để cho mình không quên phòng áp mái hoặc nhờ mẹ nhớ giùm.

Mẹ đã nhớ giùm Myszka rất nhiều việc. Thế là tốt. Nhưng riêng phòng áp mái thì bản thân bé không thể quên được nữa.

“Phòng áp mái” trở thành từ chìa khoá trong các cuộc trò chuyện của Ewa với Myszka. Để đổi lấy lời hứa của mẹ cho lên “Phòng áp mái”, Myszka sẵn sàng làm nhiều việc mà trước đó mẹ không ép buộc nổi. Thậm chí bé đồng ý đi học phát âm, việc bé rất ghét, theo yêu cầu của cô giáo, một việc mà theo Ewa chẳng giúp được gì mấy. Myszka chỉ nói được những từ có một, cùng lắm là hai âm tiết mà nghĩa của chúng đôi khi Ewa phải đoán, tuy vậy vẫn còn là quá ít để có thể đưa bé đến trường. Cho dù là trường đặc biệt.

Ewa cũng như Adam, cho dù vì những lý do khác nhau, rất ghét cụm từ “Trường đặc biệt”. Adam xấu hổ khi nghĩ con của mình mà lại phải đi học ở trường này, còn Ewa thì xót con. Theo phản xạ, Adam nghĩ tới phản ứng của những người thân quen, còn Ewa định ninh trong bụng, bên trong con gái mình đang ẩn náu một cái gì đó mà trường lớp sẽ huỷ diệt. Chẳng thể khác được nữa rồi. Cho nên Ewa cố không nghĩ về tương lai, khi tương lai làm chị sợ. Adam nghĩ và thấy duy nhất một khả năng dành cho con gái: Đưa con vào trại chăm sóc những người thiếu năng trí tuệ. Chỗ chung thân cho những người như Myszka.

Một buổi sáng nọ, Adam và Ewa chạm trán nhau trong nhà bếp. Chị dậy sớm hơn thường lệ, pha ca káo cho Myszka. Anh ngủ quên và dậy muộn. Myszka chạy loanh quanh giữa bố và mẹ, cố tìm cách nhường đường cho bố. Con gái cảm thấy nó cản trở bố và rằng bố không thích khoảng cách giữa hai bố con xích lại gần, bố tránh không để cho con gái đụng vào người mình. Và rằng mẹ thay đổi khi ở bên bố.

- Em còn định bám chặt lấy nó bao lâu nữa nào? Thành linh bé nghe thấy giọng bố nói.

Mẹ không đáp lại. Myszka hoảng hồn khi nghĩ, mẹ im lặng thì biết đâu câu hỏi sẽ được chĩa vào bé, mà bé thì không hiểu nghĩa của câu hỏi, và có lẽ không trả lời nổi. May thay bố nói tiếp, không đợi câu trả lời của bất kỳ một ai.

- Đến hết đời chẳng?

Lần này mẹ gật đầu.

- Đến hết đời em, rồi cái gì sau đó? Adam hỏi thẳng thừng, tàn nhẫn.

Ewa vẫn im lặng, quấy ca káo. (Myszka nhận thấy ca káo đã quấy xong lâu và chắc bây giờ quấy lại một lần nữa, bé tò mò, liệu bột dính và xộp có trào lên trên và nhảy từ ly sang thìa). Adam nói tiếp, cười nhếch mép, một nụ cười khiến Ewa tức lộn ruột, cho dù chị nhìn thấy lần đầu.

- Cái gì sau đó nào? Em sẽ mang nó theo mình lên thiên đường hay sao?

Myszka không biết “Nó” đây là ai, nó mà bố vừa nói tới. Nhưng bé lại nhìn thấy nét mặt của mẹ. Mẹ vẫn tiếp tục im lặng, nhưng sợ sệt. Mẹ không để lộ ra điều này thế nhưng Myszka cảm nhận như vậy. Mẹ đang hoảng sợ, toả hơi ẩm ít hơn, lạnh như tiền và không cho cảm giác an toàn.

Ewa không muốn nghĩ cái gì “sau đó”. Thậm chí còn không muốn biết, cái gì đang có bây giờ. Và chị không biết. Ngày lại ngày, tháng lại tháng, năm lại năm trôi qua, và Ewa đã quen với ý nghĩ, lúc nào rồi cũng sẽ như vậy mà thôi. Ewa và Myszka, hai mẹ con tự giam mình trong bốn bức tường thành của ngôi nhà. Ewa và Myszka, hai mẹ con tự cách ly với thế giới bên ngoài. Ewa và Myszka, hai mẹ con tự thoả mãn với chính mình. Chị không hề nghĩ cái gì sau đó...Và “sau đó” là cái gì? Chị không muốn biết. Như thế là hay hơn cả. Trong khi đó Adam ném ra câu hỏi nhấn tâm này rồi biến luôn. Anh ta gieo một hạt giống nhỏ con con và như thường lệ, bỏ chạy, không thèm đợi hạt nảy mầm.

Suốt cuộc trò chuyện ngắn ngủi này Adam cố tránh không nhìn vào con gái. Như thế là hay hơn cả. Thế nhưng Ewa ở lại không chỉ với Myszka mà cả với cái “sau đó” không xác định. Chị thừa hiểu, người mẹ nào mà chả lo cho tương lai của con cái, lắm khi trăn trở, chuyện gì sẽ đến với con mình khi chúng không có mẹ. Đó là mỗi người mẹ có con bình thường. Thế còn chị, người mẹ có một đứa con như Myszka, thì phải nghĩ gì đây?

Trong một trong số rất nhiều quyển cẩm nang dành cho phụ huynh các trẻ em khuyết tật, Ewa đã đọc được câu chuyện hai chị em ruột, trong đó cô chị hoàn toàn khỏe mạnh, còn cậu em bị bệnh Down. Bình thường ra người ta nghĩ rằng, sau khi bố mẹ qua đời, cô chị đã lớn, là một người đàn bà, sẽ đảm đương việc chăm sóc em trai. Thế nhưng người chị đã không làm vậy.

“Alik phải hiểu rằng tôi có quyền có cuộc sống riêng. Người chị thổ lộ với nữ phóng viên. Và nó hiểu điều này. Tôi có chồng, có con, tôi làm việc, trong công việc tôi thực hiện các tham vọng của mình và thực khó để tôi chăm sóc đứa em trai tật nguyền cho đến hết đời. Có thể tôi làm khổ tôi và khổ cả em tôi. Cho nên sau khi bố mẹ chết, chúng tôi đã đưa em trai vào trại. Mỗi tháng chúng tôi đến thăm nó một lần và nó biết đành phải như vậy thôi”.

- Chị nghĩ rằng em chị ở đó là tốt hơn hay sao? Phóng viên hỏi.

- Chẳng lẽ Alik phải là bản án chung thân của tôi về những tội trạng nào đó hay sao? Người đàn bà đáp lại câu hỏi.

Alik trong ảnh, đã ngoài bốn mươi, nhìn Ewa. Mắt xếch, người to bự (trẻ em bị Down ăn rất nhiều và ăn ngẫu nhiên, cứ như ăn như thế là để chúng bù đắp các bệnh tật của mình). Trên ảnh Alik đang nở nụ cười tự tin, ngây thơ, dẫu đáng sợ, trên bộ mặt tròn xoe điển hình (gương mặt này sẽ không bao giờ trở thành gương mặt của người chín chắn được), và cho cảm giác là một người không cảm thấy có đất dưới chân mình. Alik đã bị lún chìm. Ewa thấy được điều này. Có điều, ngược lại với Myszka, Alik nói được và nói trọn câu.

“Alik đang làm gì vậy? Phóng viên của một tờ báo tạp chí hỏi, còn Alik trên ảnh nheo đôi mắt lồi, ti hí, những nếp nhăn trên gương mặt trẻ con của Alik gây cảm giác dị thường.

- Bây giờ em làm nển, nhưng rất khó, phải có người trông nom em. Trước kia em dán phong bì.

- Cậu có thích công việc này không?
- Em phải làm. Ai trong nhà này cũng phải làm một cái gì đó.
- Alik, đây có phải là nhà của cậu không?
- Đây là nhà. Ngôi nhà.
- Cậu sẽ làm gì nếu cậu không phải làm việc?
- Em sẽ chạy trên bãi cỏ với chị em...
- Vì sao?
- Bởi chúng em đã chạy như thế khi em còn trẻ và mẹ còn sống..."

Ewa đặt cuốn cẩm nang xuống và mím chặt hai môi.

"Bãi cỏ cho cả đời. Với mẹ và với chị. Liệu trong vũ trụ này có bãi cỏ nào như vậy không? Biết đâu có, ít ra là trên thiên đàng" Ewa nghĩ.

Ewa tưởng như chị đang sa bẫy, bằng mấy câu ngắn gọn Adam đã xua chị vào cái bẫy này. Những câu nói logic làm đau lòng, có điều logic thì liên quan gì đến bệnh Down? Logic liên quan gì tới tương lai của con gái chị nào?

Dù sao tạm thời vẫn đang là hiện tại. Và có những tiến bộ nhỏ nhoi trong sự phát triển của Myszka. Phòng áp mái với điều kiện là bé sẽ có thể lên đó, nếu bé chịu học, sẽ dẫn tới kết quả là con gái sẽ học được vài từ mới. Thường thì bé chỉ nói được từ có một âm tiết, thậm chí bé còn không phát âm được cơ, thế nhưng Ewa biết được điều này qua cô giáo. (Chị đừng lo ngại, có một vài cái không bao giờ bé học được...).

"Không bao giờ Myszka gọi bằng lời cái mà bé cảm nhận thực sự. Phải chăng như vậy hay hơn? Phải chăng lúc đó bé cảm thấy ít hơn?" Ewa nghĩ.

Nhìn chung chị hiểu con. Tuy nhiên cũng có khi chị không đoán nổi nghĩa của âm tiết mà sau nó, với tiếng thờ phì phò phụ âm bị méo mó biến mất nhanh. Đồng thời Ewa cũng hiểu rằng trừ chị ra không ai hiểu nổi con gái. Vì vậy cho nên chị kiên nhẫn tập đi tập lại cho con, chị ý thức rằng, phải chuẩn bị cho Myszka đối mặt với cái "sau đó" kia và cho những giờ phút khi bé chỉ có một mình giữa đám đông xa lạ.

- Cooo aaa maaa! Myszka nói.

- Con muốn đi lên phòng áp mái. Ewa chữa lại, còn Myszka hiểu rằng phát âm sai là sẽ không được mẹ đồng ý, cho nên bé kiên nhẫn nhắc lại.

- Coo. Đi...leeee...aa...maa...

Để được lên phòng áp mái, Myszka thôi không ăn theo kiểu tâm thần, ăn cái bánh tiếp theo và không đặt thìa vào đĩa ra hiệu muốn ăn thêm một đĩa xúp. Ewa hiểu, tính phàm ăn của trẻ em bị Down nguy hiểm như thế nào. Ngày càng béo phì khiến cho việc đi lại khó khăn, ảnh hưởng không tốt đến tim mạch và hệ hô hấp càng yếu. Hàng ngày Ewa phải đối chọi với tính phàm ăn của con gái, và phòng áp mái đã giúp chị làm việc này. Myszka cũng chịu khó học hơn trước nhiều, cho dù Adam có thể cười chế giễu khi đứa bé đã tám tuổi rồi mà còn ngồi xếp các thỏi ghép hình sao cho ba hoặc bốn thỏi chồng lên nhau theo chiều thẳng đứng, đi giày vào và cởi giày ra, mặc áo len chặt vào và cởi áo len ra, cài khuy áo, cắt lát bánh mì, một việc vừa tửmẫn vừa nguy hiểm, tự vào giường. Thế mà từ khi có chuyện "phòng áp mái" nhiều khi bé làm

được những việc như vậy đó.

Đúng, Myszka đã có thể đi học mẫu giáo được, thậm chí bé còn xâu được quai giày, nếu giày không có nhiều lỗ. Rất tiếc, bé đã tám tuổi và bé chỉ có thể theo học ở trường phổ thông mà thôi, trường mẫu giáo thì bé lớn quá. Không một trường mẫu giáo nào khả dĩ cả. Chẳng những các trường này họ không muốn nhận một đứa bé như vậy, mà ngay cả đứa trẻ này cũng không muốn học ở đó.

Ewa có cảm giác Myszka nhớ những đứa trẻ khác. Khi đi chơi bé cố chạy đến với các cô bé và cậu bé đang chơi, song nhìn chung chúng không thích cùng chơi với Myszka. Chúng sợ cô bé dị dạng, tại vì người ta thường hay dạy trẻ con, phải biết sợ trước mọi cái dị thường.

Đôi khi cũng có vài đứa trẻ muốn chơi với Myszka, thế nhưng hễ cảm thấy cô bé được các bạn cùng lứa tuổi chấp nhận là các bà mẹ lao tới can thiệp ngay. Một số bà chẳng nói chẳng rằng lại bế con mình lên tay, bỏ đi, một số bà khác, trước khi bước đi còn ném cái nhìn tức giận về phía Ewa, miệng nói “Cái nhà chị kia làm gì với con bé không bình thường này ở đây vậy?” Cũng có bà miệng quát to: “Đây không phải là chỗ cho loại người như thế này!”. Ewa ngờ rằng họ định ninh trong bụng “Down là bệnh truyền nhiễm”.

Ewa cũng không chịu nổi lòng thương hại (những khi như vậy chị thiên về thông cảm với Adam và tha thứ cho anh về quyết định của anh).

- Mai kia đứa trẻ tật nguyền này sẽ lớn thành cái gì nhỉ? Đức Chúa Trời phái xuống trần gian cái của nợ này để làm gì vậy? Một bà mẹ động lòng thương xót hỏi.

- Thật là vô phúc...một bà mẹ khác xót xa nói, mặc dù Myszka, miệng cười tự tin và vui sướng, đang đòi theo các bạn nhỏ nô đùa. Hai từ “Vô phúc” làm biến mất ngay nụ cười trên gương mặt Ewa, nụ cười xuất hiện lại khi nhìn thấy con gái mình đang vui sướng.

Những lúc như vậy Ewa bế Myszka lên tay và đi tới chỗ không có người, nơi nỗi mừng của Myszka cũng là nỗi mừng của Ewa, nơi không có những đứa trẻ bình thường và những bà mẹ bình thường. Ewa đứng đó điên đầu, và mỗi thái độ của người khác đối với chị, chị đều coi là hung ác, kể cả khi đó là biểu hiện của sự thông cảm.

Ewa cảm thấy nhẹ nhõm khi trong đời Myszka xuất hiện phòng áp mái và khi con gái thôi không nhắc mẹ cho đi dạo chơi nữa. Phòng áp mái cho phép hai mẹ con được ở trong pháo đài mà ngôi nhà của họ đã biến thành.

- Phòng áp mái! Myszka nói cả trong ngày hôm nay khi hai mẹ con đã hoàn thành được các bài tập.

- Con ăn cơm trưa đi rồi mẹ cho con lên đó, mẹ hứa.

- Nho.o...o! Myszka nói

- Mẹ nhớ.

Myszka rất tò mò, lần này bé sẽ nhìn thấy gì sau khi các tấm màn được vén lên. Bé đã biết, Ngài sẽ cho bé thấy rằng Ngài đang tạo ra và tạo mới. Bé cảm thấy Ngài đang tạo dựng, bởi Ngài chỉ biết làm việc này, Ngài làm không ngưng nghỉ, cố tạo ra một cái gì đó, cái hoàn hảo. Tuy nhiên Ngài không mãn nguyện. Cỏ tím và cỏ đỏ hoặc bông hoa to bằng cây cổ thụ là bằng chứng mách rằng, Ngài rất hay nhầm lẫn. Myszka không lấy làm ngạc nhiên khi ở đâu đó cách xa nơi này, một trái đất khác đang bay liệng trong lòng bầu trời, với cỏ đỏ và những bông hoa

dị hình thân gỗ khổng lồ. Mà biết đâu còn có cái lạ kỳ hơn nữa chẳng? Và phải chẳng không chỉ có một trái đất mà những mấy trái đất? Hàng loạt thế giới diên rồ chẳng? Số lượng của chúng nhiều bằng số đầu ngón tay Myszka chẳng? Có khi còn nhiều hơn thế. Những thế giới bằng khí hoặc bằng đá, hoặc bằng chất liệu còn cứng hơn đá. Những thế giới có sự sống và không sự sống. Những thế giới với chuyện sống cho cảm giác là giấc chiêm bao của một người điên, hoặc bình thường đến độ không chịu nổi. Những thế giới lướt nhanh trong khoảng không bao la của vũ trụ, tạo thành những đường xoắn ốc, hay những cấu trúc phi thường hoặc dị thường. Những thế giới trốn chạy vì sợ Ngài, không biết Ngài sẽ còn làm gì với chúng trong quá trình sáng tạo chưa kết thúc này, hoặc ngược lại, những thế giới bao quanh Ngài tụ thành những thiên hà dày đặc. Những thế giới luôn luôn kiếm tìm Ngài và không bao giờ chúng biết tìm. Hoặc chúng tìm được Ngài nhưng không ở nơi Ngài hiện diện.

Những tấm màn tối được vén lên như cũ làm Myszka thích thú. Các gam màu đen gây sửng sốt và khi tấm màn cuối cùng xuất hiện, trong màu muội than mềm mại và sâu thẳm, cô bé đã biết màu sắc sẽ đột nhiên thay đổi và bây giờ cô bé mới nhìn thấy khoảng không đích thực. Việc đợi chờ cái sẽ xuất hiện thật là hồi hộp, do vậy sự bất ngờ lại càng lớn hơn.

Lần này chung quanh Myszka chỗ nào cũng là bầu trời. Đó là bầu trời mà trước đó đã kéo xuống từ đâu đó trên cao, còn nước dạt sang bên, dành chỗ cho bầu trời. Rồi sau đó nước dọn chỗ cho đất. Đất cho cỏ. Cỏ cho những bông hoa to bằng cây cổ thụ.

Ngài đã sửa lại những bông hoa to bằng cây cổ thụ. Sau đó bất chấp điều thoát tiên Myszka nghĩ, Ngài nghe tiếng bé. Ngài nghe những lời nói của bé, thậm chí cả ý nghĩ của bé. Bé tin điều này như đinh đóng cột. Dẫu rằng chắc chắn không phải lúc nào Ngài cũng nghe. Ngài chỉ nghe khi nào Ngài muốn. Hoặc khi Ngài không bận những việc khác quan trọng hơn.

“Sao lại nhường chỗ cho bầu trời?” Bé lo ngại suy nghĩ. Bé cố đoán, nhưng không đoán nổi. Ngài không dự tính trước.

“Chỉ xin đừng lấy đi bầu trời!” Bé thét lên trong ý nghĩ, có điều Ngài không nghe thấy, thỉnh thoảng từ một phía của khoảng không bao la xanh biếc xuất hiện bóng tối và bóng tối này bắt đầu chậm rãi phủ lên khoảng không xanh biếc này. Giống như Myszka đang mặc chiếc áo len vậy. Rất lâu và không phải không có khó khăn. Bóng tối giăng co với bầu trời như Myszka giăng co với cánh tay áo. Bóng tối từ từ, với nhịp độ không đều, lấp át bầu trời, khi thì che khuất một phần màu thiên thanh, khi thì lùi lại để rồi ngay sau đó quay trở lại. Thế nhưng bóng tối ngày càng đậm đặc hơn. Myszka sợ bóng tối sẽ choán hết bầu trời.

“Ngài lại nhằm lẫn mất rồi!” Bé nghĩ và sợ.

Thế nhưng bóng tối dừng lại, như cảm nhận được nỗi sợ của bé. Bây giờ một nửa bầu trời chìm trong màu thiên thanh còn nửa kia trong bóng tối. Myszka nhớ ra cái gì đó, nhưng không biết đó là cái gì. Màu thiên thanh càng đậm đặc hơn, khuếch tán thành nhiều màu, từ màu xanh nhạt đến màu lam sẫm. Giống như những màn mạng nhện, bóng tối lần lượt làm lộ ra các gam màu đen.

Bỗng nhiên ở hai bên bầu trời xuất hiện hai hình thù quái đản. Tại nửa màu thiên thanh, xuất hiện chẳng hiểu từ đâu, một hình vuông vàng óng. Một hình tam giác lao vào khoảng tối, giống màu xanh sẫm. Hình vuông vàng óng lấp lánh đến nỗi Myszka nheo mắt, khó khăn lắm mới quan sát được. Tam giác có màu lạnh của bạc.

- *Cái này tốt!* Giọng nói có phần phân vân vang lên.

Myszka không biết trả lời. Chẳng biết đó là cái gì. Bỗng nhiên những hình thù kia biến dạng. Hình vuông bắt đầu nổi sóng, run rẩy, mất dần các góc cạnh và chậm rãi, chậm rãi biến thành hình tròn. Khi hình tròn đã tròn xoe thì ánh sáng rất mạnh, đến độ Myszka phải quay mặt sang chỗ khác. Cùng lúc đó bé hiểu ra:

- Mặt trời! Bé thét lên sung sướng.

Bé đã biết rằng Ngài lại thử nghiệm bằng phương pháp thích hợp với Ngài, phương pháp thể nghiệm và bé tin chắc rằng, Ngài sắp nghĩ ra một cái gì đó. Ngài đã biết, hình tròn cũng là đáng tuyệt hảo đối với hình tròn bạc. Hoặc hình lưới liềm. Hoặc hình bánh sừng bò tròn xoe.

Myszka nhớ tới cuốn truyện cổ tích. Mặt trăng trong tranh truyện cổ tích có hình lưới liềm, đôi khi lưới liềm này có cái mũi dài và miệng cong. Mặt trăng trong truyện không phải lúc nào cũng tốt bụng, khi thì tiếp tay cho tà ma, lúc thì hỗ trợ phù thủy, thế nhưng Myszka vẫn thích mặt trăng. Ngược lại với mặt trăng, mặt trời trong những bức tranh vẽ nguệch ngoạc đó có hình tròn, môi xinh, bạo dạn với Myszka, phóng những tia nắng dài và phẳng phiu tới bé.

Rõ ràng Ngài thử dài khi Myszka cảm nhận trên mặt mình có gió thổi và bé dám chắc rằng chắc lại biết bé đang nghĩ gì trong đầu, bây giờ mặt trăng có hình lưới liềm với cái mũi lộ lộ, còn mặt trời đã nhận được một đôi môi đang cười.

- *Cái này tốt!* Ngài hỏi, giọng âm vang và Myszka lắc đầu theo phản xạ. Cái này tốt trong các truyện cổ tích chứ không phải ở chỗ này. Ngài nói gì vậy!

Ngài biết rồi. Mặt trăng đã mất mũi và hoá thành một lưới liềm bé tí xíu, thế nhưng liền sau đó bắt đầu phình ra và trở thành một cái bánh sừng bò, sau đó thành hình trăng khuyết và sau chót trăng tròn.

“Ngài thích trò chơi này” Myszka nghĩ, mặt trăng vẫn còn mấy lần chuyển từ tròn sang khuyết và ngược lại. “Con cũng thích”, bé nói và yên tâm chờ cho đến khi Ngài lấy đi nụ cười không chân tình của mặt trời. Bé tin rằng Ngài biết.

Ngài biết và Ngài tiếp tục sáng tạo. Bé không còn lấy làm lạ khi những ngôi sao chẳng biết từ đâu nháy ra bầu trời xanh sẫm, thoạt tiên dè dặt, cân xứng, như những bức tranh trong sách, nhưng liền sau đó bắt đầu thay đổi hình thù, độ lớn và độ sáng, một số ngôi sao lấp lánh, một số khác tạo thành những chòm sao, còn hình vẽ của chúng trên bầu trời đêm tạo thành Đại Hùng Tinh, Xạ Thủ, Thiên Lang, Sao Bắc Cực.

Bỗng nhiên sao bắt đầu rơi từ bầu trời xanh thẫm. Ngôi sao thứ nhất...thứ hai...thứ hai mươi...Mưa sao. Sao cho cảm giác chúng đang bay tới chỗ bé, bây giờ bé mà ra đứng trước nhà, thì có thể hứng đầy một vốc sao.

“Chưa bao giờ sao lại rơi nhiều như thế”, Myszka ngạc nhiên. “Mình phải nghĩ ra một điều ước nào đó, và rồi điều ước này nhất định sẽ thành sự thật. Khi đó người ta bảo điềm lành đã thành sự thật”.

Tuy nhiên bé không nghĩ được gì cả. Bé biết cái bé đang mơ ước sẽ không bao giờ thành sự thật, còn những ước mơ khác thì bé không có.

*Và buổi tối đã tới, ngày thứ tư.*

## Chương 7. NGÀY THỨ NĂM

Giá sách trong văn phòng của Adam chật ních sách mới. Ngày càng nhiều những cuốn sách mà trước kia anh không bao giờ mua.

Chắc Adam sẽ ngạc nhiên nếu phát hiện ra rằng cả anh, cả Ewa, có nhiều đầu sách như nhau, các tác phẩm y học, các cuốn cẩm nang cho các bậc phụ huynh có con khuyết tật, thậm chí cả danh mục các cơ quan chăm sóc đặc biệt mà con họ là đối tượng.

Chính những cuốn sách đó đã đưa họ tới những kết luận khác nhau. Đối với Ewa, thông tin về việc có thêm nhiễm sắc thể thứ hai mươi một là đủ rồi (“Bingo! Cậu có mắt, Ewa...”), còn Adam thì định ninh rằng Down là bệnh di truyền, cho nên một người trong hai vợ chồng phải chịu trách nhiệm. Khi đã vậy thì làm sao họ có cơ hội để có đứa con thứ hai, nếu đứa con thứ hai sẽ chào đời sẽ là đứa con lành lặn? Đứa con sẽ chào đời mà lại tật nguyền thì thật là mạo hiểm biết nhường nào.

Adam rất thèm có con. Mục đích của chuyện học hành, làm việc, kiếm tiền là nhằm có người nối dõi tông đường, người anh sẽ trao cho tất cả những gì anh có được trong đời. Một công ty phát triển mạnh mẽ, số vốn dồi dào góp được, cổ phiếu và tiền gửi ngân hàng, ngôi nhà có vườn tược, tất cả đều dành cho con. Và toàn bộ kinh nghiệm của Adam nữa. Hàng loạt lời khuyên có giá trị anh muốn truyền cho con anh, con tiến xa hơn mình. “Có điều không phải đứa con như thế này” Adam nghĩ.

Việc Myszka ra đời thoát tiên tước mắt của Adam ý nghĩa của cuộc sống. Tuy vậy, sau một thời gian ngắn bị sốc, anh quyết định không đầu hàng. Giống như ở công ty, anh đã lên kế hoạch làm ăn, việc lên kế hoạch làm ăn đường đời anh cho là chuyện đương nhiên. Mà trong kế hoạch làm ăn đường đời thì đứa con trở thành một điểm quan trọng, nếu không muốn nói là điểm mấu chốt. Đương nhiên khi Myszka không phải là một đứa con như vậy thì phải sinh đứa thứ hai. Nhưng Adam muốn biết trước liệu Ewa có thể là mẹ của một đứa con bình thường hay không, còn anh là người cha của đứa con này, anh phải tìm cho bằng được câu trả lời, lỗi tại ai.

Anh gọi đó là lỗi. Bệnh mất trí nhớ của bà Ewa, bệnh mất trí nhớ thường dẫn đến hậu quả sinh ra “những đứa trẻ bị bệnh Down”, điều anh đã đọc được ở trong sách, khẳng định niềm tin rằng, có sự liên quan giữa các gen của Ewa và Myszka. Như vậy là anh trong sạch. Từ “trong sạch” khiến Adam ái ngại trong giây lát, nhưng liền sau đó anh cho là đúng đắn.

Adam đã biết, di truyền học là một ngành khoa học đang phát triển rất nhanh. Báo chí thường xuyên viết về đề tài này. Thế kỷ hai mươi một sẽ là kỷ nguyên thành công của các nhà di truyền học. Kỷ nguyên gen. Kỷ nguyên giải mã, cái gì đang nằm sâu bên trong con người. Anh đọc trên internet và anh phát hiện một số lượng ngày càng lớn những trang sách viết và chú thích về đề tài này. Đó là những tài liệu khoa học thông báo rằng, đã phát hiện ra gen mất trí nhớ, gen bại liệt não, gen các bệnh tim, loét dạ dày, lão hoá, bệnh xương, thậm chí cả gen trí tuệ. Các nhà khoa học đã tiến xa hơn một bước trong việc phát hiện toàn bộ hệ gen của con người mà như anh đã đọc được, dài một mét rưỡi và ba tỉ “chữ cái nhỏ” hoặc như các nhà khoa học khác thích gọi, ba tỉ “viên gạch nhỏ”. Hàng tỉ viên gạch nhỏ này tạo thành chuỗi DNA. Chính gen quyết định tất cả, kể cả diện mạo của con người sẽ ra sao, hình dáng hộp sọ của con người, cấu tạo thân người, thậm chí mắt, mũi, hay cằm của con người.

“Biết hệ gien của con người và chim chóc, chúng ta có thể gây giống người có cánh”, hai nhà di truyền học nổi tiếng nhất thế giới, Daniel Cohen và Craig Venter đã tự hào viết như vậy.

“Giá như Myszka có đôi cánh...” lúc đó Adam thoáng nghĩ.

Gien sẽ cách tân nhân loại thế kỷ thứ hai mươi mốt, thế kỷ Adam sống và đứa con nhẽ ra phải có của anh sống. Tất nhiên không phải đứa con này. Chẳng cái gì có thể giúp được đứa trẻ này nữa rồi, không một phát minh nào dù chỉ là một đôi cánh.

“Nhờ có hệ gien, một ngày nào đó chúng ta sẽ tạo ra được những con người hoàn hảo”, Adam nghĩ, anh buồn rầu phải thêm vào đó cụm từ “một ngày nào đó”. Tại sao Myszka lại phải sinh ra quá sớm như vậy? chỉ vài năm nữa thôi, những gien hỏng trong gia đình Ewa có thể được đổi thành tốt hơn. Ewa khả dĩ sinh được một đứa con lý tưởng. Hai vợ chồng có thể cùng nhau quyết định, IQ của con sẽ phải cao là bao nhiêu, trai hay gái, màu mắt và tóc...

Anh cảm thấy tiếc vô cùng, khi anh không được một trăm năm sau hăng sống, khi trên khắp địa cầu không còn một người nào bị bệnh Down, bại liệt não, đầu to, xương thủy tinh bẩm sinh, thoái hoá chân tay do Thalidomid. Sẽ không có người gù, người mù và người điếc.

“Chúng ta đang học thứ ngôn ngữ, trong đó Chúa Trời tạo ra sự sống, tổng thống Hoa Kỳ tuyên bố (như sau đó gọi là thứ ngôn ngữ, trong đó Chúa trời tạo ra Myszka?), Adam chột nghĩ, Adam nghi ngờ chuyện có Chúa Trời, thế nhưng một nghịch lý anh nghi ngờ, còn hơn thế, khả năng hiểu biết được ngôn ngữ của Ngài. “Ngoài hệ gien, trong con người còn cái gì đó mà sẽ không bao giờ chúng ta biết được, không hiểu được, cái không một khoa học nào nắm bắt được”. Adam nghĩ, thế nhưng ý nghĩ này biến mất rất nhanh, nhanh như khi nó đến vậy. “Một xã hội trong sạch, khỏe mạnh và lý tưởng” anh thét to, đỉnh đạc.

Trước mắt Adam lại hiện hình một ngày đẹp trời tại làng ven hồ Mazury và đứa con tật nguyên đáng sợ đầu to trên cái cổ mảnh mai, u bướu trên tấm lưng gầy và chân tay khuyết tật. Đương nhiên chỗ của bé là ở trại đặc biệt, chứ không phải trong chuồng ngựa bẩn thỉu. Tuy vậy sau mười hoặc hai mươi năm, nhờ có việc thay gien theo dự tính, các ông bố và bà mẹ sẽ sinh ra toàn những đứa con khỏe mạnh và lý tưởng. Những đứa trẻ tật nguyên sẽ không sinh ra trên thế giới này. Tiếc thay, vẫn chưa có chuyện khai mào một xã hội khỏe mạnh, trong sạch...

Dòng suy nghĩ của Adam thành linh đứt đoạn. Trước mắt anh đang lướt nhanh, tựa trên phim ảnh, một ngăn nhỏ trí nhớ có liên quan tới những sự kiện trong thế kỷ vừa qua. Anh không phải là người chứng kiến các sự kiện này, lúc đó làm gì đã có Adam trên đời. Anh chỉ xem những sự kiện đó qua các phim tài liệu cũ phát trên tivi, hoặc được ở nhà trường và đọc trong sách vở. Ngăn trí nhớ nhỏ này thoạt tiên lấp lánh trước mắt anh như một tấm ảnh rất cũ màu nâu thẫm, rồi sau đó tách thành nhiều cảnh, nhanh, mạnh và tàn bạo rồi phình to ra trong nhịp khúc quân hành. Đâu đó trong não bộ vang lên những cái tên lịch sử, một tên, hai tên, ba tên...

Lúc đó anh sực nhớ trong lịch sử đã có không chỉ một người chủ trương xây dựng một xã hội hoàn hảo, lý tưởng. Một xã hội trong sạch. Đúng, người ta đã sử dụng thuật ngữ này, “xã hội trong sạch...” “nòi giống trong sạch”. Hể một người nào đó nắm quyền là người này tìm cách biến ước mơ đó thành hành động. Người này đưa những người tật nguyên trẻ em, đàn bà, đàn ông, người già, vào các trại đặc biệt và không bao giờ họ quay về nữa. Hoặc từ những trại đó họ đi thẳng tới các trại tập trung chết người. Người này vượt thời đại, sử dụng các bác sĩ để làm các thí nghiệm gây giống người thượng đẳng có các gien lý tưởng, cho dù người này thậm chí

có khi còn không biết từ “gien”. Bằng mệnh lệnh chính trị từ trên đổ xuống, người này cho ghép các đôi nam nữ lại với nhau, những đôi đảm bảo con cái của họ sau này sẽ hoàn hảo.

Đúng, đã có người như vậy. Người đã kiếm tìm thứ ngôn ngữ, trong đó Chúa Trời tạo ra sự sống và từ số lượng lớn các ngôn ngữ bởi không thể chỉ có một ngôn ngữ, người này chỉ chọn ngôn ngữ phù hợp với các mục tiêu của mình mà thôi. Đã có người như vậy....

Bỗng nhiên Adam hiểu, anh đang sai lầm, song anh không biết mình phạm sai lầm ở chỗ nào. Anh cảm thấy mình có lý khi mơ về con người hoàn thiện. Cuối năm 2000 đầy ý nghĩa, ước mơ đó đã bùng nổ với sức sống mới. Việc giải mã bộ gien của con người đã chấp cánh cho anh (có phải đó chính là những chiếc cánh mà Cohen và Venter muốn chấp vào con người?). Vậy thì tại sao nửa thế kỷ trước đó một ước mơ tương tự đã dẫn tới việc “những kẻ hoàn hảo hơn” đã giết theo ý họ những người ít hoàn hảo hơn?

“Một xã hội trong tương lai hoàn toàn không còn người khuyết tật sẽ là một xã hội như thế nào?” anh suy ngẫm. “Thế giới chỉ toàn những con người hoàn hảo sinh sống sẽ là một thế giới như thế nào?”

Adam không quen với những ý nghĩ như vậy. Anh không biết đặt các câu hỏi loại như thế này, và cũng không biết trả lời. Những cuốn sách mà anh sưu tầm được không giải thích những thắc mắc này. Anh vẫn bị thiếu một yếu tố nào đó để xử lý chúng. Đó là yếu tố gì thì anh đâu có biết. Bản thân các nhà bác học, mặc dù đã thành công trong việc “giải mã ngôn ngữ của Chúa”, vẫn thiếu tự tin với phát hiện của mình và có phần lo ngại hậu quả của nó giống như Einstein và Oppenheimer sợ khả năng lạm dụng năng lượng hạt nhân.

“Thế nhưng mình là một người bình thường và mình chỉ muốn có một đứa con bình thường. Mình có quyền muốn được như vậy” Adam nghĩ.

Adam mở hé cánh cửa văn phòng và nhìn ra ngoài tiền sảnh. Myszka ngồi trên nền nhà, chơi với mấy con búp bê bố mua. Bé cố đặt chúng cạnh nhau, làu bàu gì đó trong miệng...không, đó không phải là âm thanh làu bàu thông thường.

“Con gái đang hát!” Adam ngạc nhiên.

Trong tiếng làu bàu khó hiểu và khó nghe của Myszka thình lình anh nhận biết được những âm thanh của giai điệu quen thuộc.

“Đó chính là nhạc Mahler chứ còn gì” anh nhận ra sau giây lát và anh giật mình với phát hiện của mình. “Con gái đang hát một giai điệu trong bản giao hưởng mà mình thường nghe! Nó chỉ nghe giai điệu này sau cánh cửa của mình, thế mà nó nhớ...”

Myszka đã đặt được hai con búp bê đứng thẳng gần nhau, và bây giờ búp bê Barbie, vể gò bó, đứng bên cạnh búp bê Ken, chìa tay cho anh chàng này, nom như thể hai anh chị sắp cùng nhau đi vũ hội. Myszka bật ra tiếng cười khàn khàn, thô kệch, mãn nguyện. Bé vỗ tay, nụ cười lạ và tự tin này, nụ cười mà Adam quan sát từ đằng sau cánh cửa hé mở và nó đã biến mất ngay lập tức khi bố tiến lại gần con gái, đã làm tươi hân đôi môi tròn xoe của bé (liếc mắt nhìn con gái, Adam cố bước chân thật nhanh). Bé lại cười, vỗ tay, rồi đứng dậy và vung hai tay lên cao. Từ miệng bé lại phát ra tiếng hát làu bàu, dị thường. Myszka vẫn hát giai điệu của Mahler, giai điệu đã vô tình lọt vào tai bé.

- Nha...a...a! Bé thét lên, to và thô. Nha a a! Và bé cười rộng miệng hơn, vỗ tay, rồi sau đó vỗ tay theo nhịp phách. Adam hiểu ra rồi, bé muốn hai con búp bê nhảy cùng nhau. Và bé mừng

tượng, chúng sẽ làm như vậy. Tiếng cười khàn khàn và thô kệch của bé lại vang lên.

- Con gái sung sướng .... Adam ngạc nhiên.

Adam nghe thấy tiếng chân trần của Ewa đang vội lao ra khỏi nhà tắm để gọi con gái (“như con chó Pawlowa”, anh chồng nghĩ một cách mỉa mai), Adam bèn lùi vào sâu bên trong phòng mình, đóng cửa không một tiếng động.

“Phải chăng thế giới phải là thế giới của những người hoàn hảo về gien, tức những người hạnh phúc? Phải chăng các gien hoàn hảo sẽ mang lại hạnh phúc cho con người?” Adam trầm ngâm suy nghĩ. Anh sợ mình đặt ra những câu hỏi mà không có câu trả lời. Phải chăng việc giải quyết những vấn đề của anh không nằm trong khoa học, mà ở đâu đó. Ở đâu?

- Myszka, có chuyện gì vậy con? Ewa hỏi ngoài tiền sảnh.

- Buuu beee nha aaa... qua cánh cửa Adam nghe bé trả lời mẹ.

- Con gái đặt hai con búp bê! Đứng được! Đẹp quá! Myszka thông minh... Myszka giỏi... Ewa nhắc lại, còn Adam thỉnh thoảng rợn tóc gáy, cố kìm lại nỗi bức mình vô cớ.

“Ewa coi con gái như một con thú nhỏ ngu dốt. Trong khi bên trong con bé đang ẩn náu một sinh linh có cảm xúc và ý nghĩ riêng của mình, có thế giới riêng của mình, có ngôn ngữ riêng của mình, và biết đâu ngôn ngữ này là ngôn ngữ của Chúa...”

Sau chốc lát anh trấn tĩnh lại. Adam cảm thấy buồn cười và đồng thời cũng thấy ngượng trước phản ứng của mình. Anh cũng chẳng biết tại sao anh lại phản ứng như vậy. Chắc tại cái ông Mahler này, và tại ý nghĩ cho rằng những người nhạy cảm với âm nhạc thì cũng nhạy cảm nói chung. Myszka cũng lắm là một ngoại lệ khăng định quy tắc này. Ewa biết mình đang làm gì khi xem con gái như một con thú nhỏ.

“Mình sẽ không can thiệp vào chuyện này, mình phải trước sau như một” Adam nghĩ, cho dù anh vẫn cảm thấy có một cái dằm ác cảm nhỏ và nhọn châm vào Ewa và toàn thế giới đã xem những sinh linh như con gái anh là như vậy. Và châm vào cả chính anh nữa vì anh đã chấp nhận điều này.

Adam ngồi trên ghế salon, quay lưng ra phía cửa, mà phía sau là một ngôi nhà được xây dựng cách đây mười năm cho vợ và con. Anh quẳng xuống đất những cuốn sách viết về gien và khả năng tạo ra những con người hoàn hảo, về xã hội trong tương lai, trong đó không một ai thiếu và cũng không một ai thừa một nhiễm sắc thể nào. Tất cả sẽ là lý tưởng.

Mấy cuốn sách rơi bịch xuống nền nhà, còn anh vào trong Internet để liên lạc với công ty của mình.

“Những con số, chỉ những con số là chắc chắn mà thôi. Ngôn ngữ của Chúa là ngôn ngữ toán học” anh nghĩ với niềm tin trong lòng.

Myszka ngồi xồm trong phòng áp mái, đầu lắc lư nhẹ nhẹ, bé đang hát. Myszka khám phá ra sức mạnh của âm nhạc, cái có thể biểu đạt mọi cảm xúc, là do bé nghe nhạc ngoài tiền sảnh, lúc bố mở băng và đĩa của bố. Mẹ không thích những băng đĩa đó. Mẹ thích những giai điệu nhịp nhàng trong radio cơ. Bố luôn luôn mở to những đĩa compac bố mền mọ, âm nhạc lọt qua cánh cửa văn phòng của bố, nhỏ nhẹ, nhưng đẹp và gây xúc động. Myszka nghe nhạc, miệng hát.

Bây giờ trên phòng áp mái, nhìn những tấm màn đen được mở ra, Myszka hát nhạc Wagner. Những tấm màn này nắm bắt giai điệu và sau chốc lát ngân nga cùng bé rất nhẹ nhàng, rung

động và nổi sóng của Wagner không hợp. Thế nhưng Myszka đã biết, một lát nữa thôi là trước mắt bé sẽ mở ra một không gian hùng vĩ, vô cùng tận, với đất và nước, với ngày và đêm, với các vì sao, với mặt trăng và mặt trời và chỗ này Wagner như là một nhân tố đang bị thiếu. Hình ảnh, sự chuyển động, âm thanh.

Myszka không ngạc nhiên khi nước nắm bắt giai điệu đẹp nhất và tung lên cao những tia vui của mình. Tia thứ nhất, thứ hai, thứ ba...hàng chục tia...hàng trăm tia... Sau đó từ phía sau những tia nước rơi giọng du dương bắt đầu hiện lên những thân hình khổng lồ, mềm mại thâm đen. Và những thân hình này cùng hát với Myszka nhảy múa trên những con sóng đang bồng bênh.

- Những con cá voi! Bé thét to. Ngài tạo ra những con cá voi và không hề bị nhầm lẫn chút nào! Những con cá giống hệt như trên tivi!

Cách đây mấy hôm Myszka xem phim về cá voi. Máy quay cho thấy toàn bộ sự sống dưới đáy biển, ẩn khuất đối với mắt con người. Ngay lập tức bé hiểu rằng ở đó cũng vậy, trên cao, nước bồng bênh, làm nơi sinh sống cho không chỉ cá voi, mà cả cho hàng triệu sinh linh, cá nhỏ và cá lớn, bạch tuộc lăm vôi, rắn biển bơi ngoằn ngoèo, hải cẩu lông xồm và hải mã dài râu mép.

“Và lần này Ngài đã không nhầm lẫn, vì tất cả Ngài đều lấy ra từ cái đầu của Myszka” Myszka thầm nghĩ.

- *Cái này tốt!* Ngài tuyên bố. Giọng không chút phân vân và do dự. Myszka tin rằng bé khỏi phải gật đầu tán thành với Ngài. Ngài biết rồi mà.

Myszka đình ninh trong bụng, vẫn chưa hết đâu. Mới bắt đầu thôi mà. Hôm nay Ngài có một đêm vĩ đại vì Ngài thích làm công việc sáng tạo. Myszka giơ đôi tay bé bỏng lên thật cao và tự tin chờ đợi. Một cái gì đó phải trôi xuống từ trên cao. Từ bầu trời. Và cái đó đã trôi xuống. Mà không, không phải trôi, mà là sà xuống. Một đàn chim. Hàng trăm con. Hàng ngàn con. Những đôi cánh bay của chúng đang hát. Lông của chúng đang hát. Myszka đang hát. Tất cả đều hát nhạc của Wagner, còn công việc sáng tạo vẫn tiếp diễn và tiếp diễn.

- Nha a a a! Myszka thét lên, vỗ tay, và thế là cả đàn chim liền nhảy múa trên bầu trời. Hàng ngàn đôi cánh kích cỡ khác nhau đang trình tấu trong không gian cùng một giai điệu. Và chúng nhảy múa. Myszka muốn nhập bọn với chim trời, nhưng nền phòng áp mái cứ níu giữ bé lại và cả thân người của bé nữa cũng níu bé lại. Và cả mẹ mà Myszka không được rời bỏ. Và cả bố, mà một ngày nào đó bố sẽ dừng lại và chả biết chừng lúc đó bố sẽ không còn có ai để mà đứng bên cạnh nữa. Nếu không vì những chuyện đó thì bé có thể bay vù lên cao cùng với đàn chim. Biết đâu có khi Ngài sẽ cho phép bé làm như vậy.

Chim trời bay lượn trên cao, giữa bầu trời và mặt đất. Còn giọng nói âm vang cất lên không chút do dự:

- *Cái này tốt.*

Lần này đất kiên trì chờ đợi. Bầu trời và nước đã nhận được sự sống, còn mặt đất vẫn khô cằn. Myszka sợ Ngài quên mặt đất.

- Đâ.â....bé lăm nhăm trong miệng, thế nhưng Ngài cho cảm giác Ngài đang do dự. Ngài sợ làm cho mặt đất quá đông người chẳng? Ngài đã nhầm lẫn khá nhiều rồi chẳng? Trong vũ trụ có những thế giới đang xoay tròn mà Ngài đã ban sự sống và bây giờ đang làm Ngài sợ hay sao?

- Đâ.â.a... Myszka lẩm nhẩm một lần nữa, gần như cầu xin, thế nhưng chỉ có tiếng vỗ cánh của chim trời đáp lại bé mà thôi.

Myszka thầm nghĩ, có lẽ Ngài đã đi đâu đó rồi. Phải chăng Ngài đang ngắm nhìn đáy đại dương và đáy biển, Ngài đang kiểm tra xem, Ngài có sáng tạo đúng ý định hay không, hay là Ngài bay lên với những chú chim xa gần, bao bọc chúng bằng hơi thở của mình và chia chúng thành các loài? Ngài phân chia cho chúng các màu lông các giọng hót khác nhau và khả năng bay lượn? đường nào thì bé cũng muốn biết, lần này Ngài sẽ tạo ra sự sống như thế nào trên trái đất...

Myszka biết là bé không chờ nổi. Bé cảm thấy mệt và buồn. Bỗng bé đứng phắt dậy, bật đèn điện và trong một tích tắc bốn bức tường phòng áp mái là ranh giới của khoảng không gian bao la, và cùng tận vừa rồi. Bụi mềm đang bám trên bộ bàn ghế của bà. Và còn gì đó nữa...

Myszka bước lại chỗ chiếc tủ đựng thức ăn cũ. Trên mặt tủ có cái gì đó hồng hồng. Bé chìa tay ấn mạnh.

- Myszka, sao con cứ ngồi lì ở đây và ngồi... Còn ngồi như thế bao lâu...xuống dưới nhà đi con, hai mẹ con sẽ xem cái gì đó trong tivi, mẹ nói phía sau lưng Myszka.

Myszka ngồi im thin thít đang xem vật vừa tìm thấy được.

- Lông chim! Mẹ nói không tỏ vẻ ngạc nhiên, đoạn ngẩng đầu nhìn lên mái nhà. Cửa sổ không kín hoặc lông chim rơi vào khi mình làm thoáng phòng. Hoặc đã có từ trước. Ewa nói tiếp sau suy ngẫm, rồi người mẹ chìa tay ra. Đưa mẹ xem nào!

Myszka nắm chặt tay thành quả đấm.

- Con không muốn cho mẹ xem chứ gì? Mẹ ngạc nhiên. Mẹ có định lấy mất của con đâu, mẹ sẽ trả lại con thôi...

Cô bé từ từ, chậm rãi mở bàn tay ra. Bây giờ cả hai mẹ con cúi xuống nhìn chiếc lông chim.

- Màu hồng? Người mẹ lấy làm ngạc nhiên. Lông chim hạc? Thế nhưng từ đâu ra?

- Cooo... Myszka nói.

- Đương nhiên là của con rồi! Mẹ nhất trí và cả hai mẹ con đi xuống dưới nhà.

Dưới nhà mẹ quên mất chiếc lông hạc hồng, chiếc lông không biết từ đâu rơi vào phòng áp mái. Myszka nghĩ bụng mẹ vẫn thường hay quên, thế nhưng quên những chuyện ít quan trọng hơn. Đôi khi mẹ cũng quên những việc rất quan trọng như thế này.

Trong tivi Ewa muốn xem tập tiếp theo của bộ phim truyền hình nhiều tập, thế nhưng Myszka cứ nấn ná mãi, đợi cho đến khi Ewa tìm thấy kênh có chương trình Địa lý phổ thông.

Các loài động vật khác nhau đi dạo, đi rón rén hoặc chạy thành thịch khắp lục địa châu Phi bao la. Myszka chăm chú nhìn lên màn hình khi hai mắt bé vẫn còn chưa mở đến độ chúng tự động nhắm nghiền lại. Trước khi thiếp ngủ bé nghĩ, bây giờ bé phải xem nhiều, thật nhiều các vật khác nhau. Bằng không bé sẽ không biết giúp đỡ Ngài. Cả hai sẽ cùng nhầm lẫn và khi Ngài hỏi bé sẽ không biết trả lời. Thực ra Ngài chẳng hỏi ai, nhưng Ngài lại nghe tất cả.

“Voi, hươu cao cổ, sơn dương, thỏ, chuột nhũi, chồn?” bé nghĩ và ngủ thiếp luôn. “Bò, ngựa, chó, mèo, chó sói, Chó sói? Và sư tử? Hổ? Báo?”

Bé lo ngại. Bé thích Ngài tạo ra một thế giới riêng biệt và xa cách cho các loài thú chuyên ăn

thịt các loài thú khác, nhưng bé không dám chắc, liệu có làm được như vậy hay không.

Myszka thiếp ngủ. Bé nằm chiêm bao thấy những con vật bé xem trong các chương trình truyền hình, trong các cuốn sách có minh hoạ bằng hình ảnh và trong vườn bách thú. Chúng đùa giỡn với nhau vui vẻ, chúng chơi với nhau trong thuận hoà và thân thiện. Chúng ăn củ cà rốt, chuối và cỏ. Không giết một ai.

*Và buổi tối đã đến, ngày thứ năm.*

## Chương 8. NGÀY THỨ SÁU

Adam xua ra khỏi đầu mình ý nghĩ không an lòng. Từ trên mười ngày nay, khi đi làm về anh thấy trong nhà im ắng hơn thường lệ. Còn khi anh mở hé cánh cửa văn phòng thì không thấy Myszka chơi ngoài tiền sảnh nữa. Trước đó hầu như anh luôn thấy con ở chỗ này, loay hoay với những động tác đơn giản mà để làm được bé phải mất nhiều công sức. Khó khăn lắm mới đặt được các thỏi xếp hình cái nọ trên cái kia. Những đường kẻ ngang tờ giấy không đều. Một chân con gấu Misa bằng nhung bị đứt rời ra. Giầy buộc cong queo. Búp bê Barbie bị lột trần.

Adam chẳng biết sự im lặng ngoài tiền sảnh có tốt hơn những âm thanh lúng búng của thứ giọng thô hay không. Anh không tìm cách trả lời câu hỏi này. Anh chỉ ghi nhận một thực tế. Nhất định Ewa đóng cửa giam con bé trong phòng ngủ. “Tránh mình”, Adam nghĩ.

Thế nhưng Adam để ý khi vào bếp, Ewa đang nằm trên ghế đi văng, tay cầm cuốn sách. Và cho cảm giác Ewa đã nằm đó cả hàng giờ đồng hồ rồi.

“Myszka ở đâu nhỉ?” Anh tự hỏi với sự lo ngại vô cớ, khi đã nhiều lần xảy ra hiện tượng như vậy rồi.

Adam lặng lẽ, rón rén đi lại chỗ mấy con búp bê bị quăng bừa bãi trên nền nhà. Rất may mái tóc tuyệt đẹp của Barbie không bị làm sao cả, cho dù búp bê đã bị xé hết bộ y phục đẹp. Búp bê nằm trần truồng trên nền nhà và trong dáng hình khoả thân của nó, Adam bắt gặp một cái gì đó ghê tởm. Thoạt tiên anh không biết đó là cái gì. Sau đó anh nhìn thấy Barbie có đôi vú to, nhô cao, khi nằm dưới bộ váy trông rất đẹp, thế nhưng khi không có quần áo thì thấy đôi vú nhân tạo một cách kỳ dị.

“Vú silicon của Palm Anderson” Adam nghĩ, buồn lòng.

Trong dáng hình của con búp bê vẫn còn có một cái gì đó làm Adam lo ngại. Anh chăm chú nhìn đôi chân dài, mảnh mai, eo tròn, lưng ong quá đáng của Barbie. Adam nhún vai, các cô người mẫu trong các tạp chí nom giống hệt như vậy, cho dù các cô đã được các nghệ sĩ đồ hoạ sửa sang trên máy tính. Thế nhưng Barbie là một cái gì đó dâm dăng một cách bí ẩn.

Thình lình anh phát hiện ra Barbie khoả thân có đôi vú to đùng, nhưng giữa hai chân thì chẳng có gì cả. Anh buột cười theo phản xạ, nhưng ngay lập tức úp tay vào miệng, để Ewa không nghe thấy tiếng mình.

“Con búp bê này đã được kiểm duyệt về khoản thuần phong mỹ tục! và bằng phương cách hết sức đặc biệt!” Adam nghĩ một cách mỉa mai. “Phải chẳng các bé gái không nên biết Barbie có bướm, cho dù chúng được tha hồ nhìn vú của nàng? Thật là buồn cười...Myszka sẽ nghĩ gì về điều này?”

Adam đã tò mò. Anh không biết rằng, từ trước đó khá lâu Myszka đã bỏ ra rất nhiều thời gian để xem xét thật kỹ cơ thể Barbie. Cái gì Barbie có và cái gì Barbie còn bị thiếu.

Đất cần phủ cỏ xanh kiên nhẫn chờ đợi, tin rằng Ngài không quên mình. Lần đầu tiên Myszka rất tò mò, Ngài sẽ làm gì, khi suốt cả buổi tối và sáng sớm ngày hôm sau bé nhớ phòng áp mái. Myszka muốn được nhìn thấy Ngài ban sự sống cho mặt đất như thế nào.

Có rất nhiều khả năng. Myszka biết điều này. Không phải lúc nào mẹ cũng chuyển kênh truyền hình đúng lúc để con gái có thể xem những chương trình trẻ em được phép xem. Lại

nữa, mẹ không dám chắc, liệu có cái gì đó trẻ em như Myszka không nên xem hay không, Ewa không biết ranh giới óc tưởng tượng của con gái, kể cả ranh giới hiểu biết của con cũng vậy. Có trường hợp, do vô tình, bé xem phim kinh dị, trên phim những con quái vật khủng khiếp không tưởng tượng nổi, lèn xuống trái đất yếu hèn. Bé đã xem nhiều chương trình về thiên nhiên và bé đã nhìn thấy một số loài thú vật này giết chết một số loài thú vật khác một cách tàn bạo, rồi ăn thịt chúng khi chúng còn đang hấp hối. Myszka sợ, trái đất mà bây giờ Ngài tạo ra sẽ thành nơi cho những hành động đẫm máu như vậy, bé lo ngại, rằng một số quái vật mà bé đã xem trên tivi sẽ làm mặt đất sôi động theo cách làm bé sợ.

Những hình ảnh chiến tranh còn tệ hơn nhiều so với những quái vật trong phim. Những hình ảnh này bé xem hầu như hàng ngày, khi tối nào mẹ cũng theo dõi chương trình thời sự và không thấy có lý do gì xua con ra khỏi phòng. Mẹ chỉ bắt con gái phải ra ngoài khi trên phim nào đó anh và chị bắt đầu chạm vào nhau và cởi quần áo ra. Còn trong các “Bản tin thời sự” truyền hình, chiến tranh là một cái gì đó đương nhiên như dự báo thời tiết vậy, ngày nào trên tivi cũng có cảnh chiến tranh, chỉ thay đổi chút ít. Không bao giờ Ewa nghĩ trong đầu là những hình ảnh đó làm Myszka sợ và còn khó hiểu gấp bội so với các cảnh tình dục. Thế nhưng Ewa lại cảm thấy cần phải cấm Myszka xem những cảnh tình dục này, chị có thể cho phép con xem các bản tin truyền hình mà theo nhịp nhanh của rock and roll, y như trong cuộc duyệt binh, người ta chiếu cảnh ném bom các thành phố, cảnh hành quyết tù binh, đánh nhau trên đường phố, tai họa, các vụ giết người. Myszka không thể hiểu những cảnh đó. Những con người tìm cách cho thân thể họ được sát gần bên nhau cho bé cảm giác họ đẹp và tốt, còn cũng chính những con người như vậy bắn vào nhau thì bé cho họ là những người không lịch thiệp.

Cô bé lắc mạnh đầu một cách bất lực, tin rằng tất cả mọi hình ảnh xấu xa mà bé không thích có ở đó và thậm chí Ngài không nên biết là có chúng, sẽ rơi hết ra khỏi đầu bé. Ngài mà biết những hình ảnh đó thì Ngài có thể tạo ra một cái gì đó đáng sợ gấp trăm lần. Hay là Ngài đã tạo ra rồi?

Các tấm màn xoay tròn và bắt đầu hé mở, như trong nhà hát, Myszka sốt ruột chờ đợi cái lần này sẽ hiện lên từ sau tấm màn được dệt bằng màu đen bồ hóng.

Mặt đất. Bên trên là bầu trời. Chim chóc và mây bay giữa bầu trời và mặt đất. Nước. Những con cá voi và hàng triệu sinh vật sống dưới nước. Myszka nhìn mặt đất một cách cảnh giác...

Cỏ nổi sóng do hơi thở của Ngài ...Không, không chỉ do hơi thở của Ngài. Cỏ sống động. Những con cáo nâu lông mềm, những con chồn lông màu nâu sẫm và những con chuột nhũi lông mịn như nhung, từ trong hang bò ra, chúng bị loá mắt vì ánh mặt trời. Những con thỏ rừng, những con nai và những con khỉ đuôi dài nháy nhót. Những con ếch đang kêu. Những con cừu trắng hiền hoà đang gặm cỏ. Gấu túi uống Coca cola...

- Khô.ô.ng... Myszka nói theo phản xạ và Coca cola biến mất. Gấu nhai lá cây khuynh diệp.

Có một khoảnh khắc mọi con thú đứng bất động, nghe ngóng. Mặt đất rung chuyển, tiếng kêu của hàng trăm chiếc kèn xé tan bầu không khí, một đàn voi băng qua bãi cỏ, chúng đạp cỏ tạo thành những lối đi. Chạy theo sau đàn voi là đàn sơn dương nhút nhát, hươu cao cổ, ngựa vằn nhún nhảy...

- *Cái này tốt!* Giọng Ngài vang lên.

Myszka vỗ tay. Cái đó rất tốt. Không có chó sói, hổ, báo và cũng không có quái vật nào. Ngài

lôi một cách chuẩn xác ra khỏi đầu bé chỉ những thứ cần lôi ra mà thôi. Và Ngài dùng những thứ đó để sáng tạo. Bé hiểu rằng, hồi đầu Ngài nhằm vì bé không giúp Ngài. Bây giờ thì bé tin chắc, bé không phải là một người xem thụ động.

Sau đó các loài thú khác lần lượt kéo đến. Cô bé ngay lập tức nhận ra sự khác biệt của chúng, chúng đi bên nhau, tụ tập thành đàn. Bé đã tìm hiểu bò nhà và lợn nhà, bò cái hiền hoà, bò đực mạnh mẽ, dê cái hiền lành, lợn con vui nhộn. Và những con chim luôn luôn gắn bó với mặt đất, gà mái, gà trống, gà tây. Chúng sốt ruột như đang chờ đợi cái gì đó. “Chúng chờ người ta quất tháo, dùng roi quất chúng, xua chúng về nhà” cô bé nghĩ, chẳng biết do đâu mà bé lại biết như vậy.

Ngài lặng im. Cỏ gợn sóng, gió thổi mạnh đuổi mây trên trời, làm nước nổi sóng cồn, cành cây rơi xuống đất. Gió mạnh đến nỗi làm bé xiêu người, làm tung bay tóc bé.

“Ngài đang nghĩ gì vậy?” Myszka ngạc nhiên. “Ngài đã làm xong hầu như tất cả mọi thứ rồi còn gì, Ngài có thể nghỉ...”

Thế nhưng trên mặt đất, trong khoảng không giữa mặt đất và bầu trời, cũng như trên mặt nước, giữa những con chim, con cá và các loài thú vật, đang có một sự đợi chờ. Một cái gì đó phải xảy ra. Một cái gì đó quan trọng. Cái sẽ làm thay đổi cảnh vật này, làm xáo trộn sự hài hoà của chúng, làm thay đổi nhịp sống mới, xác định một đẳng cấp khác.

Myszka cố đoán xem đó khả dĩ là cái gì. Bé sợ những con quái vật. Còn nếu như Ngài lôi chúng ra từ trong đầu của bé, cho dù bé đã cố nhét chúng rất sâu, vào tít trong cùng và lát nữa chúng xuất hiện ở đây, to kèn, kinh tởm không kể xiết...thì sao đây? Như trong phim hoạt hình mà bé xem trên kênh Kid Fox. Như trong phim kinh dị mà hôm qua mẹ vừa liếc mắt xem vừa đọc tạp chí.

Bé không thích nhìn những thứ đó. Bé đã biết, bật đèn điện lên không làm ngừng công việc của Ngài, khi Ngài vẫn đang và luôn luôn sáng tạo, không ngưng nghỉ, luôn tạo ra cái mới và không bao giờ Ngài cảm thấy là đủ cả. Bé cảm nhận, Ngài sẽ phạm nhầm lẫn nghiêm trọng, đúng vào lúc Ngài tạo ra những trái đất tiếp theo và đó sẽ là những sai lầm kinh khủng nhất. Bé nghĩ thầm trong bụng, bé không muốn can dự vào chuyện này. Bé không muốn mách nước cho Ngài. Biết đâu Ngài thôi...

Những chú hươu cao cổ xoay tròn những cái cổ dài ngoẵng, những chú thỏ đứng thẳng bằng hai chân, những chú nai vênh tai ngơ ngác, những chú voi gầm rú liên hồi, những chú chim bồong bành trên không trung, những chú cá voi ẩn mình dưới đáy biển và thậm chí Ngài ngừng thở, khi gió thành lình lặng im...

- Maaaaa!!! Myszka thét lên, chạy khắp phòng áp mái không biết tìm công tắc điện ở đâu. Maaaa! Bé gọi to một lần nữa trong hoảng sợ vô cớ, bé sợ cái sắp hiện ra. Một cái gì đó. Một cái gì đó thật khủng khiếp.

Bỗng nhiên bé nhớ tới chuông điện. Một chiếc chuông ở ngay cạnh bé, nhưng bé không nhìn thấy, bé bị giam hãm trong bóng tối mềm mại này, bóng tối bỗng nhiên không còn an toàn nữa, lòng tìm một cách vô vọng, thành lình bé đụng tay vào chiếc chuông. Bé mang hết sức bình sinh ấn nút chuông. Trong nhà vang lên âm thanh đáng sợ.

Ewa bật dậy khỏi đi văng. Lần đầu tiên chuông điện kêu, cho đến nay chưa bao giờ Myszka sử dụng chuông điện.

- Có chuyện gì vậy? Có gì xấu... Ewa nghĩ, chị hốt hoảng chạy bằng bằng trên các bậc cầu thang. Lúc leo lên phòng áp mái, Ewa liếc nhìn thấy Adam mở hé cánh cửa văn phòng của mình nhưng ngay sau đó đóng sập cánh cửa lại (để rồi lại mở hé, khi Ewa đã khuất bóng trên cầu thang).

Chị lao vào phòng áp mái. Căn phòng tối om. Myszka đang ở trong này, con gái không bật đèn chẳng? Có lẽ nó đã tắt đèn đi và bóng tối đột ngột, đen ngòm một cách lạ lùng này đã làm nó phải thét lên. Chưa bao giờ Ewa lại thấy một thứ màu đen hoàn hảo như thế này, nó sâu thẳm và hấp thu mọi ánh sáng.

- Myszka ... Ewa gọi nhỏ, thiếu tự tin, không biết cách tìm công tắc điện. Chị có cảm giác là chị đang ở trong một không gian khác nơi phòng áp mái và các đồ đạc có trong đó đã bị lạc vào, các bức tường nghiêng làm ranh giới của căn phòng đã biến mất. Ewa cảm nhận chuyển động của không khí và một sự hiện diện vô hình đáng sợ nào đó.

- Myszka...Ewa gọi nhỏ một lần nữa thế nhưng giọng nói cứ dính chặt vào họng của chị, như một quả cầu lớn làm ngạt thở. Và rồi chị cũng hốt hoảng y như con gái lúc nãy.

- Maaa... Myszka đáp, giọng thô. Ewa thở phào.

Rốt cuộc con gái đang ở đây, lành lặn, khỏe mạnh, không la hét. Cho nên chỉ có nỗi sợ hãi bình thường, không nguyên cớ mà thôi.

- Con không thể tìm được công tắc điện! Bé lên tiếng, cố gắng nói một cách điềm tĩnh nhất, khi bé có cảm giác ổ công tắc điện đã biến mất cùng với các bức tường. Bé cảm thấy mình đứng nguyên vị và bị bóng đen bám chặt như mạng nhện bám, không nhúc nhích được, phía trước mặt bé không có gì, ngoài khoảng không vô hình và vô cùng tận.

- Đư.ng... Sơ ơ... bỗng Myszka nói và chính lúc này nỗi sợ chảy ra khỏi người Ewa như nước chảy vậy. Ewa cảm nhận nỗi sợ đang tuột theo thân người mình, mỗi lúc càng xuống thấp hơn, sau chót chui vào kẽ nứt của nền nhà gần chân chị và lủi trốn vào trong đó.

- Myszka, con làm mẹ sợ! Ewa nói, giọng trách móc, thế nhưng tay chị với vào chỗ công tắc điện. Tại sao trước đó chị không tìm nổi? Công tắc vẫn nằm ở chỗ cũ kia mà. Có chuyện gì vậy?

- Khooong! Con gái đáp. Bóng đèn bùng sáng và phòng áp mái lại trở thành một nơi bình thường và an toàn.

Ewa đặt chiếc ghế đẩu cũ, leo lên ghế và mở cửa sổ trên mái nhà.

- Mẹ con mình làm cho phòng thoáng gió. Mẹ giải thích. Ewa cảm thấy ngọt ngào, cái mùi của sợ hãi gây khó thở và làm ngạt thở vẫn còn lảng vảng ở nơi đây. Nỗi sợ hãi đối với cả mẹ lẫn con gái. Nhẽ ra đó chỉ là hư ảo thôi. Myszka đã thét toáng lên vô cớ, thế mà bây giờ nó lại điềm tĩnh như thế.

Không khí chiều tối trong lành tràn vào phòng. Trên đầu hai mẹ con, chỗ có ô cửa sổ vuông, lấp lánh sao trời.

- Đẹp quá! Ewa thở mạnh.

Bỗng nhiên âm thanh từ phía trước nhà vọng lên làm gián đoạn sự tĩnh lặng của chiều hôm. Tiếng chiêm chiếp nhỏ nhẹ. Không, không phải chiêm chiếp. Tiếng khóc?

- Cái gì đang khóc trước nhà mình vậy nhỉ? Mẹ con mình ra đó xem sao đi. Ewa nói, chìa tay cho Myszka.

Hai mẹ con xuống cầu thang và đi ra phía trước cửa. Đèn đường bật sáng trưng và cùng với chúng các ngọn đèn vườn tròn xoe, chiếu sáng bãi cỏ tối tăm.

Một cái gì đó không lớn bỏ chạy trước mặt họ, cùng với bóng của bóng tối đang đi khỏi, bóng tối này không muốn nhường chỗ cho ánh sáng nhân tạo. Một cái gì đó nho nhỏ vừa khóc. Không, đó không phải là khóc...

- Meeeeooo... Myszka nói và bỗng mặt bé tươi tỉnh hẳn lên, miệng cười đầy tự tin.

- Kichi...kichi... Ewa gọi nhỏ và từ trong bóng tối một chú mèo con miệng kêu meo meo xuất hiện. Nó bước đi dè dặt, sợ hãi, và đang tìm ai đó. Tìm ai? Tìm mẹ nó chăng? Tìm nơi an toàn chăng? Tìm nhà của mình chăng?

- Đư ư ư a... Myszka nói, giọng phản ứng khó chịu. Bé vẫn nói như vậy khi rất thèm muốn một cái gì đó. Bé vẫn nói như vậy khi bị từ chối và sắp thét lên thật to để đòi cho bằng được (phản ứng của trẻ bị bệnh Down thường khó lường, nói chung là rất mạnh mẽ).

- Kichi, kichi... Ewa lại gọi nhỏ, con mèo con từ từ tiến lại chỗ hai mẹ con bằng bốn chân cứng đờ, duỗi thẳng vì lo ngại, để rồi cuối cùng chạm nhẹ vào bàn chân của Myszka.

Cô bé cúi xuống, vuốt ve con mèo. Mèo con miệng kêu meo meo. Tay Myszka chạm vào con mèo nhẹ nhàng đến cả Ewa phải ngạc nhiên. “Con mèo này sẽ dạy cho bé biết thế nào là chạm vào nhau”, Ewa nghĩ và cúi xuống để bế con vật lên tay. Nhưng Myszka nhanh hơn. Bé đi về phía cửa đang mở, miệng gọi con mèo:

- Ại đây ... ại đây...

Con mèo, vẻ yêu kiều, bước theo bé, cọ vào chân bé, rồi vụt chạy lên phía trước, lúc dừng lại chờ cho Myszka đi ngang bằng.

Cả ba đi vào nhà bếp, Ewa, Myszka và con mèo. Trong bếp có người. Adam. Anh liếc nhìn hai mẹ con, nhưng chẳng nói chẳng rằng, chăm chú làm việc của mình. Adam đang bôi bột cá hồi vào bánh mì. Không nhìn thấy con mèo. Adam chú tâm không nhìn xuống dưới để khỏi nom thấy Myszka. Adam luôn làm như vậy, chỉ nhìn phía bên trên đầu con gái, Ewa nghĩ.

Con mèo ngửi thấy mùi thức ăn, nó liền bám chặt móng chân nhỏ song sắc nhọn, leo dọc chân Adam.

- Auuu! Adam thét toáng lên, giật con mèo ra khỏi chân, quăng nó ra xa và vội vã rời khỏi bàn. Con mèo bị quăng mạnh, bay vòng cung trong không trung, thét lên ai oán rồi rơi bịch xuống nền nhà lát gạch. Nó đập đầu vào chiếc tủ con và nằm bất động.

Myszka cũng bất động. Ewa thét lên, giọng lịm dần, nhưng ngay lập tức im bật, hoảng hồn nhìn con gái. Ngay sau khi nghe tiếng kêu náo nùng và khủng khiếp, Ewa cảm thấy mình bất lực và hoàn toàn có lỗi khi chị đã không làm gì để phản ứng lại. Còn Myszka đứng nguyên một chỗ như trời trồng, miệng há hốc, nhìn vào tấm thân bất động vừa nãy còn rất dễ thương của mèo con. Nước dãi chảy dọc theo râu con mèo. Nước mũi mèo con nhỏ từng giọt. Nó thở phì phò tựa hồ tiếng kêu của một chiếc xe lửa nhỏ.

“Nhất định lát nữa con gái sẽ làm một cái gì đó...” Ewa sợ. “Nó sẽ hiểu ra con mèo không còn sống nữa và nó sẽ làm một cái gì đó kinh khủng... Lần đầu tiên con gái nhìn thấy cái chết. Mà đó lại là một cái chết ngu xuẩn và không cần thiết. Nếu mình cứ thấy kệ con mèo ở ngoài kia, ngoài bãi cỏ, thì có lẽ đã không xảy ra chuyện bất hạnh này. Con mèo có thể bị bỏ đói nhưng

mà nó sống. Con người quả là những sinh linh vô trách nhiệm, tất cả mọi sinh vật khác đều phải nhường đường cho con người...”

Bỗng nhiên Ewa nhớ tới đoạn trích của Sách Sáng Thế. Đoạn này và các đoạn khác chị thuộc lòng, kể từ khi suốt hai năm ròng hàng ngày chị đọc Thánh Kinh cho Myszka nghe. Chị vẫn còn nhớ từng câu của những khổ thơ đầy nhạc điệu. Bây giờ trong giây phút sửng sốt, một cái gì đó bắt chị phải nói to và đồng dục:

- Các người hãy thống trị cá biển và chim trời. Hãy thống trị muôn loài trên trái đất...

- Khoo...ong... ại đây, ại đây! Bỗng Myszka nói. Adam đứng nhìn một cách gò bó, cầm chiếc bánh mì patê trong tay. Như một diễn viên trên sân khấu, Ewa kể chuyện của mình và cũng đứng không nhúc nhích. Cái xác bất động màu xám của con mèo nằm trên nền nhà lạnh lẽo. Những tia máu chảy ra từ đầu con vật.

- Ại đây ... ại đây! Myszka nhắc lại, không nhìn vào con mèo mà nhìn đâu đó trên cao, chẳng biết chỗ nào. Trần nhà chăng? Ewa chỉ nhìn thấy lòng trắng trong đôi mắt con gái đang hướng lên cao.

“Con bé gọi ai vậy? Và tại sao nom bộ dạng nó lạ như vậy?” Ewa lo ngại. “Hay là sắp lên cơn động kinh nên nó như thế? Trẻ em bị Down đôi khi bị động kinh...Hay là con bé bị sốc và có chuyện chẳng lành?”

Đột nhiên khắp nhà im ắng. Ewa nghĩ, đó không phải là sự im lặng bình thường, trong sự lặng im bình thường ta nghe thấy sự sống, cho dù không một âm thanh nào to hơn tiếng ruồi kêu. Sự im lặng bao giờ cũng sống động. Và nó kéo dài đủ để nghe thấy nó, đồng thời nó ngắn đủ để không gây lo ngại. Cái im lặng đang có lúc này hoàn toàn vô sinh khí. Như con mèo.

Bỗng nhiên nghe thấy tiếng thở sâu và nặng. Ewa nghĩ, đó là ngôi nhà của họ đang thở mạnh với sự suy tư, tiếng thở mạnh đến nỗi các cánh cửa chớp bằng gỗ đập mạnh, các cánh cửa phòng kêu đánh sầm, còn gió, không biết từ đâu, tràn vào bếp, quấn chặt váy của Ewa vào chân, thổi tung tóc của Myszka và mái đầu mượt của Adam.

- Gió lùa! Adam nói bằng thứ giọng xa lạ, còn gió lồng lộng trong nhà bếp, một lần nữa làm tung mái tóc của Myszka, rồi im bật.

Myszka cười giọng thô, sáng khoái. Nụ cười làm tươi tỉnh gương mặt của Myszka.

- Ại đây ...ại đây ... Myszka nhắc lại, bước lại chỗ con mèo.

Con vật động dậy. Thoạt tiên nó từ từ nhấc đầu lên, để lại vết máu trên nền gạch, rồi nó chậm rãi ngồi dậy. Nó chăm chú nhìn họ, bằng đôi mắt xéch và xanh như mắt Myszka. Nó thấm nước bọt vào một chân và ra sức rửa cái miệng bê bết máu.

Ewa thở phào, không tin vào mắt mình. Lúc này Myszka vuốt ve con mèo và buột miệng:

- Ăn đi...

Ngay lập tức Ewa đổ sữa vào chiếc đĩa con. Adam đứng trong im lặng, tay cầm miếng bánh mì, không cho bánh vào miệng. Thành linh anh nhún vai rồi bỏ đi. Tiếng tốp tốp nghe rất rõ của con mèo đang uống sữa vang lên cùng tiếng chân bước của Adam. Myszka cười, nheo đôi mắt lồi của mình, bé với tay lấy chỗ patê cá hồi còn lại, Myszka cúi xuống bằng động tác vụng về, bé bóp tuýp bột cá xuống nền nhà, cạnh con mèo. Mèo con liền bỏ món sữa, đặt chiếc lưỡi hồng của mình vào món patê cũng màu hồng, có mùi vị hấp dẫn.

- Nó còn sống...Không thể có chuyện như vậy ...Ewa thốt lên.

Ewa vẫn chẳng thể đồng ý rằng sự sống rất dễ nát tan, một con vật hoàn toàn lạnh lợi và xinh xắn, chỉ trong khoảnh khắc biến thành một cái vỏ rỗng tuếch bất động. “Cho nên sự sống là như vậy”, Ewa nghĩ. Thế nhưng sự sống không phải như vậy khi con mèo vẫn sống.

- Con cho nó cái tên gì đây? Chị hỏi con gái. “Kẻ trao tên gọi là người ban cuộc sống và có ảnh hưởng tới tiến trình của cuộc sống này” Ewa buột miệng đọc đoạn Thánh Kinh.

- Mia...? Myszka hỏi còn Ewa gật đầu. Mia là cái tên cũng hay như mọi tên khác. Lại dễ gọi nữa.

- Mèo của con, thì con tự chọn lấy tên. Mẹ nói với con gái.

- Cho... Myszka nói.

“Hình như con gái nghĩ là Adam đã cho nó con mèo”, Ewa lấy làm lạ, nhưng chị không muốn cãi chính.

Adam mở cửa sổ và quăng miếng bánh mì ra ngoài. Anh thấy ăn mất ngon. Anh đâu có muốn xúc phạm con vật này và bất kỳ một ai. Anh đã không để ý con mèo. Thậm chí, giả dụ dưới nền nhà không phải con mèo mà là một con cá sấu đang bò đi chẳng nữa thì chắc anh cũng không để ý.

“...Vì mi không muốn nhìn con gái mình” anh lẩm bẩm với chính mình. “Và vì mi không muốn nhìn con gái, cho nên sự hiện diện của con mèo làm mi bị bất ngờ và mi đã phản ứng một cách tàn nhẫn. Mi tự thú nhận đi thôi...” Adam đã tự nhận. Anh không muốn nhìn con gái. Anh không muốn tỏ ra là anh đang nhìn con gái. Anh không muốn con gái gọi mình trực tiếp, như gọi một người cha. Cả hai bất ngờ vào bếp. Adam tưởng hai mẹ con đã đi ngủ từ lâu rồi. Những cái móng vuốt sắc nhọn thỉnh thoảng đâm vào chân làm anh đau, và theo phản xạ anh bứt ra...

“Nhẽ ra mình đã giết nó. Đúng là có phép màu nên mình mới không giết chết con mèo. Thế nhưng cái mục tiêu này khỏi phải đọc Thánh Kinh!” Adam nghĩ, tức mình.

Thật là may, con mèo còn sống. Hồi trước khi xây dựng ngôi nhà này cho gia đình, Adam hy vọng rằng nhà sẽ đầy ắp con trẻ, đứa thứ nhất, thứ nhì, thứ ba...có lẽ thứ tư? Adam dự tính trong nhà này cũng sẽ nuôi thú vật. Adam luôn luôn cho rằng một gia đình thật sự đầy đủ thì phải bao gồm cả mèo hoặc chó nữa. Hoặc cả hai, mèo và chó. Trong ngôi nhà rộng thênh thang của họ, vật nuôi tha hồ tự do và như vậy vật nuôi cũng đã được dự tính, mọi thứ đều đã được dự tính. Mọi thứ, trừ Myszka.

Bỗng nhiên đoạn Kinh Thánh mà Ewa đã đọc với diễn cảm lạ lùng quay trở lại với Adam “Các người hãy thống trị cá biển và chim trời, hãy thống trị muôn loài trên trái đất”.

Có đúng là Chúa đã tính như vậy không? Đại để Chúa có đang tính hay không? Tính hợp với kế toán trưởng hơn là với Chúa, Adam nghĩ theo kiểu giễu cợt. Chắc chắn Chúa sẽ thử nghiệm. Hoặc biết rồi.

- Không có Chúa! Adam tức tối hét to về phía cửa sổ mở toang. Mà nếu có đi nữa thì Chúa cũng chó nên đem loài vật cho loài người thống trị.

“Còn con người thì sao? Liệu có nên giao con người cho con người thống trị? Có thể giao cho con người cái gì mà không sợ họ huỷ diệt, họ làm hỏng, họ xúc phạm?” Adam nghĩ.

Càng ngày anh càng nghĩ về những vấn đề mà ngày trước anh không quan tâm hoặc không thích quan tâm.

“Mình ngu xuẩn với mọi chuyện”. Adam nghĩ, tức giận.

Anh lại cảm thấy xót xa, đối với Ewa, đối với chính mình, nhưng trước hết là đối với Myszka. Nếu không có con bé thì cuộc sống của hai vợ chồng chắc phải đẹp đẽ và sung sướng. Adam thích trật tự, không thích hỗn loạn.

“Myszka là hỗn loạn”, anh nghĩ và trải giường sửa soạn đi ngủ.

Trên chiếc giường hạnh phúc rộng khổ, nơi mẹ và con gái ngủ, mèo con nằm cuộn tròn, miệng kêu meo meo.

“Ngài mang thú vật xuống mặt đất và Ngài đã ban cho mình một con” Myszka nghĩ, ngái ngủ. “Phải chăng Ngài không muốn mình buồn và suy nghĩ, bây giờ Ngài đang làm gì ở đó? Và chuyện gì sẽ xảy ra nếu Ngài không nghe thấy tiếng nói trong đầu mình? Ngài không thể nghe được, bởi làm gì có tiếng nói đó, bởi mình chẳng biết Ngài muốn gì”, bé sốt ruột nghĩ, cố không cựa mình để không làm mẹ thức giấc. “Thế nhưng Ngài thổi vào mèo con một cuộc sống thứ hai. Ngài đã tạo ra mèo con một lần nữa, từ bộ lông đầm máu, vô sinh khí”.

- “Cái đó tốt!” Bé lẩm nhẩm trong miệng, còn bốn bức tường của phòng ngủ nghe thấy tiếng vọng lạ lùng, khàn khàn “Cái...đó... tốt...”. Thế nhưng liệu cái Ngài tiếp tục tạo ra có tốt hay không?

Mèo con kêu meo meo, Ewa ngủ, còn Myszka nhớ lại nhịp điệu du dương, gần gũi một cách lạ lùng, của những lời mẹ nói trong nhà bếp, khi bé tưởng mèo con không còn sống nữa.

“Ai phải thống trị cá mú, chim muông và mọi thú vật trên trái đất?” Bé thầm hỏi trong đầu.

“Mình biết, Ngài đang tạo ra cái gì ở đó”, bé thành linh vực nhớ rồi sau đó ngủ thiếp đi, trước khi kịp lo lắng liệu cái đó có tốt hay không.

Mèo con kêu meo meo, ôm lấy cổ Myszka.

*Và buổi tối đã đến, ngày thứ sáu.*

## Chương 9. NGÀY THỨ BẢY

“Mình cảm thấy vô cùng khoan khoái, cứ như là mình được sinh ra một lần nữa” Ewa nghĩ, khi dọn dẹp trong bếp lúc sáng sớm.

Ewa tỉnh táo, khỏe khoắn và sảng khoái lạ thường. Lần đầu tiên từ nhiều tuần nay, chị và hát vừa chuẩn bị bữa sáng cho mình và Myszka và cả mèo con nữa. Bởi vì nhà vừa có thêm một nhân khẩu. Nhân khẩu này bé xíu, cùng lắm là hai ba tháng tuổi, cho nên chỉ cần ăn món súp sữa là đủ, như Myszka.

Từ cửa sổ Ewa nhìn Adam đang chạy. Nhưng anh không chạy như mọi khi, chạy về phía nhà xe, mà anh chạy vòng quanh bãi cỏ. Chạy?

“Adam cũng tràn đầy sức sống như mình”, Ewa nghĩ. Hôm nay Adam cũng cảm thấy như được sinh ra một lần nữa chẳng? Phải chăng bản tin sáng nay trong radio đã thông báo chỉ số hồi đoái có lợi cho anh? Anh đã mua được nhiều cổ phiếu giá tăng hay sao?

Ewa không đánh giá Adam. Chị chỉ đồng cảm với chồng. Chị biết anh đau khổ, biết anh buồn vì Myszka và buồn khi không có hai mẹ con. Tình cảm của Ewa đối với Myszka đa dạng song mạnh mẽ. Tình cảm của Adam phức tạp, song không xác định.

“Chính Adam tận nguyên, chứ không phải Myszka”, không phải lần đầu Ewa nghĩ vậy. “Adam tận nguyên về mặt tình cảm”. Adam nên ly dị mình và giải quyết dứt điểm chuyện này. Anh không thể chôn chân trong cái bẫy do chính anh tạo ra, bỏ Myszka mà không bỏ đi”.

Qua cửa sổ, Ewa nhìn Adam đang chạy. Anh vẫn còn trẻ, mới bốn mươi lăm chứ mấy. Anh lực lưỡng, khỏe mạnh, lịch lãm và giàu có.

“Anh sẽ chẳng có khó khăn gì trong việc tìm một người vợ mới” Ewa nghĩ, đau khổ.

Ewa chẳng biết liệu chồng vẫn còn yêu mình. Bị buộc phải lựa chọn giữa chồng và con gái, chị đã lựa con gái.

“Con gái rất cần mình” Ewa khẳng định trong ý nghĩ quyết định của chị. “Phải chăng một số người đàn bà đang kiếm tìm kẻ cần họ, kẻ sẽ là con vẹt xấu xí của họ? phải chăng đó là tính cách của phụ nữ?”

Adam chạy quanh một cái vòng tròn nhỏ. Khí trời mát mẻ, trong lành, như đêm qua trời vừa mưa, hoa bên vườn mấy nhà hàng xóm ngát hương.

“Nơi đây có thể là một thiên đường” Adam nghĩ. “Chỉ cần chăm sóc đến nơi đến chốn ngôi nhà này, bên ngoài cũng như bên trong ...”.

Cách đây chín mươi năm về trước Adam muốn mình phải trội hơn hàng xóm. Nhà của anh phải to hơn và đẹp hơn, còn gia đình anh thì phải phi thường. Giờ đây anh chỉ ao ước có được một sự bình thường mà thôi.

“Một gia đình bình thường và một đứa con bình thường” đứa con không nói lúng búng, miệng không chảy dãi, mũi không chảy nước, mắt không xéch và không húp híp, không có chỉ số IQ khoảng 50 điểm. Chỉ cần 100 là đủ, cho dù cách đây mười năm mình cho rằng chỉ số mà thấp hơn 140 là bẽ mặt...”

Adam chạy, lao vào trong nhà, lướt nhanh qua tiền sảnh, vào nhà tắm. Anh nhìn theo thói quen, không thấy búp bê Barbie và Ken nằm ở trong góc nữa, chỗ cố định. Chúng đã biến mất.

Hoặc là Myszka đã đem chúng vào phòng ngủ, hoặc là mấy con búp bê đã bị phá hỏng và Ewa quẳng đi rồi.

Adam mặc comlê, lao từ trong phòng mình ra ngoài thì đụng vào Myszka ngái ngủ, mắt nửa nhắm nửa mở, đi qua tiền sảnh để vào bếp. Mèo con chạy lảng xăng quanh chân bé.

“Mong chuyện gì đó xảy ra cho con bé biến đi” Adam thầm cầu xin như vậy.

- BỐ! Ô! Myszka nói thứ giọng thô.

Bố thây kệ con gái và biến vào cửa ra ngoài.

Myszka gặp khó khăn. Bé ăn sữa và như thường lệ làm ướt sũng toàn bộ vạt áo ngủ phía trước, mèo con ngồi trên bàn, bên cạnh bé, tộp sữa từ phía bên kia mép đĩa súp. Ewa không cho con làm như vậy, nhưng Myszka thét lên khùng khiếp, cho nên mẹ đành chịu. Thế là bây giờ cả hai ăn chung một đĩa, mèo và con gái.

“Mình mà không muốn cho cả hai ăn chung một đĩa, thì mình phải làm cho Myszka món ăn mà mèo con không thể đụng vào”, Ewa nghĩ, lo ngại.

Bây giờ Myszka gặp khó khăn còn nghiêm trọng hơn, khó khăn trong việc xử lý các vấn đề. Vấn đề chui vào trong đầu bé rồi lại chui ra, dọc đường bị mất đi một số yếu tố nào đó. Lúc quay trở lại vấn đề hoặc vẫn y nguyên như cũ hoặc chẳng còn nguyên xi như vậy nữa.

Myszka không biết, liệu bé có cùng mèo con lên phòng áp mái được không, hay là phải để mèo con ở dưới nhà. Bé không dám chắc, để mèo con ở dưới nhà thì nó có bị làm sao không. Bé cũng không biết, có phải bé đang nghĩ về mèo con và phòng áp mái, hay đang nghĩ về mèo con và cả mẹ nữa. Và trên cái nền bố đang chạy ở đâu đó gần đây. Bố, người có thể giẫm phải mèo con do vô tình.

Vấn đề lại thay đổi. Và bây giờ mang dáng dấp của người bố đang chạy. Chú mèo con bị đe dọa đang rình rập bên cạnh. Rồi sau đó lại xuất hiện phòng áp mái. Khi rốt cuộc Myszka có thể đưa ý nghĩ của mình quay trở lại với phòng áp mái, thì xuất hiện vấn đề “Ngài”. Và lúc này mọi chuyện được giải quyết.

“ Một khi Ngài tạo ra những con mèo, thì nhất định Ngài phải thích mèo”, bé nghĩ và đã rõ là bé có thể cùng mèo con lên phòng áp mái.

Myszka vẫn còn nghĩ trong giây lát, có phải người bố nào cũng chạy như vậy hoặc đứng rình đằng sau cửa, quan sát con, thế nhưng bé không biết giải quyết vấn đề này, khi bé mù tịt về những người bố khác. Bé đoán rằng, tất cả mọi ông bố đều như nhau cả. Họ chạy, họ vội vàng và phải luôn luôn nhớ những người bố đó, ao ước có giây phút được họ dừng lại bên mình, thật sát gần và cầm lấy tay con. Myszka chẳng biết liệu giây phút như thế có đến với bé không.

Adam cảm thấy vô cùng sáng khoái. Tựa hồ được sinh ra lần nữa. Lần đầu tiên anh sẵn sàng có quyết định đã đến lúc chấm dứt tình cảnh không bình thường. Anh không thể huỷ hoại cuộc sống của mình chỉ vì sợ thiên hạ người ta bàn tán rằng anh đã bỏ vợ cùng đứa con tật nguyền. Anh sẽ không phải là người đầu tiên và cũng không phải là người cuối cùng làm việc này, nếu như có sự cấp thiết như vậy.

Rõ ràng, có vấn đề thiếu năng mang tính di truyền từ phía gia đình Ewa. Trường hợp bà của Ewa bị mất trí nhớ đã chứng tỏ điều này. Bây giờ anh chỉ cần xác định, liệu trong gia đình anh có trường hợp thiếu não nào do di truyền hay không. Điều này cũng cần phải được làm sáng tỏ.

Cho chắc chắn. Chỉ có một người khả dĩ giúp Adam trong việc này mà thôi.

Adam gọi cô thư ký.

- Cô đã gửi séc đến ngôi nhà Mùa Thu Đẹp chưa? Adam hỏi.

- Dạ, đã gửi rồi, chúng ta có nên nâng mức đóng góp hay không?

- Ông chủ tịch đã nộp khoản đóng góp theo nghĩa vụ rất đều đặn, còn nộp thêm, làm từ thiện thì ông nộp quỹ giúp đỡ người già và chúng ta có bản sao khoản thuế. Cô thư ký giải thích.

- Rất tốt! Adam khen. Lần gần đây tôi nhờ cô hỏi thăm sức khỏe của bà là khi nào?

- Ngày thứ hai nào chúng ta cũng hỏi thăm. Cô thư ký đáp.

- Và sao?

- Và không tồi. Người ta nói vậy.

- Bà bị chứng đãng trí? Hay là mất trí nhớ? Adam hỏi, cố nín thở.

- Tôi chẳng hay biết gì về chuyện này. Hay là người ta đã nói như vậy? Cô thư ký tỏ ý lo ngại. Ông chủ tịch không chỉ thị.

- Thôi được. Adam ngắt lời.

Đương nhiên, nếu người ta nói như vậy thì Adam chẳng cần phải ra chỉ thị, chắc người ta phải yêu cầu anh đến ngay. Thế nhưng người ta chưa hề yêu cầu anh đến một lần nào cả.

Anh nhìn lịch công tác, để kiểm được hai ba ngày rồi điều này không phải dễ. “Rất tiếc, mình mà không đi thì không thể giải quyết được” Adam nghĩ.

Lần đầu tiên bé phải bế mèo con lên phòng áp mái, con mèo chưa thạo leo cầu thang. Nó còn bé và có thể bị rơi, còn Myszka sợ sức mạnh cảm xúc của mình. Bé biết rằng nếu bé ôm mèo chặt quá thì sẽ làm nó khó chịu. Bé ý thức rằng bé không chủ động được việc này. Có lần mẹ mua cho bé một con chuột cảnh và Myszka yêu thích con vật nhỏ màu nâu của mình đến nỗi nó sống tính từ lúc mang nó về nhà không dài hơn ba hoặc bốn phút. Bé khóc mãi khi chuột chết lâu hơn thế rất nhiều, rồi sau đó rú lên rất kinh khủng. Ewa đóng kín tất cả các cửa sổ và không phải lần đầu tiên chị thấy mừng khi mảnh đất, nơi có ngôi nhà của họ, rộng gấp bốn lần so với các mảnh đất của các nhà láng giềng. (Hồi trước chị nghĩ mảnh đất quá rộng so với yêu cầu của họ và rằng Adam mua tới gần ấy đất ở chẳng qua chỉ là để cho kẻ khác ghen tị với mình mà thôi. Bây giờ chị thấy mừng khi không một ai dòm ngó vào cửa sổ nhà mình được).

Ewa dạy Myszka cách thể hiện tình yêu ít mãnh liệt hơn. Chị mua những con vật làm bằng nhung và nhờ đó việc học không hề gây cho bé một khó khăn nào. Như vậy con mèo vẫn sống. Thêm nữa, Myszka biết rằng không phải mẹ đã cho bé con mèo. Con mèo là Ngài ban cho bé. Nó cũng nhận được hai cuộc đời. Ngài có thể bực mình và biết đâu Ngài sẽ không cho bé lên phòng áp mái nữa. Cho nên Myszka cùng mèo con leo lên các bậc cầu thang rất lâu. Cô bé đẩy con vật từ bậc cầu thang này lên bậc cầu thang kia, chứ không bế mèo trên tay.

“Hay là vì bố quá yêu mình nên bố không dám đến gần mình, để khỏi xúc phạm mình? Hay là bố sợ ôm mình quá mạnh như mình đã từng ôm con chuột cảnh?” Thành linh bé nghĩ vậy khi lên phòng áp mái. Ý nghĩ này giải thích được nhiều điều và rất quan trọng. Myszka quyết định phải nhớ nhập tâm.

Chiều hôm nay là một buổi chiều rất đẹp. Ewa không nằm trên đi văng đọc sách. Mang ghế

xếp ra đặt trên bãi cỏ, chị nằm mơ mơ màng màng. Trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê chị thấy Adam đang chậm rãi tiến lại gần con gái và nói:

- Myszka ơi, đưa tay cho...Bố con mình đi dạo chơi.

Chị cũng đưa tay cho bé cầm và ba người, bố mẹ và con, dạo chơi trên con đường trong công viên. Dưới nắng trời hình ảnh này biến đổi đủ bảy sắc cầu vồng, hạnh phúc như trong các bộ phim mà Ewa thích xem. Trạng thái nửa tỉnh nửa mơ này có thể vô cùng quan trọng nếu như không có chuyện Myszka trong đó là một cô bé bình thường. Bao giờ cũng vậy, hễ nằm mơ về con gái là Ewa thấy con mình lành lặn như mọi đứa bé khác. Do vậy chị càng đau lòng khi tỉnh mộng.

Các tấm màn đen mở ra nhanh hơn mọi khi, màu đen ít đen hơn, dường như có thêm ánh sáng và hơi nóng cho mỗi tấm màn. Myszka sốt ruột chờ đợi xem cái gì sẽ xuất hiện phía sau tấm màn thứ bảy, tức tấm màn cuối cùng. Mèo con ôm chặt lấy bé, miệng kêu meo meo.

“Mèo con không biết rồi nó sẽ nhìn thấy gì. Thế nhưng nó mà nhìn thấy thì nó sẽ là một con mèo khác!” Myszka nghĩ, run lên vì sốt ruột.

Tấm màn dịu êm, mềm mại khi đụng vào thoát tiên ôm chặt lấy bé, sau đó lùi ra xa. Thế nhưng trước khi chuyện đó xảy ra thì Myszka đã nhắm mắt lại. Bé sợ nhìn.

Myszka cảm thấy ánh sáng và hơi nóng trên gương mặt mình. Ánh sáng rất sáng, còn hơi nóng cho năng lượng và cái gì đó còn hơn thế, cảm giác hạnh phúc. Myszka từ từ mở mắt ra.

“Vườn! Một khu vườn thật sự,” bé chợt nghĩ, khi cái mà bé nhìn thấy không hề giống những thửa vườn được chăm sóc cẩn thận trong khu nhà họ, thậm chí không giống vườn bách thảo mà có lần mẹ đã đưa bé tới, cũng không giống công viên xinh đẹp ở trung tâm thành phố, nơi hai mẹ con thỉnh thoảng dạo chơi (rất ít khi, vì mẹ không thích để Myszka chạy theo sau các đứa trẻ khác, những đứa trẻ chạy đằng trước bé, chúng chạy nhanh như bố của Myszka chạy vậy).

“Vư ơơ... bé nhấc lại rất to, bước một bước ngắn về phía trước, một hành động đủ cho bé tìm lại chính mình về nội tâm. Và ngay lập tức bé quên mèo con.

Vườn bao quanh bé tứ bề, cho cảm giác vườn không có đầu cuối, ngập chìm trong nắng trời, trong các cung bậc khác nhau của bóng râm, trong cây cối tốt tươi, trong các sắc màu sặc sỡ đến ngỡ ngàng của hoa tươi, trong hàng hà sa số cây, quả, trong vầng hào quang của những đàn bướm vụt lên.

Vườn đang trình tấu. Vườn trình tấu tiếng lao xao của những cây cao, tiếng sột soạt của cỏ cây, tiếng vo vo của hàng ngàn côn trùng có cánh và tiếng chim vỗ cánh như tiếng đàn thụ cầm.

Vườn chuyển động. Cỏ gợn sóng trong gió thổi, cành cây chìa những ngón tay xanh của mình ra cho Myszka, giun đất bò trườn, chuột chũi tung lên cao những đồng đất mềm và nóng ẩm, bọ hung óng ánh vỏ cứng, oai phong lướt qua những chú kiến nóng nảy, táo chín rụng từ trên cây, xoay tròn trước khi nằm bất động trên mặt đất.

Vườn đang nói. Vườn nói bằng giọng hót của chim, tiếng rì rào của lá cây, tiếng róc rách của suối, tiếng hươu cọ sống lưng vào thân cây sần sùi, tiếng ếch kêu ồm ộp, tiếng kêu của dế mèn, tiếng sột soạt của những chú nai chui giữa những bụi cây, tiếng kêu phì phò của loài rắn...

- Xeeeeem kia, đẹp làm sao! Rắn nói và bây giờ Myszka mới nhìn thấy Rắn, thân hình mảnh dẻ

song lực lưỡng của Rắn quấn lấy quả táo to. Nó bò tới gần Myszka và bằng tiếng động rất nhỏ bắn ra đất một quả táo đỏ. Con rắn dài đến nỗi Myszka không thấy đuôi của nó. Hay là nó không có đuôi? Thay vào đó rắn có lớp da tuyệt đẹp, đen, óng ánh bởi những đường hoa văn màu, gấp khúc chạy ngang thân, đánh dấu các vòng đen và nhấn mạnh chiều sâu óng ánh của màu này. Khi nhìn thấy những con rắn trên tivi Myszka run bắn lên và biết rằng bé không được xích lại gần bất kỳ một con rắn nào. Con Rắn này thì Myszka không thấy sợ.

- Xeeem kia, đẹp làm sao... Rắn nhắc lại, treo cái đầu của mình bên trên đầu Myszka, rắn có đôi mắt hạt cườm, cái lưỡi hai nhánh thò ra thụt vào liên tục và răng nhỏ xíu. Rắn cười khi nói với Myszka, phải chăng Rắn làm vậy là để cho Myszka không sợ Rắn? “Thế thì Rắn biết cười hay sao?” Bé ngạc nhiên.

- Đẹp, đúng không? Xeeem kia! Rắn nhắc lại, còn Myszka một lần nữa quan sát khắp vườn và chậm rãi trả lời.

- Đúng ... bé nghĩ trong giây lát đoạn nói tiếp cẩn thận hơn. Râ...đe....

- Đúng, rất đẹp, vườn rất đẹp. Ngài thường cường điệu. Cường điệu là sở trường của Ngài. Rắn cười.

Rắn lại chuyển động, cái đầu dài, mảnh mai xan sát gần Myszka, thân rắn lướt nhẹ nhàng giữa các cành cây và một quả táo nữa lại rơi xuống. Quả táo lăn về phía bé rồi nằm yên dưới chân bé.

- Ăn quả táo đi. Rắn nói.

- Khôôô. Khôô đươô... Myszka đáp theo thói quen.

Khi hai mẹ con đi mua hàng ở siêu thị, mẹ đã phải kiên trì dạy bé không được cầm bất kỳ một thứ gì vào tay.

- Cái này không phải của con, con không được lấy. Mẹ nói nghiêm khắc, tước khỏi tay bé vật bé vừa cầm. Có khi mẹ không kịp sôcôla đã bị bé cho vào miệng, chuối đã bị bóp nát, giấy bạc màu vàng bọc sôcôla đã bị xé rách, còn bơ thực vật trong hộp màu đã nằm ở dưới đất, bị giày của bé giẫm lên.

Mẹ lặng lẽ nhặt những thứ đó lên trong tiếng kêu ca, trách móc của các cô nhân viên bán hàng. Và dần mẹ phải dạy rất lâu, rốt cuộc Myszka đã học được rằng cái gì không phải của bé thì bé không được tự động cầm lên tay.

Vật màu đỏ, tuyệt vời, hình quả táo là của người khác. Khu vườn rất đẹp này cũng phải là của ai đó, không phải là một khu vườn không thuộc về ai cả. Rắn chắc chắn không phải là chủ nhân của khu vườn này.

- Táo ngon! Kẻ cám dỗ có thân hình mảnh mai lại nói, mép bé bắt đầu chảy nước dãi. Bé thèm ăn quả, nhưng lại cũng hiểu rằng bé không được ăn.

- Mi là một cô bé ngu ngốc. Rắn thét lên tức giận. Hãy cắn đôi quả táo, rồi ăn, ước mơ lớn nhất của mi sẽ trở thành sự thật.

- Thế hả? Myszka hỏi, không tin.

- Đúng thế đồ ngốc ơ! Đúng như thế đó! Vậy mi hãy cắn đôi quả táo, rồi ăn! Mi có biết những ước mơ không bao giờ thành hiện thực là gì không?

Và lúc này Rắn nghiêng đầu nhìn trực diện vào Myszka. Hai hạt cườm tròn, đen, đối diện với hai mắt ti hí, húp híp và xếch, màu mắt không xác định.

- Tôi biết! Myszka mạnh dạn trả lời. Chắc chắn bé đã biết, những ước mơ không bao giờ thành hiện thực có nghĩa gì. Và đó không phải là một mà là nhiều ước mơ.

- Tôi ăn hả? Myszka lại hỏi, run bắn cả người. Chẳng lẽ quả táo nhỏ này lại có sức mạnh còn lớn hơn sức mạnh của phù thủy trong truyện cổ tích về Kopciuszko hay sao?

- Mi hãy ăn đi, ăn thử coi. Rắn nói như hát hay.

Và Myszka nhảy về phía trước để hái quả. Thậm chí không kịp phát ra tiếng thở phì phò điển hình mỗi khi bé cố sức, khi đã hái và cầm trong tay quả táo đỏ, đẹp đến ngỡ ngàng, bé liên cắn một miếng to, ngọt xót. Táo rất ngon, không giống như táo mẹ mua.

- Táo có phép màu phải không? Myszka hỏi rắn, bé nhai to đến nỗi nước táo chảy ròng ròng xuống cằm.

Rắn im lặng, nghiêng đầu, chăm chú quan sát Myszka. Nó im lặng chờ đợi cho đến khi cô bé ăn hết quả táo.

- Mi có cảm nhận gì không? Rắn hỏi.

Myszka không cảm nhận gì cả.

- Không! Myszka đáp, hài lòng. Tôi chẳng cảm nhận gì hết. Bé hô to về phía vườn sâu, tiếng hô to đến nỗi hai con sóc hốt hoảng tuột khỏi thân cây bên cạnh và nhanh như chớp chạy qua lối mòn.

Đúng là lần đầu tiên trong cuộc đời còn ngắn ngủi của mình, Myszka không cảm nhận gì hết. Không cảm nhận sức nặng của thân hình vụng về. Không cảm nhận thiếu sự phối hợp đồng bộ giữa chân và tay. Không cảm nhận mép bé chảy nước dãi, cũng không cảm nhận bóng che của mi mắt dày cộm, luôn luôn chảy sệ xuống mắt. Lại nữa, bé không chút nghi ngờ khi hai mắt bé bây giờ mở to và tròn xoe. Và người bé đầy ắp cảm giác mình xinh đẹp, bé xoay tròn thân hình trên các đầu ngón chân như nữ nghệ sĩ ba lê mà bé xem trên tivi, còn từ miệng bé, thay vì nói lúng búng, tuôn chảy giai điệu du dương:

- Bố ơi! Bố nhìn con này!

Bé quay tròn trong vũ điệu, theo nhịp của chính bản nhạc mà nhẽ ra theo bản nhạc này bé đã phải nhảy chỉ cho một mình bố xem khi bố quan sát bé từ phía sau cánh cửa phòng làm việc hé mở. Bây giờ bé quay tròn chẳng khác gì những vũ nữ tuyệt vời nhất trên tivi. Mà có khi họ nhảy còn kém cả bé. Bé quay tròn như con bướm đang bồng bênh trên bãi cỏ, như chiếc lá rơi trong gió, như ong mật bên trên đài hoa. Đôi cánh tay nhỏ bé, mảnh mai của bé uốn cong như hai cành của một cây non, còn chân dài mảnh mai, khỏe, tung lên cao như một nữ vận động viên nhào lộn thực thụ, rồi một chân lại được đá lên, cao bằng thân người, còn chân kia đứng trên các đầu ngón chân.

- Bố ơi! Bố ơi! Chân nhảy, miệng gọi to, có quay tròn càng lâu và càng nhanh thì bé lại càng đình ninh trong bụng tiếng gọi của bé không đến được với bố.

- Mình phải đi xuống dưới nhà và nhảy! Myszka nói to, đột nhiên dừng lại, con Rắn quấn quanh thân người bé, xiết mạnh song không đau.

- Dừng lại! Rắn hét lên. Ngay cả khi mi ăn hết sạch táo trong vườn thì ở đó, ở dưới nhà, phép

màu của táo sẽ không có tác dụng.

Bé đứng im, mặc dù Rắn đã thả bé ra, chán nản trong lòng, bé nghĩ “Không bao giờ có một ai nhìn thấy dáng hình thật của mình...”.

- Không bao giờ có một ai. Rắn tán thành, còn Myszka không lấy làm ngạc nhiên vì rắn đọc được ý nghĩ của bé.

Ý nghĩ của bé bây giờ nhanh hơn bất kỳ lúc nào, cũng nhẹ nhàng và mau lẹ như toàn thân người bé. Bé biết rằng nếu bây giờ trong chân bé có đôi giày cao gót, thì bé sẽ buộc quai giày chuẩn xác chẳng kém gì các trẻ em khác. Không ai thấy kinh tởm khi ngồi gần bé và nhìn bé ăn. Bé có thể nói rất nhanh bất kỳ câu nào, thậm chí cả những câu rất dài, còn bây giờ giọng bé cao và du dương như giọng mẹ vậy. Bé có thể hát bất kỳ giai điệu nào, bắt quả bóng tròn một cách khéo léo, có thể trượt patanh suốt con đường trong công viên. Bé có thể ôm vào lòng tất cả các con mèo trên trái đất mà không làm chết ngạt một con nào vì quá yêu, khi bé đã hoàn hảo như vậy thì bé biết thể hiện tình yêu bằng cách mềm dẻo nhất.

Có điều ở dưới nhà, bé sẽ lại là chính Myszka này, Myszka không còn ở đây và lúc này. Không ở trong vườn.

Myszka rất muốn cho nước mắt của mình được chảy ra từ đôi mắt mới, tròn xoe, nhưng bé sợ làm hỏng đôi mắt đẹp này. Không bao giờ biết được cái gì có thể làm hại mắt khi mắt đã có phép màu.

- Tôi còn đang tính! Myszka nói, kìm nước mắt và cố tìm kiếm một cái gì đó khả dĩ làm cho bé không để tâm đến những lời nói phũ phàng của Rắn nữa.

- Đúng, xem kìa, ở đây đẹp làm sao! Rắn, giọng phì phò nói, tuy vậy đã ít thuyết phục hơn.

Đôi mắt mới của Myszka nhìn tinh hơn, xa hơn và rất xuyên thấu.

- Cỏ này rất xanh! Bé nhận thấy, chăm chú nhìn tấm thảm màu ngọc lam dưới chân mình. Và vô cùng mềm mại! Bé nói tiếp rồi bé quỳ xuống để sờ tay vào. Cỏ có tuyết mượt như tấm thảm đẹp nhất và đắt nhất trải trong phòng khách của bố mẹ.

Bé bắt đầu quan sát chung quanh và càng lúc càng nhìn thấy nhiều nét lạ lẫm của khu vườn, mà trước đó bé không để ý. Thân các cây táo nhẵn thín và nâu sẫm, cho dù nhẽ ra phải nứt nẻ và xám xịt, còn bầu trời phía bên trên đầu bé có màu lam sẫm dị thường. Khi nhìn thấy bé cảm thấy nhức mắt vì gam màu quá mạnh.

Màu của các loại hoa trên bãi cỏ vô cùng sặc sỡ. Chúng sặc sỡ đến nỗi bé phải nheo đôi mắt tròn, tinh tường của bé. Nhất là màu da cam của hoa cúc nom chói chang chẳng khác gì ánh đèn xe của bố.

“Mình mà ở dưới nhà, mẹ có thể đụng vào bộ điều khiển và tất cả mọi màu sắc này sẽ trở nên xám xịt” bé nghĩ một cách vô lý.

Rắn cũng không hài lòng. Nó nhìn bé, rồi nhìn vườn rồi lại nhìn bé, dường như nó tức cái gì đó, nheo đôi mắt hạt cườm, bò quanh thân cây nhẵn thín, có vẻ như không thuận tiện cho nó. Rốt cuộc Rắn nói:

- Chúng mình sẽ sửa lại cái này.

- “Cái này tốt...”

Bỗng nhiên Myszka nghe giọng nói. Giọng nói không hề hỏi ai, thế nhưng lại cho cảm giác là một câu hỏi lớn đầy trăn trở.

- Không, không! Bé thét lên, không muốn làm Ngài phiền lòng. Cái này tuyệt vời!

Thế nhưng Myszka biết rằng bé phải nói đúng sự thật “Không, cái này quá tuyệt vời, cái này giống những bức tranh trong cuốn truyện cổ tích của mình. Và còn gì đó nữa mà mình không nhớ, cái...”.

Đúng, vườn nhắc Myszka nhớ tới một cái gì đó nữa, cái bé đã từng nhìn thấy, lâu lắm rồi, thế nhưng bé không nhớ lại nổi. Thành phố vui nhộn chẳng? Tấm phong làm nền chụp ảnh kỷ niệm chẳng?

- Mi hãy quay về chỗ của mình, ở dưới nhà. Chúng ta sẽ sửa lại cái này! Rắn nói với Myszka.

- Không, tôi muốn ở lại đây thêm nữa. Bé đáp, giọng cầu khẩn. Ở đây có nhiều thứ tôi phải xem, và có rất nhiều chuyện tôi phải hỏi...

- Đây sẽ là một ngày rất dài, mi sẽ kịp làm tất cả những gì mi muốn. Rắn sốt ruột nói.

Thế nhưng Myszka nhất thiết muốn được biết giọng nói này, Giọng nói rất quen thuộc với bé là của ai. Bé biết đó là giọng của Ngài thế nhưng bé muốn tận mắt nhìn thấy Ngài để khẳng định, Ngài là ai và có Ngài để làm gì. Và chính lúc này, khi bé đang ở rất gần sự khám phá này, khi bé có thể tìm được Ngài trong vườn, thì bé cảm nhận, các tấm màn đen lại đang bao quanh bé, và với nước này thân người bé lại nặng nề, sự vụng về vốn có quay trở lại với các tứ chi, hai mi mắt nặng trĩu, húp híp, luôn luôn chảy sệ xuống, lại che khuất tầm nhìn của bé. Thậm chí bé chẳng biết khi nào bé mới lại được ở trong phòng áp mái.

- Kho o o ... Khoooo! Bé cầu nài một cách vụng về, thế nhưng đã quá muộn. Thực ra Myszka đã bị đuổi ra khỏi vườn rồi song đã có lời hứa là bé sẽ có thể quay trở lại. Bé thở dài, đưa ống tay áo quệt nước dãi ở mép và bật đèn.

Mèo con đã ngủ say trong một cái thùng các tông, trên đồng sách đầy bụi bám. Nó meo meo và lại y nguyên như trước. Myszka nhẹ nhàng vuốt ve con mèo và nghĩ bụng khi mèo con ở lại đây, trên phòng áp mái, thì rõ ràng vườn được tạo ra là chỉ dành cho bé.

“Chỉ dành cho mình” bé nghĩ lại, ngạc nhiên.

Chỉ mới bước đi vài bước, ngay lập tức bé thấy nhớ cái nhẹ nhàng nọ, cái nhẹ nhàng bé được thử nghiệm lần đầu tiên trong đời. Bé muốn oà khóc và nhấn chìm trong nước mắt nỗi tiếc nuối sự đổi thay đã bị mất, thế nhưng bé nghe tiếng mẹ. “Mẹ cũng không được ở trong vườn” bé nghĩ, thấy tiếc.

- Mẹ đã sợ là con lại ngồi lì ở đây, trong bóng tối. Mẹ không thấy ánh đèn ở cửa sổ khi mẹ đang ngoài vườn. Dáng hình của Ewa lơ mờ chỗ cửa phòng hé mở.

- Con cũng vừa ở trong vườn. Myszka khoe với mẹ thế nhưng mẹ không hiểu con gái nói gì, khi những từ mà bé đẩy ra được bằng lưỡi quện vào nhau thành tiếng lâu lâu không hiểu nổi.

- Cooo cuuu đauuu ơ trooo vươ...

Không phải lúc nào Ewa cũng cố tưởng tượng Myszka nói gì. Chị không nghĩ tất cả những lời nói của con đều quan trọng. Theo Ewa, những cái quan trọng nhất là những cái chịu sự chi phối của nhịp điệu ngày và đêm và những cái làm cho Myszka giống các trẻ em bình thường khác. Không lắng nghe con gái muốn kể chuyện gì, Ewa nắm lấy tay con, dắt bé xuống dưới nhà.

*Và buổi tối ngày thứ bảy đã đến.*

*Và buổi tối này phải kéo dài nhiều tháng.*

## Chương 10, NGÀY THỨ BẢY

Kể từ hôm vào vườn và ăn táo, đêm nào Myszka cũng nằm mơ thấy mình múa như nữ nghệ sĩ ba lê trên tivi, như bướm lượn trên hoa, như chim lượn giữa bầu trời và mặt đất. Bé đã biết múa cho cảm xúc như thế nào. Lâu nay bé chỉ mừng tượng mà thôi. Bây giờ cảm xúc này là không thể tưởng tượng nổi, không so sánh được với bất kỳ cái gì, kể cả những xúc cảm mạnh mẽ nhất mà đôi khi bé có được khi múa thử một cách vụng về.

“Mình đang múa chẳng?” Bé tự hỏi mình trong giấc chiêm bao, để khi tỉnh dậy lại chịu đựng cái sức ì thường nhật, song đau lòng này. Bé biết rằng cơ thể những người khác, như cơ thể mẹ chẳng hạn, không đề xuống đất mạnh đến như vậy. Bố cũng chạy rất lẹ làng như ông trên màn quảng cáo, cứ như là đang bay trên nền nhà, người không hề chao đảo.

Việc cảm nhận mình múa thực sự là một cái gì đó tuyệt vời, nhưng đồng thời cũng là nỗi đau, khi hơn bao giờ hết, bây giờ Myszka cảm thấy da thịt mình như một lớp vỏ bó chặt bé. Cho nên khi mơ cũng như lúc tỉnh bé cảm thấy mình lại phải tới chỗ, nơi bé có thể thành một con bướm. Lúc nào bé cũng quên biến tất cả mọi thứ, song chuyện mình biết múa thì bé không thể nào quên được.

- “Mình biết múa”! Bé thầm nhắc, cố rướn nhẹ, cố đứng trên các đầu ngón chân, như bé đã làm được một lần duy nhất ở trong vườn.

Đôi khi bé nghe giọng rầm rì, phì phì, xui bé thử múa, bắt chấp mọi trở ngại và hạn chế. Cho nên bé thử. Bé thử múa ở ngoài tiền sảnh, cho dù đã biết, bố sẽ xem mình múa từ phía trong cánh cửa hé mở. Bé thử múa trên bãi cỏ trước nhà nhưng lúc đó mẹ đuổi bé vào nhà, mắt mẹ vội vàng quan sát xem có người láng giềng nào nhìn thấy hay không. Bé thử múa bất kỳ lúc nào có cơ hội, thế nhưng không ai nghĩ những động tác bé đang làm là múa.

Bây giờ bé thường hay nhớ đến phòng áp mái, nhất là khi bé đang ở nhà cô giáo dạy nói hoặc đang tập thể dục, cũng có khi vào lúc đêm khuya. Bé chẳng còn biết bé đã múa trong vườn hôm qua, cách đây một tuần hay cách đây hàng tháng. Thời gian của vườn, của phố xá, của ngôi nhà và của bản thân bé hoàn toàn khác nhau, và không thể đo chúng bằng cùng một đơn vị được.

Trước lần bé lại lên phòng áp mái để được múa trong vườn, có một hôm bé đi cùng mẹ đến đại siêu thị. Myszka có cảm giác giọng nói rầm rì, phì phì, bí ẩn, xa xăm, không thể định vị nó lại xui bé hãy múa ngay lập tức ở nơi bé đang có mặt. Ewa không ngại đi cùng Myszka đến đại siêu thị, bé cảm nhận điều này qua cách thức mẹ cầm tay bé. Myszka bướng bỉnh, ngó nghiêng, cố xem kỹ một thứ gì đó hoặc mó tay vào các loại hàng có màu sắc. Thậm chí trong đại siêu thị thời gian của Myszka trôi đi bằng nhịp điệu khác.

Ewa không thể để con gái ở nhà. Bây giờ trong đại siêu thị có “những chỗ nguy hiểm” hoặc ít hoặc nhiều. Nơi xếp hàng vào quầy trả tiền là một chỗ nguy hiểm. Các nữ nhân viên thu ngân và khách hàng nhìn trộm Myszka, họ giả đồ là họ không nhìn, để rồi lại nhanh chóng liếc trộm một lần nữa. Và lại ...và nữa ...để quan sát người mẹ của đứa bé này và so sánh, con gái giống mẹ tới mức nào.

Ewa điếng người trước những cái nhìn đó, còn Myszka tiếp nhận và sợ. Ewa thích thà rằng một ai đó trong đám người đang nhìn trộm kia bước lại gần, không giấu giếm vẻ tò mò của mình và hỏi một cách bình thường “Con bé bị bệnh Down phải không?” Còn hơn họ nhìn trộm,

chừng như ngượng mặt, nhưng thực ra hết sức tò mò. Chúng kiến những cái nhìn đó, Ewa hoàn toàn thông cảm với Adam. Và khi như vậy, chị sinh ra ghen tị với sự lựa chọn của chồng.

Trong đại siêu thị, Ewa phải nhanh chân nhanh tay. Chẳng phải vì nhân viên người ta đuổi khách hàng mà là vì Ewa muốn ra khỏi nơi này càng nhanh càng tốt. Chị đến một vài quầy để chọn những thứ hàng cần thiết nhất. Chị khom người xuống tủ đựng thịt đông lạnh và các thực phẩm chế biến sẵn, chị chần chừ chút xíu trước quầy rượu. Rượu đôi khi được việc. Ewa cẩn thận chọn một chai....

Myszka bị tuột khỏi bàn tay an toàn của mẹ, tụt lại phía sau. Bé rẽ vào một quầy hàng, nơi óng ánh các gói hàng nhiều màu sắc. Tiếp nữa quầy thứ hai...thứ ba...một lát sau bao quanh bé là cả một mê cung hàng hoá mà bé không còn nhìn thấy mẹ nữa.

Và chính lúc này bé phát hiện thấy những quả táo được xếp rất khéo léo thành hình kim tự tháp ở quầy hoa quả, bé nghe thấy tiếng nhạc vọng tới từ loa phóng thanh. Đó là một giai điệu bé rất thích. Bé dừng lại để nghe cho rõ hơn. Tiếng nhạc mạnh, xập xình, đằm say. Thân người Myszka bắt đầu muốn múa. Chồng táo ở cách bé một bước. Bé với tay lấy một quả rồi cắn.

Không, đây không phải là quả táo có phép màu, bởi cảm giác nhẹ tênh không tới ngay lập tức, mà có khi cảm giác này sẽ chẳng đến, thế nhưng tiếng nhạc cho bé cảm giác hình như bé ít nặng nề hơn.

- Mi múa thử coi... bé nghe thấy giọng nói râm rì, phì phì.

Bé không dám tin là bé nghe thấy giọng nói này, hay là bé lục ra trong trí nhớ, hay là bé nghe được từ băng ghi âm suốt buổi lặp đi lặp lại độc một giai điệu, được các loa phóng thanh truyền khắp sảnh rộng mênh mông đầy ắp hàng hoá.

Không nhìn thấy mẹ đâu cả, đứng giữa đại siêu thị Myszka chậm rãi nhai táo. Nước táo chảy xuống cằm bé và cứ mỗi miếng cắn bé lại càng cảm thấy mạnh mẽ hơn là mình rất muốn múa. Mạnh đến nỗi bé không biết đẩy nó ra khỏi người mình, mặc dù bé nhớ rất rõ lời mẹ dặn, ở những chỗ như thế này cần phải xử trí như thế nào. Như một con chuột nhắt...lặng lẽ, không đập vào mắt thiên hạ.

Đó là một ngày trời lạnh. Bị bó chặt người bằng mũ, áo lông, áo len, váy, quần dẹt kim, cho nên bé không múa được là tại quần áo, chứ không phải tại thân hình ị ạch hay tay chân không phục tùng. Nếu như bình thường việc cởi quần áo chiếm mất khá nhiều thời gian của bé, thì lần này thậm chí chỉ cần vài phút. Khi cởi quần áo bé nhớ lại cảm giác tuyệt vời hôm ở vườn, cô bé Myszka lượn vòng, lượn vòng như con ong lượn trên những đóa hoa. Hai tay uốn lượn, thân người uốn cong duyên dáng, hai chân tung lên cao, nhẹ như cánh bướm, một bàn chân cao ngang đầu, còn bàn chân thứ hai lúc này tì lên đầu các ngón chân và hầu như tách khỏi nền nhà khi bé quay tít...

Có ai đó vận nhạc to hơn, càng thúc giục bé múa. Myszka quẳng hết khỏi người mình những thứ còn lại. Đổ người xuống nền gạch men, bé thở mạnh, ăn nốt miếng táo cuối cùng đoạn giơ hai tay lên cao.

Ewa nghe thấy tiếng xầm xì ngày càng nhiều. Chị lao nhanh qua sảnh rộng, như trời sắp nổi cơn giông, những giọng bức tức, ác độc, những tiếng cười khúc khích, bắt đầu chuyển sang la ó ầm ĩ, và Ewa hiểu ngay điều gì đã xảy ra: Myszka...Myszka làm chuyện gì đó rồi. Quanh đây không thấy Myszka đâu cả. Con bé đã biến mất.

“Bé quănng thứ gì đó ra khỏi quầy hàng chẳng?” Ewa nghĩ và chị chạy lại chỗ mà từ đó vang vọng tiếng la ó điên loạn.

- Lạy Chúa ... lạy Chúa ... Tại sao con bé lại làm khổ mẹ...

Ewa thốt lên khi nhìn thấy con gái, chị hụt hơi, tựa người theo phản xạ vào thành quầy hàng thứ nhất. Tất cả các thùng các tông đựng sữa ở đó đều bị rơi xuống đất do lực chị tì mạnh vào. Sữa trắng ở một số thùng chảy ra. Chị không hề để ý đến điều đó, cho dù chung quanh những giọng nói phẫn nộ vang lên. Chị không nghe thấy. Ewa nhìn quanh và không tin vào mắt mình.

- Không phải ở chỗ này... đừng ở chỗ này... Đừng làm khổ mẹ ... Ewa khẽ thốt lên, chị đứng như trời trồng.

Myszka thân hình béo ịch, trần truồng, đang ở đằng sau mấy quầy hàng, bé di chuyển một cách kỳ dị và lạ lùng, ị ạch như một con gấu cái, theo nhịp chậm, lỗ bịch đến ghê tởm. Hai mắt nhắm nghiền, miệng há to, cái lưỡi thè ra sà xuống cằm. Nước dãi chảy xuống tận ngực rồi rơi tiếp xuống cái bụng lồi trắng trắng. Hai bàn chân trần, phẳng, trượt một cách vụng về trên nền gạch hoa, hai tay lúc chạm vào thân, lúc vung lên một cách yếu ớt. Trên gương mặt cô bé hiện rõ nét đắm say và sự thẳng hoa rất thương tâm.

Ewa đứng như trời trồng, chết điếng người. Trong đầu chị ý muốn chạy trốn giằng co với ý thức bảo rằng, con bé này là con của chị và nó đang cần được giúp đỡ.

Mấy cô nhân viên bán hàng la ó tức giận, nhiều giọng la tạo thành giàn đồng ca phẫn nộ với những ca từ:

- Mẹ nó đâu?
- Sao lại làm như thế ở chỗ đông người...
- Khủng khiếp quá đi mất... đòi bồi...
- Hãy tóm lấy con bé
- Tôi không dám đụng vào người nó đâu
- Thật là kinh tởm

Myszka tỉnh lại. Bị bao bọc tứ bề bởi những tiếng la ó dữ tợn, Myszka mở mắt và lúc đó bé mới nhìn thấy. Một vòng tròn chật ních những bộ mặt lạ hoắc bao quanh bé. Đó là những bộ mặt không thiện cảm hoặc thù nghịch, có cả hoảng sợ, những giọng nói vút cao thành tiếng hét. Myszka nín thở. Rồi sau đó xảy ra chuyện bất khả kháng mà mẹ đã từng gọi không đúng là “một bất hạnh nhỏ”, thì Myszka ý thức rằng lần này là một tai họa (trẻ em bị Down thường không làm chủ được nhu cầu sinh lý của mình, nhất là khi bị căng thẳng). Tất cả mọi cảm giác hoảng sợ bắt đầu lồng lộn trong bụng Myszka và sau giây lát bé bĩnh ra nhà. Myszka đứng bất lực, sợ hãi, bé sợ đến nỗi chẳng biết ngang dọc ra sao nữa. Tiếng la ó của đám đông bay lên cao, sát trần nhà của đại siêu thị.

Myszka cũng bắt đầu la hét. Tiếng la hét của bé dần dần biến thành tiếng rú ghê rợn, đau lòng.

- Maaa! Maaa! Khôn...khôn...g! Aaaaaaaa! Không!

Sự phẫn nộ của đám người lạ mặt càng thêm mạnh mẽ. Tiếng la ó của họ làm rạn nứt những bức tường bằng kính, dội vào các quầy hàng. Chỉ có vài tiếng nói đồng cảm, đa phần là dữ tợn.

- Bế mặt!
- Ai sẽ là người quét dọn đây?
- Đứng vào khu thực phẩm! Tởm!
- Gọi cảnh sát đi thôi.

Ewa chẳng biết có phép màu nào mà chị đã kiềm chế không bỏ chạy vì hốt hoảng. Chị bị đám đông cản bước. Ewa quỳ xuống, hai tay run run mặc quần áo cho con gái. Chị giằng mạnh lấy con, vì tức, vì bức, vì đau đớn và vì xấu hổ. Thế là Myszka thôi không rú diên loạn nữa, bé bắt đầu khóc. Những tiếng la ó phần nộ lại vút bay lên trần nhà.

- Đồ súc sinh! Thật là nhơ nhuốc! Một người đàn bà nói to như vậy, rồi nhổ nước bọt xuống nền nhà.

Ewa không biết bằng cách nào và lúc nào mà chị đã mặc được quần áo cho Myszka, mang hết sức bình sinh, chị bắt đầu lôi con xềnh xệch ra khỏi cửa hàng. Nhưng không chỗ nào có đường thoát. Theo sau hai mẹ con từng bước một là đám đông những người tò mò và các nữ nhân viên bán hàng đang diên tiết. Ngay trước khác ra vào có hai cảnh sát đang đứng chắn lối.

- Chị là người hành hạ trẻ em phải không? Một cảnh sát hỏi, còn người thứ hai túm chặt lấy hai vai Ewa khi chị cố đi qua anh ta.

- Tại sao cái của nợ này lại không ở trong trại? Viên cảnh sát thứ hai hỏi, kinh tởm ra mặt khi nhìn Myszka.

- Có phải nó nguy hiểm với đám đông không? Nhân viên cảnh sát thứ nhất hỏi với giọng nghiêm khắc.

- Nó nguy hiểm...nó không bình thường ... - đám đông xầm xì.

- Đây là cửa hàng dành cho người tử tế! Một nhân viên bán hàng la lớn.

- Nó phá hỏng hàng hoá! Ai là người sẽ bồi thường đây? Cô nhân viên bán hàng thứ hai nói.

- Chị ta định vứt con ở lại đây! Một người đàn bà tố cáo Ewa.

- Chúng tôi biết những người mẹ như thế này! Viên cảnh sát thứ hai nhận định nghiêm khắc.

- Anh mà dám... Ewa định đập lại luôn, nhưng chị tiếc vì cảm thấy mình hoàn toàn bất lực và có lỗi.

Myszka tóc tai bù xù, mồ hôi mồ kê nhễ nhãi, nước dãi dây đầm đìa, sợ hãi nhìn hai người đàn ông mặc sắc phục. Mẹ nói nhanh đến nỗi con gái không kịp hiểu. Đám người vây quanh bé trong cửa hàng và bám theo sau, không chịu rời bỏ hai mẹ con. Myszka lại há miệng hét to, thế nhưng Ewa bịt ngay miệng con lại theo phản xạ và nói gì đó với viên cảnh sát.

- Yêu cầu giải tán! Một viên cảnh sát uể oải nói. Đám người lùi lại phía sau chút xíu. Viên cảnh sát thứ hai rút chiếc máy điện thoại thứ hai trong thắt lưng ra và nói mấy câu gì đó khó hiểu. Rồi sau đó mọi người chỉ còn biết đứng im lặng, mẹ, Myszka, hai viên cảnh sát dửng dưng nhìn bé với vẻ lo sợ, song không thương xót và đám người xem đầy tò mò.

Một chiếc xe đến đỗ trước cửa đại siêu thị. Xe màu xanh lá cây và ngay lập tức Myszka nhận ra xe của bố. Cho dù chưa bao giờ bé đặt tay vào chiếc xe này, thế nhưng bé nhớ rõ khung xe bóng nhoáng rất đẹp và ghế ngồi bên trong mềm mại. Đôi khi bé nằm chiêm bao thấy mình ngồi bên trong chiếc xe mát mẻ, thơm tâm hồn và bố nói "Myszka, bây giờ con muốn đi đâu

nào?” Còn Myszka đáp lại nho nhỏ “Nơi tất cả mọi người nhảy múa...”.

Bố không chạy như mọi khi, mà đi rất chậm về phía hai mẹ con, không chút vội vàng.

“Sắp đến...bố sắp đến rồi” Myszka nghĩ. “Bố sẽ đến đứng cạnh mình và mọi chuyện sẽ ổn”.

Quả đúng là bố đứng bên cạnh con gái. Bố nói chuyện với hai người đàn ông mặc sắc phục, ra bộ không nhìn thấy vòng người tò mò chen nhau đứng xem. Myszka nhìn bố hau háu và bé có cảm giác dường như mùa xuân gương mặt của bố phủ đầy sương giá.

Sau chót, bố mẹ và Myszka ngồi vào xe.

- Xe!... con gái cười, hai mắt sáng bừng nhìn vào tấm lưng rộng của bố. Bé cảm thấy rất sung sướng. Xe! Bố! Ô! Bé nhắc lại giọng thô, thế nhưng cả mẹ lẫn bố đều im thin thít tựa hồ đang niệm thần chú.

Myszka im luôn, bé sợ. Bé có cảm giác cái giá lạnh ở mặt bố đang chậm rãi bò sang mặt mẹ, và sau đó bò ra khắp nơi. Bỗng nhiên bên trong chiếc xe xanh vui tươi, trở nên xám xịt và lạnh lẽo. Và cho dù ước mơ của bé đã thành sự thật, bé được đi cùng với bố trong chiếc xe mà lâu nay bé không được bén mảng tới, bé cảm thấy như mình đang mắc bẫy. Bé không ngạc nhiên khi thấy mẹ khóc. Bé cũng muốn khóc, chỉ có điều nước mắt của bé không chịu chảy ra.

- Mẹ, nhaaa! Bé muốn đợi cho mẹ ôm lấy bé và an ủi bé, mẹ bảo, đúng là đã xảy ra chuyện “bất hạnh nhỏ”, thế nhưng lát nữa thôi mọi chuyện sẽ đâu ra đấy. Nhưng mẹ quay mặt đi.

“Mẹ ơi, bố ơi... Con nhảy đấy... Mẹ ơi, bố ơi ... con nhảy đấy” Myszka nói, không biết biến ý nghĩ thành lời nói. Đó là những lời đơn giản, thế mà chúng không thể đi qua miệng được. Không một lời nào biết ra khỏi miệng bé, như bé đã nghe thấy chúng và sắp đặt chúng trong ý nghĩ. Bao giờ chúng cũng bị biến dạng hoặc lúng búng khi ra ngoài. Và chỉ có ở đó, trong vườn, lần đầu tiên trong đời bé tin rằng bé đã biết nói. Rắn hiểu bé muốn nói gì. Cây cối, hoa trái, và mọi tạo vật hiểu bé nói gì. Bé hiểu chính bản thân bé. Thế nhưng phải ăn trái táo.... có điều táo trong siêu thị không phải là táo ở nơi đó. Bé mở miệng, để nói gì đó nữa và bé ngậm miệng lại ngay lập tức.

“Con bé lại múa. Múa chỗ đông người, giữa những người xa lạ, làm những động tác kỳ dị của mình. Và cởi hết quần áo như lúc nó ở tiền sảnh. Và bình ngay trước mắt thiên hạ...Bây giờ người nó bắn thủ, thối hoắc, và mình phải nói đó là con gái của tôi chẳng?” Adam nghĩ, anh nhận ra một cách chính xác bé nói “nhaaa” nghĩa là gì. Adam lái xe theo phản xạ, anh bức tức, anh buồn bã, anh nhục nhã. Và đồng thời, không hề chủ định, anh suy nghĩ tại sao Myszka lại ham nhảy múa đến phát cuồng lên như vậy. “Bé định nhin trong bụng nhờ có nhảy múa bé sẽ chui ra ngoài lớp vỏ bọc này được” Adam nghĩ, rồi một ý nghĩ khác lại ập đến với anh, một khi bé muốn chui ra khỏi cái thân xác không cân đối này thì có nghĩa là, ở sâu bên trong cái thân hình này còn có một sinh linh mà anh không biết, đang nấu mình.

Adam xua ngay ý nghĩ này ra khỏi đầu mình. Chuyện xảy ra hôm nay cho thấy một điều rõ ràng rằng anh có lý khi anh muốn giải quyết dứt điểm vấn đề này. Cho đến nay anh đã cố gắng đảm bảo cho Ewa cùng Myszka có phương tiện sinh sống và anh không hề gây phiền toái cho hai mẹ con, với điều kiện là hai mẹ con cũng không gây phiền toái cho anh. Thế nhưng hôm nay thiện chí này bị đưa ra để thử thách. Hai mẹ con đã lôi kéo anh vào cuộc. Và cả...Khi cô thư ký của anh nhận được điện thoại của cảnh sát. Chắc là cả văn phòng đều đã biết... Anh đã phải giải thích với hai vị đại diện trật tự công cộng rằng “đúng, đúng, vợ tôi là một người mẹ tốt...”

Không, vợ tôi không đem vứt con tật nguyền này đâu, đứa bé này không đe dọa gì mọi người, không, nó không thể làm gì hại ai đâu...nó cần cô bán hàng? Hay là do nó hết hoảng? Mà đây là đứa trẻ, chứ đâu phải là con thú điên...Tất nhiên trong khuôn khổ bồi thường tôi sẽ đưa một khoản tiền xứng đáng...Đó là chuyện xảy ra không lường trước... Bình thường con bé chơi rất điềm tĩnh, vợ tôi trông nom con, Đúng, nó có nhà cửa, bố mẹ...Tôi là bố, tất nhiên. Không, không chuyện này không bao giờ tái diễn nữa, tôi xin bảo đảm..."

Adam giải thích tuốt tuột mọi chuyện, anh cảm thấy thiên hạ đang nhìn mình, họ vây kín anh và hai mẹ con với những cái nhìn tức tối, dữ tợn.

- Đây, danh thiếp của tôi đây! Sau chót Adam nói, như vậy anh đã làm cái anh từng thề trong bụng là sẽ không bao giờ anh làm. Tôi xin bảo lãnh cho Myszka bằng họ và tên tôi. Adam làm như thể anh đã công nhận con gái rồi.

Còn bây giờ hai mẹ con đang ngồi trong xe của anh. Lần đầu tiên hai mẹ con ngồi xe này. Adam im lặng, đau khổ, bức tức là khi anh chở cả hai từ bệnh viện về nhà. Myszka bé tí xiu, là đứa trẻ sơ sinh mười ngày, diện mạo hiện nay của bé, tính nết của bé và mức độ khuyết tật của bé đã vượt quá cả những dự kiến tệ hại nhất của anh. Và Ewa, người anh yêu và vẫn còn có cơ hội đảo ngược những gì mình làm, chỉ cần đưa đứa con này vào một trại thích hợp, là cả hai lại có thể là một cặp vợ chồng lý tưởng, hoà thuận và thương yêu nhau. Anh lẩm nhẩm cầu xin, một cách rõ ràng, khúc chiết và dễ hiểu, cứ như là cho đến nay anh chưa bao giờ làm như vậy.

Adam liếc nhìn, thấy hai cánh tay bự của Myszka ôm lấy mẹ đang khóc. Như bác sĩ đã lường trước, bé sẽ béo, rất béo, vì không kìm được bệnh phàm ăn. Hầu như tất cả mọi đứa trẻ bị Down đều béo và phàm ăn. Chúng ăn quá nhiều. Vì sợ hãi, như lời bác sĩ nói (trẻ em bị Down kéo dài hành vi ăn, làm vậy chúng thấy yên tâm, cho chúng cảm giác an toàn trong chốc lát và bằng lòng).

- Đừng khóc... đừng khóc ... Myszka làu bàu với mẹ.

- Mẹ có khóc đâu! Ewa đáp, chị khóc nức nở và ôm lấy con, đau khổ, điều đã quen thuộc với Myszka.

Adam không nói một lời nào. Anh dừng xe trước nhà, không nhìn xem hai mẹ con xuống xe ra sao, ngay lập tức phóng xe quay trở lại.

Ewa uống mấy viên thuốc, sốt ruột đi quanh nhà, nhớ lời bác sĩ đã nói:

- Chị phải hiểu, đây là một trong những hội chứng nặng nhất của bệnh Down. Và chỗ này còn có cái gì đó giống như bại liệt não, dẫu có hơi khác một tí. Không điển hình. Tôi đã thông báo điều này với chồng chị, bác sĩ nói với giọng dịu dàng theo thói quen.

- Khi nào? Ewa ngạc nhiên.

- Lâu rồi! Bác sĩ hoảng sợ. Ông đã hứa với Adam là giữ bí mật để được hậu ta, không kể khoản điều trị thông thường. Những đứa bé bị bệnh này thường hay tự động cởi quần áo và bĩnh ra ngay tại chỗ. Hay là bé làm như vậy là để chọc tức?

- Không phải bé chọc tức đâu! Ewa ngắt lời.

Ewa tin chắc rằng Myszka cởi quần áo ra không phải là do bức tức, nóng nảy hay sợ hãi. Chị cảm nhận làm như vậy con bé muốn thể hiện một cái gì đó. Ewa chẳng biết đó là cái gì, còn con gái thì không biết nói ra.

- Đó nhất định là một biểu hiện hung hãn. Bác sĩ nói. Hung hãn một cách tự nhiên, mãnh liệt, đó là đặc tính điển hình của trẻ em khuyết tật. Và cái vết đen này nữa, chúng ta chẳng cần mổ sọ não để làm chẩn đoán, nhất là mổ hộp sọ cũng không cải thiện được bệnh tình của bé mà có khi còn đe dọa tính mạng nữa. Thế nhưng có cái gì đó đè lên vùng trung tâm quan trọng não bộ của bé và gây nên sự rối loạn rất không điển hình so với bệnh Down thông thường.

- Chuyện bé cởi hết quần áo ra xảy ra mấy lần rồi. Liệu có còn lập lại? liệu có khả năng bé sẽ làm chuyện này ở nơi công cộng? Thí dụ ở trường, nếu bé đi học? Ewa hỏi lúc bực mình, không dự tính chuyện này sẽ xảy ra ở đại siêu thị.

- Nó có thể làm vậy ở bất kỳ chỗ nào! Bác sĩ đáp, đồng cảm.

- Và chúng này sẽ không mất theo tuổi tác?

Bác sĩ lắc đầu.

- Thưa bà, trong căn bệnh này, cái tự biến mất theo tuổi tác không có là bao. Thế nhưng lại xuất hiện nhiều rắc rối khác.

Và bây giờ theo chỉ dẫn của bác sĩ, Ewa uống tiếp mấy viên thuốc, rồi uống cô nhắc, và chị đi đi lại lại, lang thang không mục đích khắp nhà, tiền sảnh, nhà bếp, tiền sảnh, phòng khách, tiền sảnh, phòng ngủ, tiền sảnh, cửa phòng làm việc của Adam đóng kín, tiền sảnh...

- Taaaa...taaa... Maaaa, taaa. Myszka nói, giọng khàn khàn, kiên trì từng bước ngăn theo mẹ, để đồng hành với mẹ trong cuộc đi bộ vô nghĩa này.

- Oooch, đã đến lúc phải tách khỏi cái giọng nói lúng búng này thôi! Ewa hét điên loạn, chị chuyển sang chạy, và sập mạnh cánh cửa phòng khách ngay sau lưng mình.

Myszka ngồi ngoài tiền sảnh, cầm lên tay con búp bê Barbie bị lột trần. Bé vặn hai tay và hai chân, tóm lấy tóc búp bê. Rồi bé bắt đầu đập mạnh búp bê vào tường, mạnh, mạnh hơn, mỗi lúc càng mạnh hơn, thế nhưng Barbie không bị hỏng. Bé quăng búp bê trở lại nền nhà và đầu bé gật đều đều, về phía trước, rồi quay trở lại phía sau.

*Và buổi tối đã đến, ngày thứ bảy. Ngày nghỉ.*

## Chương 11, NGÀY THỨ BẢY

Ewa thậm chí không để ý, Adam đi khỏi nhà khi nào. Chị đã thích nghi với nhịp sống của Myszka và chấp nhận nhịp sống này. Chị vào bếp làm bữa sáng khi những người khác đã ăn sớm bữa trưa. Lúc Adam đang ở công ty, trước khi sinh Myszka, ngày làm việc của Adam kéo dài trên mười tiếng đồng hồ, việc này được Ewa thông cảm, anh kiếm tiền để xây dựng và trang bị ngôi nhà chung của họ. Anh kiếm tiền còn là để lo bảo hiểm cho con và anh đã không sao nhãng việc ký các giấy tờ bảo hiểm ngay trong ngày thứ ba sau khi sinh con gái, khi đứa con của họ đã xuất hiện trong thế giới của bảo hiểm và hợp đồng bảo hiểm cuộc sống. Hợp đồng bảo hiểm sẽ đảm bảo cung cấp tiền cho con gái ăn học trong tương lai tại một trường đại học nổi tiếng ở châu Âu. Có thể là ở Mỹ chẳng? Sao lại không phải là Harvard hoặc Yale?

- “Ngay cả trong trường hợp việc làm ăn của anh không thuận buồm xuôi gió, hoặc bất thành lĩnh, anh bị tụt thiếu, thì hợp đồng bảo hiểm sẽ đảm bảo cho con gái của chúng ta có cuộc sống tốt đẹp”, Adam giải thích với Ewa, người đã không phản đối, không phê phán khi Adam nói quá, khi Ewa vẫn nghĩ rằng, chị hiểu và thông cảm mọi trăn trở, mọi lo ngại, mọi ưu điểm và nhược điểm của chồng. Và cả những hốt hoảng lúc đêm thâu. Trong đó điều tệ hại nhất là con của họ có thể bị mồ côi.

Hồi Adam lên năm, bố mẹ của anh bị thiệt mạng do tai nạn xe hơi. Khi Adam lớn, dưới sự chăm sóc chu đáo của bà, anh đã lường trước mọi chuyện, kể cả (hay trước đó là như vậy? Những khả năng tồi tệ nhất, mà Ewa cho là xa vời, không thực tế, còn Adam thì cho là khả dĩ. Tai nạn, đột tử, phá sản...Adam chỉ không nói tới chuyện sinh đứa con tật nguyền.

Ewa nghĩ rằng trong cuộc sống đã được kế hoạch hoá một cách tối đa của Adam, khi anh đã tính trước hàng chục phương án khác nhau và không có điều gì khiến anh bị bất ngờ, thì việc sinh ra Myszka đồng nghĩa với việc sinh ra sự đảo lộn mang dáng dấp của một cơn lốc xoáy xuất hiện ở một vùng chưa bao giờ xuất hiện loại lốc này. Myszka chính là “yếu tố X”, yếu tố phá tan tất cả những gì đã thiết lập được. Myszka chính là “Người Lạ” trong phim về người hành tinh khác.

Tuy ngỡ ngàng song Ewa hiểu Adam. Chị chỉ bị nát tan cuộc đời, còn Adam bị nát tan tất cả. Anh phải tự mình đối phó, còn Ewa chẳng biết mình phải làm gì.

Mỗi khi chạm trán nhau trong ngôi nhà rộng thênh thang này rất hãn hữu, họ chỉ trao đổi với nhau vài lời vô cảm, hoặc im lặng. Ewa hỏi một cách thờ ơ, ở công ty mọi và có ổn không, Adam cũng thờ ơ chẳng kém, và đáp lại bằng câu hỏi, Ewa có thiếu gì không? Tiền chẳng? Hay có cần mua sắm gì ở ngoài phố? Trong nhà mọi việc có trơn tru? Không cần thợ chữa nước chứ gì? Có cần thợ điện không? Có phải gọi người đến cắt cỏ trong vườn không?

Trong cái gọi là cuộc trò chuyện này cả hai đều phớt lờ nhân vật Myszka, cho dù con người này suốt nhiều năm bò dưới chân họ.

“Giá Adam hỏi tại sao chuyện đó lại xảy ra ở tuổi bốn mươi” Ewa nghĩ thì chị sẵn sàng chia sẻ với chồng những kiến thức mà chị đã có được từ sách vở. Thế nhưng Adam đâu có cần loại kiến thức này. Còn Ewa thì đâu có hay Adam đã tiếp cận được với những kiên thức đó cũng bằng con đường giống hệt chị.

Khi lên năm, Myszka bắt đầu đứng được bám vào thành bàn, ghế, hoặc nắm thật chắc tay

cầm của ngăn kéo, ngăn kéo tuột ra ngoài và thế là bé ngã lăn quay xuống nền nhà, Adam đi lướt qua con gái, nhanh nhẹn như một nhà thể thao thuần thục đang luyện tập. Khi đi qua con gái, Adam có thể tránh xa vừa nhanh vừa nhẹ, không hề chạm vào người bé. Một tối nọ, Myszka bị sút mũi, khi cánh tay chìa ra của bé nhằm trúng chỗ trống, thay vì bám lấy chân bố vừa ở ngay bên bé. Khi Ewa ôm chặt lấy con gái, chườm đá vào vết thương để cầm máu, thì Adam đã biến khỏi bếp.

Từ đó các lần họ chạm trán nhau càng hiếm hoi. Coi như là Adam sợ Myszka cảm nhận được rằng bố không thích con gái. Bố không muốn nhìn thấy con, không muốn chạm vào con, không muốn nghe giọng nói của con. Đôi khi nằm trên đi văng trong phòng khách, chiếc đi văng hồi trước có màu hoa hồng trà, bây giờ đầy vết bẩn của cà phê, của các loại nước ngọt, rượu vang và vết tay bẩn của Myszka. Ewa nhìn thấy bóng Adam đang lướt nhanh qua tiền sảnh. Anh đi vào phòng làm việc, nơi đã trở thành pháo đài của anh, hoặc đi về phía cửa ra ngoài. Dần dà Ewa không còn để ý Adam có nói “chào” và “tạm biệt”, hình như anh có nói, anh là con nhà gia giáo cơ mà, thế nhưng tại radio hoặc tivi mở to cho nên át mất tiếng chào của anh mà thôi. Radio cũng át tiếng phì phò của Myszka, lúc mãi chơi bé thường phát ra những âm thanh lạ. Có lúc những âm thanh đó khiến Ewa mỉm lòng, có lúc những âm thanh đó khiến chị điên tiết (Ewa đã biết, với cái giá không bỏ Myszka, những tình huống chị nóng nảy với con gái là không thể kiểm soát nổi, lúc thương lúc giận).

Tuần nào cũng có món tiền đặt trên bàn trong nhà bếp. Đó là tiền của Adam để lại, lượng tiền luôn vượt quá nhu cầu của hai mẹ con. Vì vậy khi trong tuần tiếp theo, trong những ngày được xác định, không thấy tiền xuất hiện trên bàn, Ewa lấy làm lạ trong chốc lát. Ngày hôm sau vòi nước trong nhà tắm bị hỏng, tất nhiên Myszka làm hỏng và Ewa đã lục tìm một cách vô ích quyển lịch có ghi các số điện thoại. Đúng là trong đó có ghi số điện thoại của thợ chữa ống nước, nhưng ông ta đã đổi địa chỉ từ lâu rồi. Cuốn danh bạ điện thoại tìm không thấy đâu, giống như các đồ dùng, hễ cần đến là y như rằng không thấy đâu cả. Hay là Adam để ở trong phòng đã khoá cửa của mình. Trong khi vòi nước chảy mỗi lúc càng mạnh thêm.

Ewa quyết định gọi điện đến công ty của chồng. Chị không tự giới thiệu, mà chị cũng không nghĩ sau vài năm cô thư ký đã thay đổi hoặc đã quên mất giọng nói của chị.

- Ông chủ tịch đi việc riêng. Ông ấy nghỉ phép mấy ngày. Chị có cần nhắn gì không? Có hẹn trước không? Giọng nữ nói trống không, cất lên.

“Mình biết móc đâu ra thợ chữa nước bây giờ?” Ewa nghĩ, bất lực. “Như vậy Adam đã là chủ tịch” đó là ý nghĩ thứ hai của Ewa.

Adam luôn luôn muốn làm chủ tịch công ty của mình, công ty được thành lập chung với mấy người bạn, công ty ngay từ buổi đầu đã làm ăn phát đạt, còn sau khi hợp nhất với một công ty khác, công ty phương tây, thì trở thành một doanh nghiệp mẫu mực.

“Ông chủ tịch đã đi? Đi đâu và đi với ai?” đó là ý nghĩ thứ ba của Ewa, cũng thờ ơ như ý nghĩ thứ hai. Điều quan trọng số một bây giờ là thợ chữa ống nước.

Cuốn danh bạ điện thoại tìm thấy trong nhà bếp đương nhiên là nằm ở chỗ rất dễ nhận ra, trên tủ đựng thức ăn. Khi Ewa lật trang đầu tiên, chị thoáng nghĩ, giá Myszka mà khác, thì họ có thể cùng đi cả ba người. Tại vì Adam thích có tất thảy những gì tốt nhất (vết thương của thời thơ ấu nghèo khó, Ewa nghĩ) cho nên chắc chắn Adam đã đi Caribe, Bali, Hawaii hoặc châu Phi.

“Hay là anh đang ở châu Phi, đang ngắm những con chim hồng hạc?” Ewa nghĩ một cách thờ ơ.

Cách đây mấy ngày hai mẹ con đã xem chim hồng hạc trên tivi. Bỗng nhiên Ewa quên mất thợ chữa ống nước và nhớ lại chiếc lông hồng nhạt được trên tầng áp mái. Nó phải ở trong bếp. Chỗ cuốn danh bạ điện thoại. Nhưng nó đã biến mất. Và nhất định nó không phải là màu hồng.

Adam đang ở rất gần. Cách nhà không đầy ba mươi lăm cây số. Anh dừng xe, trái tấm bản đồ ra. Địa chỉ thì anh nhớ nhập tâm, hàng tháng anh vẫn gửi về đây một khoản tiền không nhỏ. Thực ra không phải anh gửi mà là cô thư ký gửi. Bản thân anh chưa bao giờ về đây.

Một vùng đất thanh bình, phong cảnh chẳng đẹp tới mức mê hồn, nhưng cũng không làm tổn thương mỹ cảm. Một ngôi nhà nằm giữa những lùm cây, trong một công viên không lớn. Bà của Adam đã ở đây. Anh mua chỗ cho bà, đã thanh toán hào phóng cho tiện nghi sinh hoạt đầy đủ, được bảo đảm bởi cái tên ngôi nhà: Mùa Thu Đẹp. Hồi nào ấy nhỉ?

“Không biết hồi ấy là khi nào nhỉ?” Adam suy nghĩ, nhưng không tài nào nhớ lại nổi. “Cách đây ba năm, năm năm?” Anh định lấy quãng thời gian như vậy thế nhưng phía hợp lý của trí não Adam phản đối. “Cậu đã giao bà tại đây, khi cậu bắt đầu xây nhà”.

Như vậy là mười, chín năm trước? Bàn tay Adam vò tấm bản đồ theo phản xạ, nhưng ngay sau đó anh lại vuốt thẳng, gấp lại cẩn thận, đoạn giấu kín.

“Mười năm và không một lần nào mình về thăm bà chẳng?” Adam ngạc nhiên một cách thực thà.

Họ giao bà ở đây khi hai vợ chồng đã cùng nhau quyết định. Adam bắt đầu xây nhà. Công ty và việc làm mới choán hết sạch thời gian của anh. Ewa làm việc cho một tổ hợp các công ty nước ngoài và có cơ hội được đề bạt. Sau những nỗi khốn khổ trước đó với bà của mình, căn bệnh mất trí nhớ, Ewa thấy không an tâm với các hành vi của bà già. Mọi cái chị đều nghĩ là triệu chứng đầu tiên của căn bệnh khủng khiếp này. Mặc dù không có thời gian, Ewa vẫn muốn dẫn bà đi chơi và đưa bà trở về nhà (bà của chị đã nhiều lần bị thất lạc). Chị sợ đưa chìa khoá cho bà già, mỗi ngày trên chục lần gọi điện thoại cho bà chị hỏi có chắc chắn là bà đã tắt bếp ga rồi không.

Một hôm, Adam bận làm việc với nhà thiết kế nội thất ngôi nhà, còn Ewa bận cùng thủ trưởng tiếp đoàn Nhật Bản, và y như rằng bà không tắt bếp ga. Vụ nổ ga phá hỏng một phần nhà bếp trong căn hộ cũ của họ, còn bà già bị sây sát nhẹ, may phúc lúc đó bà đang nói chuyện với bà láng giềng ở ngoài hành lang.

- Thế thì chẳng ăn nhằm gì! Lúc đó Adam nói. Em sẽ bị mất việc, còn anh dồn tiền xây nhà mà không thể trông nom để nhà được xây đúng như anh mong ước. Tất cả chỉ tại vì bà phải được thường xuyên chăm sóc! Trong khi đó có những ngôi nhà đầy đủ tiện nghi, như nhà an dưỡng, ở đó chắc chắn bà sẽ được an toàn hơn.

- Trong thời gian xây nhà chúng mình sẽ thu xếp để cho bà ở đó. Ewa tán thành.

Bà, đầu óc lúc tỉnh táo ít, lúc tỉnh táo nhiều, cũng đồng ý.

- Trong ngôi nhà mới xây một căn phòng dành cho bà, sẽ đợi bà! Adam hứa.

Chính Ewa chở bà đến đó. Chính Ewa còn đến thăm bà hai hoặc ba lần gì đó nữa. Và vì vậy cho nên bây giờ Adam không thể tự mình tìm được chỗ đó. Cũng chính Ewa đã hỏi chồng khi

nào đi đón bà về, còn Adam đáp, vẫn còn thời gian cho việc này, rằng việc chăm sóc có chuyên môn chắc khiến bà dễ chịu. Rằng ở đó có cảnh thanh bình này, có công viên quanh nhà mà Ewa đã kể này, có các bữa ăn đều đặn theo chế độ ăn uống thích hợp này, có bạn hữu là các cụ cùng lứa tuổi với bà...Thậm chí Adam còn đùa rằng bà mình có thể đi bước nữa, lấy một ông chồng ở cùng nhà an dưỡng chẳng?

Rồi sau đó, cùng với các chuyên gia hảo hạng, họ trông coi việc hoàn thiện ngôi nhà mơ ước. Họ bước qua ngưỡng cửa vào ngôi nhà mới (Adam bế Ewa trên tay mình, cứ như là họ cưới lại) trong tiếng chuông gió ngân nhẹ nhàng. Họ treo chuông gió khắp nhà, họ tin rằng chuông gió sẽ mang lại cho họ hạnh phúc, tiếng chuông dịu dàng, hiền hoà cho họ cảm giác gia đình hoà thuận.

Khi bàn việc bố trí các căn phòng trong nhà, họ quên mất phòng của bà, thay vào đó họ bàn chuyện phòng cho trẻ con. Rồi sau đó Myszka ra đời.

“Chính tại Myszka mà bà đã ở đây chín năm” Adam nghĩ theo kiểu oán trách. “Chính tại Myszka mà mình đã quên mất bà”.

Adam hỏi đường khi đi qua một thị trấn lạ và bây giờ anh đang đứng trước cổng vào công viên mà không dám đi tiếp.

“Chín năm...” Adam nghĩ, không hiểu nổi sao lại có chuyện gần ấy năm trôi qua mà anh không hề để ý. “Hay là mình không thật sự yêu bà?” Một ý nghĩ thoáng qua trong đầu Adam, còn trí nhớ lôi ra những hình ảnh ngắn, đứt đoạn từ thời thơ ấu, từ những năm còn ngồi trên ghế nhà trường và từ thời trai trẻ.

Đúng, Adam không yêu bà, khi chỉ có hai vợ chồng với nhau, Adam cầu Chúa mang bà đi và trả lại bố mẹ cho anh. Cái chết của bố mẹ có vẻ như là một sự bất công khủng khiếp! Bà đã già, bố mẹ còn trẻ. Adam vẫn còn nhớ bố mẹ như vậy, nếu như một đứa bé năm tuổi có thể nhớ được gì đó. Adam tin rằng anh có thể nhớ lại hầu như từng chi tiết, cái ngày khủng khiếp đó, khi bố mẹ ngồi vào xe cùng với con chó to rồi không một ai quay về nhà nữa. Cả mẹ, cả bố, cả con chó.

“Màu nâu...Con chó lông màu nâu. Có lẽ lông xù chẳng? Chắc chắn là khá to” Adam lục lại từng chi tiết trong trí nhớ.

Thoạt tiên Adam ghét bà chỉ tại bà còn sống mà không phải là bố mẹ. Rồi sau đó tại vì bà đã ép Adam học, mà cậu chàng thì không thích đến trường. Ở trường chúng nó rất hay hỏi về bố mẹ, chẳng hạn, bố mẹ cậu làm gì và họ như thế nào.

- Ông bà già của cậu có tử tế không?

- Mình không có ông bà già! Adam trả lời và thế là Adam chuyển trường xoành xoạch, cho tới khi anh nhận ra rằng ngôi trường hay hơn ngôi trường mà anh phải kể lại mọi chuyện từ đầu, là ngôi trường nơi không có ai hỏi gì cả, vì tất cả mọi người đã biết. Thế nhưng Adam vẫn không thích đến trường, anh đổ tốt nghiệp chẳng qua là nhờ phép màu.

Trước mắt Adam, như trong phim, trí nhớ đang chuyển động, chàng trai mười tám tuổi, thân hình to cao hơn tuổi, đứng trước mặt bà, nắm chặt hai tay và hét to:

- Bà đã giải quyết chuyện đó! Chắc bà lại bảo với họ tại sao cháu mồ côi chứ gì?

Bà giả vờ đang tìm gì đó trong ngăn kéo, chẳng nói chẳng rằng.

“Bà đã nói với các giáo viên tại vì mình mồ côi như thế nào nhỉ?” Adam suy ngẫm. Rõ ràng bà làm vậy chẳng qua tại thằng cháu học dốt. Khi nào cũng vậy, hễ có linh tính là cháu mình sắp bị đuổi học hoặc học đúp lại lớp (có một năm bị đúp) là bà già liền mặc chiếc áo khoác đen, đội chiếc mũ đen, những thứ Adam không thích vì gọi lại chuyện đã trên mười năm nay bà để tang người con gái duy nhất mẹ Adam, đi đến trường để thực hiện một cuộc trao đổi bí mật nào đó. Sau đó anh chàng được bố thí điểm ba trừ và từ lớp này leo lên lớp khác. Hôm thi tốt nghiệp trung học phổ thông, thầy giáo dạy toán đã phải nhắc Adam là kết quả còn bị thiếu, còn cô dạy văn gà cho cậu tư tưởng chủ đạo của bài văn.

- Bà đã đẩy cháu từ lớp nọ lên lớp kia và vượt qua kỳ thi tốt nghiệp, cháu, một thằng bé mồ côi cha mẹ, đúng không? Adam nhạo báng bà, khi bà cố giữ mảnh bằng tốt nghiệp của cháu.

Cho nên lúc đó Adam căm thù bà chỉ vì bà không phép cho anh làm loạn. Làm loạn chống lại tất cả, kể cả nhà trường. Rồi sau đó ba năm liền anh chàng không làm bất cứ việc gì cả để cho bà biết tay. Hễ moi được tiền của bà là anh chàng la cà hết quán cà phê này đến quán cà phê nọ. Adam dính vào nhóp hippy, tiền bán những thứ nhón được của nhà anh chàng đem mua ma túy, không bao giờ Adam rơi vào nghiện ngập. “Tại mình quá thoải mái với chuyện đó và khá nhút nhát, hay ngược lại, quá biết điều, quá khôn ngoan so với tuổi mình...”. Bây giờ anh đang suy ngẫm để đi đến kết luận, là chẳng phải cái nọ, mà cũng chẳng phải cái kia. Chính bà già, bà bé nhỏ người, lịch thiệp, thấp hơn Adam một cái đầu, đã không để cho anh chàng bị sa ngã hoàn toàn. Có lần bà tát vào mặt Adam, Adam đánh trả bà ngay lập tức. Bà ngã lăn quay, tay bị gãy. Và khi đi, phô cánh tay bó bột, bà không nói một lời nào, chỉ nhìn thẳng cháu, chính hôm thằng cháu nộp hồ sơ vào học đại học, thằng cháu giả vờ không nhìn thấy niềm vui của bà.

Bây giờ Adam sợ đi xe vào công viên, tìm ngôi nhà này, ngôi nhà trong đó có người đàn bà già này.

“Hay là bà không còn sống nữa?” Adam chợt nghĩ nhưng ngay lập tức anh ý thức rằng nếu vậy thì người ta phải thông báo cho anh chứ. Hàng tháng anh vẫn thanh toán các hoá đơn vì bà ở nhà này. Anh nhận được giấy xác nhận hẳn hoi. Ý nghĩ về cái chết của bà chẳng qua là một biện hộ trước khả năng phải giáp mặt bà. Vì bà sẽ nói gì đây? Sau ngần ấy năm không thấy mặt mũi cháu đâu cả?

“Tại sao ngần ấy năm mình không đến thăm bà? Mình cũng chẳng biết nữa...Nhưng rốt cuộc mình đang ở đây rồi còn gì. Và mình sẽ đón bà về nhà” Adam nghĩ để rồi ở giây phút tiếp theo tự nhắc mình, ngôi nhà mà anh hứa đưa bà trở về đã từ lâu không còn nữa.

“Mình không nỡ ấn bà già lên đôi vai của Ewa, để rồi Ewa phải ẻ cổ gánh hai...hai người khuyết tật”. Adam tỉnh táo khẳng định và lúc này anh mới phân vân, việc anh đi tới đây liệu có nghĩa lý gì không.

Adam đến để hỏi bà, liệu trong gia đình mình đã có trường hợp nào bị thiếu năng trí tuệ hay không. Hoặc có biểu hiện nào của các bệnh thần kinh hoặc tâm thần hay không, Adam đến để khẳng định là anh trong sạch.

“Đương nhiên là bà sẽ không nhớ nổi chuyện này. Giống như chín năm về trước bà không nhớ là cần phải tắt bếp, còn vợ mình lúc thì bà gọi là Ewa, lúc thì bà gọi là Marysia. Tên mẹ mình...Còn bà gọi mình là Adam, rồi lại Ian... Mình cũng chẳng biết cái tên Ian liệu có hợp với bố mình hay không” Adam nghĩ để rồi tự trả lời dứt khoát “Tên luôn luôn hợp với người quá cố

vì không thể xác minh được nữa”.

“Mẹ” “Bố” ... Adam không gọi “mẹ yêu” “bố yêu”. Adam không nhớ anh có xưng hô với họ như vậy hay không. Có cái gì đó thít mạnh cổ họng anh, nhưng anh làm chủ được mình. Adam lao xe qua cổng mở toang.

- Có chuyện gì vậy? Cô nhân viên thường trực ăn vận lịch sự vẻ e ngại hỏi (cô nhân viên này khiến ta liên tưởng đây là nhà an dưỡng chứ không là nhà dưỡng lão), khi Adam nói tên họ mình và sau đó là tên họ bà.

Adam chẳng biết phải trả lời như thế nào. Chính anh mới phải hỏi, bà già tám mươi mốt tuổi có bị làm sao không. Có bị ốm đau không, bà có khỏe mạnh không. Sau đó anh hiểu rằng đây là lần đầu tiên anh tới đây, chính người đàn bà phải khẳng định trong cuốn sổ bệnh nhân dày cộm, khi chị ta chăm chú xem quyển sổ này. Chắc điều này khiến chị ta ngạc nhiên và ái ngại.

“Nhà người đến đây làm gì hả?” Cái nhìn lạnh như tiền của cô nhân viên thường trực hỏi vậy. “Nhà người muốn biết bà còn sống thêm bao lâu nữa chứ gì? Xem người còn phải nộp tiền bao lâu nữa chứ gì? Hay là nhà người quan tâm đến chuyện thừa kế?”

- Tôi rất hài lòng về phương thức chăm sóc bà...Tôi ở nước ngoài. Tôi rất mừng là tôi không phải lo lắng gì về bà. Adam nói sau một vài giây suy nghĩ.

- Đây là một trung tâm có trình độ cao. Cô nhân viên thường trực đáp, cứ như là chị ta muốn thuyết phục Adam là anh hãy để bà tiếp tục ở lại đây. Dường như chị ta tưởng Adam đến đây vì anh có ý định mới, phải làm gì với bà.

- Tình hình của bà tôi như thế nào? Anh hỏi thẳng, bởi tự nhiên anh nghĩ bụng, không có lý do gì để mình phải đi tự biện minh trước người đàn bà này. Anh trả cho họ quá nhiều để rồi phải tự thanh minh hay sao. Họ kiếm được của anh khá nhiều, để rồi họ cho mình cái quyền đánh giá anh hay sao.

- Tất cả các bệnh nhân của chúng tôi đều ở trong tình trạng rất tốt! Cô thường trực đáp, nhấn mạnh từng lời.

- Tôi cũng nghĩ vậy. Tôi hỏi có thể nói chuyện với bà được không. Liệu bà có hiểu tôi nói gì với bà, liệu bà có nhận ra... và chỗ này Adam dừng, nhưng cô nhân viên đỡ lời luôn.

- Nhân viên?... Có. Bà nhận ra. Chỉ đôi khi bà nhầm chúng tôi. Cô mỉm cười và nói tiếp một cách dễ thương. Bà già ngọt ngào...

“Với khoản tiền to như vậy thì tất cả các bà già đều ngọt ngào” Adam nghĩ xấu nhưng đồng thời cũng thấy nhẹ người. Chưa bao giờ bà là bà già ngọt ngào cả. Cho nên nếu bây giờ bà là như vậy thì bà phải rất già. Già đến nỗi có khi không còn nhớ lời hứa của Adam là sẽ đưa bà ra khỏi nơi này.

Adam theo cô y tá đi dọc hành lang trải thảm màu, trên tường treo đầy những bức tranh vui. Cái gì ở đây cũng rất vui. Cứ như dành cho trẻ em vậy.

Vậy mà trước khi vặn quả đấm cửa phòng đã được chỉ dẫn, tim Adam đập liên hồi, như chú chim sẻ bị vướng vào hàng rào cây gai dày đặc. Có lần anh đã nhìn thấy một chú chim nhỏ lông xám này bị vướng như vậy và anh đã giúp con chim bay đi bằng cách rẽ những cành cây đầy gai nhọn. Adam ý thức rằng anh sợ giáp mặt với bà, giống như hồi anh lên mười tuổi, lêu lổng, hút thuốc và trốn học.

Bà già ngồi bất động trên chiếc ghế bành bên cửa sổ. Bà đang nhìn ra ngoài, nghe tiếng cánh cửa cọt kẹt bà quay lại. Thế nhưng trước khi bà quay lại, Adam nhận ra tấm lưng thẳng của bà. Bà luôn luôn như vậy, ăn vận sơ sài và đầy tự trọng. Còn bây giờ bà đang nhìn anh. Thoạt tiên Adam có cảm giác bà mở to hai mắt, nhưng sau đó anh sực nhớ, mắt bà phải thế này kia, tròn xoe như mắt trẻ con, như đang ngỡ ngàng. Adam bước lại gần bà, chần chừ, mình phải làm gì bây giờ đây, ôm chầm lấy bà chẳng? Chưa bao giờ anh làm như vậy. Đặt đầu mình lên đùi bà và khóc oà lên chẳng?

“Tại sao chưa bao giờ mình làm điều này? Tại sao mình không ôm chặt lấy bà khi ngoài bà ra mình chẳng còn ai? Tại sao mình chưa bao giờ ôm bà? Giờ đây bà là người duy nhất mình có thể thổ lộ khi mình vô cùng đau khổ” Adam nghĩ.

- Bà ơi... Adam nhút nhát cất lời, đứng một cách gò bó, cách chiếc ghế của bà ngồi hai mét. Đôi mắt bà vẫn mở to nhìn anh.

- Tôi có biết anh hay không nhỉ?

Giọng bà run run, thế nhưng trong đó vẫn ngân lên thanh âm của tính kiên định ngày nào. Và của sự tao nhã mà bà sẵn có trong người, còn Adam đã tiếp nhận một cách vô thức, cảnh khốn khó mà hai bà cháu đã rơi vào bắt đầu xuất hiện sau khi bố mẹ Adam qua đời. Cái nghèo biết chung sống với bà cứ như là nó thuộc tầng lớp thượng lưu. Hàng tuần liền hai bà cháu ăn độc món bánh mì kẹp với loại pho mát rẻ tiền nhất, thế nhưng bà đã dạy Adam đừng cầm cả khoanh bánh mà ăn, mà bà cắt khoanh bánh thành những mẫu vuông nhỏ, lịch sự. “Bà cầm dao”, Adam nghĩ “và bà dạy mình cách cầm”.

- Bà ơi... Cháu...Adam đây.

Bà già mỉm cười, khi Adam định cười đáp lại thì anh nghe giọng lịch sự song dứt khoát của bà:

- Anh không phải là Adam, Adam không còn sống nữa.

Adam dừng thở trong chốc lát, cho tới khi não bộ đang thiếu ôxy của anh bảo anh rằng anh cần lấy không khí.

- Cháu đang đứng đây cơ mà! Adam cảm thấy tức, nhưng bà nhắc lại.

- Adam không còn sống từ cách đây bốn mươi năm.

- Bà ơi...Adam bắt đầu lại, nhưng bà ngắt lời với sự cao thượng vốn có của bà, cái cao thượng quen thuộc với anh.

- Tôi không phải là bà của anh và tôi không thích một người xa lạ nào đó xưng hô với tôi như vậy. Ngay các cô y tá tôi cũng không cho phép gọi tôi là bà, cho dù họ thích xưng hô như thế với các bệnh nhân. Họ tưởng gọi như vậy thì chúng tôi thấy sướng.

- Cháu là cháu của bà, Adam! Adam nói chậm rãi và nhấn mạnh. Đúng là đã năm năm rồi cháu không đến đây. Adam nói dối theo phản xạ, thế nhưng ánh mắt của bà khiến anh chừa lại ngay. Đã chín năm (Mình khỏi phải sợ bà nữa rồi! Anh nghĩ bụng), cho nên có lẽ cháu đã thay đổi và nhất định bà không nhớ cháu, thế nhưng...

Bà già ngắt lời Adam một cách lạnh lùng và vẫn với sự dứt khoát không thay đổi:

- Đúng, tôi có hai thằng cháu, Adam và Jan, nhưng đứa thứ nhất đã tử nạn khi còn bé, còn thằng thứ hai đi nước ngoài và không trở về. Chớ có gọi các hồn ma và đừng làm tôi bức mình.

Yêu cầu anh ra khỏi phòng. Tôi không quen biết anh.

Adam đứng do dự một lát, không biết phải làm gì bây giờ, sau đó anh quay lưng và đi ra khỏi phòng, bỗng dưng Adam nghĩ là cô y tá đã có sự nhầm lẫn chết người. Không phải phòng này. Không phải bà già này. Không thấy mặt bà từ chín năm nay và anh coi bà là một người đàn bà xa lạ. Thêm nữa, Adam đã chọc tức bà. Và một cách gián tiếp anh đã thú nhận rằng anh không nhớ bà. Đúng, người đàn bà này giống bà, nhưng mà không đến mức này. Bà nhỏ con, nhưng khỏe hơn và cao hơn. Ngồi trên ghế bành là một bà già nhỏ xíu gầy còm và hình như chưa đến tuổi tám mươi.

- Cô y tá dẫn tôi vào nhầm phòng! Adam nói với phòng thường trực.

- Không thể có chuyện như vậy! Người đàn bà đáp. Chúng tôi kiểm tra ngay bây giờ đây.

Tiếng chuông chát chúa gọi cô y tá.

- Chính ông nhầm thì có! Cô y tá nói giọng chắc như đinh đóng cột. Các bệnh nhân của chúng tôi từ nhiều năm nay vẫn ở trong những căn phòng như hiện tại. Ông vừa ở trong căn phòng mà ngay từ đầu là phòng của bà anh. Các bệnh nhân của chúng tôi vẫn đeo nguyên những số phòng như vậy chính là để cho họ khỏi nhầm phòng.

- Tôi yêu cầu kiểm tra lại họ tên! Adam làm căng.

Người đàn bà thường trực mở cuốn sổ dày cộm ra.

- Số phòng và họ tên hoàn toàn khớp với nhau.

- Có khi bà đổi phòng của mình với người nào đó thì sao? Adam điềm tĩnh nói, cho dù mỗi lúc càng sốt ruột.

- Cũng có thể. Nhưng nếu đổi thì chúng tôi phải biết! Người đàn bà đáp lại.

- Chỉ có điều người mà chị dẫn tôi vào gặp không hề nhận ra tôi! Adam hét lên, bức tức.

Cả hai người đàn bà chăm chú nhìn Adam, một người vẻ thăm dò, còn người kia khinh ra mặt. Cô y tá lên tiếng trước.

- Vậy thì lần gần đây nhất ông đến thăm bà là khi nào?

Adam bậm môi, anh không có ý định thanh minh với bất kỳ ai, nhất là với người xa lạ mà thêm vào đó anh đã trả không phải là ít tiền.

- Bà già mà chị dẫn tôi vào đó có hai đứa cháu trai. Bà tôi chỉ có mình tôi thôi. Trường hợp bà người ngoài này thì có một đứa cháu không còn sống nữa, đứa thứ hai đi nước ngoài. Còn tôi, chị thấy đó! Tôi đang đứng đây, nguyên vẹn và khỏe mạnh, tôi chỉ đi nước ngoài ngắn hạn thôi.

Người đàn bà lặng lẽ nhìn danh mục họ tên trong sổ, rồi lại nhìn Adam.

- Ở chỗ này có ghi một chị người nhà đã chở bà của anh đến đây, chứ không phải anh. Chị Ewa?

- Vợ tôi! Adam ngắt lời.

- Vậy thì chính chị ấy là người cuối cùng nhìn thấy bà già. Và chị ấy có đến thăm bà mấy lần. Cách đây vài năm, thế nhưng luôn luôn ... Ông chưa đến đây bao giờ và người già thì rất chóng quên. Hay hơn cả vợ ông hãy đến đây. Tôi nghĩ chị ấy sẽ nhận ra bà.

- Thế còn chuyện kể về hai đứa cháu... chị không thấy lạ hay sao? Adam bắt đầu với vẻ tức giận, thế nhưng người đàn bà ngắt lời anh, lần này thì với sự lạnh lùng ra mặt.

- Tôi chẳng việc gì phải thấy lạ khi đó là những cư dân sống ở ngôi nhà này. Nhiều người trong số họ bị bệnh đãng trí. Một số người khác cảm thấy cô đơn và bị ruồng bỏ, cho nên họ nghĩ ra đủ lý do để cho người nhà không đến thăm họ. Khi đó họ thấy dễ chịu hơn.

Adam im thin thít. Khó khăn lắm anh mới nói nổi lời chào từ biệt vô hồn. Anh định sừng cồ với cô thường trực, nhưng anh kìm được. Một ý nghĩ chợt đến, sự sừng cồ này có thể nhằm vào chính bản thân anh hơn là vào người đàn bà kia.

Adam ngồi vào xe, nghĩ bụng cần phải đưa Ewa đến đây. Thế nhưng anh lại không muốn nói chuyện này với vợ. Anh cũng không muốn bắt vợ khỏi con gái, đưa con mà mẹ nó lúc nào cũng kề bên (như nô tì, Adam nghĩ, còn anh không thể và không muốn chở cả hai mẹ con tới đây, Ewa và Myszka).

“Mấy người đàn bà này chắc đi tới kết luận là cả nhà mình bị tật nguyên”, Adam nghĩ với sự mỉa mai cay đắng. “Mình, vì mình không nhận ra bà, vì bà không nhớ mình, cả mình, cả Ewa vì hai người sinh ra một đứa bé không bình thường. Cả nhà có gien...”

Bỗng Adam muốn đi tới bệnh viện nọ, bệnh viện mà người ta đã chở bố mẹ anh tới sau khi bị tai nạn, chỉ là để khẳng định họ không còn sống nữa. Bà không mang theo Adam đến chỗ đó, cho dù anh năn nỉ rất lâu. Còn khi Adam đã lớn thì anh không muốn nhìn chỗ này và không bao giờ anh tới đó, tuy nhiên anh vẫn nhớ tên địa điểm này.

“Có lẽ người ta đã mổ tử thi chẳng? Người ta đã làm xét nghiệm máu chẳng?” Bây giờ anh nghĩ. “Phải chẳng còn dấu tích trong hồ sơ của bệnh viện, cho dù đã qua gần ấy năm?” Ai trong số hai người đã chết ngay tại chỗ, còn người thứ hai như bà nói, vẫn còn sống thêm được một ít nữa. Bao lâu? Một ngày? Hai ngày? Biết đâu bác sĩ có ghi lại cuộc nói chuyện. Trước khi mổ, trước khi phát thuốc các bác sĩ hỏi về các căn bệnh đã mắc phải.

Adam cảm thấy cần phải khẳng định chính gien của Ewa là nguyên do sinh ra Myszka tật nguyên.

“Và lúc đó mình sẽ ly dị” Adam quyết định. “Vì mình muốn có con trai. Một đứa con bình thường. Chỉ nhằm có vậy mà mình làm việc, chỉ nhằm có vậy mà mình thành đạt. Chỉ nhằm có vậy mà mình sẵn sàng trút sạch mọi thứ này cho ai đó...”

Gien của Ewa chính là nguyên nhân. Đúng. Adam đến ngôi nhà này là để khẳng định nguyên nhân. Adam chỉ muốn nói chuyện nguyên nhân với người đàn bà xa lạ kia, người mà thời nào đó, có thể như vậy, đã từng là bà của Adam, còn bây giờ tưởng tượng gì đó trong đầu và không muốn nhớ Adam.

Thế nhưng chuyện này không còn quan trọng nữa. Adam đã biết cái gì đang thít chặt anh, khiến anh không quyết định nổi. Thế nhưng anh đã quyết định, rồi anh cảm thấy dễ chịu. Chuyện rõ mười mươi rồi còn gì. Anh sẽ ly dị, nhưng trước đó anh phải chứng minh phía của mình là trong sạch.

“Tại sao mình lại sinh ra trong thế kỷ 20? Tại sao mình không ra chào đời bây giờ, đầu thế kỷ 21, khi con người đã làm chủ được gien! Khi không lâu nữa con người không còn bị phụ thuộc gien, mà chính gien phụ thuộc con người!” Adam nghĩ, thất vọng. “Độ năm hoặc mười năm nữa mỗi người đàn ông, trước khi lấy vợ sẽ kiểm tra gien của ứng viên làm vợ mình. Trước khi sinh con, nhất định xem nó sẽ là trai hay gái, hoặc yếu tố ảnh hưởng đến diện mạo, sự phát triển của trí não, tính cách của bé. Loại trừ được tai họa, quan hệ vợ chồng không thích hợp với

những đứa con tội nguyên...”

Adam ngồi vào xe và với tốc độ vượt quy định, anh tiến thẳng tới địa điểm đã được đánh dấu trên bản đồ bằng một chấm nhỏ, nơi bố mẹ anh đã qua đời. Hồi trước, khi Adam còn nhỏ, có khi anh ngồi nhìn chằm chằm vào điểm đen này hàng giờ đồng hồ liền. Nó chẳng to hơn cái chấm là bao. Đó không phải là một thị trấn, cùng lắm chỉ là một thị trấn nhỏ.

“Bố mẹ làm gì ở đó nhỉ?” Adam nghĩ, không phải là lần đầu tiên anh nghĩ như vậy. “Nơi này hầu như là đầu tận cùng đất nước. Bố mẹ tìm gì ở đấy nhỉ? Lại đi cùng với con chó. Bố mẹ đi nghỉ hè, quảng mình cho bà trông nom là vì sao? Hay mình là đứa con không mong muốn, thế mà mình chẳng biết gì hay sao?”

“Là đứa con không mong muốn, như con gái mình...”. Một ý nghĩ lo ngại thoáng qua đầu Adam, nhưng anh loại bỏ luôn. Adam nhớ là bố mẹ yêu mình. Điều này anh không quên. “Cũng không quên chuyện quảng mình cho bà”, văng vẳng bên tai anh lời mách nhỏ, nhưng ngay sau đó Adam tập trung vào tay lái.

Adam ngủ đêm trong một quán trọ dọc đường. Đêm anh nằm chiêm bao thấy Myszka. Bé múa. Đúng là bé múa. Nhẹ nhàng, bay bổng, đẹp. Nó múa trong một ngôi vườn rộng lớn, ngập nắng. Đang múa bỗng con bé gọi to “Bố ơi! Bố xem con này”.

Tiếng gọi này làm Adam thức giấc. Anh không ngủ cho đến tận sáng hôm sau, anh nằm, trần trọc trên giường quán trọ cứng còng, đầm mồ hôi, bức tức, kiên tâm.

Sau sự việc xảy ra ở đại siêu thị, lần đầu tiên Ewa gọi điện cho Anna. Suốt tám năm họ duy trì mối quan hệ không thường xuyên chính thức. Thoạt tiên cứ sau một thời gian, vào đầu tháng, Anna gọi điện, sau đó thưa dần, chỉ hỏi có gì mới không?

- Ổn cả! Ewa đáp khô khốc.

Người đàn bà cảm thấy Ewa không thích, cho nên sau một vài câu hỏi lấy lệ bèn đặt máy xuống. Ewa nghi ngờ Anna ăn tiền của một cơ quan cứu tế nào đó cho nên mới quan tâm tới trẻ em bị bệnh Down.

“Làm cho các bà mẹ có niềm tin đối với con mình cũng là một nghề, cho dù không dễ dàng gì. Cho nên không thể có chuyện làm không công” Ewa nghĩ với nụ cười chua chát.

Không bao giờ Ewa xác định nổi, hồi đó, cách đây tám năm, chị mang Myszka về nhà là do kết quả của cuộc nói chuyện với Anna, hay do chính Ewa lựa chọn.

Không, đó không phải là một sự lựa chọn. Lựa chọn là một quyết định có ý thức, còn Ewa cả hồi đó, cả bây giờ không biết lý giải quyết định này một cách hợp lý. Chị chỉ biết một điều, đó là một quyết định tức thời và khi chị đã quyết định rồi thì kiên quyết thực hiện bằng mọi giá. Chị đâu biết cái giá này sao mà đắt khủng khiếp đến như vậy.

“Mình mà biết thì liệu mình có mang Myszka về nhà?” Ewa tự đặt câu hỏi cho mình, nhưng chị không tìm được câu trả lời.

Còn bây giờ chị muốn Anna tới đây, nhìn tận mắt Myszka. Và để chị bạn tìm ra những lời, thậm chí một chỉ một lời duy nhất, nhưng lời này cho Ewa sức mạnh để trụ vững.

- Sau một giờ nữa mình sẽ đến. Người đàn bà ở đầu dây bên kia nói nhanh, cứ như chị sợ Ewa thay đổi ý kiến.

Ngay phút đầu cuộc viếng thăm hai người đã xung khắc với nhau. Anna mang đến làm quà

một hộp sôcôla. Myszkas ngay lập tức mở hộp kẹo này ra và bắt đầu ăn, cho cả vốc vào miệng, và lần lượt dây nước bọt vào tất cả các thỏi kẹo.

- Tôi phải giấu con bé mọi thứ đồ ngọt. Chị không thấy là nó béo ị hay sao? Ewa hỏi, tức mình. Chị không thể giật khỏi tay Myszkas hộp kẹo, khi biết tổng phản ứng của con gái sẽ rất hung hãn và điên rồ. Cách duy nhất để Myszkas không ăn quá nhiều là cất giấu những thứ con bé rất thích ăn. Nhất là đồ ngọt.

- Tôi tưởng chị am hiểu chuyện béo phì của trẻ em bị bệnh Down. Ewa phàn nàn cách xử lý của Anna. "Chị mà thông minh như chị tỏ vẻ thì chị phải không đưa chỗ sôcôla kia cho Myszkas chứ", Ewa nghĩ, tức mình. Bỗng Ewa ý thức rằng, mình đã cáu gắt và nghi ngờ quá đáng không cần thiết. "Phải chăng mình xử sự như vậy đối với tất cả mọi người?" Ewa thấy sợ.

- Có, tôi có am hiểu! Anna vẻ ăn năn nói. Nhưng đôi khi tôi cứ nghĩ, những đứa trẻ như thế này chẳng có nhiều nhận gì vui thú. Tôi biết không phải vậy. Chúng có thể giới nội tâm rất phong phú. Chúng ta nuôi nấng chúng, chỉ thấy mình bắt lợc, mà chúng ta không biết nhìn sâu vào thế giới này. Chúng ta rất muốn cho chúng một cái gì đó của mình, cho nên chúng ta cho chúng những thứ đơn giản nhất. Tôi cũng đã làm cho Elzbieta béo ịch! Chị bạn cười thiếu tự tin.

Cả hai cảm thấy mất thăng bằng, dẫu mỗi người một lý do. Anna nhìn trộm Myszkas và cảm thấy mình có lỗi. Không cần giải thích gì thêm, bằng mắt trần có thể thấy con bé bị Down ở thể nặng nhất. Có khi còn bị cái gì đó nữa rất phức tạp chẳng? Hay là bé cần phải vào ở trong trại? Ewa đoán, chị bạn đang nghĩ gì và theo phản xạ Ewa giận chị bạn này.

- Cho tôi xem tấm ảnh của cháu đi! Ewa đề nghị và Anna không nói một lời nào thò tay vào túi. Nỗi lo không giấu nổi thoáng qua gương mặt Anna.

Elzbieta mười sáu tuổi trong ảnh đang cười với Ewa. Tất nhiên cô gái rất bự, mắt tỉnh táo nhận ra ngay nếp nhăn điển hình của bệnh Down, cái mũi khoai tây và chiếc lưỡi quá to dề lên môi dưới khi cười. Thế nhưng một người nào đó không biết các biểu hiện của hội chứng Down có thể cho cô gái hầu như đã lớn này là một người bình thường, dù nhan sắc không điển hình. Đứng bên cô gái này thì Myszkas là một cá thể ở dạng nặng hơn của căn bệnh này.

- Chị tiếc... Anna nói nhỏ.

- Không! Ewa lắc đầu.

- Không hả? Chị bạn lấy làm ngạc nhiên.

- Không, rằng khó nói điều này, nhưng tôi không tiếc. Tôi sợ. Nhưng đó là một cảm giác khác.

Myszkas ôm con mèo, ngồi trên đùi mẹ, cố không bóp chết con mèo vì quá yêu. Bé nghe mẹ trò chuyện với người đàn bà lạ mặt này, với cảm giác không rõ ràng rằng hai người đang nói về mình. Những lúc như vậy bé luôn luôn cảm thấy mình có lỗi, dù rằng bé không biết tại sao. Bé cảm thấy mình có lỗi khi mẹ nói chuyện với bác sĩ, với cô giáo dạy nói, với cô giáo dạy thể dục, với những người đàn bà xa lạ ngoài công viên và với bố.

Cho đến khi người đàn bà cứ nhìn trộm bé thì bé không thích người này. Myszkas không thích những người lạ nhìn trộm bé, thực ra là nhìn dò xét. Thế nhưng bây giờ người đàn bà này không hề giấu giếm là đang nhìn bé, cho nên Myszkas mới đáp lại bằng nụ cười.

- Nụ cười này... Anna nói nhỏ. Chị có nhận thấy rằng nụ cười của các em bị căn bệnh này có

một lượng niềm tin làm tê tái cõi lòng? Nhiều hơn trẻ em bình thường. Niềm tin này không mất đi do tuổi tác, rồi chị sẽ thấy. Càng ngày càng tăng lên. Điều lo ngại duy nhất của tôi là niềm tin của Elzbietka đối với tất cả mọi người, cho dù chẳng có mấy người xứng đáng với niềm tin như vậy. Còn chị, chị sợ cái gì nào? Chị lo lắng cái gì nào?

- Tương lai! Ewa đáp ngắn gọn.

- Tương lai. Anna gật đầu. Đúng! Tôi hiểu chị nhiều hơn chị nghĩ.

- Không! Ewa nói. Chị có đứa con thứ hai, đúng không? Con trai? Và mai kia nó sẽ chăm sóc chị nó.

- Tôi không có quyền bắt nó phải cáng đáng việc này. Tôi có thể làm nát tan đời nó. Anna nhỏ giọng nói.

- Nhưng mà con gái Elzbietka của chị gần như bình thường rồi còn gì. Ewa nói toáng lên.

- Gần hả? Anna cười, lòng tê tái. Sáu mươi điểm trắc nghiệm IQ, một nửa trung bình. Đúng, có thể gọi cái đó là “gần”. Myszka chắc là...

- Tôi không dám làm trắc nghiệm đối với Myszka. Ewa ngắt lời khô khốc. Chẳng ăn nhằm gì khi tôi biết con tôi được bao nhiêu điểm. Ba mươi chẳng? Ba mươi lăm chẳng? Những điểm chẳng nói được gì nhiều về con người. Và chúng ảnh hưởng tới tương lai chẳng là bao.

- Đúng! Anna công nhận.

- Độ mười năm nữa thì con chị và con tôi sẽ khác nhau như thế nào, nếu Elzbietka của chị học đàn giỏi, còn đối với Myszka đó là chuyện không tưởng? Ewa hỏi một cách phũ phàng, cậu em mà không chăm sóc chị thì ai chăm sóc nào?

- Cứu tế xã hội. Anna nói. Thế nữa Elzbietka sẽ không học đàn giỏi. Cô gái vẽ các mẫu trang trí trên đồ chơi và trên kính. Con bé có óc tưởng tượng tạo hình rất khá.

- Tôi cũng chẳng biết Myszka có đầu óc tưởng tượng gì. Ewa nói thật lòng. Có thể nó giàu óc tưởng tượng. Cũng có thể nó chẳng có óc tưởng tượng gì hết. Tôi không am hiểu thế giới nội tâm của con, dù biết rằng nó có một thế giới như vậy. Tôi chẳng biết chuyện gì đang xảy ra trong cái thế giới này. Có điều nếu con trai của chị một ngày nào đó không chăm nom con gái của chị, thì mức chênh lệch hai mươi hay ba mươi điểm trắc nghiệm chỉ số IQ sẽ thay đổi không nhiều tương lai của con bé.

- Đúng! Anna nói.

Im lặng. Dường như cả hai người đàn bà đều đang cùng nhìn về tương lai này.

Myszka chăm chú nhìn hai người, bặm môi. Myszka luôn luôn ngậm miệng khi bé suy nghĩ. Mẹ lo lắng cho con, đó là điều chắc chắn. Mẹ nghĩ đến một ngày nào đó, chẳng biết khi nào, Myszka chỉ có một mình. Tuy đó không thể là sự thật.

- Maaa... Vư ư ư... Myszka nói, không hết câu. Bé muốn nói với mẹ rằng lúc nào vườn cũng chờ đợi bé, nhưng bỗng nhiên bé nghĩ biết đâu vườn phải là chuyện bí mật của riêng mình. Bé không suy nghĩ điều này, thế nhưng vườn xuất hiện chỉ dành cho bé, ngay cả con mèo vườn cũng có cho vào đâu và chắc chắn vườn cũng không cho mẹ vào. Cho nên có lẽ không nên nói về chuyện vườn chẳng?

- Tôi kể cho chị một chuyện. Anna cất lời. Có lần tôi đi xem một bộ phim trên tivi: Những đứa

trẻ Gai. Chị biết phim này không?

Ewa lắc đầu. Trên tivi Ewa chỉ xem các phim truyền hình nhiều tập và các trò chơi. “Mình ngốc kinh khủng”, Ewa nghĩ, nhưng ngay sau đó chị tự biện minh với chính mình “Từ sáng đến đêm, từ đêm đến sáng, mình là một nhân vật trong bộ phim nhiều tập bi đát nhất trên đời và mình đang trả lời những câu hỏi khó nhất trong một trò chơi truyền hình khó nhất. Sau đó mình chỉ còn muốn nghỉ ngơi...”

- Những đứa trẻ Gai. Anna nói tiếp. Đó là một bộ phim tài liệu của Anh nói về những con người tật nguyền. Trên phim có một người đầu rất to, cái đầu này cắm trên một thân lùn suốt đời ngồi xe lăn. Người đàn ông bị bệnh xương thủy tinh bẩm sinh, toàn thân bị bó bột vĩnh cửu, thậm chí người ta phải làm một cái giá đặc biệt để giữ cái đầu của người này. Một cô gái, nạn nhân của Thalidomi, từ khi sinh ra đã không có tay và chân. Và cô gái này nói rằng, cô ta và nữ thần Venus ở Milo khác nhau có là bao! Và cô ta muốn những người khác công nhận điều này! Cô gái hỏi tại sao trong trường hợp nữ thần Venus ở Milo thì việc thiếu hai cánh tay chứng tỏ cái đẹp, còn trong trường hợp của cô thì lại bị coi là tàn phế? Cô gái này vẽ được những bức tranh tuyệt đẹp, cô ta ngậm bút vẽ trong miệng. Còn người lùn giòn xương phải bó bột thì thổ lộ rằng từng phút, từng giờ trong cuộc đời mình anh ta đã phấn đấu, để không một cái gì làm anh ta chán nản và cứ thế anh ta tồn tại một cách an toàn từ ngày nọ sang ngày kia, và rằng mỗi giây sự sống anh giành được một cách nhọc nhằn là một cái gì đó tuyệt vời và thú vị. Người đàn ông trên xe lăn tuyên bố thế giới thật là hấp dẫn và thế giới tôn vinh khám phá của anh. Tất cả họ, từng người một công nhận rằng họ yêu cuộc sống từng giây, từng giờ. Họ muốn sống, thậm chí chỉ vì một giây như vậy... Chị đã cho Myszka sống tám năm. Có thể đến một ngày nào đó khi thiếu vắng chị, người ta sẽ đưa bé vào trại, cháu sẽ không cảm thấy trống trải và cô đơn ở đó đâu. Cháu sẽ có đầy ắp hình ảnh của thế giới, tình yêu đối với những người mà cháu biết, cháu sẽ nhớ mãi, lông mèo sao mà mềm mại, sao mà nhẹ tênh làm vậy và hoa mùa xuân ngát hương như thế nào. Cháu sẽ có cái để mà nhung nhớ. Nhớ nhung cũng là một dạng thức của cuộc sống.

Cả hai nhìn nhau với sự thông cảm bất chợt rồi sau đó cả hai cùng nhìn Myszka. Cô bé vuốt lông con mèo và cười với hai người về tin cậy. Bất thành linh bé chìa tay về phía Anna, quyết định trao cho người đàn bà này bí mật của mình. Bé nói:

- Maaa vư ư

Anna gật đầu.

- Chị biết bé nói gì nào? Anna hỏi nhỏ. Ewa lắc đầu.

- Đôi khi tôi có cảm giác là tôi biết, đôi khi tôi nghĩ, con bé nói nhiều hơn mình nghĩ rất nhiều, chỉ có điều mình không hiểu được đó là những gì mà thôi. Có phải lúc nào chị cũng hiểu Elzbietka?

Anna lắc đầu.

- Không, Elzbietka kể cho tôi rằng các màu mà nó vẽ đang hát. Và con bé luôn luôn biết cái nó vẽ bằng hát. Thỉnh thoảng Elzbietka phát ra những âm thanh lạ, lúc đó tôi có cảm giác con gái tôi đang hát, cho dù tôi không nghe thấy tiếng hát này.

- Anna ngừng, hai tay có cử chỉ lạ lùng, như là chị ta muốn lôi gì đó ra khỏi ruột gan của mình và chỉ cho Ewa. Con bé hát ở trong lòng, bên trong mình.

- Bởi ở trong đó có một cái gì đó rất lạ, nhất là ở chính giữa. Ewa nói nhỏ. không một cuốn sách nào, không một thầy thuốc nào, không một chuyên gia nổi tiếng nào về bệnh Down bảo cho chúng ta bên trong con gái của chị có gì. Thế nhưng đường nào thì tôi cũng biết, ở bên trong có một con bướm, con bướm mà không bao giờ tôi nhìn thấy. Liệu chị đã hiểu, tại sao tôi không ân hận vì quyết định của mình hay chưa?

Anna gật đầu, Ewa nói tiếp:

- Tôi chăm sóc con bướm này, chỉ có điều khó lòng chăm sóc cái người chỉ cảm nhận rằng có.

- Vậy thì chị hãy đến bệnh viện và nói người đàn bà xa lạ, người đàn bà sẽ để ra đứa con như con của chị và chị ta sẽ bị sốc. Chị đang mắc nợ với chị ta chuyện này. Anna nói song Ewa lắc đầu.

- Tôi không thể. Chị thì có thể vì chị cho người ta xem ảnh của Elzbieta và họ tin rằng có thể tránh được sự tò mò khó chịu của thiên hạ và ngăn ngừa thế gian bác bỏ đứa con của họ. Còn tôi thì có lẽ tôi phải cho họ xem Myszka. Lúc đó những người đàn bà kia sẽ bỏ chạy trước con mình và không bao giờ muốn nhìn mặt con nữa...

Cả hai im lặng. Myszka nhìn họ và cầu nhàu gò đó, có vẻ như một giai điệu với điều kiện ai đó trong hai người phải biết nhạc Mahler. Thế nhưng cả hai mù tịt.

- Chị Anna này, cuộc trò chuyện hôm nay làm tôi thấy dễ chịu, nhưng chị ra về được rồi đó. Myszka đang sốt ruột... Chị nhìn kìa, đầu con bé lắc lư và miệng làu bàu cái gì đó...

Đúng là đầu bé lắc lư khi bé chỉ nghĩ rằng nó muốn ăn thật nhanh bữa trưa để được leo lên phòng áp mái.

*Ngày thứ bảy tiếp diễn.*

## Chương 12, NGÀY THỨ BẢY

Khi các tấm màn lần lượt mở ra, mềm, đen với sắc độ khác nhau, giống như những mạng nhện, song dày hơn Myszka nghĩ, có phải vườn cũng là một tấm phong, nhưng nhiều màu sắc. Giống như tấm phong trong thành phố vui nhộn.

Thành phố vui nhộn đã chuyển đến một bãi rộng, cạnh khu nhà của họ và bày ra ở đó đủ quay, các trò chơi có thưởng, các lều trại với nhiều bí ẩn bên trong. Bên cạnh thành phố vui nhộn xuất hiện những quầy bán kẹo bông, bỏng rang, kẹo cao su, Coca cola và bánh xốp bọc sôcôla chảy nhoe nhoét dưới nắng tháng bảy.

Từ xa đã nghe thấy tiếng nhạc vui nhộn, cho nên Ewa không thể lẫn tránh đòi hỏi của Myszka, cho dù chị sợ cho con tới đó. Tuy nhiên chẳng đến nỗi đáng sợ như Ewa lầm tưởng. Những người đàn bà có hai đầu hoặc có râu, những cô lùn và chú lùn, thầy bói phán không sai một lời nào, cối xay gió cực lớn, phòng gương dị dạng, trường bắn với người đàn bà bằng nhựa nhân tạo, ống ánh, khi đạn từ súng carbin bắn trúng vú thì bộ y phục thiếu vải của người đàn bà này tụt xuống, rất cuốn hút người xem. Những thứ đó cuốn hút người xem còn hơn cả Myszka.

Myszka xem rất say mê hầu như tất cả mọi điểm, trừ phòng gương dị dạng, nơi mẹ không muốn cùng con gái vào xem. Từ lâu mẹ đã loại bỏ hết các tấm gương treo trong nhà, chỉ để lại chiếc gương trong nhà tắm, nơi con gái chỉ nhìn thấy duy nhất chòm đầu của mình. Mẹ không thích Myszka soi gương, mà Myszka cũng chẳng thích làm như vậy. Bé chỉ soi gương mỗi một lần, trước khi mẹ tháo chiếc gương này khỏi tường và bữa đó bé đã hoảng sợ. Myszka chỉ ngón tay vào mặt mình, lắc lư đầu với vẻ mặt sợ hãi bé nói đi nói lại mấy lần:

- Khô.khôn...

Ewa có cảm giác rằng Myszka nhìn hình mình trong gương lại tưởng đó là một người xa lạ mà bé không thích nhìn.

Mặc dù Myszka năn nỉ, song hai mẹ con không ngồi vào cây đu quay với những chiếc yên ngựa quay tít mù còn các hành khách hò hét sung sướng. Ewa sợ sẽ xảy ra “nổi bất hạnh nhỏ” khi con gái hoảng sợ. Thay vào đó chị cho con cưỡi ngựa gỗ, chú ngựa bình thản chồm lên rồi hạ xuống một cách nhẹ nhàng, nhịp nhàng, an toàn. Và chỉ có hai đứa trẻ trở tay vào Myszka, những đứa khác mãi mê cưỡi ngựa.

Sau đó hai mẹ con đi chụp ảnh. Và bây giờ Myszka đang có mặt tại khu chụp ảnh kỷ niệm. Ở giữa thành phố vui nhộn có căng một tấm phong màu sắc sỡ. Trên phong người nghệ sĩ không biết mặt đã vẽ những cây to, ánh màu lam ngọc, cát vàng như quả chanh vàng, biển màu xanh lam như chiếc khăn của mẹ, sóng tung bọt trắng, kết thành những chiếc lược ngà. Đằng sau những cây to, thân cây màu nâu lá màu xanh, thấy có nhiều thú vật màu sắc khác nhau. Sóc đỏ, hươu cao cổ với đốm lông đối xứng, ngựa vằn với những vệt lông dài, lợn cong đều đặn trên thân mình, và trên tất cả là những chú bướm với những đôi cánh to, màu sắc đẹp đến ngỡ ngàng. Myszka không thể ngắm những con bướm này, chúng hoàn toàn khác những con bướm mà bé nhìn thấy khi chúng bay trên bãi cỏ trong vườn nhà bé. Bên trên cảnh vật sặc sỡ sắc màu là bầu trời xanh lam trải rộng, gây ngạc nhiên đến độ Myszka mỉm cười với thứ màu này, thứ màu mà bé chưa bắt gặp bao giờ.

Trên tấm phong bé thấy bên cạnh cây cọ lá hình lông chim, có hình hai người, vẽ màu hồng, tả thực, đang đứng, một người đàn bà và một người đàn ông. Để chụp ảnh, khách phải chui đầu vào lỗ hổng dành cho gương mặt của mình. Một lát sau tấm ảnh từ từ dần ra khỏi máy ảnh. Tấm ảnh được chụp bằng phương pháp lạ lùng này màu sắc không sắc sảo như trên tấm phong, hình như máy ảnh không thể hiện được sự diên rồ của màu sắc. Myszka đã biết cách chụp ảnh, sau nhiều lần thử, mẹ cho bé đứng lên một chiếc bàn con đặt phía sau tấm phong, bé cho miệng vào lỗ hổng và chụp ảnh. Thế nhưng khi tấm ảnh đẩy chiếc lưới màu ra khỏi máy, mẹ chụp lấy ngay, vẫn còn ướt, vò nát và ném vào thùng rác.

- Không được rồi con ơi, đành chịu thôi. Mẹ nói với Myszka, miệng cười bối rối.

- Khôn? Coon?? Myszka hỏi, nụ cười bối rối của mẹ lại càng bối rối hơn.

- Không, không phải tại con. Con ổn cả. Tại...tại phong cảnh khủng khiếp này khi lên hình nom rất xấu. Màu sắc không đẹp, nhạt. Mẹ trả lời một cách khó hiểu.

... và chính phong cảnh trên tấm phong sắc sảo của thành phố vui nhộn giống như ngôi vườn. Nhưng không phải ngôi vườn hôm nay bé đang nhìn thấy, mà giống ngôi vườn mấy ngày trước. Bởi đã có sự thay đổi trong ngôi vườn này.

Myszka bước một bước về phía trước và vườn, như thường lệ, vây chặt quanh bé theo cách khiến bé bỗng nhiên cảm nhận cái hữu hạn vô hạn lạ lùng này. Ngược lại với cái Ngài tạo ra trước đó, bầu trời, mặt đất, nước, khoảng không giữa bầu trời và mặt đất. Vườn nhất định là có đầu và chỉ có đầu. Myszka có cảm giác, nếu bé đi liên tục về phía trước, đi mãi về phía trước, thì bé có thể quay lại chính điểm xuất phát của mình.

Thế nhưng không phải chỉ có cái đó đã thay đổi, bây giờ vườn có màu sắc rất hài hòa. Ngài đã biết sửa chữa những sai lầm của mình. Theo Myszka, vườn bây giờ đẹp hơn rất nhiều. Bé quyết định đi thăm vườn, lặng lẽ hít thở khí trời, đi về phía mà bé cho rằng giữa những lùm cây sẽ xuất hiện một con suối nhỏ.

- Mi xem kìa, đẹp làm sao! Rắn nói phì phì trên đầu bé.

Bé lại nhìn thấy mấy vòng thân con rắn đang quấn trên cây và nghĩ ngay cả khi nếu vườn chỉ có đầu thôi thì Rắn rõ ràng là vô cùng tận. Chắc bé chẳng lấy làm lạ khi hóa ra cái thân dài cuộn tròn của Rắn xác định kích thước của vườn.

- Xiiiin chaaaao! Myszka nói, nhớ lời mẹ dặn, phải luôn luôn nói “xin chào”.

Rắn phì phì tức giận.

- Đứng lại, mi quên quả táo rồi.

Myszka không quên. Nhưng bé có cảm giác những cây táo màu nhiệm là của một người nào đó. Rắn không phải là chủ nhân của những cây táo này và bé sợ rằng, nếu bé hái quả táo thì giọng ai đó sẽ bảo “Cái này không tốt...”

- Mi xem kìa, có biết bao là táo ở đây! Rắn cười, đáp lại ý nghĩ của bé. Mi đừng sợ, Ngài cho phép ăn táo hái từ tất cả các cây trong vườn, trừ một quả mà đường nào mi cũng không tìm thấy. Quả táo này được giấu rất kín.

Myszka ăn táo, nuốt vội những miếng táo tươi ngon và ngó nhìn chung quanh.

- Thế cây táo cấm ở chỗ nào? Bé hỏi.

- Bất kỳ chỗ nào và không ở chỗ nào. Đó là một cây táo bình thường cho nên rất khó tìm. Rắn giải thích một cách lịch sự

Myszka ăn hết quả táo, thậm chí ăn cả ruột. Rắn cười với cô bé, khoe những chiếc răng nhỏ xíu.

- Bây giờ mi rất xinh và mi nhẹ như con bướm. Rắn nói.

“Và không một ai biết chuyện này, ngoài mình ra”, Myszka nghĩ và thấy tiếc, nhưng Rắn đáp lại những suy nghĩ của cô bé.

- Mỗi người phải có một cái gì đó, cái chỉ mình người này biết mà thôi. Kẻ không có lấy một bí mật nào thì chẳng khác gì củ lạc, khi đã bị bóc ra rồi thì chỉ còn mỗi vỏ. Con người thường chỉ quan tâm đến vỏ. May phúc là mi khác người.

- Bây giờ mình suy nghĩ nhanh như gió. Myszka tự khen.

- Và mi sẽ không quên chứ? Rắn nói thêm.

- Tôi sẽ không quên đâu! Myszka thuận ý. Thế hôm nay chúng mình sẽ làm gì đây?

- Đúng! Chúng mình sẽ nghỉ ngơi. Chúng ta có rất nhiều thì giờ để nghỉ ngơi. Nghỉ ngơi là một việc phức tạp. Rắn nói và kéo thân mình lên cao hơn trên cây. Thôi mi hãy đi tiếp đi.

Và Myszka đi sâu vào tít trong vườn, bé có cảm giác xoay quanh bé là một bức tường vô hình, được dựng nên bằng thân Rắn.

Cỏ vẫn mà xanh lam, nhưng không giống như cỏ trên tấm phong ở thành phố vui nhộn. Màu lam ngọc của bầu trời nhạt hơn. Hoa cúc vàng không làm nhức mắt cùng lắm thì chỉ chút xíu. Khi đã đi xa bé thấy hươu cao cổ oai phong không có đốm đối xứng. Những cây táo ở đây toàn là những cây táo bình thường.

Bé vẫn nhìn thấy mọi thứ rất rõ ràng và chính xác, dường như thị giác của bé sắc sảo hơn, dường như rốt cuộc ý nghĩ của bé đã đuổi kịp mắt nhìn (hoặc ngược lại, điều này bé không dám chắc). Ở dưới nhà, thoát tiên Myszka nhìn thấy cái gì đó, rồi sau đó trong não bé mới xuất hiện tên, không phải tên này lúc nào cũng đúng. Có khi xuất hiện nhiều tên khác nhau và bé phải quyết định chọn một tên. Không phải lúc nào bé cũng chọn đúng. Trên này, trên cao, thị giác và ý nghĩ chạy bên nhau, song song, đồng đều, suôn sẻ, không gặp một trở ngại nào, còn việc chọn từ chuẩn xác không gặp một khó khăn nào. Myszka ý thức rằng mỗi sự việc có thể xác định bằng nhiều từ khác nhau và rằng đôi khi từ làm thay đổi tính chất của vật được gọi. Bé hiểu mối liên hệ giữa tên gọi và vật mạnh mẽ như thế nào. Mạnh mẽ như mối liên hệ giữa con người và con người.

Tiếng hát của suối nghe rõ hơn, song lười biếng, bởi suối không chảy từ trên cao mà chảy trên mặt bằng. Cây cối ngày càng thưa thớt, nhường chỗ cho trảng cỏ dầm nắng trời. Myszka nhìn thấy có người đứng bên dòng suối. Và hầu như cùng một lúc não bộ hoàn hảo của cô bé ghi nhớ hai sự việc. Đó là Người Đàn Bà và là Người Đàn Bà khoả thân. Sự hiện diện của Người Đàn Bà không làm bé ngạc nhiên. Người Đàn Bà này khoả thân, đúng vậy.

Có lần Myszka nhìn thấy mẹ khoả thân. Mẹ ở trong nhà tắm, đang tắm dưới vòi hoa sen và mẹ không nhìn thấy mắt Myszka trong khe cửa. Cửa mở hé, để mẹ có thể nghe được khi con gái gọi. Lúc nào mẹ cũng muốn mình ở trong tầm tiếng gọi của Myszka. Vì thế tất cả các cửa đều đóng, nhưng đóng hờ trừ cửa vào phòng làm việc của bố.

Cho nên Myszka mới nhìn thấy. Mẹ đứng trong phòng tắm có vòi hoa sen. Những giọt nước đọng lại trong giầy lát trên thân người mẹ, giống như những viên kim cương nho nhỏ óng ánh rồi sau đó trôi xuống dưới. Thân người mẹ không ị ạch và mất cân đối như thân người Myszka. Không giống thùng tô nô, mà cũng chẳng giống thân cây trong rừng. Và sau chót cái này quan trọng hơn cả Myszka đã nhìn thấy, nó không nhẵn như của bé. Mẹ có những chỗ lõm xuống và những chỗ lồi lên, những điều khiến Myszka bị bất ngờ khi không phải chúng luôn luôn có ở chỗ bé mong có chúng. Thí dụ bụng mẹ không hề lồi chút nào như bụng Myszka, mà chỉ lõm vào. Lại nữa, ngực mẹ không phẳng lì mà ở giữa, mỗi bên có một bông cúc nhỏ, tròn và từ mặt phẳng của thân người, đôi vú nhô lên như hai quả táo bọc da mềm. Nhưng cái đáng ngạc nhiên hơn là mớ lông tơ màu hung ở dưới nách mẹ. Cũng ở chỗ này trên người bé thì lại nhẵn thín, mẹ còn có một mớ lông tơ màu hung như vậy nhưng rậm rạp hơn, ở chỗ hai chân kết thúc (hoặc bắt đầu) và nối liền với cái bụng phẳng.

“Như vậy tóc không chỉ mọc ở trên đầu thôi chẳng?” Myszka lấy làm ngạc nhiên, thế nhưng ngay lập tức bé nhớ tới bố. Thỉnh thoảng bố chạy vội qua tiền sảnh vào nhà tắm. Lúc đó áo sơ mi của bố không cài khuy, áo bay bay khi bố chạy, bố vừa chạy vừa mặc quần và cài khuy. Khi áo tung bay, Myszka thấy lông trên ngực bố, ngắn, đen, cứng, khác tóc trên đầu. “Bố có lông ở chỗ nào nữa nhỉ?” Myszka suy nghĩ và cho dù ngay sau đó bé quên ngay câu hỏi câm lặng của mình, chẳng mấy chốc câu trả lời đã tới cùng với cuốn album to đùng mà có lần mẹ mang về nhà sau khi đi mua hàng. Cuốn album có rất nhiều hình đàn bà và đàn ông khoả thân, khi bé định xem cuốn album này thì mẹ bảo rằng đó là những bức tranh phiên bản. Myszka không hiểu hai từ “phiên bản”, và cũng không hiểu tại sao bé được phép xem những bức tranh này, còn mẹ tắm bên vòi hoa sen hoặc các chị trần truồng trên tivi thì mẹ không cho nhìn.

- Myszka ... lúc đó mẹ bình thản nói, còn những tia nước ấm, nhiều bọt chảy dọc thân người mẹ. Myszka, con không được nhìn. Làm vậy là không đẹp đâu.

- Con...Mẹ cũng... Myszka đáp, rụt rè, bé nhớ mẹ cũng nhìn bé trần truồng cơ mà, khi bé ngồi trong bể tắm đầy nước.

- Đó là chuyện khác. Mẹ bảo và Myszka nghĩ, tất cả những cái gì mẹ có, còn Myszka không có, đều gây bất ngờ.

Sau đó Myszka còn nhìn thấy các cô khoả thân trên tivi, thậm chí có lần bé thấy một ông, nhưng rất ngắn thôi, mẹ bấm nút điều khiển thì người khoả thân biến thành con chó Pluto. Rồi sau đó Myszka được bố cho búp bê Barbie và Ken.

Người đàn bà khoả thân trong vườn giống như Barbie bằng da bằng thịt. Suy nghĩ này ập vào trí não Myszka nhanh như đôi mắt ghi nhận các chi tiết diện mạo của Người Đàn Bà, những chi tiết càng khác mẹ bao nhiêu càng giống búp bê bấy nhiêu, con búp bê mà không bao giờ bé yêu nổi.

“Kinh khủng quá”! Bé nghĩ, mắt không rời khỏi Người Đàn Bà. “Kinh khủng chẳng khác gì búp bê Barbie”.

Thoạt tiên bé thấy buồn. Bé định ninh trong bụng khi tạo ra Người Đàn Bà này, Ngài đã nói rất to “Cái này tốt!” Rồi Ngài đợi. Trong đầu của Ngài chắc chắn vang lên câu hỏi bất lực, câu hỏi cũng đã vang lên khi Ngài làm ra cỏ đỏ, mặt trời hình vuông hoặc mặt trăng có mắt. Nhưng khi Ngài tạo ra Người Đàn Bà thì không có ai để có thể hô to “Đừng! Đừng tạo ra người đàn bà

giống Barbie!” Bây giờ thì quá muộn mất rồi.

“Mình sẽ không nói là Ngài đã phạm sai lầm. Làm vậy sợ Ngài buồn” Myszka nghĩ và bước mấy bước lại gần.

Người Đàn Bà không nhìn thấy Myszka. Chỉ nhìn thẳng phía trước mặt, phía sâu trong vườn, mặc dù thờ ơ, bà gãi nhẹ phía dưới nách để trần. Sau đó vươn vai, thẳng người, thở dài và chính lúc này Myszka nhìn thấy lý do thứ hai theo đó bé liên tưởng Người Đàn Bà với Barbie. Lý do thứ nhất là tóc Người Đàn Bà và gương mặt của người này. Lý do thứ hai, bộ ngực. Đó không phải là hai quả táo sống động bọc da như của mẹ và đung đưa nhẹ nhàng theo chuyển động. Bộ ngực của Người Đàn Bà này có hình thù khác, nhô cao, nhọn và hoàn toàn vô hồn.

Myszka không tìm được, bé muốn kiểm tra xem. Khi nhận được con búp bê Barbie, bé nhanh chóng phát hiện ra rằng, cho dù có thể bẻ cong tay, chân của búp bê, xoay đầu, tết hoặc ghim mái tóc dài của búp bê, nhưng với bộ ngực thì không làm gì được. Myszka cố hết sức làm cho bộ ngực nhỏ lại, dùng các ngón tay bóp, ấn mạnh nhưng bộ ngực vẫn to và vẫn nhọn đầu, y như bộ ngực của Người Đàn Bà này, lại còn cứng như đá. “Vú cao su”. Mẹ bảo, khi mẹ nhìn Myszka đang cố sức, một cách vô ích, làm cho đôi vú xẹp xuống.

Cô bé bước lại bên Người Đàn Bà không quen biết, giơ tay ra và dùng một ngón tay dí vào vú Người Đàn Bà này. Và không hề rung lên, cũng không suy chuyển. Thay vào đó Người Đàn Bà nhìn Myszka bằng đôi mắt của Barbie. Đôi mắt của Barbie luôn luôn làm cho bé say đắm, cho dù đôi mắt xanh men đỏ trơ trơ nhìn ra phía trước. Đôi mắt búp bê to tròn, không hề có vết nhăn nào phía trên mí mắt. Đôi mắt của Người Đàn Bà y hệt như vậy. Cái mũi cũng bé tí xíu và mảnh mai, còn miệng thì nhô ra tuyệt vời. Miệng nở nụ cười nửa chừng, nụ cười ngu ngốc (khi suy nghĩ, mẹ bặm môi, hai mép của mẹ vồng xuống hoặc cong lại).

Bây giờ khi Myszka đụng vào Người Đàn Bà, người đàn bà này mới hướng cái nhìn trống rỗng và xanh lam vào bé.

- Ôôô...Người Đàn Bà nói và lùi về phía sau theo phản xạ.

Và lúc đó Myszka nhìn thấy, ngược lại với mẹ, Người Đàn Bà không có lông ở chỗ hai chân của Người Đàn Bà này nhập vào với cái hình tam giác bí ẩn không lớn, được trang điểm bằng móng sơn màu hung. Thì ra, ở chỗ đó Người Đàn Bà chẳng có gì cả. Như Barbie.

- Baarr...tiêu... có lần Myszka hỏi, nhưng mẹ không trả lời thẳng vào câu hỏi, Barbie đi tiểu bằng cái gì. Vậy thì Người Đàn Bà này cũng không đi tiểu tiện và đó là điều khiến bé ngạc nhiên. Khi đã vậy thì Người Đàn Bà không thể là thật được.

Myszka quan sát kỹ Người Đàn Bà và mỗi lúc càng nhận ra nhiều thứ giống con búp bê của mình. Hai chân Barbie quá mảnh mai, gầy guộc, dài ngoẵng và ngược lại với chân mẹ, dang rộng. Đùi mẹ đầy đà, và chạm vào nhau. Myszka dám chắc, khi mẹ đi hai đùi mẹ cọ vào nhau (gần giống như đùi của Myszka, điều gây khó chịu nhất là mùa hè, khi bé cảm thấy mồ hôi làm hai chân dính vào nhau). Hai chân của búp bê này gầy như nhau, cả phần trên đầu gối, cả chỗ bắp chân, còn ở bên trên, giữa hai chân là một khoảng trống khá rộng. Thoạt tiên Myszka nghĩ, đó là chỗ cho quần lót. Thế nhưng sau đó, khi thấy mẹ tắm dưới vòi hoa sen, bé không rằng ở chỗ này có cái gì đó còn hơn thế. Và rằng phải ngược lại mới phải mặc quần lót để che một cái gì đó. Người Đàn Bà có đôi chân như đôi chân của Barbie, còn giữa hai chân lộ ra một vùng cơ thể nhẵn thín.

“Người Đàn Bà này không đi tè”, Myszka khẳng định một lần nữa, thế nhưng ở đây, ở trên cao, những ý nghĩ của bé chạy nhanh như mắt nhìn, bé không xướng to điều này, điều bé kịp làm khi ở dưới nhà. Những ý nghĩ của bé chọt tiếp và bắt đầu sắp xếp thành một câu bí ẩn không nói ra.

“Bây giờ không một bộ điều khiển tivi nào giúp được gì...”

Nếu như bộ điều khiển tivi trong tay mẹ có lúc đã biến những người đàn bà khoả thân trên tivi thành con chó Pluto, còn cách đây mấy hôm, chẳng biết theo yêu cầu của ai đã làm dịu bớt những màu sắc không tự nhiên của ngôi vườn, thì lần này Myszka sợ Người Đàn Bà không thể thay đổi một cách dễ dàng những gì mình giống búp bê Barbie. Myszka cũng không biết, mình có thích điều này không. Lạ lùng thay, sự tương đồng này làm cho bé tự tin, điều bé luôn luôn bị thiếu, khi gặp người lạ.

Myszka cảm nhận theo bản năng, mẹ không thích người lạ. Những người hãn hữu mới tới nhà họ thường thoát tiên đưa mắt nhìn Myszka ngay sau đó là cái nhìn hốt hoảng trốn chạy, như cái nhìn của bố. Chỉ có điều cái nhìn của bố chạy ra xa, còn cái nhìn của người lạ thì kín đáo quay trở lại. Ông đưa thư, ông thợ điện, nhân viên công ty vệ sinh, mấy bà hàng xóm, chú làm ở công ty bố đến đột xuất (bố gần như vội vàng đẩy chú này từ tiền sảnh vào phòng làm việc của mình, cứ như là bố muốn cắt bớt thời gian chú nhìn xói vào Myszka đang ngồi co ro trong góc). Họ là những người xa lạ và khi thấy họ Myszka sợ, do lây sợ của mẹ, theo bản năng.

Chơi với Barbie, Myszka cảm thấy mình hơn búp bê, hơn con mắt xanh men sứ, hơn đôi vú nhô cao nhọn hoắt, hơn hai tay và hai chân dễ bẻ cong, hơn cái eo quá nhỏ có thể bẻ gấp tứ phía (khi làm như vậy búp bê cho cảm giác nó đang nói chuyện với ai đó hoặc vật gì đó với bộ mặt lãnh đạm, buồn tẻ và lịch sự không thay đổi. Barbie quả thật là kinh khủng, nhưng búp bê là dành cho Myszka, chứ không phải ngược lại. Riêng trường hợp mèo con thì đôi khi có khác).

Như vậy Người Đàn Bà trong vườn là nhân tạo, không thật, nom rất lố bịch, tuy nhiên Myszka lại thích, bởi một khi là một búp bê Barbie, thì Người Đàn Bà này không còn là người xa lạ. Cho nên khi Myszka quan sát, bé nhận ra trong ánh mắt Người Đàn Bà này có nhiều sự thông cảm chẳng khác gì trong mắt Barbie.

- Mi đã gặp được chưa? Rắn nói phì phì và từ cây táo sà cái đầu dài, nhỏ xuống. Đó cũng lại là một cây táo và Myszka nghĩ, bé phải hỏi cây táo này liệu ở đây có các loài cây khác, thí dụ như cây cọ mà bé đã nhìn thấy trên tấm phong ở thành phố vui nhộn. Vừa mới nghĩ điều này thì bé có cảm giác ở sâu trong vườn bé nhìn thấy hình chiếc lá răng cưa điển hình và thân cây đầy rêu uốn cong duyên dáng. Tốc độ và cách thức mà mỗi ý nghĩ của bé lần lượt trở thành hiện thực ở trong vườn khiến Myszka thấy hơi lo.

“Phải chăng mọi thứ có ở đây là do Ngài bê nguyên vẹn từ ý nghĩ của mình?” Myszka nghĩ với nỗi sợ khôn tả, khi bé cảm nhận rằng đầu của bé không đáng để sử dụng. Đúng là bé đã biết giúp Ngài một tay, để Ngài làm cho mặt trăng và mặt trời có hình tròn, thế nhưng khi đó bé định ninh trong bụng, nhất thiết chúng phải có hình thù như vậy. Còn cái đẹp hàng chợ của khu vườn đã xuất hiện ngoài ý muốn của bé, giống như bề ngoài của Người Đàn Bà. Cả cái này và cái kia đều đã ăn sâu trong trí nhớ của bé.

“Đầu óc mình lộn tung phèo, thế mà Ngài lại sử dụng nó” bé nghĩ mà thấy sợ.

Myszka đã chóng vánh quên đi chuyện của mình, bé đã rất hứng thú và với cuộc gặp gỡ

người xa lạ kia, người bé không thấy sợ, người ta đã không trốn chạy khi nhìn thấy bé.

Người Đàn Bà nhìn bé bằng ánh mắt giống như ánh mắt khi nhìn cây táo gần đó, nhìn bầu trời lam ngọc và nhìn con đường cát mịn. Cứ như Myszka chỉ là một đồ vật, cây cối hay thú vật, những thứ luôn luôn thuộc về vườn hoặc tựa hồ Người Đàn Bà này chẳng hề quan tâm gì cả.

Myszka đã biết cái gì khiến búp bê Barbie quan tâm, tủ quần áo, đôi giày cao gót, xe và Ken. Không bao giờ Barbie nhìn xoáy thẳng vào Myszka, khi Barbie nhìn thì chẳng biết búp bê nhìn đi đâu và vào cái gì. Cho nên bây giờ để trả lời câu hỏi của Rắn, bé có thể tha hồ nói dối.

- Mi có thích không? Rắn phì phì hỏi.

- Có, có! Bé vội vàng trả lời, còn Rắn chăm chú nhìn Myszka.

- Ngài thành công rồi! Rắn nói có phân vân, còn Myszka nhận ra và thận trọng hỏi.

- Ngài có hài lòng với Người Đàn Bà không?

- Có lẽ là như vậy. Rắn đáp. Myszka không muốn làm ai bức mình, nhất là đó lại là Ngài tạo ra Người Đàn Bà, cho nên Myszka gật đầu.

Người Đàn Bà vẫn điệu bộ như vậy, khom người một cách lười biếng, khoe lưng ong và đôi vú nhô cao. “Mẹ mà có đôi vú như vậy thì lúc hai mẹ con ôm nhau nhất định vú sẽ đâm vào người mình” Myszka nghĩ thầm.

- Người Đàn Bà có biết nói hay không? Myszka hỏi.

- Chút ít thôi! Rắn sốt ruột đáp. Sẽ học nói. Rắn tiếp sau giây lát. Mi có thể giúp Người Đàn Bà trong chuyện này! Rắn nói thêm sau giây lát suy nghĩ.

- Học ở tôi hả? Tại sao Người Đàn Bà cứ đứng nguyên một chỗ như vậy?

- Người Đàn bà đi lại kém lắm! Rắn công nhận.

- Bởi họ luôn luôn đi những đôi giày không thuận tiện. Không có giày thậm chí họ không đứng được. Myszka giải thích. Barbie có mấy đôi giày, tất cả đều là giày cao gót.

- Giày ở trong vườn, cũng... Ta đây có cần giày dép gì đâu! Rắn nhăn mặt. Lát nữa chắc mi sẽ bảo, Người Đàn Bà phải mặc quần áo!

- Người Đàn Bà phải có tủ quần áo. Myszka hưởng ứng theo phản xạ, còn Rắn phủ nhận một cách mạnh mẽ.

- Tủ? Trong vườn và quần áo? Người Đàn Bà phải khoả thân vì Người Đàn Bà không có gì phải che đậy cả.

- Không có. Chẳng sao cả. Myszka sốt sắng tán thành còn Rắn nghi ngại liếc nhìn Myszka.

Người Đàn Bà không nghe cuộc trò chuyện của họ. Quan sát quanh vườn, xoay cái đầu cứng, đẹp và hoàn hảo của mình.

- Người Đàn Bà có biết cười không? Myszka lại hỏi.

- Không. Rắn thờ ơ đáp. Để cười thì phải có cái gì đó để mà cười. Thế nhưng mi thấy Người Đàn Bà đang cười đấy thôi!

- Hum...Myszka ấp úng, nhìn nụ cười đông đảnh và cái miệng nhô ra lặng im của Người Đàn Bà. Liệu Người Đàn Bà có thích kết bạn với tôi hay không? Myszka hỏi.

- Có đấy. Chỉ có điều Người Đàn Bà vẫn chưa biết đó là tình bạn kiểu gì.

Myszka hiểu câu trả lời của Rắn. Barbie cũng đã không biết đó tình bạn gì. Nó cho bẻ gập, chải chuốt, mặc quần áo, đặt trong các tư thế lạ và chiêm ngưỡng. Nó không gây cảm xúc và cũng không có xúc cảm. Nó không có sự bất lực của gấu Misa bằng nhưng, con gấu mà Myszka đã từng ngủ chung trên giường. Barbie cũng không có cái xấu xí rất người mà búp bê vải đang ngồi trong góc phòng có, lúc nào cũng có thể vuốt ve mái tóc bằng sợi của búp bê. Barbie là một sự hoàn hảo không thể nào đạt được và nó cũng không gây được cảm tình.

- Đúng, Người Đàn Bà đã giả đồ đối với Ngài. Myszka thở dài với thái độ khiêm nhường. “Mình mà cũng làm như vậy thì có lẽ bố đã không chạy như thế chẳng?”

Người Đàn Bà vẫn im lặng với nụ cười hờ hững trên môi, cho nên khi Myszka thấy chán và định đi tiếp thì bé nhìn thấy một Người Đàn Ông đang tiến lại. Và bé không hề ngạc nhiên trước diện mạo của người này. Đó là chuyện đương nhiên, vì Người Đàn Bà đã có chàng Ken của mình.

Người Đàn Ông cũng khoả thân.

“Rất cuộc mình được thấy toàn thân một Người Đàn Ông”, Myszka nghĩ, nhớ tới bố mình. Không bao giờ Myszka được nhìn thấy bố tắm dưới vòi hoa sen. Bố bước vào nhà tắm, thân người quấn chặt chiếc áo khoác lụa màu thâm mặc trong nhà, khi bố ra khỏi nhà tắm cũng y nguyên như thế, nhưng sạch sẽ hơn. Dẫu vậy Myszka nhớ rằng một khi ở chỗ kết thúc hai chân mẹ có mớ lông tơ đầy thì nhất định ở chỗ đó của bố cũng phải có cái gì đó bất ngờ, có khi còn rất bất ngờ nữa là đằng khác.

Thế nhưng, Người Đàn Ông đang tiến lại gần chỗ bé (chân bước nhanh hơn rất nhiều so với Người Đàn Bà) cũng không có gì ở đó cả, ngoài lớp da hồng như mọi chỗ khác. Thoạt tiên Myszka lấy làm lạ, nhưng sau đó bé nhớ đến búp bê Ken. Ở chỗ đó Ken cũng không có gì cả.

“Thế nhưng cùng với cả nhà Chàng Ken có nhà, xe, chó, ngựa và chiếc tủ đầy quần áo” Myszka nghĩ.

- Mi nhìn họ đi. Rắn phì phì. Họ đã tới đúng không?

- Vâng, đúng vậy! Myszka đáp, chẳng biết mình nói dối hay nói thật.

Bỗng nhiên ngôi vườn bất động. Ngay tức khắc cho cảm giác đây là một bức tranh tĩnh, chứ không phải là một ngôi vườn sống động. Chim chóc, côn trùng dừng bay, không có tiếng vỗ cánh, chẳng có tiếng vo ve. Cánh bướm treo lơ lửng trong không trung. Chuột chũi ngừng quăng những cục đất mới đào. Người Đàn Bà và Người Đàn Ông bất động, giữ nguyên tư thế của mình, Người Đàn Ông trong tư thế chân nhấc nhẹ để bước tiếp, Người Đàn Bà mắt nhìn Myszka và vẫn tỏ ra không quan tâm gì đến cô bé. Mặc dù vậy cả hai cho cảm giác họ đang chờ đợi. Rắn cũng nghiêng đầu và thấy rõ là đang lắng nghe.

Và giọng nói vang lên. Giọng nói như muốn hỏi nhưng hình như đang đợi một lời khen. Myszka có cảm giác giọng nói chỉ chờ câu trả lời khẳng định:

- *Cái này tốt.*

Myszka nhìn Rắn như muốn hỏi.

- Mi làm cho Ngài vui lòng một tí được không, Ngài chẳng có nhiều niềm vui đâu. Toàn là những khó khăn. Ngài liên tục sáng tạo và sáng tạo, thế nhưng những gì Ngài tạo ra liên tục phụ lòng Ngài. Rắn sốt ruột nói.

- Tôi phải trả lời Ngài hay sao? Myszka nói nhỏ.

- Ai bảo vậy! Rắn bực tức. Mi tưởng một người như Ngài mà lại đi hỏi ý kiến của người sao? Chỉ cần mi nghĩ cái này tốt là được rồi!

Thế nhưng Myszka không biết nghĩ rằng Barbie, nhất là Barbie to lớn như một người đàn bà bình thường là tốt và phải hiện diện ở trong vườn. Trong khi Barbie như truyện thần thoại mẹ kể phải trông nom các loài cá, các loài chim và tất cả các loài thú vật khác. Cho nên bé im lặng và chỉ còn biết lắng nghe.

- *Cái này tốt.* Giọng nói nhắc lại một cách dứt khoát. Không có dấu hỏi. Tuy vậy Myszka tiếp tục nghe giọng nói. Có một dư âm nhỏ của sự nghi ngờ. Myszka cũng có sự nghi ngờ này. Thực ra vườn đã bớt sặc sỡ, thế nhưng màu sắc của vườn vẫn cứ cho thấy chỉ là một bức tranh hơn là một cảnh thực. Còn Người Đàn Bà và Người Đàn Ông...Myszka không thích nghĩ về họ. Làm sao bé có thể yên tâm khi bé không thể thích, cũng không thể tin họ?

- *Cái này tốt!* Giọng nói vang vọng, chỉ nghe thấy một chút xíu phân vân.

Vườn, rõ ràng không nhạy cảm với những tông giọng lắng nghe những lời mình chờ đợi, rồi lại trở nên sống động. Người Đàn Bà thở dài, đứng thẳng người, Người Đàn Ông bước đi vài bước rồi đứng bên Người Đàn Bà đặt tay lên vai nàng. Chỉ có điều Người Đàn Ông đặt tay vào Người Đàn Bà như đặt vào một thân cây và cả hai lại bất động trong tư thế của mình.

“Họ buồn, như Barbie và Ken, Vì tự họ buồn” Myszka nghĩ thầm.

Đúng lúc Myszka đang định hỏi điều này thì bất thành lình Rắn nói:

- Mi hãy đi đi.

- Tôi muốn nán lại. Myszka đáp, thế nhưng Rắn lắc cái đầu dẹt của mình.

- Đủ rồi! Nó nói.

- Thôi được, tôi sẽ đi. Thế nhưng tại sao tôi lại không thể mang xuống nhà sự thay đổi của tôi? Bé hỏi với giọng buồn bực – Chẳng lẽ chỉ có Rắn và hai người kia biết tôi nghĩ nhanh như thế nào sao? Tôi bước nhẹ nhàng, thanh thoát, như thế nào hay sao? Tôi múa hay như thế nào hay sao?

Rắn im lặng, cho cảm giác nó đang lắng nghe. Sau đó nó cử động và nói nhỏ:

- Người nói rằng mi sẽ được nhận một góc vườn để cho mi khỏi buồn.

- Một góc vườn? Bé ngạc nhiên.

- Đúng, một góc nhỏ để cho mi nhớ tới chốn này. Còn bây giờ mi hãy đi đi. Ngày hôm nay là ngày rất dài rồi. Mi có thể quay lại, trước khi ngày kết thúc, mà cũng có thể không. Bản thân ta không biết được, vì điều này không phụ thuộc vào ta. Nhưng ngày hôm nay vẫn tiếp diễn và sẽ tiếp tục tiếp diễn.

- Và Rắn sẽ làm gì khi ngày dài như vậy? Myszka tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Nghỉ ngơi. Rắn giải thích rồi từ thân cây Rắn thả xuống dưới một phần tấm thân dài thuần của mình, đẩy nhẹ cô bé.

Thậm chí Myszka cũng không để ý, khi bé đã hiện diện trở lại phòng áp mái. Con mèo vẫn ngủ, nằm cuộn tròn trong một chiếc hộp.

“Họ không cho mi tới đó vì mi rất là thực” Myszka nghĩ. “Khoan đã, khoan đã... còn mình sao

đây?”

Myszka nhanh chóng có câu trả lời “Còn mình sẽ ăn một quả táo và mình sẽ trở nên không thật như họ”.

- Myszka ơi, xuống dưới nhà ăn tối đi con. Mẹ gọi, mở hé cánh cửa phòng áp mái. Đèn điện sáng chói, mèo con đã thức dậy, và tất cả mọi thứ nom lại bình thường như vốn có. Không kể Barbie và Ken nằm lăn quay trên nền nhà, bị lột hết quần áo.

- Con mang búp bê lên đây phải không? Mẹ cười, rất hài lòng. Sự hiện diện của hai con búp bê cho thấy Myszka đã làm gì trên tầng áp mái. “Chơi với búp bê” Ewa nghĩ.

Còn Myszka nhìn Barbie và Ken suy ngẫm theo kiểu của mình, chậm rãi song kiên nhẫn “Làm sao hai người lại ở trên này, khi mình có mang họ lên đây đâu?”

Và buổi tối đã kết thúc, nhưng ngày thứ bảy vẫn tiếp diễn. Đây là ngày khó khăn nhất, là ngày dài nhất của một tuần. Cũng là ngày có rất nhiều điều bí ẩn. Vì sau đó một số người bảo rằng Ngài đã tạo ra Người Đàn Bà và Người Đàn Ông đồng dạng với mình, điều không thể. Một số người khác lại nghĩ rằng chính Người Đàn Bà cùng Người Đàn Ông đã tạo ra Ngài đồng dạng với mình, bằng cách như vậy họ muốn tước đi tự do của Ngài.

*Nhưng đó là chuyện hoàn toàn khác, không thuộc ngày thứ bảy.*

## Chương 13, NGÀY THỨ BẢY

Adam vẫn còn một ngày phép nữa. Anh đã phí mất một ngày ở nhà dưỡng lão Mùa Thu Đẹp để trò chuyện với bà già xa lạ. Adam chẳng biết còn có thể làm gì nữa để chuyện hiểu lầm kia được sáng tỏ. Đưa Ewa đến để nhận mặt bà già thì không ổn rồi, còn bản thân Adam lại không nhớ. Chín năm là quá lâu đối với một đứa trẻ và một người già. Adam không biết và không thể khẳng định đây có phải, như cô nhân viên thường trực cùng cô y tá muốn, là bà của mình bị loạn trí, hay chỉ là một bà già không quen biết có hai đứa cháu mà thôi.

Anh đã phí mất cả một ngày trời, thế mà bây giờ lại còn thêm một đêm mất ngủ trong cái khách sạn thiếu tiện nghi ở vùng khỉ ho cò gáy này. Khó ngủ, Adam bực bội, điều hoà nhiệt độ không hoạt động, cửa sổ không mở được, chỉ cần một người khách nào đó trong khách sạn mở vòi nước là hệ thống ống nước trong cả ngôi nhà liên rú lên như thổi kèn, còn các cánh tủ quần áo trong hàng chục căn phòng phát ra tiếng kêu khó chịu. Ngoài kia, bên ngoài khách sạn, các gã say la hét om sòm và chó sủa không ngớt. Nằm trần trọc không ngủ được, Adam suy nghĩ miên man, tại sao tiếng la hét của những gã say và tiếng chó sủa ở bất kỳ nơi nào trên trái đất cũng giống hệt nhau đến như vậy.

Sau đó Adam lại phí thêm một ngày nữa. Hoá ra có một địa điểm trùng tên. Địa điểm đích thực, nơi có bệnh viện tại đây bốn mươi năm về trước đã xác minh việc bố mẹ Adam bị tử vong, thì còn phải đi vài trăm cây số nữa và ở vùng khác. Còn ở đây, nơi Adam phải đi vất vả mới tới được, thì không có một bệnh viện nào. Tại vì suốt nhiều năm ròng khi Adam còn là một cậu bé, Adam thường nhìn đăm đăm vào một điểm không đích thực trên bản đồ và định ninh trong bụng mình đang được ở bên bố mẹ. Chẳng biết do phép màu nào mà Adam lại lòi ra từ trí nhớ của mình cái tên của tỉnh lỵ mà hồi trước bà có nói tới, và anh đi tới kết luận, giống như hồi trước ngón tay anh đã chỉ nhằm địa điểm trên bản đồ, bây giờ anh đang bị nhằm địa điểm trên thực địa.

“Chẳng những mình không biết nhận mặt bà mà ngay cả địa điểm bố mẹ qua đời mình cũng xác định sai”, Adam nghĩ, bực mình, cảm thấy tất thấy mọi thứ đang hòa nhau phản lại anh, kể cả bản đồ và trí nhớ của chính mình.

Adam nhớ, khi còn là một đứa bé, anh nằng nặc đòi bà phải cho anh đi tới địa điểm xa xôi, nơi bố mẹ đã đâm xe vào một gốc cây to ở bên lối rẽ, góc hẹp. Nhưng bà không cho đi.

- Đến đó mà làm gì hả cháu? Làm vậy bố mẹ cháu cũng có sống lại được đâu. Bà nói như thế khi Adam chỉ là một đứa bé, và cả sau này, khi anh đang học đại học, thì về nguyên tắc, anh đã có thể tự mình quyết định mọi chuyện. Bà không đáp lại các câu hỏi của Adam, không muốn trả lời, không mặn mà hoặc lờ tịt. Hôm nhận dạng thi hài bố mẹ bà không cho đi đã đành, nhưng hôm tang lễ bà cũng không cho đi nốt.

“Tại sao mình lại đi vâng lời bà?” Adam nghĩ. “Vì mình không muốn nhìn cái cây đã giết chết bố mẹ mình chẳng?”

Đúng là hồi đó Adam không muốn nhìn. Bây giờ cũng không. Thế nhưng Adam đã quyết định nếu cái cây đó vẫn còn sống, nếu chưa có ai chặt cây đó đi (bốn mươi năm là nhiều đối với một con người, nhưng chẳng là bao đối với một cái cây cổ thụ) thì nhất định anh phải đến xem cái cây này. Tuy nhiên, điều quan trọng số một lúc này là bệnh viện.

“Sau khi bố mẹ qua đời liệu có còn vết tích gì trong bệnh viện này hay không? và ở đó người ta có lưu trữ hồ sơ hay không? Liệu hồ sơ về bố mẹ có đang nằm đâu đó dưới tầng hầm, bị mục nát do ẩm mốc, hoặc hư hỏng vì không được bảo quản và không ai chịu tìm kiếm, kể cả khi mình trả công hay không?” Adam suy nghĩ khi đang trên đường đi tới địa điểm đích thực. Trước đó Adam đã gọi điện thoại di động và biết chắc rằng ở đó có một bệnh viện, bệnh viện này đã không trở thành nạn nhân của bất kỳ một cải cách nào và không bị phá phách. Tóm lại, đó là một bệnh viện địa phương không lớn. Vẫn đang tồn tại và tiếp nhận bệnh nhân.

“Bố mẹ mình đến đó để tìm cái gì nhỉ?” Suốt cả cuộc đời, Adam đã đặt cho mình câu hỏi như vậy. Bà thì không bao giờ chịu nói về chuyện này rồi.

“Một khi bố mẹ đi, thì rõ ràng là bố mẹ phải đi chứ còn gì!” Bà nói vậy và ngay lập tức lảng sang chuyện khác, rõ ràng là bà không muốn nói đến chuyện này. Chắc bà nghĩ, làm rối tung chuyện cái chết của bố mẹ sẽ có ảnh hưởng xấu đối với cậu con trai. Mà có khi ảnh hưởng xấu đến cả bà nữa cho nên bà lẩn tránh chẳng? Tóm lại, người mẹ của Adam là đứa con gái yêu quý độc nhất của bà.

Một thị trấn nhỏ, một bệnh viện không lớn và bất thành lình một cái cây, cách bệnh viện chừng hai trăm mét bên lối rẽ gấp. Không có gì là lạ khi người ta chở ngay bố mẹ đến đó...

“Còn sống hay đã chết nhỉ?” Adam cố nhớ lại, nhưng anh không còn nhớ là thế nào. “Hình như một trong hai người (ai?) còn sống thêm được một hoặc hai ngày nữa”. Có một điều chắc chắn tại bệnh viện người ta đã làm khám nghiệm tử thi. Trong hồ sơ tai nạn bà cất trong hộp đựng của quý của bà, từ lâu Adam đã nhìn thấy những tên gọi rất dài, nhạt mờ, bằng tiếng la tinh, Adam không biết giải mã những từ này, mục nhoè, thế nhưng đó là chứng tích sau khi làm khám nghiệm y khoa.

Sau nhiều giờ xe chạy, Adam tới một quảng trường trung tâm không lớn, một loại quảng trường thường gặp ở các thành phố nhỏ ở Ba Lan. Cũng giống như các quảng trường khác cùng loại, quảng trường trung tâm này khá đẹp, nhưng Adam không có thời gian mà cũng không có hứng thú để chiêm ngưỡng. Anh ghi nhận bằng mắt sự hiện diện của một khách sạn chắc là tồi tàn, nơi anh sẽ tới trọ đêm nay, rồi anh đi tiếp theo bảng chỉ đường. Bệnh viện là một toà nhà rất quan trọng ở nơi này, đến nỗi có cả bảng chỉ đường đi tới đó.

\*\*\*

- Hoa ở đâu thế con? Ewa hỏi khi hai mẹ con từ phòng áp mái đi xuống dưới nhà. Myszka nắm chặt trong tay một bông cúc cam.

“Màu vàng cam ư? Như ánh đèn hậu phản quang của xe đạp” Ewa nghĩ và buột miệng nói “Không có loại hoa nào như thế này”.

- Đưa mẹ xem nào! Mẹ nói với Myszka nhưng bé phản đối bằng tiếng thét dị thường tức tối. Mẹ chỉ xem thôi, mẹ sẽ trả lại cho con. Con nói cho mẹ biết đi, con lấy ở đâu ra hoa vậy? Ewa kiên nhẫn nhắc lại.

- Vư... Myszka đáp.

- Mẹ có trồng hoa này trong vườn đâu? Ewa nói giọng mệt mỏi khi bất thành lình chị nhận ra Myszka bao nhiêu tuổi thì ngần ấy năm chị đã không trồng hoa.

Ewa cảm thấy mình có lỗi. Tai hoạ thoát tiên do việc sinh con gái gây nên đã đọng tới không

chỉ vợ chồng chị, mà cả ngôi nhà, thậm chí cả ngôi vườn. Đây là ngôi vườn mà cách đây chín năm vợ chồng chị đã thuê hẳn một công ty trang trí thiết kế hết sức độc đáo để làm cho nó trở thành một khu vườn “huyền diệu”. Người ta chở tới đây những mảng cỏ xanh được đặt trên lưới mềm, để vợ chồng chị khỏi phải chờ cho cỏ mọc thành một “bãi cỏ xứ Anh” thú vị. Trước khi hai vợ chồng quyết định tạo hình của ngôi vườn, họ đã tham khảo rất nhiều tranh ảnh quảng cáo và tạp chí.

“Và mọi cái đó để mà làm gì khi bây giờ ở đó chẳng còn gì nữa cả. Không cần một tai họa nào, không cần một trận mưa đá nào, không cần một cơn lốc xoáy nào, không cần một trận băng giá Siberie nào. Chỉ cần sinh ra đứa con” Ewa nghĩ một cách mỉa mai. Bỗng nhiên chị nhận ra đẳng cấp cuộc sống của chị đã thay đổi quá nhiều. “Như thế tốt hay xấu?” Ewa suy nghĩ, song không biết trả lời câu hỏi này.

- Vư... Myszka nằng nặc đòi.

Dẫu đã dốc sức dạy con phát âm, Ewa vẫn không thấy Myszka tiến bộ, con gái vẫn nuốt mất nhiều âm tiết. “Không ai có thể đoán vư... có nghĩa là gì”. Ewa nghĩ, bất lực “Phải chăng con gái tự hiểu mình là đủ rồi?”

- Vư... Myszka kiên trì nhắc lại, giơ tay đưa hoa cho mẹ.

Ewa đứng nhìn màu vàng cam chói lọi của bông hoa nghĩ tiếp “Những cuộc khiêu vũ từ thiện, những chiến dịch quyên góp của cộng đồng, các trường liên kết, chỉ nhằm cho bệnh tật giảm thiểu, tật bệnh không làm khổ ai và không làm mất đi khát vọng của con người”.

- Vư...! Myszka hét to, nắm tay dấm mạnh vào tường, lết ra phía cửa.

Ewa tự động bước theo Myszka, con mèo Mia nhảy nhót quanh chân hai mẹ con. Ra đến phía trước ngôi nhà, họ rẽ sang góc, nơi có thời đã từng là ngôi vườn được chăm sóc cẩn thận của họ.

- Ở đó chỉ có cây gai, cỏ gấu và cỏ dại. Ewa nói. Bị gai đâm, đau, rát rồi con lại khóc cho mà xem.

Myszka lắc đầu. Hai mẹ con đi về phía chiếc cổng phụ làm bằng gỗ chỗ bức tường cao, bức tường che khuất một nơi mà từ mấy năm nay Ewa không hề đặt chân tới. Đó là một mảnh đất khá rộng, khoảng hai ngàn mét vuông, tường bao quanh được xây bằng đá trắng, đẹp và sang trọng. Khi xây nhà Adam đã mua thêm mảnh đất này rồi xây tường bao, khá cao, ngăn cách với chung quanh, những mong đây sẽ là “chốn trốn thế gian” của họ, sẽ là “ngôi vườn mơ ước” với bãi cỏ xanh mịn màng, nhãn nhụi, một hồ nước nhỏ, những bồn hoa sang trọng, các hòn non bộ và vô vàn những khóm hoa khoe sắc. Thoạt tiên Ewa mừng tượng một ngôi vườn không phải như thế này. Sẽ là một vườn cây cối rậm rạp, hoang sơ và tự nhiên, một ngôi vườn có sự tham gia tích cực của bàn tay lao động của họ, nhất là của trí tưởng tượng của họ, thế nhưng Adam kiên quyết giữ nguyên bản thiết kế khu vườn hạng sang, khu vườn điển hình cho các nhà biệt thự thành phố. Dù vậy Ewa đã có thể thay đổi chút ít bản thiết kế này, chẳng hạn thay đổi một số chi tiết đối xứng một cách khiên cưỡng, chỉ ít ở mức độ khiến Ewa có thể thấy thích khu vườn này.

“Và mình đã ruồng bỏ khu vườn này”, Ewa nghĩ. “Lần cuối cùng mình đóng cánh cổng này cách ngày sinh Myszka bốn ngày”. Cách đây khoảng chín năm về trước. Khu vườn mơ ước đã biến thành khu vườn bãi chiến trường. Thành vương quốc của cây gai và cỏ gài.

Hai mẹ con tiến gần đến cổng phụ xây trong bức tường. Ewa ngửi thấy mùi thơm. Mạnh và kích thích.

“Cỏ dại mà thơm còn hơn các loài hoa” Ewa lấy làm ngạc nhiên, đẩy mạnh cánh cửa. Hai mẹ con bước vào trong.

Trời nhá nhem, cho nên mọi sắc màu có phần dịu bớt dầu vậy hoa trong vườn vẫn toả sáng như bông cúc trên tay Myszka. Những bông hoa như vậy nhiều vô kể. Hoa ngập tràn khắp vườn, trên những luống đất gồ ghề tự nhiên, nom như một rừng hoa. Hoa cúc màu vàng cảm giác, hoa diên vĩ màu vàng, hoa mua gam màu lạnh, hoa hồng đỏ ấm áp, hoa huệ trắng ngần... Đây đó thấy có những cây gai, song không có cảm giác đó là cỏ dại, Ewa nghĩ chúng mọc có lẽ vì có ai đó thích tất thảy những loại hoa này muốn ngoi lên mặt đất đều được mọc ở đây. Và tất thảy mọi loài hoa đó gộp lại tạo nên mùi thơm ngào ngạt, ngay cả những loại nước hoa hảo hạng nhất cũng không bì nổi. Dù đã hoàng hôn, Ewa vẫn còn nghe thấy tiếng vo ve của ong mật, tiếng vo vo của ong đất, vẫn còn nhìn thấy những cánh bướm tung bay. Chim hót líu lo trong vườn và Ewa có cảm giác âm hưởng của một bản nhạc được trình tấu hài hoà đang bay vút lên bầu trời nhá nhem, bản hợp xướng chào cuộc sống, được một nhạc sĩ vô danh phối khí rất tuyệt vời.

- Khu vườn đã được cứu vớt! Ewa hét to, vừa ngỡ ngàng, vừa vui mừng. Khu vườn tự mình cứu mình đang ở trước mặt. Chị nói tiếp.

Bỗng nhiên Ewa cảm nhận năng lượng đang toả ra từ những cây cỏ trong vườn. Đó là ý chí sinh tồn của chúng, tình yêu mỗi ngày mỗi đêm của chúng, sự kiên trì chờ đợi những tia nắng ban mai và những giọt sương đêm của chúng. Đó là khát vọng sống của chúng bất chấp tất cả.

“Khu vườn vẫn sống, bởi nó không chịu đầu hàng” Ewa chợt nghĩ.

Việc chấp nhận số phận một cách thụ động và vô song, giờ đây đã biến thành cùng với mỗi lần hít thở hương thơm của hoa cỏ trong vườn, cảm giác lạ thường của sức mạnh. Thực ra, Ewa có xem Myszka là thất bại của cuộc đời mình đâu! Việc chị chăm sóc con, việc chị làm mọi cách để hiểu được con, trước tiên là bằng tình cảm, sau đó bằng lời nói, việc dạy cho con biết được tới gần ấy thứ mà không một đứa trẻ tật nguyền nào ở mức độ như Myszka biết được, chưa kể con gái còn bị một vết thâm đen trong não nữa, đâu phải là những nguyên do để bảo là chị đã thất bại, trái lại, đó là những nguyên do để bảo rằng đó chính là niềm tự hào! Tại sao Ewa đã phải sao nhãng việc chăm sóc nhà cửa, sao nhãng việc chăm sóc bản thân mình, sao nhãng những sở thích và đam mê của mình, tại sao?

“Mình sẽ sửa chữa tất cả” Ewa quyết định, cảm thấy một nghị lực phi thường đang thấm vào người chị.

- Nhaaa... Myszka nói, đoạn chìa hai tay cho mẹ.

Ewa cũng chìa hai tay của mình cho con gái. Ewa không biết từ này có nghĩa là gì, tuy vậy chị cảm nhận theo thói quen, biết mình phải làm gì. Hai mẹ con nắm tay nhau xoay tròn, một vòng, hai vòng, ba vòng, sau đó Ewa nhắc một tay Myszka lên cao và xoay tròn cô con gái mấy lần làm động tác quay tròn. Myszka cười thích thú. Bây giờ người mẹ nắm lấy hai tay con gái và cả hai mẹ con cùng xoay tròn, khu vườn hát theo nhịp nhảy của họ. Khu vườn hát bằng giọng hót của các loài chim, bằng tiếng rì rào của gió, tiếng vo ve nhỏ nhẹ của các loài côn trùng, tiếng lao xao của lá cây.

- Chúng mình có khu vườn! Khu vườn của chúng mình! Ewa hét to cùng con.

- Cho... Myszka nói.

- Mẹ phải cho cái gì nào? Ewa cười.

- Vư... Myszka trịnh trọng nói.

Đúng thế, có ai đó đã ban cho họ khu vườn. Ewa công nhận, không cần suy nghĩ, lời Myszka vừa nói có nghĩa gì. Không nghi ngờ gì nữa, thời gian chính là người ban phát này. Thời gian đã cứu vớt khu vườn. Và tại khu vườn này thời gian đã trôi theo cách khác. Thậm chí Ewa không nhận ra đêm đã về khuya từ lúc nào.

- Mẹ con mình phải quay về nhà thôi, muộn rồi! Ewa nói với con gái, lúc này vẫn còn đang thở hổn hển vì vừa nhảy xong. Ngày mai hai mẹ con mình lại ra đây. Rốt cuộc chúng mình có một nơi muốn làm gì tùy thích, nơi không một ai tò mò nhìn chúng mình!

- Phòng áp mái. Myszka nhắc mẹ.

Ewa không đáp lại con gái, nhưng giờ đây chị nghĩ khi hai mẹ con phát hiện được khu vườn thì chị dứt khoát sẽ không để cho Myszka ở lì trên căn phòng tối tăm, ngột ngạt và bụi bặm kia nữa. Tuy nhiên người mẹ không nói một lời nào.

Lúc đêm khuya, khi Myszka đã ngon giấc, Ewa lặng lẽ leo lên các bậc cầu thang, khóa cửa phòng áp mái lại, chìa khoá chị cất trong hộp trà đã hết, đặt trên cao, trên nóc tủ đựng thức ăn.

\*\*\*

Adam lật mình trên chiếc giường loại xoàng, mồ hôi mồ kê nhễ nhại, bực bội và buồn phiền. Một khách sạn tồi hết chỗ nói, thế nhưng ở một thị trấn nhà quê như thế này thì còn đòi hỏi gì nữa nào? Có khách sạn đã là may lắm rồi. Các cửa sổ đóng kín bùng, khi nhìn gần thì hoá ra người ta đã đóng đinh cố định (chắc các quả đấm không dùng được, cho nên một nhân viên nào đó của khách sạn đã đóng đinh “để bảo vệ” cửa khi có gió).

Trong phòng nồng nặc mùi hôi của chăn nệm bị yếm khí và mùi hôi của khói thuốc lá do hàng trăm khách đã từng ngủ trong phòng để lại. Đệm giường chỗ lồi chỗ lõm, một cái hố sâu giữa đệm chứng tỏ số lượng khách đã từng ngủ trong căn phòng này. Adam kinh tởm nhìn chiếc giường này, như anh đã kinh tởm quần áo của người khác, chăn gối lạ, bát đĩa rửa dối của nhà hàng, cốc chén đã có người sử dụng và Myszka. Tức mình, Adam lấy chăn len trải xuống nền nhà, đặt gối và chăn bông lên đó đoạn nằm thẳng cẳng.

Cũng như ở nhà dưỡng lão, cuộc viếng thăm bệnh viện chẳng đem lại kết quả gì. Ngay phút đầu, mới nói được vài lời, người đàn bà ở phòng thường trực đã nhìn Adam một cách kinh ngạc.

- Tai nạn cách đây trên bốn mươi năm! Anh muốn lục lại hồ sơ? Tại đây? Ở bệnh viện của chúng tôi?

- Người ta đã đưa bố mẹ tôi về đây mà. Adam nói.

- Còn sống hay đã chết? Người đàn bà hỏi, Adam có cảm giác hình như chị ta hỏi vì tò mò hơn là muốn giúp đỡ.

- Tôi không biết? Adam buồn rầu đáp.

- Anh bảo là bố mẹ anh, thế mà anh lại không biết là đã chết như thế nào hay sao? Người đàn

bà, với sự thật thà của một người tốt bụng, nhưng vô giáo dục, lấy làm ngạc nhiên.

- Bố mẹ tôi lao xe vào một cái cây cách đây không xa lắm. Chừng hai trăm mét thôi.

- Cây Sồi Góa Bụa! Người đàn bà thốt lên.

- Sao? Bây giờ đến lượt Adam ngạc nhiên.

- Tôi nói chắc đó là Cây Sồi Góa Bụa. Chúng tôi gọi cây cổ thụ mà chắc anh phải đi ngang qua, nhưng anh không để ý, bằng cái tên như vậy. Có thời cây này ở vị trí ngay bên lề đường, nhưng con đường đã được di chuyển từ nhiều năm nay. Có quá nhiều tai nạn đã xảy ra ở đó. Mẹ tôi từng kể cho tôi nghe, cây này là một cây khủng khiếp như thế nào, người đàn bà hứng khởi kể. Hình như nó mọc theo kiểu, xe mà đi với vận tốc cao thì đừng hòng thoát khỏi nó. Nó chắn ngay sau lối rẽ. Khi càng ngày càng nhiều tai nạn xảy ra ở chỗ đó thì người ta đã quyết định hoặc phải chặt cây sồi đi, hoặc phải xê dịch con đường. Người ta đã chọn phương án hai, vì Cây Sồi Góa Bụa là di tích thiên nhiên.

- Cây Sồi Góa Bụa? Adam nhắc lại.

- Chỉ nguyên thời mẹ tôi còn sống đã xảy ra mười lăm vụ tai nạn chết người ở chỗ này và cũng ngần ấy vụ mà nạn nhân chỉ nhờ có phép màu mới thoát khỏi tử thần. Thời cụ bà bên ngoại nhà tôi còn sống, rất nhiều xe ngựa, xe trượt tuyết, thậm chí người cưỡi ngựa, đã đâm vào cây sồi này. Còn trước đó nữa ... Ai mà biết được trước đó còn có những gì khi cây sồi đã năm trăm tuổi? Chắc hẳn bố mẹ anh đã lâm nạn ở chỗ này vì người ta đã làm con đường mới cách đây chừng ba mươi năm.

Bây giờ khi hoá ra Adam nói về một trong những thảm hoạ hồi trước, những thảm hoạ đã từng kích thích óc tưởng tượng của một thị trấn nhỏ, người đàn bà sẵn lòng trò chuyện, mỗi vụ tai nạn được người đàn bà này bình phẩm bằng giọng điệu hết mực ly kỳ, nhớ nhập tâm hàng năm nay.

- Cách đây bốn mươi năm? Người đàn bà lẩm bẩm, lục lại trí nhớ. Trong số những tai nạn mà tôi còn nhớ, người ta đã kể cho nhau nghe trong một thời gian rất lâu về một cặp vợ chồng trẻ đã đi qua đây trong một chuyến đi hưởng tuần trăng mật...

- Thế thì không phải là bố mẹ tôi rồi. Adam ngắt lời người đàn bà.

- Về một chàng trai lấy trộm xe hơi của bố mẹ, sau đó tự giết mình và hai cô gái...

Adam thở dài, chuẩn bị nghe những ký ức dài dòng.

- Và về một cặp vợ chồng cùng đưa con. Người đàn bà hào hứng kể tiếp.

- Chỉ bố mẹ tôi đi với nhau thôi. Adam khẳng định vẻ mặt dửng dưng. Tôi ở nhà với bà.

- Họ tìm kiếm cái gì ở đây nhỉ? Chẳng phải đi nghỉ? Không phải đường tắt ngang. Người đàn bà lẩm bẩm, còn Adam im lặng. Điều này anh cũng chẳng biết.

Người đàn bà lại cố nhớ.

- Ai mà biết được người ta có chuyển hồ sơ lưu trữ xuống dưới tầng hầm hay không. Người ta đã huỷ chung rồi hay là chưa? Không có quy định phải giữ loại hồ sơ như thế này tới ngàn ấy năm, mà chả biết chừng nào có khi chị Jadwiga vẫn còn giữ lại.

- Jadwiga? Adam chộp luôn.

- Cán bộ lưu trữ của chúng tôi. Chị ấy nghỉ hưu rồi. Nhưng trước khi về nghỉ, chị ấy đã sắp

xếp lại toàn bộ hồ sơ giấy tờ. Anh biết không, đây là một con người lúc nào cũng cẩn thận. Bây giờ không có những người như thế đâu! Người đàn bà nói tiếp sau giây lát suy nghĩ.

- Bây giờ đã có máy vi tính làm việc này. Adam nói.
- Ủ! Người đàn bà tán thành, chẳng vui vẻ gì.
- Vậy tôi phải tìm bà Jadwiga này ở đâu được đây?

\*\*\*

Jadwiga, một bà già năm nay đã trên sáu mươi, đúng là bây giờ đã có hai máy vi tính thay thế bà ấy. Nhưng bà ấy vẫn tiếp tục làm việc, bà ấy mở một buffet nhỏ trong bệnh viện, phục vụ nhân viên và bệnh nhân.

- Bốn mươi năm, anh bảo... Bà Jadwiga vẽ dăm chiêu, lăm bắm. Hồi đó tôi chừng hai mươi ba...Tôi nhớ hết. Anh có biết không, tất cả những người lao vào cây Sồi Góa Bụa đều được đưa tới bệnh viện chúng tôi. Nói thật với anh, người ta xây cái bệnh viện này chủ yếu là nhằm như vậy. Bệnh viện và nhà xác. Một ông địa chủ ở địa phương đã bỏ tiền xây bệnh viện này từ hồi thế kỷ mười chín kia, và người ta cứ giữ như thế cho đến tận bây giờ. Ai chết thì có nhà xác, ai sống sót thì có phòng phục hồi chức năng.

Adam ngược mắt nhìn, còn bà Jadwiga giải thích:

- Phòng phục hồi chức năng, chúng tôi gọi như vậy. Khi ra khỏi phòng này, người thì sống, kẻ thì nhắm mắt xuôi tay... Thế xe của bố mẹ anh màu gì? Bất thành linh bà Jadwiga hỏi theo kiểu đàn bà. Adam trả lời không cần suy nghĩ:

- Màu xanh lá cây.

Trước mắt Adam lại hiện lên hình ảnh anh thò đầu qua cửa sổ, bà giữ chặt hai vai, và bố mẹ cùng con chó nâu lông xù ngồi vào xe. Mẹ vẫy tay chào tạm biệt. Adam vẫn nhớ mẹ như thế này, mẹ mặc chiếc váy sáng màu, tóc mẹ bay bay, mẹ cười khi nhìn về phía con trai, tay mẹ đặt lên đầu con chó. Mẹ đâu có biết nụ cười này của mẹ, cử chỉ này của mẹ đã mãi mãi đọng lại trong tâm trí của Adam và trong tâm trí đó, mẹ không bao giờ có một cử chỉ nào khác nữa.

- Hai người trạc ba mươi tuổi, đúng không?
- Bố ba mươi tư, mẹ ba mươi. Adam nói.
- Có một đôi như vậy, nhưng họ đi cùng với một đứa con. Người cha và đứa con chết ngay tại chỗ. Người mẹ còn sống thêm được một ngày. Lúc đó chị ta rất yếu. Liên tục hỏi về chồng và con mình.
- Thế thì không phải bố mẹ cháu rồi. Bố mẹ cháu chỉ có con chó thôi.
- Chó có thể bỏ chạy...
- Cháu chẳng biết, chuyện gì đã xảy ra với con chó. Adam nói, có phần thấy lạ là hồi đó anh đã quên khuấy mất con chó. Vì là một đứa bé anh phải rất quý con chó mới phải.

Theo đề nghị thiết tha của Adam và sau khi dúi vào tay bà già tờ bạc mới, buffet đóng cửa, bà Jadwiga đi cùng Adam xuống tầng hầm. Trong căn phòng rộng, ẩm ướt, bên cạnh những đường ống lạnh lẽo của hệ thống lò sưởi nước nước ngưng tụ chung quanh, thấy những thùng các tông cỡ lớn đựng hồ sơ cũ. Chị nhân viên thường trực nói không sai. Bà Jadwiga quả là một người rất cẩn thận. Bên ngoài mỗi thùng hồ sơ đều có ghi rõ năm nào, cho nên họ không gặp khó

khăn gì trong việc tìm ra chiếc thùng bên trong có đựng hồ sơ về bố mẹ Adam. Và họ đã tìm được ngay. Trong một chiếc cặp màu xám có quai buộc.

- Bị ầm mục như thế này đây ... Bà Jadwiga lắc đầu. Người ta đã cẩn thận xếp theo vần và cho vào từng chiếc cặp, thế mà họ quăng xuống tầng hầm...Để hư hỏng. Mỗi trang giấy là một cuộc đời của ai đó chứ chẳng chơi.

Cuộc đời của bố mẹ Adam được gói ghém trong ba trang giấy nhưng họ của hai người chỉ có thể suy đoán mà thôi.

Mấy chữ cuối là “icz” vậy thì có thể khớp! Bà Jadwiga nói không chắc chắn khi nhìn vào những vết mực bị nhoè. Mẹ là Maria à?

- Vâng! Adam nói, nín thở. Maria....

- Maria, kleks, icz. Họ tên mẹ chỉ còn lại có thế. Adam nghĩ.

- Maria được chở tới bệnh viện lúc 13h40. Mất vào ngày hôm sau, lúc 23h25.

Adam im lặng, anh nghĩ về những thời khắc khi mẹ anh, tỉnh, bất tỉnh? Mẹ nằm trên giường trong căn phòng của bệnh viện nhỏ này. Mẹ đã cảm thấy gì? Mẹ có kịp nghĩ về con trai không? Mẹ có nghĩ là mẹ sẽ chết và không bao giờ nhìn thấy mặt con nữa không? Mẹ sẽ bỏ con? Để con ở lại một mình? Và rằng con trai chỉ mới năm tuổi đầu và rất cần có mẹ?

- Tôi đã bảo, là có ba người. Bà Jadwiga ngắt lời Adam. Kính trễ xuống mũi, bà phân tích dấu vết duy nhất về bố mẹ của anh, bị nhoè do ầm mốc, đóng khung trong ba tờ giấy mực.

- Anh xem, ở đây vẫn còn hai người nữa và có lẽ cả hai cùng họ chẳng? Đuôi “icz” ở tờ giấy thứ hai bị nhoà, thế nhưng khớp với chữ đầu tiên. “R...” anh thấy không? Trường hợp thứ nhất là một người đàn ông, thậm chí chúng ta có cả tuổi của người này, ba mươi tư tuổi. Trường hợp thứ hai, tuổi bị nhoà... Khoan... Cũng là đàn ông. Hoặc trẻ con? Bé trai? Ai mà biết được bao nhiêu tuổi khi cột “tuổi” bị nhoà? Nhưng cả hai chết cùng thời gian, ở đây ghi rõ là do bị tai nạn. Có điều cả ba tờ giấy đều được ghim lại với nhau, cho nên cả ba trường hợp đều thuộc về một tai nạn. Chắc là một gia đình. Bà Jadwiga nói tiếp, rất say sưa, điều Adam không hiểu nổi. Mặt bà đỏ ửng, miệng bà cười. Adam nhớ bà ta đã không nói gì đến cái chết bi thảm của mấy nạn nhân, bà chỉ nói là hồi đó bà ta còn trẻ. Khi người ta chở bố mẹ anh đến bệnh viện, người đàn bà trên sáu mươi tuổi này mới hai mươi ba tuổi. Bà ta còn trẻ, có khi xinh nữa là đàn ông khác, tràn trề hy vọng và sức sống. Phía trước bố mẹ anh lúc đó chẳng còn gì nữa cả, còn phía trước người đàn bà này là tất cả. Cho nên bây giờ mắt nhìn vào đồng hồ sơ mực nát mà có thời đôi bàn tay trẻ trung mịn màng của bà từng cầm, bà ta cười với những ký ức. Adam không coi việc bà ta làm vậy là xấu. Nhưng anh cải chính sự nhầm lẫn:

- Không thể có ba người được.

- Thế mà ở đây có ba người mới lạ? Bà Jadwiga khẳng khẳng nhắc lại.

Bất thành linh trong đầu Adam loé lên một ý nghĩ

- Hay là bố mẹ mình đã cho một khách du lịch lữ hành đi nhờ xe... Adam bắt đầu, sau giây lát anh nói tiếp. Hay là bố mẹ lao xe vào cây vì định tránh một người khách bộ hành? Và nếu như ... Adam ngừng, lúng túng.

- Nếu như xe chệt chết người này. Bà già nói tiếp. Anh hỏi, chuyện gì khả dĩ xảy ra nếu bố mẹ anh đã chệt một người nào đó? Liệu người ta có chở cả ba cùng đến bệnh viện? Hẳn là như vậy.

- Người đó có thể say rượu ...có thể lảng ra mặt đường. Adam nói theo lối biện giải. Ngay cả bây giờ Adam cũng không muốn, sau nhiều năm, đồng ý với ý nghĩ cho rằng tự mình gây ra tai nạn, bố mẹ anh còn làm thiệt mạng một người khác nữa.

Giọng nói tỉnh táo của bà Jadwiga ập vào đầu đang nghĩ loạn xạ của Adam:

- Tôi chỉ biết một điều rằng tôi là một nữ cán bộ có lương tâm, không bao giờ tôi lại làm cái việc ghim hồ sơ của người ngoài vào hồ sơ gia đình người khác.

- Bà thử cố nhớ lại xem... Adam khẩn khoản đề nghị.

- Hay là... hay là người ngoài này không có giấy tờ tùy thân và theo thói quen tôi ghim hồ sơ của người này vào hồ sơ của bố anh? Vì họ chết cùng nhau, cùng thời gian, phải vậy không nào?

Adam thở dài. Thế thì về căn bản mọi chuyện đã sáng tỏ. Một người đi bộ say rượu hoặc vô ý, cũng có thể là một đứa bé, người lái xe rẽ đột ngột, nhưng đã muộn, ba người tử vong, trong số đó có một người còn sống thêm được nhiều giờ trong sợ hãi, người này lo ngại cho người thân và đau đớn về thể xác.

“Mình hy vọng lúc đó mẹ không tỉnh” Adam nghĩ thầm.

- Con chó cùng đi với bố mẹ cháu. Adam bổ sung cho đầy đủ.

- Con chó có thể đã thoát chết và bỏ chạy. Vả lại...trong hồ sơ quan trọng của bệnh viện đời nào người ta lại ghi chó vào, đúng không? Chó thì vẫn là chó thôi mà! Bà già nói.

Mắt Adam ứa lệ, hầu như cùng lúc với những lời nói của bà già. Ý nghĩ về con chó điên khùng do hoảng sợ chạy lang thang khắp vùng lạ lẫm, bỗng dưng làm anh bị sốc.

Nhưng Adam trấn tĩnh lại ngay, vì không muốn cho bà cán bộ bệnh viện nhìn thấy anh xúc động. Anh tự nhủ lòng, cất công đi ngăn ấy giờ đồng hồ là để làm gì. Phải chăng chỉ là để nhìn thấy nơi bố mẹ anh đã sống những giây phút cuối cùng?

- Thừa bà, người ta có làm khám nghiệm tử thi không? Adam hỏi.

- Có thể họ đã làm, song qua mấy tờ giấy này thì chúng ta không thể biết được. Bà Jadwiga trả lời. Anh nhìn thấy... đầy những vết mực nhoè... những vết bẩn, hoặc chữ viết bị phai màu, không thể đọc được.

- Nhưng mà cháu phải biết! Adam hét to.

- Cái gì? Bà cán bộ bệnh viện đã về hưu lấy làm ngạc nhiên.

- Cháu muốn tìm gien của bố mẹ cháu, tất cả các bệnh di truyền đều có thể xác minh bằng các xét nghiệm máu mà chắc chắn người ta đã làm cho bố mẹ cháu!

- Anh cần cái đó để làm gì nào? Bố mẹ anh đã chết còn chưa đủ hay sao? Nhất là chết như vậy? Người đàn bà hỏi.

- Bà chẳng hiểu gì cả, mà bà cũng không thể hiểu nổi. Adam nói với thái độ ngạo mạn vô tình. Chúng ta đang ở thời đại khác xa so với thời đại bà còn nhớ. Trên cơ sở những xét nghiệm nhỏ, tưởng như không có ý nghĩa gì nhiều, chúng ta có thể tiên đoán tương lai của nhiều thế hệ. Ngày nay chúng ta có thể làm xét nghiệm máu của một cô bé và trên cơ sở đó sẽ biết trước cô bé này sẽ sinh ra đứa con như thế nào sau hai mươi năm nữa...chúng ta có thể biết sau năm mươi năm nữa đứa trẻ này có bị bệnh mất trí nhớ hoặc khối u, có nguy cơ bị chậm phát triển hoặc các khuyết tật di truyền khác hay không. Chúng ta có thể không để cho... Adam bị đứt

quãng.

“Không để cho cái gì nhỉ?” bỗng Adam nghĩ. Không để cho một người phụ nữ nào đó sinh con trong đời, vì có xác suất người này sẽ sinh ra đứa trẻ bị Down, bị khối u, bị thiếu não, bị bại liệt chẳng?

- Anh cần cái đó để làm gì? Bà già nhắc lại và Adam nhận ra bà đang nhìn anh với sự thông cảm.

Thật vậy, chỗ của bà Jadwiga trong thời đại ngày nay chính là cái buffet cà khố của bà trong bệnh viện này, thế mà Adam lại toan trò chuyện với bà như là trò chuyện với đại diện của Homo Sapiens ở tầm thế kỷ thứ hai mươi mốt.

Đôi mắt vàng vọt của bà cán bộ già đã về hưu nhìn Adam mỗi lúc càng thương cảm.

- Cây Sồi Goá Bụa cách bệnh viện chừng hai trăm mét, nhưng bây giờ nó không còn ở bên đường nữa mà trên bãi cỏ. Đến lối rẽ trái đầu tiên anh sẽ nhìn thấy cây sồi này. Có thể đi vào tận nơi, vì có đường mòn. Người ta đã đóng một cây thánh giá trên cây. Để tưởng niệm những người xấu số. Ngày lễ Cầu Hồn dân quanh vùng đến thấp nển, ngày khác có khi họ cũng đến. Anh hãy tới đó đi, anh bỏ công đi gần ấy cây số là chỉ nhằm có vậy chứ còn gì...

“Chỉ nhằm có vậy?” Adam ngạc nhiên. Anh đến đây đâu phải chỉ để đứng dưới gốc Cây Sồi Goá Bụa, cũng không phải để biết tên gọi lạ lùng của cây đại thụ sum suê cành lá này, một cây đại thụ xứng danh tượng đài thiên nhiên. Tuy vậy nửa giờ sau đó Adam đã hiện diện dưới cây sồi.

Adam quan sát kỹ lớp vỏ xám, dày, sần sùi, của thân cây, tìm những vết thương đã thành sẹo do bị khối kim loại nặng đâm vào. Tuy vậy anh không tìm thấy một dấu vết nào cả, ngoài một trái tim khắc vào thân cây cùng họ và tên viết tắt của ai đó.

“Một người nào đó đã chết ở đây và một người nào đó nữa đã yêu dưới gốc cây sồi này” Adam nghĩ.

Khí trời ẩm áp, gió thổi nhẹ làm đung đưa các phiến lá và bỗng nhiên Adam có cảm giác cây sồi đang nói với anh bằng giọng lạnh lót. “Mẹ chẳng?” Anh nghĩ.

- A...da...Ada...

- Mẹ... Bỗng nhiên Adam thốt lên, đoạn ôm lấy thân cây và oà khóc. Nước mắt anh tuôn trào một hồi lâu, không kìm nổi, nước mắt lăn trên má anh, trên cổ anh và trên tay anh.

- A...Ada...lại... đã...y, lại đã...y...

Từ hồi không còn là một đứa con cho tới nay chưa bao giờ Adam khóc như vậy. Anh không còn là một đứa con từ rất sớm, khi anh tự mình khẳng định, chỉ những đứa có bố mẹ mới là một đứa con, kể cả khi chúng giọng là người lớn. Adam không còn là một đứa con khi anh lên năm, lúc đó bằng giọng điềm tĩnh không tự nhiên, bà nói với Adam:

- Mẹ và bố không bao giờ quay về nữa đâu cháu ạ.

Bây giờ Adam khóc rất lâu, cho dù đã cạn nước mắt, còn cây sồi kể gì đó bằng thứ ngôn ngữ rì rào, khó hiểu của mình.

- Lại đã...y, lại đã..., chúng mình chơi với nhau?...am, Ada... Lại đã...y. Lại đã...y.

“Cây sồi này nói với mình bằng giọng trẻ con. Hay đó là giọng của mình khi mình năm tuổi?”

Và có phải cây sồi biết nói hay không?” Adam nghĩ, còn cây sồi vẫn thì thầm, đung đưa các phiến lá.

- Lại đây...y, lại đây...y, Ada... Lại đây...y

- Cây cối không biết nói. Adam nói to và dứt khoát với thân cây to xám, còn cây im lặng.

Adam lùi lại mấy bước và ngẩng mặt quan sát cây sồi. Một cây sồi khổng lồ. Đã giết chết biết bao người vậy mà nó vẫn sống.

Adam chẳng thương xót cây sồi. Anh nghĩ ngay đến người thứ ba có tờ hồ sơ ghim vào bộ hồ sơ cuối cùng của bố mẹ anh. Người đó là nam giới (có thể là trẻ con chăng?) người đã lao vào xe của bố mẹ và ...

“Gây tai nạn” Adam nghĩ tiếp, một giọng nói lạnh lùng, logic đến khó chịu, nhắc lại trong đầu anh “Hay là bố mẹ đi quá tốc độ và đã giết chẳng những chính mình mà còn giết, lạy Chúa, cả người mắc lỗi. Hình như là một đứa trẻ con”.

Adam hiểu, anh không muốn biết sự thật lúc đó là thế nào. Và vô hình chung, có một điều đã được sáng tỏ, đó là tại sao không bao giờ bà muốn trò chuyện với Adam về vụ tai nạn đó. Bà biết lỗi thuộc về phía bố mẹ Adam và bà không muốn bắt cháu mình phải chịu đựng cái tin khủng khiếp này.

Trời đã về đêm. Adam nằm không ngủ trên nền của cái khách sạn chết tiệt này, giờ mình hết bên nọ sang bên kia, đâm mồ hôi, bực và buồn.

“Mình đến đây để làm cái của khỉ gì không biết” Adam lẩm bẩm, nhắc đi nhắc lại câu này rất lâu, cho tới khi ngủ thiếp đi.

Trong đêm Adam nằm mơ thấy Myszka lột sạch quần áo, trần truồng, ngay tại ngã tư đông người qua lại nhất của thành phố, gần văn phòng của anh, con bé nhảy múa rất kỳ dị, chương mắt, và nó không biết mình đang làm gì. Chung quanh càng lúc càng đông những chiếc xe màu đỏ chen chúc nhau do tắc đường, còi kêu inh tai nhức óc, dữ tợn như những con bò đực, người ngồi trong xe, vẻ mặt tò mò, thò đầu qua cửa xe ngó nhìn.

“Nó có phải là con gái của ông không, thưa ông chủ tịch? Cô trợ lý của Adam hỏi một cách lịch sự.”

“Không. Adam đáp lạnh lùng. Gien của tôi trong sạch. Tôi đã kiểm tra tại Cây Sồi Góa Bụa.”

Sáng sớm hôm sau Adam ngồi vào xe, thậm chí không ăn sáng, lên đường trở về nhà.

“Về nhà ư?” Anh tự hỏi mình. “Ở đâu đó có ngôi nhà của tôi chẳng?”

Và Adam lại nghĩ, Myszka đã lấy đi sạch sành sanh tất cả những gì anh có. Tất cả những gì anh tạo ra, anh gây dựng với niềm đam mê và lạc quan tột bậc và nó đã không đánh đổi được một tí gì cho anh. Không một tí gì.

\*\*\*

Ewa dọn dẹp nhà cửa, miệng hát. Chị lấy làm ngạc nhiên khi nghe giọng hát của chính mình trong một giai điệu dịu dàng. Ewa biết rằng suốt chín năm trời chị không hề hát thầm, dù chỉ một lần, dù rằng hồi trước, khi chưa sinh Myszka, hẳn có cơ hội là chị hát ngay. Ewa cười và hát to hơn.

“Mình sẽ dọn dẹp mọi thứ, mình sẽ sửa sang mọi thứ, mình sẽ làm cho ngôi nhà này lại ngăn

nấp và đẹp để trở lại” Ewa nghĩ với nghị lực phi thường.

Hôm qua trong ngôi vườn được phép màu cứu vớt, Ewa đã nhận ra chị đã sống cho qua ngày đoạn tháng. Lúc ban mai chị ước ao đêm tới và tạm quên đi mọi nỗi sợ còn khi đêm về chị tự giải toả mình bằng cách nghĩ ngày kế tiếp sẽ chẳng thể giống ngày đã qua như hai giọt nước được. Ewa sống trong cảm giác vô vọng, khi chị tận tâm thực hiện nghĩa vụ mà chị phải gánh vác ngoài ý muốn. Nếu bảo chị tự nguyện đảm đương nghĩa vụ này thì chắc chẳng bao giờ chị chịu nhận. Ewa sống không niềm vui, vô vị, dù lương tâm luôn trong sạch.

“Chỉ lương tâm trong sạch thôi thì chưa đủ”, Ewa nghĩ. Theo chị, không có tình yêu và niềm vui đi cùng lương tâm trong sạch thì tất cả mọi thứ sẽ biến thành đắng cay và khổ đau.

Ý chí của sự sống toả ra từ ngôi vườn, sắc đẹp, hương thơm và sức mạnh lạ thường của khu vườn đã đến với Ewa, làm bộc lộ sự trống trải bao quanh chị. Nhưng làm sao lại trống trải được và thực tế không hề có chuyện này. Myszka lúc nào cũng ở bên Ewa, cùng Ewa và trong tâm trí Ewa cơ mà. Chính Ewa đã dạy con tập đi, tập nói, tập mặc quần áo, đặt ly cẩn thận, chùi nước dãi trên miệng, buộc quai giày, ăn uống, xem truyện tranh...Chị dạy con tất cả mọi điều mà với những đứa trẻ bình thường thì việc tiếp thu chẳng khó khăn gì. Cho nên hai mẹ con càng phải dốc nhiều công sức cho việc học hành này thì niềm vui của Ewa sẽ càng lớn. Và chính chị, Ewa hàng ngày đón nhận những nụ cười tự tin của con, chính chị mang lại cho con cảm giác an toàn và đổi lại chị được ban thưởng tình yêu.

“Mình yêu Myszka và Myszka yêu mình cơ mà! Mình phải mừng về điều này mới phải vậy mà mình cứ đắm chìm trong vô vọng. Nhưng bây giờ thì mình sẽ sửa lại tất cả. Tất cả. Trong nhà mình. Trong bản thân mình. Và bất kỳ chỗ nào” Ewa nghĩ nhiệt thành, khi chị đang chải sạch những vết bẩn cũ trên chiếc ghế đi vắng từng có màu hồng trà và trên chiếc thảm từng là màu kem, cạo các vết bẩn trên bàn, trên tay vịn cầu thang, cố gắng làm cho ngôi nhà lại sáng sủa, dễ chịu.

Đã lâu lắm rồi, lần đầu tiên Ewa lôi chiếc máy cắt cỏ trong gara ra, miệng hát thầm, chị cắt thảm cỏ trước nhà. Chị kiêu hãnh nhìn tác phẩm của mình, miệng cười tươi.

“Một việc làm nhẹ nhàng, đơn giản như thế này thôi, nhưng lại làm cho mọi thứ nom khác hẳn” chị nghĩ.

Myszka bước theo chân mẹ từng bước một, chăm chú nhìn mẹ với sự lo ngại không rõ ràng. Mẹ đột nhiên vui tươi hẳn, đó là một cái gì đó rất mới lạ, nên Myszka không thể chia sẻ. Bước theo sau mẹ, chăm chú quan sát mẹ cắt cỏ, Myszka linh cảm có điều gì chẳng hay, sự đổi thay này không nhất thiết báo hiệu điềm lành. Rốt cuộc Myszka nghĩ mình hãy tạm lánh mặt trước sự thay đổi này. Phải chờ xem, điều gì sẽ xảy ra.

- Phòng áp mái! Myszka nói, vẻ tự tin.

Đối với cô bé, sự đổi thay của phòng áp mái là một cái gì đó tự nhiên. Còn sự đổi thay của tất cả mọi thứ ở đây, ở dưới nhà, là điều đáng ngại và khôn lường. Trên đó Ngài vẫn tạo ra mọi thứ từ đầu, mới tinh, cho nên việc đợi chờ những thay đổi kế tiếp là một bộ phận của sự hài hoà vẫn tồn tại trong vườn. Những đối thoại ở dưới nhà thường mang tới những kết cục chẳng hay ho gì.

- Phòng áp mái! Myszka nhắc lại, kéo tay áo mẹ.

Ewa dừng tay đang sắp xếp lại giá sách. Chị lắc đầu và giải thích cho con:

- Không, mẹ không để con chơi một mình nữa đâu. Mẹ đã từng ích kỷ, tìm kiếm những khoảnh khắc yên bình cho riêng mình, bỏ mặc con trên phòng áp mái tối tăm và bụi bặm. Từ nay hai mẹ con mình sẽ mãi mãi bên nhau. Chúng mình sẽ đi dạo chơi, đi công viên, đi bất kỳ chỗ nào con thích. Thậm chí đi đại siêu thị! Ewa nói tiếp sau giây lát suy nghĩ, sẵn sàng đương đầu với những cái nhìn tò mò gây phiền và làm khó chịu. Mẹ sẽ không xấu hổ vì con đâu, trái lại mẹ kiêu hãnh vì con... Ewa nói tiếp, nói với chính mình hơn là nói với con gái, mắt không nhìn về phía con. Ewa sẵn sàng, thậm chí ngay bây giờ, mặc cho con gái bộ váy áo đẹp nhất và cùng con đi tới công ty của Adam.

“Mẹ sẽ vào đó và nói với mỗi nhân viên của công ty rằng, đây là con gái của sếp các người đấy...” Ewa cười khúc khích khi mừng tượng những cặp mắt đang ngơ ngác nhìn của đám nhân viên công ty và sự lúng túng của Adam. “Mẹ sẽ làm như vậy đó” Ewa nghĩ khi máu báo thù và cơn thịnh nộ trào dâng.

Ewa không nhận ra nét mặt của Myszka thay đổi, mặt bé đanh lại, đỏ lựng và bé cảm thấy khó thở.

Mẹ định tước phòng áp mái của bé. Mẹ định cấm con gái đến chỗ, nơi cô bé có thể là mình, nơi bé cảm thấy mình nhẹ tênh và lạnh lợi hắt lên, nơi bé tha hồ nhảy múa. Nơi bé được đợi, được chờ. Myszka cảm nhận vườn là nơi duy nhất có ai đó vui mừng thật sự khi nhìn thấy bé. Rắn, Người Đàn Bà, Người Đàn Ông và sau chót, Ngài. Đúng, Ngài vô hình, nhưng Ngài xuất hiện bằng giọng nói. Ngài đã xây cho bé một thế giới khác, không phải lúc nào cũng rất xinh, tuy vậy Ngài sửa chữa ngay tức thì những gì hư hỏng và cô bé Myszka đã có thể cùng Ngài quyết định việc này. Tại đây, ở dưới nhà, bé không biết kim chân bố lúc nào cũng chạy vội, còn theo bản năng, bé cảm nhận trong tình yêu của mẹ không có niềm vui. Cho nên tại đây, ở dưới nhà, bé chẳng được gì.

- Phòng áp mái ... Myszka cố nói một lần nữa, thế nhưng sự bất lực đã lấn tới họng bé và bóp nghẹt không chỉ hơi thở mà cả lời nói.

Myszka cảm thấy phải lấy hơi và bé thét lên. Cùng với không khí ập vào hai lá phổi yếu ớt của bé, miệng bé rú lên nào nùng.

Tiếng rú của Myszka thật là kinh khủng, đó là thứ âm thanh Ewa chưa từng nghe thấy bao giờ. Bé đập đầu vào tường. Bé muốn quăng khối đầu mình ý nghĩ khủng khiếp, rằng sẽ không bao giờ bé được leo lên phòng áp mái và được thấy vườn nữa. Bé chẳng nghĩ gì khác, chỉ nghĩ mỗi chuyện này (trẻ em khuyết tật nặng thường khăng khăng nghĩ về một sự việc và chỉ một mà thôi, việc không diễn đạt được thành lời điều mình đang nghĩ làm chúng hốt hoảng và điên khùng).

Myszka đập đầu rất mạnh vì uất ức, vì sợ hãi, vì quyết đòi, đến nỗi sau vài lần va đập mạnh, trán bé bắt đầu chảy máu (cơ nó điên khùng của trẻ em khuyết tật nặng thường biến thành hành vi tự hành hạ mình).

- Myszka! Myszka! Ewa hét lên, không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Trong tiếng thét của người mẹ thoát tiên có sự ngạc nhiên, sợ hãi nhưng liền sau đó có sự điên khùng đau khổ (khi bị sốc mạnh, bố mẹ trẻ em khuyết tật phải làm chủ bản thân, yêu con hết mình thay vì phản ứng lại, khi như vậy tình yêu trở thành loại tình cảm điều trị, hoặc cũng có thể cáu gắt để bù vào sự thất vọng và cảm giác đau khổ của mình. Lúc này đứa trẻ tật nguyền cần được đối xử theo

hướng lập lại cân bằng trong cơn kích động, để cho đứa trẻ cảm thấy an toàn).

“Đúng lúc mình sẵn sàng thay đổi lối sống vì con, vui vì có con, thì con làm hỏng hết tất cả!”  
Bỗng Ewa nghĩ và tức mình.

Theo phản xạ, hai tay Ewa ôm chặt lấy con, và mới đầu chị cố ghì cho con không đập đầu liên tiếp vào tường, nhưng tay chị lại dấm vào đầu con gái. Ewa đánh con và la hét om sòm khi cảm giác đau khổ và thất vọng dâng trào:

- Tao vì mày! Còn mày! Con quái vật! Con béo phì! Con nhộng!

Ewa buột miệng nói ra những lời tàn nhẫn, tục tằn vì uất ức. Lần đầu tiên từ tám năm nay chị vứt bỏ mọi sự kìm hãm, tuôn ra khỏi lòng mình nỗi ưu phiền bị dồn nén từ lâu, nỗi ưu phiền chôn chặt trong tâm trí chị, như tình yêu của chị đối với con gái vậy.

Chỉ có Myszka mắt xếch liếc nhìn và nhận ra bố đang đứng đằng sau cánh cửa. Đã lâu lắm rồi, đây là lần đầu tiên bố đứng bất động chứ không trốn chạy, bố đang nhìn con gái, vừa ngỡ ngàng, vừa kinh tởm, vừa bất lực.

“Bây giờ bố sẽ bước lại đây và chạm vào người mình. Bố sẽ bế mình lên và cứu mình trước cơn thịnh nộ của mẹ” Myszka nghĩ và hy vọng.

Adam chìa hai tay, ôm lấy Ewa đang điên cuồng, giằng vợ ra khỏi con gái.

Ewa choáng váng trong giây lát, hai tay giơ cao, nín thở. Sau đó chị lấy hơi và khóc nức nở.

- Maa...maaa... Myszka nói, giọng thô, bé cảm nhận tình yêu của bé đối với mẹ cũng tăng đột biến y như cơn thịnh nộ của mẹ vậy. Maa...maa... Myszka nhắc lại, ôm chặt lấy mẹ. Rồi cả hai khóc nức nở, tay ôm nhau, cả hai cùng sợ, chẳng hiểu chuyện gì đang xảy ra đối với mình. Họ không nhận ra là Adam đã bỏ đi, khép lại cánh cửa sau lưng mình.

*Và buổi tối tiếp theo của ngày thứ bảy đã đến. Đó là ngày nghỉ chỉ trên danh nghĩa, vì công việc tạo ra con người đang diễn ra vô cùng khẩn trương. Nhất là không ai biết trả lời, liệu tạo vật này có tốt hay không.*

## Chương 14, NGÀY THỨ BẢY

- Myszka, con lại lên phòng áp mái đấy à? Ewa hỏi với giọng “xuống thang” và cảm giác nhẹ nhõm khi nghe thấy tiếng con gái đang ì ạch leo từng bước một trên cầu thang gỗ. Từng bậc cầu thang kêu cọt kẹt do sức nặng của bé và chính tiếng cọt kẹt xa dần đó khiến Ewa thấy yên lòng. Cách đây một giờ Myszka trèo lên ghế đầu, lấy chiếc chìa khoá để trong hộp đựng trà. Bé mở cửa phòng áp mái, rồi khoái chí chạy xuống dưới nhà.

“Mình sẽ không cấm đoán con điều gì nữa đâu” Ewa quyết định. “Myszka muốn làm gì mặc nó. Trong trường hợp Myszka, mỗi cố gắng sửa đổi chỉ dẫn tới sự thay đổi theo chiều hướng xấu hơn mà thôi. Bản thân mình cũng sẽ không sửa đổi gì nữa cả. Mà có khi mình không biết sửa đổi nữa hay sao? Thôi, cứ ‘ngựa quen đường cũ’ vậy”

Ewa hiểu rằng Myszka bao nhiêu tuổi thì đúng ngần ấy năm chị chỉ sống cho qua ngày đoạn tháng mà thôi.

“Phải chăng Myszka cũng chỉ nghĩ chốc lát như mình? Sợ ngày mai? Và nhìn chung nó có suy nghĩ? phải chăng những gì bé cảm nhận chỉ là hình ảnh? Giai điệu? Cảm giác? Hay đó chỉ là những tia sáng trong rối loạn mịt mù?” Ewa nghĩ và đi vào phòng khách.

Cầu thang vẫn kêu cọt kẹt khi Myszka leo lên phòng áp mái, nơi như thường lệ, bé ở lì hàng giờ đồng hồ. Còn mẹ của bé, Ewa, ngồi đọc cuốn sách Chiều Lòng Người, cuốn sách chỉ nhằm mang tới niềm vui tốt bậc. Tất cả các cuốn sách như thế này đều giống nhau, chúng có một ưu điểm là không làm người đọc buồn phiền.

“Chẳng biết Myszka nhìn thấy cái gì trong căn phòng áp mái này...” Ewa nghĩ, chẳng biết đã là lần thứ mấy, nhưng chị không quan tâm cụ thể. Đương nhiên, trên tầng áp mái chẳng có gì hay ho cả.

Myszka không lấy làm lạ khi trong vườn vẫn đang còn ban ngày. Không bao giờ đêm đen trùm xuống nơi đây, dù chỉ là tối nhá nhem. Myszka hiểu rằng đêm và ngày mà bé được Ngài cho xem khi Ngài sáng tạo là thuộc cõi trần. Nơi bé sống cùng với người mẹ và người bố vẫn thường chạy ngang qua nhà. Ở đó những ngôi sao của Ngài rơi xuống để chiếu sáng màn đêm. Tại đây, trong vườn, lúc nào cũng là ban ngày, thực chất lúc nào cũng là một buổi ban mai sáng khoái, trong lành.

Cô bé ăn một quả táo và cảm thấy người mình như bay bổng, ăn táo đã trở thành một thói quen, giống như nhảy múa. Nước ngọt của táo vẫn còn đang chảy trên miệng cô bé, răng còn đang nhai miếng táo cuối cùng, nhưng toàn thân bé cảm thấy lâng lâng, hưng phấn cao độ, sẵn sàng quay tít mù. Khi nhảy Myszka rất thích động tác quay tròn, quay nhanh đến nỗi không còn phân biệt được các màu sắc, mà tất cả hoà quyện vào nhau thành dải cầu vồng. Bé rất thích bắt chước các cành cây uốn cong khi gió thổi, hai cánh tay bé giơ lên cao, để rồi đập xuống đôi bàn chân, toàn thân nhỏ nhắn và mềm dẻo như thân sậy. Có lần bé đã nhìn thấy một vũ điệu như vậy trên tivi, các nữ nghệ sĩ ăn mặc trắng tinh, váy ngắn, xoè ngang. Myszka biết không nói thành lời, đó là những con thiên nga. Thân người của các vũ công uốn cong như con thiên nga bây giờ thân người Myszka cũng uốn cong y hệt như vậy. Sau đó một con thiên nga đen vút bay về phía đàn thiên nga, một vũ nữ đẹp nhất trần đời, trong bộ y phục đẹp, lấp lánh, màu đen và quay tròn. Có cảm giác vũ nữ này đang bay lên không trung và rằng đang bay lên như một con

chim thật sự.

Bây giờ ở trong vườn lúc thì Myszka là một con thiên nga trắng, lúc lại là một con thiên nga đen, thực hiện các bước nhảy trên các đầu ngón chân, hoặc bay lượn như chú chim trời.

Khi nhảy bao giờ Myszka cũng nghe thấy tiếng nhạc. Bé không biết họ tên các nhạc sĩ đã làm nên những bản nhạc này, giống như Ngài đã tạo ra bầu trời và các vì sao, nhưng chắc Ngài không biết tên các tạo vật đó, nhưng bé biết, đó là những giai điệu từ phòng của bố, những giai điệu từ phía sau cánh cửa phòng làm việc được bọc lót rất dày, lọt qua mấy bức tường và bay đến tai bé, khiến bé rạo rực trong lòng. Đó là những giai điệu bé đã được nghe từ hồi bé còn bò lê khắp nhà, mới bắt đầu học phân biệt các âm thanh, lấy cảm hứng từ tiếng nhạc để múa. Còn bây giờ bé đang nhảy theo nhạc Traikopxki, nhưng bé đâu có biết đó là ai. Các chú dế mèn chính là những nhạc công đang trình tấu bản nhạc này, chim trời líu lo giọng hót, cành lá lao xao, rì rào, ngay cả các chú muỗi cũng vo ve khoe giọng của mình.

Myszka hiểu rằng như thường lệ, Rắn quan sát bé khi bé nhảy, chính điều này lại làm bé thích. Rắn là một khán giả của bé, một khán giả say mê và chân tình, không bỏ chạy như bố, không coi thường bé như mẹ đôi khi vẫn thể hiện, khán giả này xem và hiểu tất cả.

Kết thúc vũ điệu của mình, bé cúi chào, giống hệt như vũ nữ vẫn làm trên tivi. Bé lần lượt cúi chào cây to, cây nhỏ, các loại hoa, Rắn và Ngài vô hình đã ban quà cho bé.

Sau đó Myszka đi về phía trước mặt. Bé đã biết, trong vư ờn chỗ nào cũng gần, bé không thể bị lạc. Vườn chỉ có đoạn đầu thôi, còn đuôi rắn không nhìn thấy được là ranh giới của vườn. Bé mà bị lạc hoặc rẽ nhầm sang thế giới khác với thế giới của bé, hoặc đi vào vườn các sinh linh khác ở, nơi Ngài không dành chỗ cho bé thì nhất định ngay tức khắc Rắn sẽ chạm nhẹ cái đầu bẹt của mình vào người bé để nhắc nhở và bé sẽ quay lại đúng hướng của mình. Tuy nhiên Myszka không có ý định tìm kiếm các con đường khác ngoài những con đường đã được vạch ra cho bé.

Người Đàn Ông và Người Đàn Bà vẫn nguyên vị như cũ, bên dòng suối nhỏ, dòng suối chảy lững lờ, chắc là chảy vòng quanh. Dòng suối này không bao giờ rộng đủ thành sông được. Myszka thầm nghĩ, sông là gì, sông là giữa suối và biển, hoặc giữa suối và một con sông khác. Sông không phải là khúc đầu, mà là khúc giữa, cho nên sông không thể tồn tại trong vườn. Một Người Đàn Ông và một Người Đàn Bà cũng đã từng là khúc đầu của Người Đàn Ông và Người Đàn Bà này. Nhưng đó không phải là khúc Đầu tốt nhất, Barbie và Ken, bởi Myszka đã biết, khúc giữa của họ là cái gì, một cái tử chạt ních quần áo.

“Mai kia qua đời rồi họ cũng chỉ để lại một cái tử quần áo thôi chẳng?” Myszka nghĩ.

Bé tiến lại gần, nhưng nấp sau một cây to. Bé muốn quan sát kỹ Người Đàn Bà và Người Đàn Ông xem thật có đúng là họ và Barbie và Ken chẳng khác nhau tí nào hay không. Vừa mới chăm chú ngắm nhìn chút xíu mà má Myszka đỏ bừng. Bé quay mặt đi, hai môi mím chặt. Những gì Myszka nhìn thấy không phải là cái cần phải có, đương nhiên cái này không lịch sự tí nào.

Lúc này Người Đàn Bà nhìn bé bằng đôi mắt xanh tròn:

- Cô nhìn thấy cháu nấp sau cái cây to kia. Sao cháu lại phải nấp như vậy? Mà lại quay mặt ra chỗ khác. Chẳng lẽ cô xấu xí đến nỗi cháu không thể nhìn vào người của cô hay sao? Người Đàn Bà lo lắng hỏi.

“Người Đàn Bà này chỉ nghĩ về diện mạo, như Barbie” Myszka không thích cho lắm.

- Cháu không thể nhìn cô chú! Rốt cuộc Myszka công nhận. Bé không biết nói dối, nhưng cũng không muốn nói lên sự thật. Nói cho họ biết chẳng qua họ cũng chỉ là Barbie và Ken mà thôi, theo như ý bé, có lẽ chẳng hay ho gì. Cháu không thể nhìn cô chú, chẳng phải vì cô chú xấu xí đâu. Ngược lại, cô chú rất đẹp là đằng khác. Myszka nói tiếp, để tỏ ra mình là cô gái chân tình với họ, nhưng không tiện nói ra tất cả.

- Thế tại sao cháu quay mặt đi nào? Người Đàn Ông tỏ vẻ ngạc nhiên. Người Đàn Ông cũng nhận ra cô bé nhìn ra mọi phía, trừ phía của họ. Hể liếc nhìn về phía họ là bé quay mặt đi ngay, giả vờ quan sát mấy cây cổ thụ, cỏ non hoặc màu thanh thiên.

Thấy vậy Người Đàn Ông càng thêm bức mình. Người Đàn Ông nhìn thấy các cử chỉ của bé chậm hơn Người Đàn Bà, điều khiến anh ta cho mình thua kém. Người Đàn Ông bán tín bán nghi rằng cái gì anh ta cũng phải hơn Người Đàn Bà mới phải, bởi vì Ngài tạo ra anh ta trước tiên. Người Đàn Bà cũng hiểu như vậy, Ngài tạo ra mình sau Người Đàn Ông, và thế thì, không nghi ngờ gì nữa, Người Đàn Bà phải khá hơn Người Đàn Ông mới phải. Lần thứ hai bao giờ cũng ít sai lầm hơn lần thứ nhất. Mặc dù vậy, cả hai cùng không thích cô bé này.

- Cái gì khiến cháu không thích chúng tôi nào? Người Đàn Ông hỏi sau một hồi suy nghĩ.

“Người Đàn Ông nghĩ y như mình nghĩ khi ở dưới nhà. Ý nghĩ của Người Đàn Ông không thể đuổi kịp mắt nhìn” Myszka khẳng định.

- Không phải vậy ... Cháu thích cả hai người đấy chứ. Cháu chỉ xấu hổ khi nhìn hai người. Myszka nói miễn cưỡng.

- Sao? Người Đàn Bà ngạc nhiên.

- Cháu cũng không biết nữa ... Myszka nói dối.

Nhưng Rắn từ thân cây sà xuống thối phì phì vào cổ bé, nói:

- Mi thử nói cho họ biết cái đó đi...

Myszka im lặng. Bé không dám chắc liệu Ngài có muốn mình làm như vậy. Ngài tạo ra Người Đàn Ông và Người Đàn Bà thì chắc Ngài phải biết rõ, họ hoàn hảo như thế nào. Hình ảnh của họ Ngài lấy ra từ đầu của bé nhưng Ngài đâu có biết hình ảnh này có trong đầu bé chẳng qua là do một sự tình cờ, vì chuyện của bố. Hơn nữa, Myszka phân vân, có phải cái họ còn bị thiếu không phải là bằng chứng của sự hoàn hảo. Biết đâu việc thực hiện “cái này” là nguyên do của nhiều chuyện...

- Mi nói đi... Rắn thúc giục, còn Người Đàn Bà và Người Đàn Ông nhìn Myszka với vẻ đợi chờ. Lời yêu cầu trong mắt Người Đàn Bà làm bé cảm động, bởi sự tò mò và nỗi đau đớn làm đổi sắc đôi mắt xanh men của người này. Trên màn xanh da trời, trống trải, không sâu, bỗng nhiên bùng lên một tia sáng nhỏ. “Mình sẽ nói” Myszka quyết định.

- Cháu xấu hổ tại vì khi cháu nhìn cháu rồi nhìn hai cô chú thì cháu nhận ra là “ở đó” cô chú chẳng có gì cả. Bé nói lí nhí trong giọng.

- Ở đâu? Người Đàn Ông vẻ ngạc nhiên, hỏi, còn Người Đàn Bà cúi xuống kiểm tra chỗ Myszka vừa chỉ.

- “Ở đó” thì bọn này phải có cái gì nào? Người Đàn Bà hỏi giọng mỉa mai.

- Cháu chẳng biết? Myszka thú nhận. Có điều cái cô chú có “ở đó”, nói cách khác, cái cô chú không có, chẳng lịch sự đâu và cháu không muốn nhìn vào.

- Tại sao? Người Đàn Ông hỏi.

- Vì đó là “Không có gì”. Myszka trả lời, thở phào nhẹ nhõm, coi như xong chuyện.

Người Đàn Ông ngồi không nhúc nhích, vẻ mặt u buồn, nhưng trong đôi mắt Người Đàn Bà lại ánh lên cái gì đó.

- Cô muốn biết cô cần phải có cái gì “ở đó” nào! Người Đàn Bà quát to, bực dọc.

Myszka nhận ra khi Người Đàn Bà cúi gắt, nom cô ta hơi giống Barbie. Tuy nhiên, đáp lại tiếng hét của Người Đàn Bà, Myszka chỉ biết nhún vai. Cái mà bé thấy ở mẹ khi mẹ tắm, bé chỉ nhìn trong giây lát, nên bé không thể mô tả lại được. Vả lại bé không nghĩ mô tả có thể giúp ích được gì đó.

- Vậy thì cái mà bọn này đang có “ở đó” là không lịch sự. Người Đàn Ông nhắc lại sau một hồi suy nghĩ.

- Đó là cái cô chú không có “ở đó”. Myszka chữa lại lời Người Đàn Ông.

Rắn, tò mò khi nghe đôi bên trò chuyện, đứng đưa thân mình trên cây, cái đầu bẹt của Rắn chuyển động nhịp nhàng.

- Hay là cô chú sẽ che “Không có gì” lại? Liệu lúc đó cháu có chịu nhìn cô chú hay không? Người Đàn Bà hỏi.

- Có! Myszka hứng khởi đáp. Tất nhiên cháu sẽ nhìn! Cô chú phải đi kiểm quần áo!

“Nào bắt đầu...” bé nhớ lại với vẻ lo lắng. “Ngay bây giờ sẽ có tủ quần áo...”

Dù sao Myszka thích Barbie mặc quần áo hơn là khoả thân. Barbie trần truồng đang ở đằng kia, ở dưới nhà. Bé vẫn lờ Barbie hết chỗ này sang chỗ khác, hy vọng nó sẽ biến đi. Hoặc mẹ sẽ vứt nó đi. Thế nhưng Barbie ở dưới nhà không biến mất giống như Người Đàn Bà trong vườn. Myszka nghĩ bụng, Barbie hiện diện khắp mọi nơi và không bị huỷ diệt.

- Có phải quần áo là thứ để che “Không có gì”? Người Đàn Ông hỏi chậm rãi, còn Người Đàn Bà quan sát quanh vườn. Sau một lát Người Đàn Bà đứng dậy với tay ngắt một trái táo.

- Có nhỏ quá không? Người Đàn Bà hỏi.

- Hơi nhỏ! Myszka tán thành, không dám chắc. Một khi chiếc lá phải che chỗ “Không có gì” thì nó phải rất to mới được.

- Chỉ có lá vả là to nhất trong vườn. Người Đàn Ông nói.

Myszka phải công nhận, mặc dù Người Đàn Ông nghĩ chậm hơn Người Đàn Bà, nhưng Người Đàn Ông thường nói đúng. Lúc này Người Đàn Ông đã đi về phía một cái cây khá to.

- Như thế này đã được chưa? Người Đàn Bà hỏi khi mỗi người trong họ đã đặt “Không có gì” bằng một chiếc lá to và dày.

- Tuyệt vời! Rắn nói, trước khi Myszka kịp tán thành. Cô bé có cảm giác Rắn rất khoái chí, trò vui mà bé đã làm cho rắn xem khiến Rắn phải buồn cười hết chỗ nói. Một khi Ngài tạo ra Người Đàn Bà và Người Đàn Ông không có lá vả che, hoàn toàn khoả thân, thì nhất định Ngài phải có dụng ý của mình chứ.

- Nào, bây giờ cháu có thể nhìn chúng tôi được rồi đó! Người Đàn Bà nói.

- Cháu ngấm hai người ngay bây giờ đây. Cô bé nói. Lúc này ngấm “Không có gì” sao mà chán thế. Thế nhưng, khi “Không có gì” nằm ở bên dưới lá vả thì nom lại rất hấp dẫn. Myszka lấy làm

lạ khi phát hiện ra rằng “Không có gì” nếu đây lại thì gọi trí tò mò. Rắc cười khúc khích và cô bé hiểu Rắc đang cười ý nghĩ của bé.

- Bây giờ cháu trò chuyện với chúng tôi được rồi đó! Người Đàn Ông nói.

- Vì chúng tôi thấy hơi buồn! Người Đàn Bà nói thêm.

Nhưng Myszka cảm thấy để trò chuyện thì vẫn còn thiếu một cái gì đó. Suy nghĩ chốc lát, Myszka lại nhận ra khi ở trong vườn, ý nghĩ của bé tuôn chảy nhanh gần bằng lời nói, đôi khi còn nhanh hơn và cô bé tuyên bố:

- Chúng ta vẫn chưa thể trò chuyện được. Cháu không biết gọi tên cô chú như thế nào.

- Khi trò chuyện thì cái đó có cần hay không? Người Đàn Ông hỏi với vẻ quan tâm.

- Cần chứ. Cháu phải biết tên cô chú. Cháu tên là Myszka. Cô bé tự giới thiệu.

Rắc cười khúc khích, vui hết cỡ.

- Tại sao bọn này lại không có tên? Người Đàn Bà, vẻ oán trách, hỏi nhưng chẳng biết cô ta hỏi ai, hỏi Người Đàn Ông chẳng? Hỏi Rắc chẳng? Hỏi Ngài chẳng?

- Cháu nghĩ chuyện tên thì chẳng khó khăn lắm đâu. Myszka nói. Cô chú có thể chọn bất kỳ cái tên nào cô chú thích.

- Cô chẳng hề có một cái tên nào, vậy thì làm sao biết được tên nào đẹp tên nào xấu? Người Đàn Bà phật ý.

- Đúng, bọn này chẳng có một cái tên nào cả. Người Đàn Ông tán thành.

- Cô bé kia biết đó! Rắc nói với họ, dùng đầu chỉ vào Myszka.

- Vậy thì cháu hãy cho cô một cái tên đi. Người Đàn Bà yêu cầu.

- Và cho cả chú nữa! Người Đàn Ông nổi lời.

Myszka chẳng biết chọn tên gì cho họ bây giờ. Theo thói quen, bé định nói Barbie và Ken, nhưng bé nghĩ hai cái tên này sẽ làm họ tự ái. Trong tivi bé đã nghe nhiều tên rất lạ, Esmeralda, Emanuela, Andzelika, Patryka, nhưng không một tên nào bé thích. Thực ra Myszka chỉ biết mỗi hai tên.

- Cô sẽ là Ewa còn chú là Adam. Myszka nói.

- Một sáng kiến mới tuyệt vời làm sao! Rắc phì phì.

- Cô cũng thích hai cái tên này. Người Đàn Bà nói còn Người Đàn Ông gật đầu tán thưởng.

- Ewa! Người Đàn Ông cất tiếng gọi, mắt nhìn Người Đàn Bà như nhìn một người mà anh ta vừa mới phát hiện ra cùng với tên của người này.

- Adam! Người Đàn Bà cũng cất tiếng gọi lần đầu tiên Myszka nghe thấy trong giọng nói của Người Đàn Bà này có chút xú xức cảm. “Phải chăng cảm xúc phải có tên của mình” Myszka nghĩ.

- Bây giờ mi đã trao tên cho họ, thì mi hãy tạo ra họ một lần nữa đi. Rắc xúi giục. Cô bé nhìn Rắc, tỏ vẻ ái ngại, nhưng chẳng nói gì. Mà bé cũng chẳng biết nói gì bây giờ nào.

Bỗng nhiên cả vườn nín thở và giọng nói mạnh mẽ, to như sấm nổ của Ngài vang lên:

- “*Liệu cái này có tốt...*”

Dư âm lời nói phân vân lần này của Ngài nhằm trúng Myszka làm bé thấy đau. Bé cảm thấy

mình có lỗi, nhất là bé vẫn chẳng biết nói gì.

Lúc này Người Đàn Bà và Người Đàn Ông chơi tên của mình.

- Adam... Người Đàn Bà giọng lạnh lót, nhắc lại, càng lúc cô ta càng thấy có thiện cảm với cái tên này, khi biết được tên người có vô vàn khả năng, tên là âu yếm, là thờ ơ, là tức giận, là nhớ nhung là tình yêu, là căm thù. Tên là xúc giác. Tên là đòn đánh. Tên là sự ra đời. Tên là chết chóc. Cùng với Ewa, Myszka nhận ra rất nhiều khả năng của tên người, điều khiến cô bé mỗi lúc càng thêm ngỡ ngàng. Đó là những kiến thức hoàn toàn mới toanh.

- Ewa! Người Đàn Ông đáp lại, anh ta phát hiện ra rằng chỉ bằng âm thanh của giọng nói thôi, có thể biểu đạt được rất nhiều ý nghĩa.

- Adam...

- Ewa...

- Đủ rồi. Bất thành linh Rắn nói với Myszka. Mi đã chõ mũi vào công việc sáng tạo của Ngài, còn bây giờ thì mi hãy đi đi. Nào! Mi hãy đi đi, bởi vì mỗi sự thay đổi cần có một chút cô đơn... chỉ có điều mi hãy quay lại đây, chừng nào ngày thứ bảy vẫn còn tiếp diễn, bởi sang ngày thứ tám thì sẽ quá muộn.

Rắn ấy nhẹ Myszka, còn lúc này chính cô bé cũng không biết mình đã ở trên phòng áp mái lúc nào và bằng cách nào. Con mèo Mia thức giấc sau giấc ngủ ngon, nó mở to hai mắt miêng kêu meo meo.

- Mia! Myszka nói, phì phò và bỗng dưng bé thấy nhớ giai điệu mà bé có thể nói ra bằng một sự ngắn gọn. Thế nhưng ở đây, ở dưới nhà, bé không làm được điều này. Bé mà biết gọi như hát, với mọi cung bậc của xúc cảm “Bố yêu quý ơi” giống như Người Đàn Bà gọi Người Đàn Ông thì nhất định bố sẽ dừng chân, cho dù chỉ chốc lát. Bố sẽ bước lại, đứng bên con gái và hỏi “Bố nghe con đây, Myszka...” và chắc bố sẽ nghe thật sự.

- Ại...ây... ại...ây... Mi...a. Myszka nói, cảm nhận tất cả mọi hạn chế của lưỡi mình, của thân người mình và của đầu óc mình.

*Và buổi tối tiếp theo của ngày thứ bảy, ngày nghỉ, đã đến, ngày cho thấy hoá ra “Không có gì” có khi còn phiền toái gấp bội so với “Có gì đó”.*

## Chương 15, NGÀY THỨ BẢY

Ngày hôm sau, khi Ewa cùng Myszka vào khu vườn đằng sau nhà mình, chỉ còn thấy cỏ dại, cỏ gà, những nhánh cây khô héo. Hoa hoàn toàn biến mất. Hương thơm của hoa vườn đã bay hết vào không trung, nhường chỗ cho mùi hôi thối của mục nát.

- Không thể như thế này được! Mình bị ảo giác chăng? Ewa ngỡ ngàng nói. Mình vẫn định ninh tối hôm qua chỗ này đã có một khu vườn thực sự...

“Chỉ đã có thôi” Myszka nghĩ. “Ngài đã ban cho chúng ta khu vườn. Thế nhưng để chăm sóc khu vườn thì cần phải có tình yêu chứ không phải bức tức”.

Ý nghĩ này chạy qua đầu Myszka không dễ dàng và nhanh chóng như bố chạy qua toà nhà, mà nó đã phải mang hết sức bình sinh leo qua hàng loạt bậc cầu thang vừa dốc vừa gập ghềnh trong trí não bé. Nó bị kẹt trong lối nhỏ, rơi vào hố đen, nơi thời gian đứng nguyên tại chỗ, nó vỡ tan như bong bóng xà phòng và lặn lội đến cùng như một giả định không nói thành lời.

- Có Vư ơ ơ n... Myszka nói lúng búng trong miệng.

Nhưng Ewa vẫn tiếp tục lời con đi, làm theo ý mình, chứ không chiều ý con:

- Hay là tại mình là kẻ vô tích sự, đụng đâu hỏng đấy?

Cùng với cái chết của khu vườn, Ewa lại ngập trong thất vọng và sợ hãi trước ý nghĩ về viễn cảnh báo trước về ngày hôm sau. Đúng là huyền bí, khu vườn xanh tốt thực sự này, ngôi vườn đã bị bỏ mặc tới gần gần ấy năm trời vẫn tươi đẹp, đã cho hy vọng rồi sẽ có sự đổi thay. Nhưng khu vườn bị lụi tàn đã tước đi niềm vui đó.

“Cầu mong sẽ có thay đổi, cho dù đó là sự thay đổi đi theo hướng tệ hơn, miễn sao sự thay đổi sẽ diễn ra” Ewa thất vọng nghĩ, lời Myszka về nhà.

Ewa đóng cánh cổng vườn và rẽ lối sau bức tường. Thành linh Ewa phát hiện có hai người đàn bà lạ mặt đang đứng trước cổng nhà mình.

“Đạo Jehowy” Ewa khẳng định ngay, khi chị biết rằng những tín đồ của tôn giáo này luôn luôn đi hai người với nhau và thường là phụ nữ, họ đi từ nhà này sang nhà khác. Đã nhiều lần Ewa nói qua cánh cửa đóng kín, bảo họ hãy đi đi, hoặc lặng lẽ nghe họ đọc kinh.

Còn bây giờ họ đang ở ngay trước mặt Ewa. Hai người đàn bà xa lạ đứng giữa Ewa và cánh cổng họ muốn bước qua. Và họ nhìn chăm chăm vào Myszka. Những cái nhìn đáng sợ, tò mò, dò la. Họ nhìn không chớp mắt. Ewa trấn tĩnh lại mình. Khi tình cờ bắt gặp Myszka thiên hạ thường tránh nhìn, nhất là khi bé tức tối nhìn lại họ, hoặc họ tỏ vẻ không quan tâm đến chuyện dị dạng của bé.

- Các người hãy đi đi, đây là nhà riêng. Ewa nói kiên quyết.

- Nhưng chúng tôi đến về việc này! Người đàn bà lớn tuổi hơn nói, tay vung băng quơ, như đã biết mười mươi không chỉ Ewa mà cả con gái của chị nữa.

- Chị cho chúng tôi vào được không? Chẳng lẽ chúng tôi cứ đứng mãi như thế này hay sao? Người đàn bà thứ hai lên tiếng. Lúc này Ewa mới nhìn thấy người đàn bà đang cầm trong tay không phải cuốn Thánh Kinh đen mà những tín đồ của Jehowy luôn mang theo mình, mà đó là một chiếc cặp đen, khoá số.

“Người nhà nước” Ewa hiểu như vậy, thấy ái ngại trong lòng. Người nhà nước cuối cùng mà

Ewa gặp là chị cán bộ ban cứu tế xã hội, người có nhiệm vụ đưa Myszka vào trại sau khi bé ra đời. Vào phút chót, Ewa xé toạc tất cả hồ sơ giấy tờ. “Tất cả cán bộ nhà nước đều có nét gì đó chung khiến họ khác biệt với những người gọi là tư nhân. Người ta có cảm giác cái bóng vô hình của chiếc bàn văn phòng, tảng đá quyền uy của họ, bao giờ cũng bám theo sau họ”, Ewa nghĩ thầm.

- Tôi không cho phép người lạ vào nhà tôi đâu! Ewa nói nghiêm khắc.

- Chúng tôi là cán bộ Ban cứu tế xã hội. Người đàn bà thứ nhất nói, làm như nói vậy là mọi chuyện đã rõ như ban ngày. Ewa im lặng. Chúng tôi nhận được tin báo rằng trong nhà này có một đứa bé mà cách đây ít nhất một năm đã đến tuổi phải đi học. Nếu tôi tính không nhầm thì nghĩa vụ đi học đã không được thực thi từ hai năm nay rồi! Người đàn bà nói liền một mạch bằng giọng lưỡi nhà nước, không phải giọng tư nhân, trong đó hai từ “chúng tôi” trở thành một toà nhà vĩ đại, tối tăm, nơi Joan K loanh quanh cho tới ngày hôm nay, không tìm được lối ra. Ánh mắt người đàn bà như bám chặt lấy Myszka và xuyên thấu cô bé.

“Không, nhà người sẽ không nhìn thấy được cái gì bên trong con gái ta đâu. Không một ai có thể nhìn thấy được.” Ewa nghĩ với niềm vui lạ lùng.

- Nghĩa vụ đi học... Ewa cất lời, đoạn phẩy tay. Nếu chị có mắt, nếu chị nhìn thấy...

- Tôi nhìn thấy! Người đàn bà thứ hai ngắt lời mạnh mẽ. Tôi nhìn thấy đứa bé bị khuyết tật nặng, không được chăm sóc đúng chuyên môn. Đứa bé bị cô lập với cộng đồng...

- Với cộng đồng nào cơ? Chị nói về ai vậy? Ewa thốt lên rồi im bặt. “Chính Adam” Ewa sực nhớ. Adam đã gọi điện thoại đến một cơ quan nào đó.

- Nếu đứa bé không thể theo học ở một trường bình thường thì vẫn còn có những trường đặc biệt cơ mà. Và các trại đặc biệt chăm sóc theo ngày hoặc thường xuyên. Người đàn bà thứ nhất nói. Chị không thể giam con ở nhà, cách ly đứa bé với đồng loại.

- Chính đồng loại tự cô lập mình đối với con gái tôi thì có! Ewa hét lên.

- Ở đây ai là người cô lập mình nào? Chính chúng tôi đến đây gặp chị, chứ chị có đến gặp chúng tôi đâu! Người đàn bà thứ hai hỏi. Và chúng tôi tới đây là để đưa đứa bé trở về với đồng loại. Trường đặc biệt sẽ dạy cháu vào đời.

- Đời nào thế? Ewa hỏi.

Hai người đàn bà lạ mặt im lặng. Họ cũng không biết điều này. Họ nhìn nhau như muốn tìm một câu trả lời có sẵn.

- Mẹ ...Nhà...Đi, đi... Myszka làu bàu trong miệng. Tay bé bóp mạnh bàn tay Ewa như muốn nghiền nát các ngón tay của mẹ. Bọt nước dãi nổ tung trên mép đứa bé và chảy xuống cằm.

- Trường đặc biệt sẽ dạy cháu học nói. Người đàn bà thứ nhất nói.

- Không! Ewa nói. Sẽ không dạy với đồ gì hết. Và sẽ không có chuyện dạy con tôi đan giỏ, vẽ trên kính hay dán bì thư cũng không. Không phải ở mức độ tật nguyền này. Không phải ở tình trạng của con tôi, ngoài bệnh Down nó còn bị tổn thương não bộ. Nó không muốn đến bất kỳ trường mẫu giáo nào, bất kỳ trường học nào. Trường liên kết thích nhận những đứa trẻ khuyết tật bình thường, còn tôi không muốn đưa con tôi vào trung tâm dành cho những đứa trẻ bị khuyết tật nặng, vì nó...nó... Xin các người hãy tha cho hai mẹ con tôi!

Ewa lao mạnh về phía trước, kéo theo Myszka, thế nhưng hai người đàn bà kia đứng chắc

trước cổng vẫn không nhúc nhích. Ewa dừng lại.

- Các cơ quan chăm sóc đặc biệt đã nhắc tới trường hợp đứa bé này và sẽ đảm đương việc chăm sóc cháu, chị có muốn vậy hay không nào! Người đàn bà thứ nhất nói

- Chúng tôi có quỹ... tiền quyên góp từ thiện... Bỗng người đàn bà thứ hai nói.

“Và những cuộc khiêu vũ từ thiện”, Ewa nghĩ, nghiêng rằng. Những cuộc khiêu vũ, nơi người ta giả vờ quyên góp một chút từ khoản tiền mà những người tham dự đã chi cho việc mua sắm y phục, đồ trang sức và mỹ phẩm. Chính Ewa đã có thời đã tham dự những cuộc khiêu vũ như vậy và chị không ngần ngại chút nào trước mục đích cao cả mà hai người đàn bà này phụng sự. Ewa đã khiêu vũ ở đó. Làm người mẫu cho người ta chụp ảnh đăng trong các tạp chí...

- Chúng tôi đang mở những trung tâm mới... Người đàn bà kia nói tiếp, đầu đã bớt hy vọng. Mắt chị ta vẫn quan sát Myszka song đã bắt đầu lảng tránh.

- Mẹ... Myszka lau bầu và Ewa liếc thấy tia nước chảy dọc theo chân con gái.

- Chúng tôi có các nhà chuyên môn, chúng tôi chăm sóc cháu chu đáo. Người đàn bà nói tiếp song bị đứt quãng, sốt ruột nhìn vũng nước dưới chân đứa bé đang loang rộng.

Ewa nhìn thẳng vào mặt người đàn bà này. Người đàn bà háy mắt và tự động lùi lại phía sau, khi vũng nước loang dần tới chân chị ta. Sự kinh tởm biểu lộ trên gương mặt của chị ta.

- Myszka không cần cứu tế, nó cần tình yêu. Chị có cho cháu tình yêu được hay không nào? Liệu chị có lau chùi rửa ráy cho cháu mỗi khi nó bĩnh ra quần, và có biết xử lý để cho bé không cảm thấy là nó có lỗi hay không? Nếu nó hốt hoảng vì ỉa chảy thì chị có bế nó lên tay để cho nó hết sợ hay không? Ewa hỏi, kéo Myszka theo mình và lao thẳng vào hai người đàn bà. Họ lùi ra. Ewa nhanh chân bước, lôi theo Myszka và đóng sầm cánh cổng.

Ewa ngồi trong nhà bếp và khóc.

- Khô ông khôốc... Myszka nói, hai tay ôm mẹ.

Bỗng nhiên có người gõ vào cửa kính. Ewa giật mình, con bé hét lên. Trên gương mặt phẳng lì in trên kính, như chiếc đồng hồ dẹt dị kỳ của Salvador Dala, Ewa nhận ra một trong hai người đàn bà.

- Chúng tôi chỉ muốn làm phúc thôi, chị hãy tin chúng tôi đi. Người đàn bà nói, giọng bị méo mó khi lọt qua cửa kính dày.

- Tôi tin chị! Ewa bất lực đáp, đoạn nghĩ thầm “Tin như vậy thì được cái gì nào?”

- Nếu chị cần gì đó...nếu chị cần tư vấn...hoặc nếu chị đã ngấy... Người đàn bà nói còn Ewa cố nén không hét lên “Tôi ngấy đến tận cổ rồi! Tôi ngấy đến tận cổ rồi!”

- Tôi để danh thiếp của tôi ở cửa. Người đàn bà kết thúc, chị ta do dự chốc lát, sau đó không thấy mặt chị ta nữa.

- Không! Myszka hét, nắm tay nện xuống mặt bàn. Bé đã biết, có người muốn mang bé ra khỏi nhà, không biết mang đi đâu, không biết để làm gì. Ewa nhẹ nhàng giữ tay con lại.

- Con...không sao cả...Không có gì khác đâu. Con không đi đâu cả... Con...

Còn Myszka đập tay xuống bàn, chỉ nghĩ duy nhất một điều, nếu bé phải đi ra khỏi nhà, thì chỉ tới một nơi duy nhất mà thôi: Phòng áp mái.

\*\*\*

Adam tìm kiếm trong internet những thông tin về di truyền. Làm vậy chẳng khác gì anh đang cào cấu vào vết thương chưa lành của mình.

“Đúng là hiện nay hai mươi ba nước châu Âu và Hoa Kỳ đã ký công ước cấm nhân bản người, nhưng các nhà khoa học đã dự đoán rằng trong vòng 20, 30 năm tới đây việc thiết kế con người hoàn hảo về di truyền sẽ trở thành sự thật. Không một ai có thể ngăn chặn được quá trình này. Stephen Hawking, nhà vật lý lỗi lạc đã tuyên bố như vậy trong dự báo chuẩn bị cho Hội đồng bước ngoặt ngàn năm thành lập theo sáng kiến của Nhà Trắng Homo sapiens geneticus sẽ thành hiện thực. Trong tương lai chẳng những có thể phát hiện được những khiếm khuyết về di truyền của phôi, mà còn có thể loại bỏ được khiếm khuyết đó trước khi cấy chúng vào bộ phận sinh nở của người mẹ...”

“Tại sao chúng ta không sống muộn hơn ba mươi năm?” Adam nghĩ. “Khi đó chúng ta có thể xác định chẳng những dung tích của não bộ con mình, mà thậm chí cả hình dáng cơ thể của con nữa. Trên thế gian sẽ chỉ thấy toàn những người đẹp với những bộ não Einstein, trong số đó có con gái của chúng ta...và trong lúc giải lao để lại tiếp tục nghĩ ra những thứ hoàn hảo siêu phàm, người ta ăn bánh hamburger đã được đổi gen, và một ngày nào đó câu hỏi ai đã tạo ra thế giới, “Thượng Đế”, con người hay sự ngẫu nhiên, sẽ không còn có ý nghĩa gì nữa, cho nên sẽ chẳng ai thèm hỏi như vậy. Người ta sẽ chỉ hỏi về gen, thành phần hoá học và khối lượng vật lý”. Ý nghĩ như vậy đã vụt hiện trong đầu Adam, nhưng anh bác bỏ ngay lập tức. Cái bầy lại đưa ra cho Adam thêm những thông tin khác.

“Hệ gen của con người hầu như đã được xác lập, đang nằm trong tay của các nhà khoa học rồi. Người ta đã nhận biết được 80-100 ngàn gen, những gen xác định phần lớn đặc tính của con người. Bức tranh gen này cho phép các bác sĩ chữa trị bệnh nhân có hiệu quả, còn người khỏe mạnh có thể quyết định mình phải làm gì để giữ gìn sức khỏe. Thậm chí đối với những câu hỏi thông thường như ăn gì, uống gì thì sẽ có những câu trả lời duy nhất đúng và hợp lý...”

“Câu hỏi nào rồi cũng có câu trả lời hợp lý. Sẽ không có những câu hỏi không có câu trả lời”. Adam nghĩ, mê mẩn tâm thần, tuy nhiên góc lo ngại trong đầu anh cãi lại anh, khi anh vội chạy theo ý tưởng của các nhà khoa học, nếu câu hỏi nào rồi cũng có câu trả lời hợp lý, thì đâu còn chỗ cho điều bí mật.

“Myszka là một điều bí mật” anh nghĩ vậy và anh nói to: Không có Myszka, thế giới sẽ hoàn hảo hơn. Thế giới không có những điều bí mật sẽ... và Adam bị đứt quãng. Không có những điều bí mật thế giới sẽ như thế nào? Phải chăng sẽ như không có Myszka? những con người có gen hoàn hảo sẽ nhiều đến nỗi, dần dần người ta sẽ không thể phân biệt được người nọ với người kia chẳng? Họ sẽ như những súc gỗ vuông thành sắc cạnh sống động, từ đó có thể tạo dựng nên bất kỳ kết cấu nào được dự tính hay sao? Sẽ không có bất kỳ một sự bất ngờ và ngạc nhiên nào nữa hay sao?

Bỗng nhiên có ai đó dấm liên hồi vào cánh cửa phòng làm việc của Adam.

- Anh là đồ tồi! Anh là tên dê tiện! Anh đã đưa người ta đến chỗ hai mẹ con tôi! Anh định giao Myszka cho người ta! Tôi không cho phép đâu! Tôi căm thù anh!

Adam ấn mạnh chuột vi tính và tắt Internet. May mà cửa đã khoá. Anh ngồi im không động đậy, coi như mình không có mặt trong phòng. Giọng Ewa xa dần rồi im bật.

Đúng, Adam đã muốn giao Myszka cho họ. Anh muốn đảm bảo cho con gái có cuộc sống an

toàn ở một nơi xa bố mẹ, cái tối thiểu mà con gái cần có để sống là ăn, quần áo sạch sẽ, được chăm sóc thuốc thang. Và anh cũng muốn giành lại người vợ nếu như còn có thể. Có điều Ewa không chịu hiểu và cũng không thấy được điều này.

“Mà cho dù các gien của vợ có bị tổn thương đi chăng nữa thì hai vợ chồng vẫn có thể có con từ một chất được chọn lựa thích hợp mà. Stephen Hawking khẳng định rằng đó chỉ còn là vấn đề thời gian và chắc chắn không lâu nữa chúng ta sẽ sửa đổi con người. Lúc đó tất cả các Myszka sẽ biến khỏi mặt đất”. Adam định ninh như vậy.

Bỗng anh nghĩ, đó chẳng qua chỉ là một nghịch lý mà thôi! Chính Stephen Hawking là một bộ não thiên tài trong cái thân tàn! Ông ta đi lại bằng xe lăn, người ta cho ông ta ăn qua đường ống, còn giọng nói từ thanh quản bị tê liệt của ông ta thoát ra được là nhờ một chiếc máy đặc biệt!

“Nếu sửa chữa lại cái xác nhộng của ông ta thì liệu bộ não thiên tài này có còn chuẩn xác nữa hay không, hoặc Stephen Hawking đã được sửa sang có, hài lòng với cuộc sống của mình với tư cách là một người ăn bánh mì bình thường hay không?” Adam suy nghĩ miên man.

Bỗng nhiên Adam hình dung trong đầu mình một đoàn người hay một đội quân toàn những con người hoàn hảo, được nuôi trồng theo cùng một công thức. Họ có thể choán hết các phòng thí nghiệm, các cơ quan, các bệnh viện.

“Còn nếu như cho dù sử dụng cùng một chất gien, nhưng mỗi người trong họ hoàn toàn khác nhau thì sao? Bất chấp điều tổng thống Hoa Kỳ đã nói, ngôn ngữ của Chúa phải là cái gì đó nhiều hơn chứ không phải chỉ là dòng mã DNA...”

“Ngôn ngữ của Chúa” Adam cười diều cọt, nhưng ngay lập tức anh nhăn mặt “Liệu có thể được khi người ta gọi những đứa trẻ này là Quà tặng của Chúa, bởi chúng hiểu ngôn ngữ của Chúa còn hơn tất cả các nhà bác học trên thế giới này gộp lại?”

Adam lặng lẽ mở cửa văn phòng và đi bằng đầu ngón chân, anh rón rén vào bếp để pha cà phê. Rất may, Ewa đang trong phòng khách ngoài tiền sảnh. Con gấu nhung rách bướm, mất một chân, nằm lăn lóc trong góc. Barbie và Ken đã biến mất tăm.

“Rốt cuộc Myszka đã phá hỏng tất cả các con búp bê. Có thể mua những con búp bê mới chăng? Adam chợt nghĩ, nhưng ngay lập tức anh nhớ lại Myszka không biết phân biệt búp bê Barbie tuyệt đẹp với con rối bình thường bằng vải vụn.

\*\*\*

Từ phía sau các cây cổ thụ, Myszka lại quan sát các cư dân của vườn. bây giờ khi đã có tên, họ cho cảm giác hoàn toàn khác so với lần đầu tiên bé nhìn thấy họ. Dường như họ ít chất dẻo hơn, cho dù họ vẫn bị thiếu một cái gì đó. Và bé không còn để tâm đến cái “Không có gì” ở bên dưới lá vả. Cô bé quan sát kỹ bộ mặt bất động vô cảm của Adam và gương mặt đẹp đông cứng trong cái đồng đánh của đôi môi dẫu của Ewa.

Mình biết rồi ... cô bé sực nhớ, bước lại gần họ.

- Rốt cuộc cháu đã đến! Người Đàn Bà nói với giọng trách móc. Cháu lại nấp sau gốc cây để quan sát cô chú rồi, cháu không dám lại gần. Lần này thì cháu thích cái gì nữa nào?
- Làm sao cô biết cháu nấp sau gốc cây? Myszka lấy làm ngạc nhiên.
- Hẳn đã mách cho cô biết và Ewa chỉ vào Rắn. Rắn phì phì trên cây. “Tên phản bội” Myszka

nghĩ “Rắn thích mình, thế nhưng mình đừng có tin Rắn. Có điều mình cũng thích Rắn, tại vì có thể trông chờ một cái gì đó ở Rắn”.

- Chẳng lẽ cháu không biết là cô chú rất cần cháu hay sao? Người Đàn Bà nói tiếp với vẻ trách móc.

- Cô chú cần cháu để làm gì nào? Myszka ngạc nhiên.

- Đúng là Ngài đã tạo ra cô chú, thế nhưng ngoài việc cấm ăn quả của một cây táo nào đó mà cô chú không biết ở chỗ nào, thì Ngài chẳng hề cần dặn cô chú phải làm gì. Thế nên cô chú mới phải đứng chôn chân bên con suối, chán ời là chán! Adam buồn rầu giải thích.

- Và sẽ như vậy mãi mãi! Ewa thốt lên.

- Mãi mãi ư? Myszka ngạc nhiên.

Rắn lại phì phì và nhẹ nhàng duỗi thẳng tấm thân dài trên cây của mình.

- Họ là những người bất tử. Rắn giải thích. Họ có đầu nhưng họ sẽ không có cuối.

Myszka đăm chiêu. Lần này các ý nghĩ quay cuồng trong đầu mạnh đến nỗi Myszka bị chóng mặt.

- Họ có đầu, họ sẽ không có cuối, nhưng họ có thể có khúc giữa Myszka nghĩ. Thế nhưng trước tiên họ phải học cười cái đã. Họ được sở hữu sự bất tử, vậy mà họ không lấy làm mừng hay sao?

- Ta đây cũng chẳng biết họ có gì để mà vui hay không. Rắn nói, tuy nhiên tứ bề im ắng, chỉ có một mình Myszka nghe Rắn nói mà thôi. Ra bộ không nghe thấy gì, Myszka nói tiếp:

- Cô chú phải cười lên đi chứ! Cười với chú Adam đi, cô Ewa...

- Cười là gì? Ewa không hiểu mô tê ra sao hỏi.

- Ô, như thế này này, cô thấy không? Myszka mở to miệng, tại vì vẻ ngây ngô trên gương mặt của hai người mới quen khiến Myszka buồn cười cho nên cô bé bật cười. Ewa và Adam bắt chước. Thoạt tiên họ không bắt chước nổi, tuy nhiên sau chốc lát họ bắt đầu phát ra những âm thanh giống như tiếng cười. Những âm thanh đó phát ra càng lâu thì tiếng cười càng thật, tựa hồ Người Đàn Bà và Người Đàn Ông bị lây tiếng cười của Myszka và của nhau vậy,

- Gần được rồi đấy! Myszka hài lòng nói.

- Cười để mà làm gì hả? Ewa hỏi, vẫn cười khúc khích.

Myszka đăm chiêu suy nghĩ. Chẳng mấy khi mẹ cười tuy nhiên hễ mẹ cười thì nơi mẹ con đang hiện diện cũng như lòng dạ Myszka chùng như rực sáng. Bố không bao giờ cười, khi nhìn bố thì chỉ thấy mặt bố buồn, lúc đó bé có cảm giác trần nhà đang từ từ hạ thấp xuống sát đầu bé, tường nhà thít chặt quanh bé, tứ bề kín mít như trong một cái bẫy nguy hiểm.

- Tiếng cười soi sáng cuộc sống, tựa ngọn đèn. Myszka đáp. Không có tiếng cười thì tối tăm, ngột ngạt và chật chội, kể cả khi có đầy nắng trời. Vì vậy cho nên, ở đó, ở dưới trần, thường tối tăm mờ ảo.

- Cô muốn nhìn bóng tối? Ewa nói với vẻ thèm thuồng và đưa mắt quan sát ngôi vườn ngập nắng. Bây giờ Myszka mới nhận ra ở đây không có bóng râm. Cả cây cối lẫn con người đều không có bóng. Thậm chí Rắn cũng vậy. “Mặt trời không có bóng là mặt trời ít nắng hơn” Myszka nhận thấy, lấy làm ngạc nhiên.

Adam chỉ vào lá vả rồi hỏi:

- Ở chỗ đó, chỗ cháu từ đó lên đây, đàn ông và đàn bà có gì đó ở dưới chiếc lá này không?

- Ồ, có chứ. Và có lẽ cái đó là quan trọng. Cho nên người ta mới mặc quần áo để che. Cô bé trả lời.

- Một khi quan trọng như vậy, thì tại sao người ta lại che đây? Adam lấy làm lạ.

Câu hỏi của Adam làm Myszka bị bất ngờ. Ở dưới kia, việc che đây choán rất nhiều thời gian của con người. Thường thì, cái gì được che đây cái đó càng gây trí tò mò. Trần truồng như Adam và Ewa thì đơn điệu quá.

- Cái được che đây dường như hấp dẫn hơn cái phô bày ra ngoài! Cô bé đáp. Thế nhưng ở đó, ở dưới trần, người ta đã quên mất người ta che đây là để làm gì, cho nên bây giờ điều quan trọng nhất đối với họ là che đây bằng cái gì. Ai cũng muốn chiếc lá vả của mình hơn chiếc lá vả của người khác. To hơn và đẹp hơn. Phải là chiếc lá vả khiến kẻ khác ghen tị. Cô bé nói tiếp sau giây lát, mừng tượng trong đầu những quyển tạp chí của mẹ và chiếc tủ đầy quần áo của Barbie.

- Trong vườn tất cả các lá vả đều y hệt như nhau. Adam lưu ý.

- Cô cũng muốn mình có một chiếc lá đẹp hơn chiếc lá này! Ewa nói. Và cô muốn bên dưới chiếc lá cũng có cái giống hệt như cái mà con người ở hạ giới có!

Rắn tịt khỏi cây của mình và chạm đầu vào Ewa với vẻ bức tức

- Ngài đã ban cho nhà người nhiều đến như vậy, nhà người bắt tử. Kết thúc không chờ đợi nhà người, nhà người được nhận tên, được ban phát tiếng cười, vậy mà nhà người vẫn không hài lòng!

Ewa nhún vai:

- Ta thích được xuống ở dưới hạ giới, có khúc giữa và có kết thúc. Có lẽ thời gian sẽ trôi nhanh hơn khi ta chờ, ta đợi kết thúc chẳng? Mi không thấy ta và Adam đứng nguyên một chỗ hay sao? Và hai người buồn ơ là buồn hay sao?

- Nhưng ở dưới kia không phải lúc nào cũng tốt đẹp cả! Myszka nói một cách thận trọng. Thân thể nặng hơn ở trên này. Có lúc đau nhức.

- Ở đó thân thể tồn tại ngắn hơn còn ở đây là mãi mãi. Ở đó có khi đau ốm, còn ở đây tuyệt vời. Rắn phì phì.

- Nhưng ở đây buồn lắm! Ewa giậm chân.

- Cô chú hãy chơi đùa với nhau đi, lúc đó cô chú sẽ hết buồn! Myszka đề nghị.

- Chơi cái gì? Ewa bức mình hỏi. Bọn này chơi trò gì nào?

Cô bé lại suy nghĩ. Cố nhớ lại khi buồn thì bé Myszka làm gì, nếu quả như có lúc buồn (Myszka cho rằng không khi nào), và rốt cuộc cô bé đã nhớ ra.

- Cô chú hãy đi làm búp bê đi! Myszka mừng rỡ nói.

- Búp bê là cái gì? Ewa hỏi.

- Búp bê...búp bê là đứa bé không thật, nhỏ xíu. Myszka nói sau giây lát suy nghĩ. Cháu cho cô chú xem ngay đây...

Làm búp bê ở trong vườn không có sự trợ giúp của mẹ, không vải vụn, không chất dẻo, chẳng dễ dàng gì. Thế mà vẫn làm được. Búp bê có thân làm bằng một khúc gỗ, đầu làm bằng một quả táo, mắt bằng hạt quả, mũi bằng nhành hoa và miệng bằng trái phúc bồn tử. Một khóm cỏ làm tóc. Các đoạn cành cây làm hai tay và hai chân, còn lá cây làm quần áo. Khi Myszka ngân nga bài ru con và rung rinh búp bê trên hai tay thì Ewa hét lên sung sướng, giật lấy búp bê trên tay cô bé.

- Búp bê của cô! Ewa nói giọng chắc nịch.

- Của cô. Myszka đồng ý.

- Của hai đứa chúng mình. Adam chữa lại.

- Của cô chú! Cô bé đồng ý luôn. Chỉ tiếc rằng đây không phải là đứa bé thật, nếu là bé thật thì hai người sẽ không bao giờ buồn nữa. Tuy nhiên trẻ con thật chỉ có ở hạ giới mà thôi.

- Rất thật thì như thế nào? Như cháu hay sao? Adam hỏi.

- Khá hơn một chút. Myszka đáp chân thành, cô bé biết mình có phần không giống các bé gái khác.

- Cô muốn có một đứa bé thật! Ewa thở dài.

- Cô chú không thể có em bé, chừng nào cô chú còn ở trong vườn. Myszka nói. Tất cả mọi thứ ở đây đều to lớn ngay lập tức. Chim muông, cỏ rừng, bò cái, chuột túi...Cứ như không bao giờ chúng là bé cả. Mặt khác chúng lại không to đến mức có thể có con của mình.

Bận bịu với búp bê, Ewa không để ý đến lời nói của Myszka, còn Adam lắng nghe một cách tò mò.

- Cháu cho rằng cô chú có gì đó bị thiếu chăng?

- Hai cô chú có quá ít khiếm khuyết. Myszka đáp luôn.

Rắn đàng sau lưng cô bé phì phì.

Người Đàn Bà nhanh chóng hiểu ra mình phải làm gì với búp bê. Ewa ngân nga ru bé ngủ, tết tóc cỏ thành những lọn và cho bé uống nước táo.

- Tất cả mọi người ở dưới đó, ở hạ giới, đều có con hay sao? Ewa hỏi Myszka.

- Không phải tất cả nhưng đa phần. Myszka trả lời.

- Cô phải có một đứa con thật! Ewa thốt lên.

- Đôi khi trẻ con bị hỏng khi ra đời. Myszka nói. Cô sẽ làm gì khi đứa bé không có tay? Không có chân? Khi nó có cái đầu ốm yếu, người béo ục ịch, mặt mũi xấu xí và không biết nhảy múa?

- Tại đây, trong vườn, có một cái cây nhỏ xíu, ốm yếu. Tất cả các cây chung quanh đều to đẹp, chỉ có mỗi cái cây ấy quặt quẹo. Ewa nói còn Myszka nghĩ bụng, thấy mừng “Người lại làm hỏng cái gì đó rồi”. Rắn đàng sau lưng cô bé cử động ra chiều lo ngại. Và tất cả mọi cây cối, trừ cái cây này, chẳng cần gì đến cô. Ewa nói tiếp. Còn cái cây còi này hàng ngày chết khi không có cô, và cũng chính cây này hàng ngày sống lại khi cô tưới nước cho nó và vặt đi những chiếc lá héo úa. Cô muốn có một đứa con giống như cây này! Ewa nói.

Áp chặt búp bê vào người mình, hai tay Ewa bế búp bê khéo đến nỗi có cảm giác suốt cả đời, người đàn bà này chẳng làm việc gì khác. Myszka nghĩ, đàn bà khi sinh ra là đã có thiên hướng này rồi. Một số người đàn bà khi sinh ra đã có khả năng yêu thương kẻ không ai thích. Biết đâu

Ewa là một người đàn bà như vậy? Còn Adam thì sao?

- Chú có biết yêu một đứa trẻ tật nguyền hay không? Myszka hỏi.

- Yêu nghĩa là gì? Adam hỏi lại, thay cho câu trả lời.

Một làn gió nhẹ thổi qua vườn, cỏ nghiêng nghiêng, còn cành cây chạm nhẹ vào nhau trĩu mẫn.

“Mình biết rồi...” Myszka nghĩ.

- Chú ôm lấy cô đi! Myszka nói với Adam. Cô Ewa có búp bê như thật, còn chú có cả hai. Chú đừng sợ ... Chìa tay ra đi...Ô, thế...Cô chú sẽ thấy dễ chịu, ấm áp và an toàn.

Adam ôm Ewa một cách vụng về, thoát tiên người đàn ông thấy ngỡ ngàng khi sát gần người đàn bà này, sau đó tò mò, sau đó cảm thấy sung sướng.

- Đủ rồi! Rắn phì phì sốt ruột, nhưng Myszka không nghe lời Rắn.

- Còn bây giờ chú hôn cô Ewa đi. Myszka xui Adam khi cô bé nhớ lại cảnh trong phim trên tivi.

- Cháu chỉ cách làm đi! Ewa sốt ruột nói.

Myszka đưa môi hôn đánh chụt một cái trên má Adam.

- Bây giờ đến chú. Adam quyết định và hôn Ewa. Trong một khoảnh khắc má bằng chất dẻo của Người Đàn Bà mang sắc thái của làn da thật.

- Hôn vào môi cơ! Myszka nói ngay để khỏi mất thời gian. Cô bé đã biết có cơ hội để Barbie và Ken nhường chỗ cho Người Đàn Bà thật và cả Người Đàn Ông thật, chẳng cần nhiều nhận gì, không khó khăn đến mức như bé đã nghĩ. Chỉ một chút xúc cảm.

“Hay là họ chỉ bị giam hãm trong cái vỏ chất dẻo này còn họ vẫn sống ở bên trong?” Myszka nghĩ thầm.

Lần này họ hôn nhau rất lâu. Hai cánh tay Adam ghì chặt Ewa, còn Ewa áp người mình vào Adam. Myszka đứng nhìn cái nhẵn nhụi không tự nhiên và cái màu hồng nhân tạo của thân thể họ đang từ từ biến mất như thế nào. Càng lúc họ càng ít là chất dẻo hơn, đồng thời họ bắt đầu thay đổi. Đôi chân có dáng lạ của Ewa không còn dài ngoẵng nữa, thay vào đó dường như khỏe hơn, có thể đi lại được, chứ không chỉ đứng nguyên một chỗ với điệu bộ dị thường không còn nhẵn thín nữa khi có lông tơ phủ trên bề mặt, da đầu gối dày lên. Trên gương mặt của Ewa xuất hiện những nốt tàn nhang, mũi to hơn, hai mắt nhỏ bớt, còn mái tóc đẹp, dày và xoã xuống hai bờ vai. Trên hai cánh tay của Ewa hằn lên những mạch máu màu xanh. Adam cũng thay đổi giống vậy. Cả hai không còn đẹp một cách tuyệt hảo, một loại sắc đẹp khác hiện lên trước mắt Myszka. Đó là thứ sắc đẹp có khiếm khuyết, sắc đẹp của làn da ẩm mồi hôi, với những nếp nhăn, nếp gầy, có lông tơ, với những lỗ chân lông trên cái nhẵn nhụi không tự nhiên trước đó. Đó là sắc đẹp của chính mình, sắc đẹp dễ gần, mời chào đụng chạm, hình như những xúc cảm mới nảy sinh đã mở cho chúng con đường trên cái bề ngoài hoàn hảo một cách khó chịu trước đó, tạo nên những đường nét bình thường.

“Sự hoàn hảo vốn lạnh lùng và sợ lại gần” Myszka nghĩ vậy.

Thật lạ lùng, cùng với Adam và Ewa, ngôi vườn cũng trở nên bình thường hơn. Nó không còn giống bức phong của thành phố vui vẻ nữa. Các thân cây nhẵn thín bây giờ trở nên xù xì, cát

vàng nhỏ li ti trên các con đường bây giờ to hơn và xám lại, màu xanh thẫm của bầu trời và màu xanh lam ngọc của cỏ cây bớt sặc sỡ hơn. Những con sóc màu đỏ bây giờ có màu hung, các đốm lông của hươu cao cổ to nhỏ không đều nhau, các đường vân trên da ngựa vân không còn giống pijama của Myszka. Trong một khoảnh khắc, cô bé có cảm giác Adam và Ewa, thậm chí cả cây cối, bắt đầu thả bóng. Điều này xảy ra rất ngắn và bóng tan ngay trong ánh nắng chói chang.

“Bóng là thời gian” Myszka nghĩ. “Mà ở đây không có thời gian. Không có bóng thì không phải là thực...”

Bỗng nhiên Rắn phì phì lo lắng. Vườn bất động, như ngõ ngàng trước những gì đang xảy ra và đông cứng trong đợi chờ. Cô bé đã biết cái gì gây nên tình trạng thấp thỏm chờ đợi này. Và đúng như vậy. Cùng lúc với tiếng thổi mạnh của gió, nghe thấy giọng nói của Ngài;

- *Cái này tốt!* Ngài gầm lên, dư âm mạnh như sấm nổ của sự nghi ngờ dội vào những thân cây to và dội ngược lại, lập đi lập lại nhiều lần và bất lực. Vườn trở nên im ắng, âm thanh duy nhất chỉ là tiếng sột soạt nhẹ nhàng khi Rắn bò lên cây.

Myszka nhìn Rắn với vẻ dò hỏi, còn Rắn đung cái đầu láng bóng của mình vào Myszka:

- Ngài tự hỏi mình chẳng hỏi ai cả, mi không hiểu hay sao? Mỗi câu trả lời, thoát tiên Ngài đều tìm ở chính mình.

- “Thế nhưng có phải cái này tốt?” Myszka ái ngại khi cô bé đã biết rằng trong khu vườn đẹp, sặc sỡ màu sắc và không tội lỗi này, có chỗ cho Barbie và Ken, nhưng không có chỗ cho Adam và Ewa.

Rắn nhún nhảy thân mình, đung đưa cái đầu bệt về tứ phía.

- Myszka này, mi đang chõ mũi vào công việc sáng tạo của Ngài rồi đó. Mi đang lấy đi những câu hỏi muôn thuở của Ngài. Mi đang thay Ngài tạo ra những thay đổi. Rắn kết luận.

Myszka lo ngại quan sát chung quanh, nhưng vườn im lặng một cách bí hiểm.

- Thôi mi đi được rồi, đi đi... Nhưng hãy quay lại khi ngày thứ bảy vẫn còn tiếp diễn và chùng nào bọn này vẫn đang nghỉ ngơi. Rắn nói.

- Thế ngày thứ tám sẽ là ngày gì? Myszka hỏi.

- Cái này thì chưa một ai biết cả, ngay cả Ngài. Rắn đáp.

Myszka nhìn Rắn vẻ đợi chờ.

- Mi hãy đi đi. Rắn lắc đầu. Mi đến làm rối loạn chốn này. Đây phải là chốn yên bình, không gây cản trở cho Ngài. Ngài đã tạo ra muôn vật, nhưng tất cả đã làm Ngài thất vọng. Hãy để cho Ngài nghỉ ngơi ở nơi đây, bằng không, vì mệt mỏi, Ngài sẽ bị nhầm lẫn và tạo ra một cái gì đó kỳ dị, mà cái đó thì chắc mi không thích. Mi chưa ngán những thứ kỳ dị ở hạ giới hay sao? Nhưng mi hãy nhớ rằng chính con người chứ không phải Ngài đã đặt tên cho những thứ kỳ dị đó. Hãy để cho Ngài được yên thân và quay về nhà của mình đi.

- Tôi chẳng biết liệu ở đó, ở dưới trần có chỗ cho tôi không. Ở đó không phải lúc nào tôi cũng dễ chịu. Myszka lưỡng lự đáp.

- Ở dưới trần, mi không được chỉ nghĩ về bản thân mình. Khi nào lên đây, tại khu vườn này, thì mi mới được nghỉ ngơi. Còn ở dưới đó mi phải suy nghĩ một điều rằng mi đang mang lại

cho người khác cái gì. Rắn nói.

- Tôi đang mang lại cho người khác cái gì nào? Myszka hỏi.

Rắn im lặng, chăm chú nhìn Myszka. Sau đó nằm bất động, có vẻ đang lắng nghe. Lá cây trong vườn lại lao xao khi làn gió nhẹ, ấm áp thổi qua, cành cây đung đưa, cỏ rạp xuống, mây bỗng dừng lại khi đang nhẹ nhàng trôi trên bầu trời xanh biếc.

- Đau khổ! Rắn nói bằng dư âm của giọng ai đó.

- Liệu tôi mang lại có quá nhiều đau khổ hay không? Đôi khi tôi nghĩ rằng tôi không biết giới hạn. Myszka đáp.

- Khi vượt quá giới hạn thì mi hãy quay lại vườn. Rắn nói.

- Và đó sẽ là ngày thứ tám. Myszka nói với sự thông hiểu, còn Rắn bò lên cành cây, chẳng nói chẳng rằng ẩy nhẹ Myszka.

Myszka bước đi một bước ngắn, và ngay lập tức bé đã hiện diện trong phòng áp mái. Con mèo đang ngủ trong thùng các tông. Bây giờ nó mở mắt, duỗi thẳng thân hình và cọ nhẹ vào chân cô bé.

- Lại đây, lại đây ... Myszka nói và cả hai đi xuống nhà.

*Và buổi tối tiếp theo của ngày thứ bảy đã đến, ngày thứ bảy vẫn tiếp diễn, không vội biến đổi thành ngày thứ tám, khi Ngài vẫn còn chưa biết ngày này sẽ là ngày gì và đại thể có nên có hay không.*

## Chương 16, NGÀY THỨ BẢY

Ewa thức giấc khi ánh nắng mặc dù màn che cửa rất dày, vẫn lọt vào phòng ngủ và chị lại ngủ tiếp bằng giấc ngủ nông, chập chờn, khi bên tai Myszkas cứ làu bàu cái gì đó không hiểu nổi. Cô con gái ngồi chơi dưới nền nhà, cạnh giường. Không bao giờ Ewa biết được trò chơi này là trò gì, khi bên cạnh Myszkas không có búp bê, không có gấu bông và các thanh xếp hình. Hình như bé đang chơi với những tia nắng lọt vào phòng, bắt bóng của màn che cửa in trên tường và bắt nắng, rồi tạo ra những tác phẩm mà chỉ mình bé biết mà thôi. Ewa nghĩ chẳng cần phải tìm hiểu ý nghĩa của trò chơi này, bởi làm gì có mà tìm. Chị nhắm mắt lại và ngủ tiếp để trì hoãn thời gian đang trôi đi.

Ewa đã trở lại với trạng thái trước đó, khi chị cố làm chậm lại việc xuất hiện ngày mới. Bởi mỗi ngày mới như vậy có thể mang tới những khốn khó mới, chứ chẳng thể mang lại một niềm vui nào. Theo ý kiến bác sĩ và cả Ewa nữa, Myszkas đã đạt được tất cả những gì mà một sinh linh tật nguyên ở mức độ nghiêm trọng như vậy có thể đạt được. Cho nên sẽ chẳng còn có những lý do nho nhỏ để mà mừng, khi rốt cuộc Ewa đã dạy được cho con gái biết thực hiện những động tác đơn giản nhất, hoặc những âm thanh làu bàu khó hiểu của bé đã hé lộ một ý nghĩa nào đó. Nhất là chỉ có Ewa nắm bắt được ý nghĩa này mà thôi. Bác sĩ cho biết từ nay Myszkas không còn phát triển thêm được nữa, bởi đối với trẻ em khuyết tật ở mức độ như Myszkas, sự phát triển này chỉ có giới hạn nhất định. Sẽ không bao giờ Myszkas học đọc, học viết được, kể cả việc học để nói trọn một câu cũng không.

- Vì đây không phải là trường hợp bệnh Down thuần túy, mà nhiều hơn thế, nhưng đó là cái gì, chúng tôi chưa thể biết được. Rất tiếc phải sau khi mở hộp sọ thì chúng tôi mới có thể chẩn đoán được điều này. Bác sĩ ra chiều không vui khi ông nhắc lại nguyên văn điều mà có lần ông đã nói rằng y học chưa thể giải mã điều bí ẩn này ngay lập tức được.

Nhưng đối với Ewa con gái không phải là một bí ẩn y học, mà là một thực thể hàng ngày vô vọng. Đồng thời Ewa cũng cảm nhận Myszkas trầm trọng hơn nhiều so với bệnh thiếu năng trí tuệ mà bác sĩ, không sử dụng thuật ngữ này đã chẩn đoán, chị biết rằng bên trong đứa bé này đang ẩn náu một con người và con người này cảm nhận tốt hơn rất nhiều so với khả năng truyền đạt, “con người này sẽ không bao giờ biết truyền đạt cho bất kỳ ai điều bí mật này” Ewa nói tiếp trong ý nghĩ.

Cho nên sáng sớm Ewa nhắm nghiền hai mắt và cố chạy vào giấc ngủ để ngày mới chậm hơn, bởi trong ngày này chị lại phải suy nghĩ, tương lai nào đang chờ đợi con mình, chuyện gì sẽ xảy ra cho con mình khi Adam và Ewa có mệnh hệ gì, và chị phải giữ riết con như thế nào khi các vị đại diện bí ẩn của cơ quan bảo trợ lại đến can thiệp.

“Theo ý các bà này, mình chẳng hơn gì người đàn bà nọ ở vùng hồ Mazury, kẻ đã giam con mình trong chuồng ngựa, cho dù trường hợp này không phải là chuồng ngựa, chỉ là một ngôi nhà đầy đủ tiện nghi, sung túc và yên tĩnh. Thế nhưng trong một ý nghĩa nào đó, hai nơi này chẳng khác nhau là mấy”, Ewa nghĩ, cố nhắm mắt ngủ mà không được. Tiếng làu bàu của Myszkas cản ngăn chị bắt chị phải đối mặt với thực tại.

Về lý thuyết, các bà này đã có lý, bé Myszkas cần được nuôi dưỡng tại một trung tâm đặc biệt. Bé cần phải tiếp xúc với các đứa trẻ khác, thích nghi với việc gần gũi những người khác, chứ không phải chỉ với mẹ. Thế nhưng Ewa đau khổ hiểu rằng đó có thể là một loại trại tọt cùng bi

đất, dành cho những trường hợp vô vọng. Nơi sống chỉ để mà sống.

“Và ở đó sẽ không có ai hiểu được Myszka, không có những con người nắm bắt được ý tứ toát lên từ những âm thanh lâu bầu của bé, không có những con người tin rằng những âm thanh đó chứa đựng nội dung” Ewa nghĩ.

Chị biết rằng trong số những quyết định khả dĩ, chị đã chọn quyết định tệ hại nhất, nhưng đồng thời cũng là quyết định duy nhất mà chị có thể có, cách ly Myszka với thế giới bên ngoài, để giảm bớt cho con nỗi đau và thất vọng, còn cho mình đỡ tủi nhục và buồn phiền. Chị đã nghe nói là có những trung tâm muốn được giúp đỡ những đứa trẻ tật nguyền như con gái của chị. Sau lần đến gặp chị của mấy bà cán bộ nhà nước nọ, chị đã thấy người ta đặt dưới ngưỡng cửa nhà mình những cuốn sách nhỏ. Trong đó thấy toàn địa chỉ và hình ảnh. Trên ảnh những đứa trẻ tật nguyền thèm nói đang cười, chỉ số IQ của chúng ở mức chúng có thể đan giỏ hoặc dán bì thư (cho dù máy móc làm việc này còn tốt hơn nhiều), tuy vậy trong đám trẻ này Ewa không nhận thấy một đứa nào giống con gái mình.

Đúng, Myszka khác “phải chăng mỗi đứa trẻ khuyết tật đó khác theo cách riêng của mình?” Ewa nghĩ, bỗng nhiên chị nhớ lại hình ảnh cô con gái của Anna khi vẽ, bé chọn màu theo những âm thanh mà theo bé chúng phát ra từ chính mình. Myszka bị khuyết tật ở mức độ trầm trọng hơn nhiều so với những đứa trẻ tật nguyền điển hình khác và theo cách rất lạ lùng, con chị đang giấu trong người nó một bí mật nào đó “có lẽ mỗi đứa trẻ trên ảnh đều có bí mật riêng của mình, nhưng không ai nhận ra được” Ewa nghĩ tiếp.

Ewa miễn cưỡng mở hai mắt, chị vén màn che cửa, ngó qua cửa sổ, nhìn quang cảnh bên ngoài vẫn nguyên xi như cũ, gara xe ở sâu tít trong cùng, bên trái và đằng trước là tường rào cao, phía sau những bức tường đó là mái nhà của các nhà lán giềng, phía bên phải là bãi cỏ không được chăm sóc.

Thế nhưng hôm nay có gì đó làm đảo lộn cái bất biến này. Bên chân tường rào là ngôi nhà, bên rìa bãi cỏ, mờ mờ ảo ảo một hình dáng lạ. Cái hôm qua không có ở đây. Bởi Ewa nhớ thuộc lòng cảnh vật này. Giờ đây trên cái nền của tường trắng, thấy một hình dáng lạ, mới xuất hiện ở nơi này.

- Cây! Ewa kêu lên, còn Myszka không lâu bầu trong miệng nữa, hai mắt xéch của bé ngược nhìn mẹ. Một cái cây mọc ở đằng kia.

Cô bé ngẩng đầu, đứng dậy và đi ra phía cửa sổ. Đột nhiên bé cười bằng giọng thô và khàn. Ewa mở cửa sổ thò đầu ra ngoài. Hình dáng và loại cây hiện rõ hơn.

- Cây táo! Myszka ơi, cây táo! Cây táo thật trăm phần trăm! Chỉ qua một đêm thôi thì cây táo không thể lớn nhanh được như thế này! Myszka con thấy không? Cây táo có biết bao là quả... Ewa nói tiếp, với chính mình hơn là với con gái, đinh ninh trong bụng rằng đối với trí não của Myszka thì cây táo và quả táo là hai khái niệm chẳng liên quan gì với nhau.

- Baaan... Myszka nói, chìa một tay cho mẹ. Đi thôi...

Ewa vùng dậy, đi ra phía cửa. Cây táo trĩu quả, mọc dưới chân tường rào, to, chắc, xum xuê, như đã có ở chỗ này từ hôm qua, từ cách đây một tháng, và từ mười năm về trước. Cây táo cho cảm giác nó là cây táo vườn nhà hơn bất kỳ cây táo nào. Hai mẹ con bước tới gần cây táo rồi đứng lại.

- Chỗ này chưa bao giờ thấy có cây táo nào? Ewa ngỡ ngàng nhấc lại, sờ tay vào thân cây sần

sùi của nó. Bỗng nhiên chị nghĩ một khi chỗ này mọc lên một cây táo, mà cây thì không thể lớn nhanh như vậy trong một một đêm, thì nó phải ở chỗ này từ rất lâu rồi “chắc tại vì quanh năm ngày tháng bù đầu với việc chăm sóc Myszka cho nên mình đã không để ý cây táo mọc ở chỗ này” Ewa nghĩ.

Lúc này cô bé với tay hái một quả táo, cắn và nhai. Bé nhai chậm chạp, rất kỹ, nước táo hoà trộn cùng nước dãi chảy xuống cằm bé, mặt bé biến sắc dị thường.

- Không ngon hả con? Ewa hỏi. Chắc là chua. Táo dại rồi. Con đừng ăn nữa, trong nhà bếp có táo trồng. Người mẹ nói tiếp, nhưng Myszka lắc đầu và chìa tay đưa cho mẹ quả táo cắn dở. Ewa không muốn làm con gái bực, cầm lấy quả táo từ tay con và cắn một miếng to. Trước khi kịp nuốt, Ewa cảm thấy trong miệng vị lạ của quả táo. Ewa có cảm giác chẳng những trong miệng mà trên toàn cơ thể mình chị cảm nhận vị lạ này, thậm chí vị lạ thấm đến tận đầu các ngón tay, ngón chân, làm cho chân tay trở nên nhẹ tênh, hoạt bát và sung sức.

- Chưa bao giờ mình ăn một thứ quả lạ như thế này! Ewa nói to. Thật tuyệt vời! Tại sao con không ăn nữa?

Nhưng cô bé lại lắc đầu.

- Mẹ ...ăn ... cô bé nói như ra lệnh, cho nên Ewa cắn miếng tiếp theo và lại một miếng nữa. Và miếng tiếp ...nước táo vẫn chảy xuống cổ họng khi Ewa nhâm nhi, say đắm ngẩng nhìn bầu trời đầy mây và nói:

- - Myszka này, con xem kìa, ngày hôm nay mới đẹp làm sao chứ! Đúng là một ngày tuyệt diệu!

Miệng Myszka rạng rỡ hẳn lên trong nụ cười khác thường, nụ cười làm Ewa cảm động, nhưng người dung không thích. Đối với Ewa, nụ cười này là bằng chứng mách rằng con gái của chị đang sung sướng, còn đối với người dung, kể cả Adam, tính khí thất thường này khiến họ kinh sợ. Cô bé cười rất to, còn Ewa cười phụ hoạ theo con.

“Mình mới bốn mươi ba tuổi, trước mắt mình cuộc đời còn dài và rất nhiều cái mới đang chờ đợi mình”, đột nhiên Ewa nghĩ. “Nhất định trên thế gian này có chỗ cho những người như Myszka, và thế nào rồi mình cũng tìm được nơi như vậy. Mình ắt tìm được. Mình còn ối thời gian”.

Ewa lại cười to, thoải mái, và lúc này chị mới sực nhớ đã lâu lắm rồi chị không nghe thấy tiếng cười của chính mình. “Cảm xúc này mới tuyệt vời làm sao, cười”, Ewa nghĩ và đắm say.

Adam chạy biến vào gara, không nhìn về phía Ewa và Myszka, cho dù thấy rất rõ cả hai, một người đàn bà vẫn đẹp, dẫu thân tàn và anh vẫn yêu, một cô bé mập ục ịch, dị dạng, miệng đầy nước dãi, cô bé mà Adam đã ruồng bỏ. Hai mẹ con đứng bên cây táo, tay nắm tay và cười to. Trong một khoảnh khắc, Adam đã có sự nghi ngờ rằng chẳng hay ho gì, rằng hai mẹ con đang cười anh.

“Kể cũng lạ, chưa bao giờ mình nhìn thấy cây táo này” Adam dăm chiêu, gạt đi ý nghĩ về con gái và người vợ. “Tối nay khi đi làm về, mình sẽ ăn những quả táo này. Dù sao đó là táo của mình. Sẽ là đồ ngốc khi có cây táo trong vườn nhà mà lại không biết quả của nó mùi vị ra sao”, ngồi trên xe, Adam chỉ mong thoát khỏi hình ảnh người vợ đang cười cùng Myszka cũng đang cười và hai mẹ con đang cùng nhau nhảy múa dưới cây táo phi thường.

Bỗng nhiên Adam nhớ lại câu châm ngôn xưa: Một chàng trai chỉ trở thành một người đàn ông thật sự, khi anh ta làm nhà cho vợ và trồng cây cho con trai của mình. Nhà thì Adam đã xây cách đây mười năm về trước, thay vì cậu con trai, Myszka đã ra đời, còn cây chẳng những mọc ở đây ngoài ý muốn của anh, mà thậm chí anh chẳng hay cây mọc khi nào.

Mẹ cười và cười suốt cả ngày. Mẹ cười khi làm bữa sáng, lúc lau nhà và khi nấu bữa trưa. Mẹ nắm hai tay Myszka, cùng con gái nhảy trên bãi cỏ bên cây táo, mẹ cười to, tiếng cười có sức lôi cuốn, cho nên sau giây lát cả hai mẹ con cùng cười. Sau đó mẹ cười khi ngắm hình vẽ của Myszka (hai đường cong queo giao nhau chạy suốt trang giấy), cười với con mèo đang bông đùa với cuộn len. Khi cười mẹ đẹp lên rất nhiều, và Myszka có cảm giác mặc dù trời đầy mây, nhưng chỗ nào cũng ngập tràn ánh sáng, các bức tường của ngôi nhà lùi ra xa, tạo thành một khoảng không bao la vô tận, song an toàn.

Mẹ cười là mẹ sung sướng. Mẹ sung sướng là một người tuyệt vời mà lâu nay Myszka không bắt gặp. Mẹ sung sướng giống ông mặt trời trong cuốn truyện cổ tích, phi thường và vui nhộn, toả ra những tia nắng bay đến với con người, có thể nắm được vào tay. Người Myszka ấm lên trong những tia nắng đó, bé khoan khoái đến độ chưa bao giờ và chưa ở đâu bé được như vậy, trừ khi bé ở trong vườn.

Myszka xúc động đến nỗi, khi hoàng hôn, bé mới lên phòng áp mái, nhưng trong vườn vẫn còn là buổi ban mai. Rắn đang đợi cô bé, khi bé vừa ăn xong quả táo và quay tròn trong vũ điệu, Rắn nói ngay, không đợi cô bé nhảy xong.

- Mi đừng có chậm trễ. Sắp hết ngày thứ bảy rồi...Ta không có nhiều thời gian đâu.

Myszka nhìn chung quanh. Trong vườn không có gì chứng tỏ ngày này sắp biến thành ngày kia. Muốn vậy thì phải có đêm. Còn trước đêm là hoàng hôn. Và rất nhiều gam của bóng tối. Thế nữa dù sao có cái còn quan trọng hơn nhiều so với việc trò chuyện về các thời khắc trong ngày.

- Rắn có biết Ngài đã ban cho tôi cây táo hay không? Myszka hỏi Rắn.

- Ta biết! Rắn đáp.

- Thế nhưng đó không phải là cây táo màu nhiệm đâu. Tôi đã ăn quả hái từ cây táo này thế mà người tôi vẫn béo ục ịch. Tôi vẫn không thể nhảy lên khỏi mặt đất. Bé phàn nàn.

- Vì đó không phải là cây táo dành cho mi mà dành cho mẹ của mi. Rắn giải thích.

- Tại sao? Myszka ngạc nhiên.

- Để mi được nghe tiếng cười của mẹ.

- Tôi đã nghe rồi! Cô bé nói lớn.

- Để mi có thể cảm nhận được nỗi vui mừng của mẹ mi vì có mi trên đời này! Người bạn thân hình mảnh mai nói.

- Tôi cảm nhận rồi! Myszka nói.

- Để mi hiểu rằng không lâu nữa sau mi chỉ còn lại cây táo này.

Myszka im lặng.

- Còn khi mi ra đi, nếu được thì mẹ mi sẽ nghe thấy giọng mi trong cây táo. Nếu không được thì mẹ mi chỉ nghe thấy tiếng lá cây xào xạc mà thôi. Rắn phì phì.

- Như vậy mẹ tôi và bố tôi sẽ không bao giờ được nhìn thấy tôi hay sao? Myszka buồn rầu hỏi.

- Không bao giờ. Thế nhưng trong tiếng hát của cây táo họ sẽ nghe được giọng thật của mi và họ sẽ luận ra chẳng những mi đã từng xinh đẹp mà mi còn nhảy múa rất đẹp nữa. Rắn nói.

- Thật không? Myszka mừng rỡ.

- Thật chứ! Rắn trả lời trịnh trọng.

- Như vậy cây táo này không phải dành cho tôi mà là cho bố mẹ tôi! Myszka hiểu ra.

- Các cây táo của mi ở trong vườn này cơ. Rắn nói. Mi nhìn ra chung quanh mà xem.

Myszka quan sát chung quanh bé ngõ ngàng khi thấy ngôi vườn nom khác hẳn. Không còn giống chiếc phong vẽ ở thành phố vui nhộn tí nào. Vườn bây giờ không hề giống khu vườn mà bé đã biết, cho dù vẫn là nó. Vườn vừa là ánh sáng vừa là bóng tối, hài hoà và náo loạn, nhạc ca và im lặng, xanh lá cây và xanh da trời, bất động và lộng gió. Vườn là một thể thống nhất. Vườn là đa dạng. Vườn là tất cả. Vườn chẳng là gì cả. Vườn là vườn.

Myszka mơ mộng nháy mắt, và lại xuất hiện những cây táo rất quen thuộc của bé, con suối chảy giữa chúng, dáng Adam và Ewa đang đi ở đằng xa, và thân Rắn mảnh mai, dài ngoẵng treo trên cành cây bên trên đầu bé. “Mình bị ảo giác hay sao nhỉ?” Myszka nghĩ.

- Rắn đã bao tôi có một cây táo cấm và không được ăn quả của cây táo này! Myszka nói.

- Đúng, cây táo này sinh ra những quả táo hết đối bình thường, không có phép biến hoá. Kẻ nào ăn quả của cây này, kẻ đó sẽ thành người trần mắt thịt. Mi mà ăn những quả táo này, mi sẽ trở lại trần gian dưới kia. Và mi sẽ không quay về đây được nữa. Mi sẽ mãi mãi thuộc về mặt đất. Còn nếu Adam và Ewa ăn những quả táo này thì cả hai sẽ phải ra khỏi khu vườn. Có điều cây táo này được giấu rất kín, bởi Ngài không muốn các người tìm thấy nó! Rắn nói.

“Ngài, Ngài, Ngài” Myszka nghĩ. “Chúng ta nói chuyện về Ngài, ý nghĩ của chúng ta lượn quanh Ngài, chúng ta cảm nhận hơi thở của Ngài và không bao giờ chúng ta nhìn thấy được Ngài”.

- Liệu rắn có muốn ...Myszka cất lời và bị đứt quãng. “Mình định hỏi cái gì nhỉ?”

- Ta có muốn. Rắn đáp. Mi muốn biết hình dáng của Ngài nom ra sao. Thế này... Rắn lắc lư cái đầu bệt, suy ngẫm. Nói chung không nhìn thấy được hình dáng của Ngài. Ngài không có hình dáng. Có thể hình dung Ngài theo nhiều cách. Có thể tin và không tin Ngài. Có thể cảm nhận và không cảm nhận Ngài. Có thể nghe thấy và không nghe thấy Ngài. Ngài có thể nhập vào một người đàn bà, một người đàn ông, thậm chí một đứa bé. Ngài là tất cả và chẳng là gì cả. Ngài là như vậy đó, do vậy mà Ngài có thể làm cái Ngài rất thích: Sáng tạo, bởi vì không tìm được Ngài cho nên con người không thể đến gần, quấy rầy, phiền nhiễu Ngài. Và thế là Ngài ở ngoài thời gian và Ngài sáng tạo. Ngài sáng tạo và sáng tạo, không có cuối mà cũng chẳng có đầu, và Ngài vẫn không hài lòng, thế nên Ngài cố làm lại. Ngài không còn tin là Ngài sẽ tạo ra được một cái gì đó hoàn hảo, nhưng Ngài vẫn tiếp tục gắng sức, vì Ngài phải lấp đầy lỗ hổng rộng lớn trong bản thân mình, và quanh mình. Mi còn muốn biết cái gì nữa nào. Mà biết để làm gì hả? Niềm tin không cần sự hiểu biết! Rắn dăm chiêu nói.

Myszka cảm thấy không nên hỏi tiếp nữa, vì bé biết rồi còn gì. Có lúc Ngài là Chúa Trời, có lúc Ngài là giọng nói, hoặc Ngài lấp lánh rồi biến dạng, hoá thành Ewa hoặc Adam, nhưng chỉ là

để thoả mãn sự trống rỗng của họ. Còn thực chất Ngài chẳng giống bất cứ cái gì. Vào những ngày khi Ngài là nữ giọng Ngài thánh thót, dịu dàng, lúc đó Ngài là người mẹ. Đôi khi Ngài bay cùng gió, cùng sấm chớp, lúc đó Ngài là người cha. Có lúc, chẳng có Ngài mặc dù Ngài đang tồn tại. Và lúc đó Ngài là Đức Chúa Trời hơn lúc nào hết.

- Các vị, người trần mắt thịt, tưởng tượng đủ thứ về chuyện Đức Chúa Trời, có cái thực nhiều, có cái thực ít, nhưng có lẽ thực ít nhiều hơn thực nhiều. Và vấn đề là ở chỗ đó. Rắn cười.

Myszka nhìn Rắn nghi ngờ.

- Mi không biết rằng không cần, thậm chí không phải giải thích tuốt tuột mọi chuyện hay sao? Rắn cười hỏi.

- Tôi chẳng biết! Myszka công nhận, bé cảm thấy đúng là bé chẳng cần biết hình dáng của Chúa Trời ra sao. Mà bé cũng không thích Ngài có dáng hình.

Một cơn gió lướt qua vườn. Ngài thổi mạnh và chìm vào ánh sáng mờ ảo, Rắn lao theo Ngài, Ngài thường bất thành linh xuất hiện và cũng bất ngờ biến mất, nhưng Ngài luôn xuất hiện trở lại mỗi khi Myszka cần Ngài.

Myszka lao đi tìm Adam và Ewa. Không thấy hai người bên con suối, bé tìm loanh quanh khắp vườn trước khi phát hiện ra dấu chân họ bên một cây táo. Ngược lại với những cây táo khác, cây táo này xem ra nhỏ hơn. Cây táo cho cảm giác đây là một cây thấp lùn và còi cọc. Myszka sực nhớ có lần Ewa đã nói về cây táo này. Đây là cây táo ốm yếu, quặt quẹo và cần phải chăm sóc để nó không bị khô héo.

Ewa bẻ đi những cành héo quắt, tưới nước cho những cành còn cứu sống được. Bị quăng quật, con búp bê của Ewa nằm lăn lóc bên gốc cây. Cái đầu làm bằng quả táo bắt đầu thối mục. Khó khăn lắm mới tránh được tóc bị héo úa bởi nắng gió. Những đoạn que dùng làm hai tay và hai chân gãy nát. "Phải làm con búp bê khác thôi" Myszka nghĩ còn Ewa mặt mày rạn rỗ khi nhìn thấy cô bé và nói:

- Hay lắm, cháu đã tới đây, bởi có khi chúng ta sẽ không gặp lại nhau. Cô và chú muốn đi khỏi nơi này.

- Bỏ vườn à? Myszka ngạc nhiên. Khu vườn đẹp thế cơ mà.

- Đúng, vườn lúc nào cũng đẹp! Adam khẳng định. Ở đây không có cái gì xấu xí, dù chỉ là phút chốc...

- Cho nên cô chú vẫn cứ tiếp tục nguyên xi như cũ. Ewa nói thêm. Hình như không tội lỗi như Rắn nói, có điều tại sao thay vì một đứa con thật, cô chú chỉ có búp bê. Và cháu nhìn mà xem, con búp bê như thế nào? Không thể ôm ấp nó được nữa!

- Nhưng ở đây cô chú có cuộc đời vĩnh viễn, tuổi xuân vĩnh viễn, ngày vĩnh viễn. Cô chú không hề biết cơ thể nặng nề, ốm yếu và đêm đen là gì. Myszka phản đối.

- Cô chú muốn đi tới nơi ở đó chú sẽ là đàn ông, còn Ewa sẽ là đàn bà. Adam tuyên bố.

- Chú đang là đàn ông và cô đang là đàn bà rồi còn gì? Myszka ngạc nhiên.

- Không! Ewa đáp. Chính cháu đã bảo ở chỗ đó cô chú "Không có gì" ngoài chiếc lá vả. Cháu nhìn vườn mà xem. Tất cả các thú vật ở đây đều không có con. Cây cối cũng vậy. Ngay cả những quả táo lúc nào cũng y nguyên như cũ. Cô muốn được nhìn tận mắt đêm tối nó như thế nào. Cô thích được nhìn thấy khúc cuối hơn là cứ luôn luôn chôn chân ở khúc đầu.

- Như vậy cô chú định để Ngài ở lại đây một mình hay sao? Myszka buồn rầu hỏi.

- Cô nghĩ ở đây cô chú chỉ là những con búp bê của Ngài mà thôi. Ewa nói còn Myszka nghĩ, thậm chí Người Đàn Bà không biết, cô đang đến rất gần sự thật rồi.

- Cô chú muốn mình là người thực. Bằng máu, bằng xương. Adam nói.

- Bằng chất bẩn và bùn đen, bằng bụi và bồ hóng, bằng nước dãi và dịch nhầy. Rắn nói phì phì phía sau lưng họ nhưng họ không nghe thấy. Họ không muốn nghe.

- Bằng thân xác! Adam nói tiếp.

- Bằng thân xác ốm yếu già nua, và nát tan thành cát bụi. Rắn nói lời một cách tàn nhẫn.

- Chúa Trời bảo sao khi cô chú định ra đi? Myszka lo ngại hỏi.

- Thông qua Rắn, Ngài nói với cô chú rằng cô chú có thể ăn tất cả chỗ táo trong vườn của Ngài miễn sao cô chú chịu ở lại đây. Thế nhưng có thể ăn được bao nhiêu quả nào? Kể cả đó toàn là táo thần? Ewa phản nản.

- Táo thần thì hãn hữu mới có, chứ không thể hàng ngày! Adam nói tiếp sau giây lát suy nghĩ.

Myszka dăm chiêu. Bé đã biết trong vườn chỉ có một cây táo duy nhất là khác mà thôi. Cây táo này không có những quả địa đàng màu nhiệm, đó là một cây bình thường của những tin dữ và lành bình thường nhất. Những tin giống hệt như tin tức trong “Bản tin thời sự” trên tivi. Cây táo này không có phép biến hoá, không cho cảm xúc thăng hoa, ngược lại, cây táo này đuối xuống trần gian không thương tiếc. Bây giờ Ewa đang đứng bên cây táo này. Cô đang chăm sóc cây táo để cây không bị héo khô. Cây táo sống được là nhờ có Ewa giúp đỡ. Cây táo đã làm mất khái niệm đẹp của thiên đường và là chìa khoá để rời khỏi vườn. Rắn nói rằng cây này được giấu rất kín. Đúng thế. Nó mọc ở chính giữa vườn, lẫn trong nhiều cây táo khác, đây là cây táo xấu xí nhất, và đó cũng là cách che giấu hữu hiệu nhất có thể nghĩ ra được.

- Cô chú mà muốn ra khỏi vườn, cô chú phải hái quả của cây táo cấm và ăn nó! Myszka nói, mặt buồn rười rượi vì bé đang nhúng tay vào việc phá bỏ cái có thể tồn tại muôn đời. Đẹp, trong sạch, bất tử, cho dù thực chẳng là bao.

- Làm thế nào để cô chú tìm được cây táo cấm đây? Adam hỏi. Ngài giấu kín cây táo đối với cô chú cơ mà.

- Myszka, mi tính kỹ đi. Rắn cảnh báo. Mi có biết mi phải làm gì hay không?

Nhưng Myszka không nghe lời Rắn, bé đã tính mọi chuyện.

- Cô chú đang đứng ngay bên cây táo này rồi đó. Myszka nói thẳng.

- Không thể như vậy được! Ewa nói lớn. Chính cô đã cứu cây này khỏi chết! Đây là cây của cô, chứ không phải của Ngài!

Myszka không muốn tước đi ảo tưởng của Ewa. Bé có linh tính hiện đang tồn tại vô số vườn, với và số những Adam và Ewa, mà một ngày nào đó, không phải trái với ý Ngài, mà nhờ sự giúp đỡ của Ngài, họ rời bỏ chốn này để xuống trần gian, đến với con người. Cô bé đã biết rằng Chúa Trời vẫn tiếp tục sáng tạo, tạo ra những ngôi vườn mới, những Adam và Ewa mới và Ngài tin rằng đến một ngày nào đó Ngài sẽ tạo được một sinh linh mà Ngài thật sự hài lòng. Tạm thời Ngài vẫn chưa thành công. Bởi vậy cho nên trong mỗi ngôi vườn có một cây cấm, chỉ là để cho cư dân của vườn có thể vi phạm lệnh cấm của Ngài và ra đi khi họ lại làm Ngài thất vọng.

- Cô chú phải ăn quả của cây táo này. Quả này là chìa khoá cho mọi chuyện, vì thế cho nên cây táo có vẻ ốm yếu và còi cọc. Myszka nói.

- Những quả táo này không ăn được đâu! Ewa nói. Cháu nhìn mà xem, nom rất xấu xí, cho nên nhất định chua và không ngon!

Myszka quan sát quả của cây táo còi.

- Quả của cây táo này giống như mặt đất mà cô chú định xuống. Myszka nói. Đôi mắt tinh nhanh của bé nhìn khắp lượt quả trên cây, bởi cũng không có nhiều nhận gì. Đa phần số quả này mang trên mình dấu ấn của cuộc vật lộn giành sự sống. Chỗ vỏ khô héo và nhăn nheo từ lâu liền với chỗ vỏ màu đỏ mồi meo hoặc xám xịt. Một số quả có lỗ thủng, sâu bọ ngo ngoáy bên trong.

Ewa rùng mình ghê tởm nhưng sau đó nhìn một quả, rón rén đụng một ngón tay vào quả táo này.

- Nom phát khiếp đi được, nhưng chúng mình sẽ ăn quả táo này! Ewa nói, quyết định cho mình và cho cả Adam.

- Nhưng mặt đất...mặt đất tách biệt. Cô chú sẽ gõ cửa và chẳng ai mở cửa đâu. Cô chú sẽ khóc và chẳng ai nghe thấy. Myszka thở thè, chợt nhớ cánh cửa phòng bọc da cách âm của bố.

- Ô, không... mặt đất phải tuyệt diệu! Ewa mơ màng. Nó...Ewa chỉ vào con Rắn. Nó bảo rằng dưới trần gian cô sẽ có thân xác thật.

- Và vú thật! Adam tiếp lời, có phần ngạc nhiên với điều vừa nói, khi trong vườn Adam có cho rằng hai vú Ewa nhô cao một cách không cần thiết.

- Và ở dưới đó cô chú sẽ có con. Nó có thể sẽ giống cháu chẳng? Ewa nói.

“Không, không, đương nhiên là khác” Myszka nghĩ. “Đứa con đó không bao giờ phải đi lên bất kỳ phòng áp mái nào. Mẹ nó sẽ không phải khóc vì nó, còn bố nó bao giờ cũng đứng lại mỗi khi nó gọi”.

- Dưới trần chú sẽ không đeo chiếc lá vả này nữa đâu! Adam cười khoái chí.

“Cháu biết, dưới đó chú sẽ mặc complê, đeo cà vạt, xách cặp đen, có điện thoại di động và laptop” Myszka nghĩ.

- Cô chú sẽ thuyết phục Chúa Trời như thế nào để cho Ngài không bực mình? Myszka hỏi.

- Cô chú sẽ không hỏi Ngài về chuyện đồng ý! Adam hùng hổ tuyên bố.

- Rồi Ngài sẽ đồng ý thôi. Rắn nói dịu dàng, còn Myszka nghĩ “đương nhiên là Ngài đồng ý. Và ngay sau khi cô chú ra đi, Ngài sẽ bắt đầu tạo dựng một khu vườn mới, Người Đàn Ông mới và Người Đàn Bà mới”.

- Còn ở đây, trong khu vườn này, Ngài ở lại một mình? Myszka hỏi với sự đồng cảm.

- Ngài chẳng ở đây một mình đâu! Rắn nói.

- Vậy thì ai ở đây với Ngài nào? Myszka hỏi, mê mẩn tâm thần. Bé muốn nhìn những sinh linh khác đang sinh sống ở trong vườn mà bé chưa cảm nhận được sự hiện diện của họ.

- Mi sẽ được gặp họ. Không lâu nữa đâu. Rắn hứa.

- Đúng, cháu sẽ được gặp họ, vì cháu sẽ ở lại đây. Adam nói.

- Vì sao? Myszka hỏi, không hề ngạc nhiên.

- Mi nghĩ kỹ đi. Không thể cùng một lúc vừa ở trên thiên đàng lại vừa ở dưới trần gian. Rắn phì phì. Cho nên mi sẽ phải quyết định dứt khoát Myszka à.

- Chưa đâu! Cô bé có vẻ cầu khẩn. Ở đó dưới trần, tôi còn nhiều việc chưa xong. Mẹ đã cười rồi, nhưng còn bố... bố vẫn chạy hoài. Myszka lo ngại.

- Chúng ta không có nhiều thời gian đâu. Rắn đáp. Nhưng Ngài cho mi quyền lựa chọn. Cho nên nếu mi muốn ở lại dưới trần...

Rắn ngáp ngừng, nhẹ nhẹ lắc lư cái đầu bẹt của mình.

“Ở dưới đó...ở dưới đó...mình nặng nề...” Myszka nghĩ, mắt nhìn Rắn, còn Rắn nhìn cô bé bằng đôi mắt hạt cườm nhỏ xíu, lại lắc lư cái đầu bẹt sang trái và sang phải.

“Ở dưới đó mình bị giam trong nhà vì mẹ sợ đem mình đi công viên, đi siêu thị, thậm chí ra ngoài đường” Myszka nghĩ, không rời mắt khỏi Rắn. Đầu Rắn vẫn lắc lư nhanh hơn trong nắng vàng.

“Ở dưới đó trẻ con không thích chơi với mình, chúng nhìn mình cứ như là chúng sợ hoặc kinh tởm...”

Đầu Rắn đã lắc nhanh đến nỗi mắt Myszka không nhìn kịp những động tác này. Bỗng nhiên Rắn bất động, hai mắt bé xíu của Rắn bám riết gương mặt của Myszka.

“Ở trên này mình có thể nhảy múa...”Myszka nhớ lại, bé đã đứng trên các đầu ngón chân, quay người, thực hiện các động tác xoay tròn nhẹ nhàng, thoải mái. Gió ấm bao quanh người bé, lúc xoay tròn bé cảm thấy sung sướng vô ngần và tự do vô hạn. Có thể như thế mãi được.

- Thôi được! Cô bé nói, thở sâu. Rắn hãy nói với Ngài, để Ngài thả hai cô chú. Myszka ở lại đây với Ngài và Rắn. Thế nhưng tôi cần phải xuống trần một lần nữa, lần cuối cùng, để vĩnh biệt. Và tôi sẽ quay lại ngay lập tức.

*Và buổi tối cuối cùng của ngày thứ bảy đã tới.*

\*\*\*

Đêm khuya, Adam dừng xe trước gara, đợi cho cửa tự động nâng lên, anh lại ngược nhìn cây táo cô đơn bên rìa bãi cỏ.

“Cây táo này nhất định mọc ở đây từ lâu rồi” Adam khẳng định, bước ra khỏi xe, đi ra bãi cỏ. Lâu nay Adam không hề để ý đến cây táo này. “Cần phải nếm thử táo vườn nhà” anh nghĩ. Anh có ngôi nhà cứ như là nhà người khác, vợ sống trong thế giới riêng của mình, con gái của anh thì anh không thích, còn cây táo cho quả có vị lạ.

Cây táo đứng bất động dưới ánh trăng. Bỗng nhiên gió làm lung lay cành lá và lá cây hát lên nho nhỏ. Adam có cảm tưởng anh đang nghe một giọng nói nhỏ nhẹ và quen thuộc:

- Aad...am... Lại đây, lại đây .... Chúng mình chơi đùa... lại đây, lại đây...

Anh lắc đầu. Giọng nói nhỏ nhẹ gây lo ngại im bặt. Anh quay vào nhà, vẫn ăn quả táo. Táo hơi chua, hơi đắng. Nhưng ngon lạ lùng.

Miệng nhai táo, anh xoay chìa khoá, mở cửa vào phòng làm việc của mình và bỗng anh nhớ lại gương mặt nọ. Gương mặt hiện lên trước mắt anh như gương mặt thật, và đúng lúc Adam nuốt miếng táo tiếp theo thì anh nhớ ra chẳng những gương mặt mà cả cái tên của người này.

- Bà Aleksandra...Làm sao mình quên được...

Người bạn gái duy nhất của bà Adam, ở kề cửa với nhà anh, quen bà mẹ quá cố của Adam từ lúc mẹ còn nhỏ. Bà Aleksandra, hầu như ngày nào cũng sang chơi bên nhà Adam hoặc mời gia đình Adam sang bên nhà bà. Bà biết rõ đến từng chân tơ kẽ tóc hoàn cảnh của gia đình Adam.

“Bà Aleksandra sẽ biết tất cả. Bà sẽ nói cho mình biết trong gia đình mình có ai bị bệnh tâm thần, bị khuyết tật hay không. Bà ta sẽ thanh lọc cho mình và mình sẽ biết lỗi tại ai, tại mình hay Ewa, và liệu hai vợ chồng sẽ có thể có đứa con thứ hai, lần này sẽ là đứa con khỏe mạnh hay không. Họ...lạy Chúa tôi, họ của bà ta là gì nhỉ?”

Khi ăn miếng táo cuối cùng thì Adam nhớ ra họ của bà Aleksandra. Nơi ở thì anh biết. Bởi vì gia đình bà ta đã ở thị trấn đó cùng với bà và bố mẹ Adam, ba năm sau vụ tai nạn bi thảm, gia đình Adam mới chuyển về đây. Vì khi đó bà của Adam muốn bắt đầu lại cuộc sống từ đầu, ở một thị trấn khác, trong một ngôi nhà khác, vĩnh viễn xoá đi quá khứ.

Adam vẫn luôn luôn nhớ tên đường phố ở thị trấn ấy. Làm sao anh có thể quên được đường phố thời thơ ấu của mình, bởi đó là đường phố duy nhất, cùng với cái sân nhỏ, cái giá đập thảm và một cây cổ thụ to đùng, dưới gốc cây, mỗi độ thu về tha hồ nhặt những quả hạt dẻ óng ánh, màu nâu, những quả dẻ đầy ma lực.

“Ngày mai mình sẽ đi tới đó” Adam quyết định.

## Chương 17, NGÀY THỨ TÁM

Myszka ngủ và ngủ hoài. Giờ ăn sáng đã trôi qua từ lâu và sắp đến giờ ăn trưa. Thoạt tiên Ewa thích buổi ban mai tĩnh mịch này. Nhất là như thường ngày, Adam đã biến khỏi nhà trước khi vợ mở mắt.

Khoản “lương tuần” của hai mẹ con đã được đặt trên bàn nhà bếp, chứ vào thứ hai hàng tuần Adam đặt sẵn một khoản tiền đủ cho hai mẹ con chi tiêu cả tuần. Nhưng hôm nay là chủ nhật. Adam chưa bao giờ bị nhầm lẫn. Vậy thì Adam đã dự tính thứ hai anh sẽ vắng nhà.

“Adam lại đi đó đâu chẳng?” Ewa nghĩ.

Khoảng một giờ chiều, Ewa đánh thức Myszka. Con gái mở mắt, mơ màng nhìn mẹ.

- Myszka ... mẹ gọi nhẹ nhàng. Myszka vẫn nhìn mẹ, nhưng Ewa dám chắc con gái không biết nó đang nhìn cái gì.

“Chắc nó đang nằm mơ thấy cái gì đó...hình như nó đang ngơ ngác, đây là ở đâu thế này” Ewa nghĩ, tay đập mạnh vào vai con, gọi tiếp:

- Tỉnh dậy đi, Myszka!

Nhế ra bây giờ Myszka phải nháy mắt, duỗi thẳng người, quăng chăn (Ewa vẫn không thoát khỏi ý nghĩ bực mình là con gái béo ịch và dị dạng, rằng nó là con gái vậy mà không thể mặc tất cả các bộ thời trang tuyệt đẹp trưng bày tại các cửa hàng), rồi sau đó nó cười toe toét, tự tin, nụ cười mà mỗi lần xuất hiện cho cảm giác mẹ đã tha thứ cho con chuyện con đã làm mẹ thất vọng khi chào đời.

Tuy nhiên, nụ cười này không xuất hiện. Trái lại, Myszka bặm chặt môi, như khi đang tập trung cao độ.

- Myszka ... Ewa lo lắng nhắc lại, đặt lòng bàn tay vào trán con gái. Trán lạnh. Nhưng hai mắt con vẫn nhìn không phải vào mẹ, mà xuyên thấu qua mẹ, tựa hồ Ewa trong suốt vậy.

Ewa cầm lấy tay con gái, cố nhắc bổng con lên, bắt con phải dậy. Nhưng tay con gái nặng trịch, không nhúc nhích. Ewa thả ra thì nó rơi bịch xuống chần.

- Con bị ốm rồi! Người mẹ thốt lên, chộp lấy điện thoại.

- Cháu không nói năng gì hả? Nhưng không sốt chứ? Bác sĩ hỏi. Nó có ho không? Có bị sổ mũi không? Không...khó thở? Không...tất nhiên tôi sẽ đến, nhưng không có gì phải vội đâu. Qua mô tả của chị tôi thấy không có vấn đề gì. Hầu như cháu chẳng bao giờ nói năng, đúng không?

Ewa muốn thét lên “Ông nói cái gì mà vô lý như vậy hả? Đây là đứa trẻ nói nhiều nhất trên trần đời! Chỉ có kẻ ngu mới không biết trò chuyện với nó!” Thế nhưng thay vì nói vậy chị nhắc lại, nhấn mạnh rằng theo chị, Myszka nom rất khác thường.

- Nếu không phải là ốm thì là gì nào?

- Trẻ em tật nguyền thường hay trở chứng. Trường hợp con gái của chị, ngoài bệnh Down lại còn bị một vết đen trong não nữa. Cho nên cháu thất thường là phải. Bác sĩ đáp để người mẹ yên tâm, ông nói thêm. Độ hai hoặc ba giờ nữa tôi sẽ đến. Hôm nay tôi có ba cuộc thăm bệnh khẩn tại gia, và ba người khách đang đợi. Cho tới lúc đó sẽ không có chuyện gì xấu xảy ra đâu, chị yên tâm đi. Tạm biệt...

“Não bị một vết đen nhỏ”, Ewa nhớ lại. Có thể là u não, là phồng động mạch, hoặc gì đó nữa chẳng? Nếu là phồng động mạch não thì chỗ phồng đó bị vỡ chẳng? nếu vậy thì bé phải bị ngắt chứ? Ewa thấy yên tâm, khi lục lại trong đầu những kiến thức cẩm nang của mình. Lúc này Myszka đã bất tỉnh, nhưng khác “con gái thông minh khác, khéo léo khác, thậm chí bất tỉnh khác” Ewa cay đắng nghĩ.

Myszka nhìn nhưng không thấy. Hoặc nhìn thấy cái gì đó khác, chứ không phải Ewa cho dù người mẹ đang cúi xuống mặt con, nhìn chăm chăm vào đôi mắt bị hai mí dày che khuất và nếu có ai đó đứng bên thì chắc người này sẽ nghĩ rằng con đang đáp lại cái nhìn của mẹ. Thế nhưng Myszka không cử động và không hiện diện nữa rồi.

Ewa chẳng còn biết làm gì ngoài việc chờ bác sĩ.

\*\*\*

Tay cầm mảnh giấy có ghi địa chỉ, Adam loanh quanh trong khu phố thời thơ ấu của mình. Ra đi từ lúc bình minh, khoảng tám giờ sáng anh đã tới nơi này.

“Mình chẳng còn nhớ gì cả” anh lo ngại, quan sát chung quanh “Tại sao mình lại không nhớ những con phố ấy, những con hẻm ấy, những mảnh sân ấy, nơi mình đã cùng bạn bè chơi bóng hoặc trốn tìm?”

Adam không mang theo bản đồ, vì tin vào trí nhớ của mình. Còn bây giờ, tại thành phố chôn rau cắt rốn của mình, anh đang đi theo sự chỉ dẫn của những người đi đường tình cờ anh gặp và phải sau một giờ đồng hồ Adam mới tìm thấy ngôi nhà gạch tiêu điều, xây từ hồi trước chiến tranh. Khi leo lên các bậc cầu thang, Adam có cảm giác anh đang nhận ra ngôi nhà này, cho dù không dễ dàng, làm sao Adam có thể phát hiện ra ngôi nhà xinh đẹp thời thơ ấu của mình trong ngôi nhà mục nát và hoen ố này? Anh có cảm giác mọi thứ đều nhỏ hơn và xấu xí hơn xưa.

“Chỗ này... nhất định chỗ này...chỗ cầu thang này...mình đã cùng mấy thằng bạn chơi trò nấp chai. Có điều hồi đó cầu thang không kê cột kệ như thế này và trái thắm đỏ. Con chó lúc nào cũng đi theo sau mình. Con chó của mình. Lông nâu, lực lưỡng. Mềm mại và ấm áp. Mình rất quý nó. Còn bà mình hay sang ngồi lê bên nhà bà bạn gái của bà.” Adam dần dần, song kiên định, nhớ lại.

Adam nhận ra cánh cửa, cánh cửa thứ hai, phía đối diện, có tấm biển kim loại như xưa, tuy mờ đục song vẫn sang trọng. Trên cánh cửa căn hộ nhà Adam nổi bật hai cái tên lạ. Chẳng có gì phải ngạc nhiên. Đó là một căn hộ rộng. Cánh cửa mà Adam nhắm tới đã ở bên cạnh. Tấm biển với hàng chữ đục nghiêng, ghi họ tên, nét chữ đầu và chữ cuối cong tón, không thay đổi sau mấy chục năm. Vẫn những con chữ ấy, vẫn những đường cong ấy, vẫn họ tên ấy.

Adam ấn chuông. Một hồi lâu im lặng, anh đã định bỏ đi, đang thất vọng và bực mình thì nghe tiếng chân người, âm thanh đặc trưng này cho phép Adam nhận ra những bước đi của một đôi chân già nua. Trong mắt thần xuất hiện bóng đen, chắc là mắt của bà già. Ổ khóa hai lần kêu lèng xèng, xích sắt chạm vào nhau loảng xoảng khi bà già mở hé cửa để nhìn. Hai chiếc chìa khoá không hợp thời và dây xích buộc cửa là những thứ điển hình cho người già. Họ tin vào độ an toàn của chúng, họ đâu có biết đối với kẻ trộm thì chỉ cần một khe hở nho nhỏ là đủ. Với niềm tin như vậy, qua mắt thần, bà già quan sát người đàn ông lạ mặt, bộ dạng lịch thiệp.

- Anh hỏi ai? Bà già lên tiếng, thò đầu ra giữa dây xích và cánh cửa, còn Adam dẫu khó khăn

song đã nhận ra trong bà già này người phụ nữ trung niên sung sức và luôn luôn chau chuốt thuở nào. Đang nhìn anh bây giờ là một bà già mắt mờ, mặc chiếc áo len rách, rộng thùng thình.

- Cháu đến gặp bà! Adam trả lời với thái độ lãnh đạm và lễ phép theo thói quen. Sau đó anh chợt nhớ, hồi trước mình đã rất quý bà ta cơ mà. Rất quý nữa là đằng khác. Trước khi gia đình Adam chuyển đi, chính người đàn bà này thường hay xoa dịu những đòi hỏi khắt khe của bà Adam, khi anh đang còn là một đứa trẻ và sau đó là một chàng trai. Người đàn bà này đã nhiều lần xin cho Adam được đi xem chiếu bóng, được ra sân chơi với lũ con trai, cho dù phải chịu hình phạt học bài. Một thời gian khá lâu, Adam luôn liên tưởng học bài là một hình phạt. Sau này, khi học đại học, đầy rẫy khó khăn, Adam mới hiểu ra rằng những gì anh làm là làm cho chính mình. Không phải cho người mẹ hoặc người bố mà bây giờ anh chỉ còn nhớ mang máng, cũng chẳng phải cho bà, người mà anh không chịu vâng lời. Cháu học là học cho mình đấy. Hồi đó, bà già này đã cố thuyết phục Adam như vậy, nhưng cậu chàng đâu có tin.

- Bà Ola ời, cháu đây, Adam đây! Adam nói dịu dàng.

- Adam? Bà già nhắc lại, không tin.

Adam thấy lo, thời gian đã làm lu mờ trí nhớ của bà già, tuy vậy đôi mắt đục của bà đã nhận ra anh.

- Janek...Jasio Adasio. Bà già mỉm cười và trong nụ cười này Adam nhận ra bà lần thứ hai.

Adam không nhớ cái tên lóng này: Jasio Adasio. Và Janek là ai mà vừa mới nhìn bà già đã nhầm Adam với người này. Phải chăng đó là một cậu bé khác bên sân nhà bà mà có lẽ bà đã trông nom, bởi cũng như đa phần những người cô đơn, bà yêu quý con cái của người khác. Hay là bà nhầm anh với bố anh? Vậy thì bà già này cũng bị loạn trí như bà mình chẳng? Và anh lại chẳng khai thác được gì...

- Vâng, cháu đây, Adas đây! Adam công nhận (cái tên “Adas” anh chỉ biết hồi còn bé, đã từ lâu tên gọi của anh chỉ là Adam). Lúc này bà già loay hoay với dây xích sắt. Bà tránh sang một bên để Adam bước vào dãy hàng lang dài và hẹp.

- Rốt cuộc anh về thăm bà ấy hả? Bà già hỏi không một lời khai nào, còn Adam, không cần hỏi bà già nói về ai, trả lời luôn.

- Không, cháu không thăm bà, vì... anh đang tìm trong đầu một câu nói dối nhẹ nhàng nào đó. Vả lại bà có nhận ra ai đâu. Ai đến thăm bà thì bà cũng thờ ơ vậy thôi.

Bà già cười to, nhưng Adam có cảm giác trong nụ cười này chẳng có gì vui. Bà già cười rất lạ, khiến Adam nghĩ bà đang khóc. Bà đẩy chiếc ghế đẩu ra, không đợi cho khách ngồi vào ghế, bà quay lưng lôi ngăn kéo của chiếc tủ cũ. Hai bó thư dày cộp lấy từ ngăn kéo được đặt lên bàn, một bó buộc bằng băng vải, còn bó thứ hai bằng dây chun.

- Thư của bà ấy đấy, tôi không xem nên chẳng biết bà ấy viết gì. Bỗng bà già nói giọng khô khốc, thiếu thiện cảm. Nụ cười biến mất trên gương mặt bà già. Bây giờ bà nhìn Adam, cái nhìn lãnh đạm và trác móc.

- Anh đã bỏ mặc bà ấy, và chỉ có thế. Bà già nói tiếp. Không bao giờ anh quý bà anh, anh không thấy hết được những gì bà đã làm cho anh. Chính nhờ có bà thì anh mới có nổi mảnh bằng tốt nghiệp phổ thông trung học, bằng không anh cũng trượt vô chuối như lũ bạn của anh

mà thôi. Tôi biết anh đã có bằng tốt nghiệp đại học, anh lập công ty riêng, anh đã xây nhà. Và có vợ. Có con. Bà ấy viết như vậy. Bà ấy rất hãnh diện về anh đấy.

- Hãnh diện? Adam nhắc lại theo phản xạ để trì hoãn thời gian.

- Hãnh diện. Và bà ấy đã tha thứ cho anh, kẻ đã bỏ mặc bà mình. Đó là một người đàn bà cương nghị. Cho nên bà ấy đã cắt đứt quan hệ với anh. Anh thấy không? Bà già chỉ vào chồng thư. Bà ấy viết cho tôi, nhưng cho anh thì không. Với tôi thì bà ấy nhớ, còn với anh thì không, bà ấy làm như vậy là tiện cho anh chứ gì?

- Bà không đóng bếp ga. Quên đủ thứ. Bà bị đãng trí. Adam nói thế nhưng bà già chỉ cười.

- Tôi cũng bị đãng trí. Thoạt tiên tôi gọi anh là Jan...

- Bà nhầm cháu với người khác. Chuyện thường tình. Adam nổi lời.

- Tôi đã nhầm, nhẽ ra tôi không nên nhầm như vậy! Đôi mắt mờ của bà già hết đục, tỉnh táo nhìn Adam. Còn anh không biết một Jan nào hay sao?

- Cháu có biết vài người. Cho dù bố cháu...Bà định nói là bà cháu giả vờ hay sao? Giả vờ là bà không biết cháu, khi cách đây mấy ngày cháu vừa đến thăm bà chẳng? Adam hỏi một cách bình thản và lạnh lùng, cho dù tự dưng anh cảm nhận trong lòng mình là một cậu bé tí hon bị quở trách.

- Tôi chẳng biết, tôi có mặt ở đó đâu mà biết! Bà già ngắt lời khô khốc. Chúng tôi thường xuyên thư từ với nhau, chỉ có điều không thăm viếng nhau được. Nơi đó đối với tôi là quá xa, tôi quá già, không đủ sức để đi tới đó. Bà ấy thì quá yếu, không đủ sức để đi tới đây. Lần cuối cùng chúng tôi gặp nhau cách đây đã mười lăm năm. Thế nhưng thư của bà ấy tôi nhận cách đây mới năm ngày.

- Cháu đã đến bệnh viện ấy! Adam nói, chuyển đề tài khi không biết phải xử sự ra sao. Anh rất muốn khóc òa như hồi trước, cách đây ba mươi năm, khi bà cấm đoán chuyện gì đó, cậu bé bèn dùng tiếng khóc để gọi bà Aleksandra sang bên vực.

- Anh bị ốm hay sao? Bà già hỏi.

- Không! Cháu đã đến bệnh viện “đó”....

Bà già nhìn Adam ra chiều thông cảm.

- Vâng, ở đó...nơi bố mẹ cháu qua đời ... - Adam nói tiếp. Nơi người ta đã chôn bố mẹ cháu đến sau vụ tai nạn. Thế nhưng ở đó chỉ có một bà nhân viên cũ đã nghỉ hưu còn làm việc. Bà ấy chẳng còn nhớ gì nữa cả.

- Nhưng bà ta phải nhớ cái gì vậy? Bà già hỏi.

- Cháu chẳng biết! Adam trả lời thiếu trung thực. Anh không muốn thú nhận với bà già này rằng anh đã tìm kiếm trong hồ sơ của bệnh viện những đoạn có ghi về bệnh di truyền do gen của bố mẹ bị khiếm khuyết. Chính anh cũng chẳng biết đó là gì. Những dấu vết. Những vết tích của loại nhiễm sắc thể của mình.

- Bà nhân viên này chỉ nhớ được một điều, sau vụ tai nạn người ta đã chở đến bệnh viện ba người. Bố mẹ và ...một nạn nhân tình cờ của vụ tai nạn. Liệu có khả năng như vậy hay không? Hình như đó là một đứa bé? Bà cháu có nói điều này với bà hay không? Có phải đứa bé này tự ngã vào xe, có phải bố mẹ cũng... Adam ngừng giây lát, đoạn nói tiếp. Có phải đứa bé chết là tại

lỗi của bố mẹ cháu?

Đôi mắt nâu lại nhìn cảnh giác, không còn mờ đục như lúc nãy nữa. Bà già hít thở mạnh:

- Sao lại là “một đứa trẻ nào đó”. Có lẽ anh không muốn bảo rằng...

Bà già ngừng rồi nhìn Adam như là người lần đầu tiên bà gặp. Bỗng nhiên nét mặt bà giãn ra, mềm mại và bà hỏi dịu dàng:

- Bà của anh không nói với anh chuyện đó hay sao? Chưa bao giờ hả? Ngay cả khi anh đã là một người lớn?

- Chuyện gì cơ? Adam hỏi lí nhí trong họng, cảm thấy anh sắp được nghe điều mà lẽ ra anh đã phải biết từ lâu, mà không, điều mà anh luôn luôn biết, có điều không thích ghi nhớ. “Mình phải rời khỏi nơi này, trước khi bà già sẽ nói điều gì đó làm mình sợ”. Adam sốt ruột nghĩ, thế nhưng anh lại đứng im, căng thẳng.

- Người anh ruột của anh... Anh không nhớ anh mình hay sao? Thế mà tôi cứ tưởng, anh rất yêu anh mình! Bà già nói.

Căn phòng yên lặng. Một thứ yên lặng cho cảm giác thời gian ngừng trôi và không định trôi tiếp nữa. Adam nhắm hai mắt rồi lại mở mắt ra, quan sát quanh nhà, nơi biết bao lần anh đã sang chơi một mình hoặc đi cùng bà, mà chẳng phải chỉ đi cùng với bà... “Còn một người nữa cùng đi với mình. Luôn luôn như vậy. Lúc nào cũng có người này”. Adam lại nhắm mắt, và bỗng trong đầu anh hiện lên hình ảnh rõ mồn một: Bố mẹ đi ra khỏi nhà, để đi chuyển đi cuối cùng. Cùng đi với bố mẹ có con chó lông nâu lục lửng... “Không phải. Không phải con chó...”. Đó là đầu óc của anh biến tạo vật này thành con chó. “Làm vậy để dễ quên...” con chó nâu lông xù, con chó đáng yêu. “Lông nâu, xoắn và chiếc áo khoác nâu lông tơ...con gấu con...đáng yêu...”.

- Adas...Anh còn nhớ, đúng không nào? Bà già nhắc, nhưng Adam đã biết, đó là người anh tám tuổi của mình, là Adas. Người anh yêu thương được mệnh danh là con gấu con. Anh ta cùng với mình thường hay sang chơi nhà này, mình luôn luôn nắm chặt tay anh...Anh mình muốn vậy, còn mình thích...” Adas lớn hơn ba tuổi, có điều Adam, tức janek, dù mới lên năm, nhưng là người em khôn ngoan hơn anh và luôn chăm sóc anh mình. Adas có đôi mắt xéch tật nguyên, nụ cười mềm yếu, tự tin. Chính Adam đã dạy Adas cách buông tay ra khi đặt ly sữa lên bàn, làm thế nào để nói trọn một câu, tự mặc áo lông và buộc quai giày, xếp hình và làm bánh ga tô bằng cát. Vì yêu quý anh Adas mà Adam đã đánh thẳng bạn dám gọi trêu anh mình là “thằng đàn”, và cắn vào chân chị láng giềng khi chị này vì bệnh đưa con trai độc nhất của mình mà bảo rằng “người đàn là người tật nguyên, cho nên thằng bé không biết nghĩ xấu đâu”.

- Adas không tật nguyên, chính cô mới là người đàn! Lúc đó Adam dậm chân, thét to, còn bố tóm lấy con trai ngoài cầu thang, lôi xềnh xệch về nhà.

- Con bình tĩnh lại đi! Bố dỗ cậu con trai. Bố mẹ biết Adas thông minh, tình cảm và tốt bụng. Bố mẹ biết như vậy, thế là đủ rồi.

Bỗng nhiên trong tai Adam vang lên những lời đối thoại lúc nô đùa với anh mà bây giờ sau bao năm tháng, ngân vang với đầy đủ mọi thanh âm. Đây là khúc giao hưởng song tấu của anh em nhà Adam: Giọng của người anh yêu quý, Adas, yếu mềm, lúng búng, nhưng luôn dễ hiểu (đối với Adam) và giọng của chính Adam.

- Aasio...lại đây, lại đây...

- Chúng mình chơi trò được không, Adas?

- Lại đây, lại đây ...aasio...

Chính Cây Sồi Góa Bụa đã nói với Adam bằng hai thứ giọng như thế, thế nhưng anh, Jasio Adasio, không muốn ghi nhớ những giọng nói đó, ngay cả nghe cũng vậy. Một Adas thật, đang sống trong Adam, cho dù đã chết bi thảm, đã nhập hoàn toàn vào Adam đến tận ranh giới của sự huỷ diệt, đã là của anh tới độ bị ném ra khỏi trí não. Và không phải tại tật nguyên cảm xúc và tổn thương trí tuệ, mà là vì đau khổ.

Một lần nữa Adam nhìn thấy trước mắt mình cảnh ấy. Cả ba người cùng ra đi. Từ cửa sổ hé mở của nhà mình, anh nhìn theo họ. Adas có mái tóc đen, dày, mặc chiếc áo khoác lông gấu màu nâu. Adam vẫy tay, chào người anh được mẹ dắt. Mẹ mỉm cười triu mến với Adam, còn bố gọi to “Janek, con nhớ chăm sóc bà nhé! Tối mai bố mẹ và anh sẽ về thôi!”

Cả ba không bao giờ trở về nữa.

Bỗng Adam nhớ lại bố mẹ và anh mình đến đó để làm gì. Tháng nào họ lại chẳng đến đó! Tại bệnh viện tỉnh lẻ bé nhỏ này có một bác sĩ nhi khoa rất chịu thương chịu khó, đã luống tuổi. Ông có một đứa con trai bị bệnh Down, chính ông đã tìm ra được một số phương pháp hữu hiệu dạy cho trẻ em bị Down thích nghi với cuộc sống bình thường. Bố mẹ cùng Adas đi gặp ông ta, hỏi ý kiến của bác sĩ về những tiến bộ đã đạt được và học tiếp những bài tập nhọc nhằn.

Bỗng nhiên trong đầu Adam vang lên cuộc trò chuyện của bố mẹ mình. Cuộc trò chuyện mà anh nghe trộm được ngay trước chuyến đi bi thảm. Cuộc trò chuyện mà anh đột nhiên nhảy vào với cái tính trẻ con:

- Mai kia, khi không có chúng ta thì Adas sẽ sao đây? Bố hỏi.

- Em cũng chẳng biết nữa. Em thường không chớp mắt nổi mỗi khi nghĩ tới chuyện đó. Nhiều đêm em thấy chiêm bao về chuyện này! Giọng buồn, du dương của mẹ nói vậy.

Adam chạy vào phòng của bố mẹ, hét to “Không, không! Không bao giờ không có bố mẹ! Lúc nào cũng có bố mẹ! Lúc nào cũng có!” Nhưng sau đó, chấp nhận điều không tránh khỏi, Adam nói giọng chắc như đinh đóng cột của một đứa trẻ:

- Không bao giờ con bỏ rơi anh Adas. Anh Adas sẽ ở với con.

Bây giờ từ viễn cảnh bốn mươi năm, Adam đã hiểu rằng bố mẹ tin mình, rằng anh đã giải thoát cho bố mẹ khỏi nỗi lo lớn nhất, kinh khủng nhất. Rằng bố mẹ hoàn toàn tin tưởng vào anh, đưa con trai lên năm tuổi, đứa con trai đã tự hứa sẽ chăm sóc anh mình, không rời bỏ anh cho đến chết, hứa xoá bỏ hình ảnh tang thương của trại đặc biệt và sức cô đơn đau khổ của người anh trai.

- Jasio...Adasio...lại đây, lại đây ...Chúng mình chơi với nhau...Adam thốt lên nho nhỏ với chính mình, gọi về tuổi thơ ấu của mình. Đó là tuổi thơ đẹp và sung sướng. Cũng nhờ có Adas.

Trước lúc lên đường, Adas đã nói gì với em mình?

- Aasio, anh sẽ...về...

- Và anh đã về.

Lần đầu tiên bà gọi Adam là “Adas” là khi nào? Phải chăng ngày hôm sau khi từ bệnh viện xa xôi này trở về, nơi bà đã phải nhận dạng thi thể của ba người? Hay là nhiều ngày sau đó? Anh

không nhớ. Anh chỉ nhớ anh tiếp nhận điều này không một lời cự nự. Khi lại nghe cái tên này, Adam có cảm giác Adas vẫn còn đang sống trong anh. Cho nên anh không phản đối.

- Tại sao bà lại làm như vậy? Adam hỏi, nhìn bà già đang ngồi bên chiếc bàn.

Bà già mỉm cười:

- Tại sao bà của anh lại gọi anh là “Adas”? Tại sao bà lại tước mất của anh cái tên thật, còn bệnh viện kia bà đã nói dối? Phải chăng trong Adas đã qua đời bà nhận ra anh, và bà tuyên bố rằng Janek đã chết rồi? Tại sao bà lại làm như vậy ... Không bao giờ bà tiết lộ cho tôi biết tôi chỉ có thể ước đoán mà thôi. Những người phụ nữ mạnh mẽ, có tính cách, có nhân phẩm...còn bà anh thế này...những người phụ nữ như vậy rất yêu những con vẹt con xù xì từ những con thiên nga mà ra. Họ yêu nhiệt thành những con chim non què quặt, những cô gái phận hèn. Bà già kiêu hãnh nói. Cho nên anh chớ lấy làm lạ, bà anh đã yêu Adas hơn anh rất nhiều. Đừng nghĩ xấu về bà trong chuyện này.

- Vâng! Adam trả lời và nhìn thấy hình ảnh xưa: Một cậu bé béo ục ịch, dị dạng, tóc nâu, xoăn, mặc chiếc áo lông màu nâu. Người anh nhỏ yêu quý của anh. Adam lại nhớ tới cái nhìn cuối cùng dưới đôi mi dày dị tật và nụ cười e lệ. “Con gấu của cả nhà, con gấu Misa lông tơ của cả nhà”, như mẹ vẫn thường nói, cho dù Adas chậm chạp, nặng nề và tự tin như gấu Misa trong truyện tranh và cũng như Adas, chú gấu này được “tất cả các thú vật trong rừng” yêu quý.

- Bà muốn cứu vớt sự tồn tại của Adas. Bà già nói. Cho nên bà gán hai anh em thành một. Gán cho anh cái tên Adas, bà định ninh rằng làm vậy là bà đã ban cho Adas một thân hình lực lưỡng, khỏe mạnh, đầu óc thanh thoát, lưu giữ tâm hồn và sự nhạy bén của cháu mình. Từ hai anh em nhà anh, bà đã tạo ra một người. Và bà yêu anh ấy gấp đôi.

Bà già im bật. Adam cũng im lặng, anh chỉ đau lòng bởi ý nghĩ “Adas hứa sẽ trở về. Anh đã về. Thế mà mình lại ruồng bỏ anh”

- Cháu xin lỗi...Cháu đang vội. Adam bất thành lời nói, bật khỏi chiếc ghế làm nó đổ lảo đảo. Anh vội vàng đặt chiếc ghế trở lại một cách vụng về.

Bà già chăm chú nhìn Adam.

- Cháu không có thời gian. Anh nói vội, nói với chính mình hơn là với bà già. Cháu sẽ đến thăm bà ngay...tức là bà cháu...cháu sẽ đưa bà cháu về nhà...cháu sẽ đưa bà cháu đến thăm bà, được không? Thú thật là cháu không có thời gian...xin bà đừng giận cháu...

Bà già với vẻ thông cảm nhìn Adam. Không một lời nào, bà già đóng sầm cánh cửa sau lưng anh, tai nghe thấy tiếng nện chân trên các bậc cầu thang. Adam chạy rất nhanh và nện gót rất mạnh, như có thời chú bé Janek đã chạy trên cầu thang này. Trong giây lát bà già có cảm giác vẫn còn nghe dư âm của những bước chân khác. Những bước chân chậm rãi, thận trọng của chú bé Adas. Một chân từ từ thả xuống bậc dưới của cầu thang, rồi chân thứ hai, lê theo một cách chậm chạp và e ngại. “Túp túp...túp túp...túp túp...” Bà thích thứ âm thanh này.

\*\*\*

Bác sĩ trì hoãn việc chẩn đoán.

- Phổi sạch...không sốt! Hay là não có vấn đề? Bác sĩ do dự nói. Chúng ta hãy đợi một hai ngày cho đến khi rõ bệnh tình. Không thể kê đơn thuốc cho căn bệnh mà chúng ta chưa biết.

- Còn nếu như nguyên nhân là vết đen nhỏ ấy thì sao? Nếu như nguyên do là... chẳng hạn...

phòng động mạch não thì sao? Ewa ái ngại hỏi.

- Một quả bom hẹn giờ trong đầu ... Bác sĩ đảm chiêu. Chỉ có điều con bé không bị hôn mê. Vẫn tỉnh táo, chỉ không nói mà thôi. Cháu nó cứ nhìn hoài, nó đang nhìn thấy cái gì đó, nhưng không phải chúng ta. Chúng ta không biết đó là cái gì. Mà có khi chẳng là cái gì cả.

- Chúng ta có thể làm gì được bây giờ, thưa bác sĩ? Ewa sốt ruột hỏi.

- Đợi! Bác sĩ đáp. Với trẻ em tật nguyền chẳng biết thế nào mà lần.

“Bác sĩ nói vậy chẳng qua là để gây cho mình hy vọng” Ewa nghĩ bụng.

Bác sĩ ra về, Ewa còn lại một mình. Chị chẳng biết mình còn đợi gì nữa.

“Nếu mình cứ đợi cho đến khi con bé chết?...” Ewa nghĩ và lo sợ. Đó là nỗi sợ trước lúc Myszka ra đi, đồng thời cũng là nỗi sợ trước chính mình. Trong góc tối tăm nhất, sâu thẳm nhất trong trí não của Ewa đang ẩn náu niềm hy vọng, bắt đầu mọi thứ lại từ đầu. Và ở đó không có chỗ cho Myszka

Ewa ngồi trên giường con, hai tay ôm đầu, chị gật đầu về phía trước rồi lại hất đầu ra phía sau. Và chờ đợi. Chờ đợi điều sẽ xảy ra, và chờ đợi phản ứng của chính mình, phản ứng mà chị cũng chẳng biết, đó sẽ là phản ứng như thế nào.

Myszka cũng đợi. Sự bất động đã xâm chiếm toàn thân cô bé, khi lúc gần trưa cô bé mở to hai mắt và ra bộ cảm nhận như bình thường. Bằng cách như vậy thân xác của bé muốn vĩnh biệt ngôi nhà mà lâu nay bé sinh sống. Cô bé chỉ còn đụng chạm ngôi nhà bằng trí não. Bé nhìn và bé nghe mẹ, bé hiểu những lời mẹ nói với bác sĩ. Nhưng bé cũng đang nghe ngóng khi nào mình được gọi đi.

Đợi được gọi đi, cô bé cảm nhận, không có bố ở nhà. Bé luôn luôn biết, khi nào có bố, khi nào không, ngay cả khi bố khoá trái cửa ở trong phòng một mình và làm ra vẻ bố không hiện diện ở đó. Còn bây giờ, đích thực không có bố ở trong phòng. Myszka sợ bố không còn kịp chạy đến với mình và dừng lại.

Rồi sau đó bé linh cảm rằng bố sắp đến rồi. Không còn xa nữa. Bố đang chạy.

Adam đậu xe trên bãi cỏ, lao vào nhà. Ngôi nhà chìm trong bóng đêm. Anh lạch cạch mở cửa, chạy qua tiền sảnh. Lần đầu tiên Adam có cảm giác sao hôm nay tiền sảnh lại rộng và dài đến thế. Cả ngôi nhà như to hơn, dài ra, như định ngăn cản anh đi đến đích.

Tại cửa phòng ngủ, anh va mạnh vào người Ewa. Adam nghĩ một cách vô lý là Ewa chặn đường anh, thế nhưng người vợ nói.

- Myszka đang ốm...

- Không. Không phải. Không phải bây giờ, không thể như vậy được. Adam nói vội vàng. Chúng ta gọi bác sĩ...những bác sĩ giỏi nhất...

- Con đang hấp hối... Ewa thốt lên nho nhỏ, với sự thụ động lạ lùng. Em đã biết như vậy rồi. Anh hãy im lặng, cho con ra đi...

Adam mạnh tay gạt vợ sang một bên, đến nỗi Ewa bị hất văng vào tường, đứng bất động tựa lưng vào đó, còn Adam lao thẳng vào chiếc giường đại. Anh chợt nhớ cái ngày chính anh đã chọn mẫu giường này trong catalog: Rộng khổ, đầu giường cao, chạm trổ công phu. Bây giờ chiếc giường rộng đến nỗi “cái gì mình cũng chọn quá cỡ” anh nghĩ, thoát tiên Adam có cảm

giác là giường trống không. Sau đó anh nhìn thấy một dáng nhỏ trong chăn, tóc xoăn, đen, bết mồ hôi. Đôi mắt xéch không nhìn thấy gì của Myszka đang nhìn Adam.

Anh ngồi lên mép giường, sợ chạm tay vào Myszka. Ewa lặng lẽ đứng đằng sau.

- Anh phải làm gì bây giờ hả em? Adam hỏi, bất lực.

- Chẳng làm gì cả” Ewa đáp. “Bây giờ thì chẳng thể làm gì được nữa rồi”, chị nghĩ.

- Bác sĩ nói thế nào? Ông ta phải nói gì chứ?

- Bác sĩ bảo rằng những đứa trẻ như nó ra đi trước khi! Ewa trả lời.

- Trước khi thế nào? Adam hét lên.

“Trước khi anh kịp yêu con”, Ewa nghĩ thầm, không nói năng gì chỉ chăm chú nhìn Adam.

- Con gái sẽ khỏi bệnh, và phải khỏi bệnh, khi đó chúng mình sẽ sửa chữa tất cả. Một lần nữa chúng ta làm lại từ đầu.

“Để có đầu thì trước đó phải có cuối”, Ewa nghĩ, hai mắt vẫn nhìn Adam. Chị đồng cảm với chồng.

- Việc sửa chữa chỉ có độc một hướng. Ewa nói nhỏ.

- Em biết không... Anh đã có một người anh tật nguyền, bị bệnh Down... Adam nói nhỏ, đứt quãng.

“Chính anh bị tật nguyền, chứ không phải anh của anh. Anh, chứ không phải Myszka” Ewa nghĩ.

- Khi con gái chào đời, anh đã bị thất vọng, nhưng ... Adam bắt đầu và lại bị đứt quãng.

“Nhưng rốt cuộc chính con gái đã thất vọng vì anh”, Ewa tiếp tục nói thầm.

Myszka hấp hối suốt một ngày dài. Thoạt tiên bé không nhìn được nữa. Lần đầu tiên bé cảm nhận được gần bố. Bây giờ bố không còn vội vàng đi đâu nữa cả, bố không còn trốn chạy, mà đang ngồi trên giường của con gái, có điều con gái không thể nhìn thấy bố được nữa rồi.

Sau đó Myszka không thể nghe được nữa. Không thể nghe được giọng mẹ, giọng bố ngay cả những tiếng sột soạt trong phòng cũng không. Cái im lặng nơi bé đang nằm sao mà ghê rợn.

Tuy nhiên khi nỗi sợ lên đến đỉnh điểm, bé nghe thấy giọng nói. Vẫn là giọng nói hàm chứa nỗi cô đơn vô bờ bến. Giọng nói trước đó đã hỏi, không đợi trả lời, còn tiếng vang của sự nghi ngờ của Ngài vọng lại bất lực từ thân cây trong vườn. Giọng nói hàm chứa sự nghiêm khắc của một người đàn ông chín chắn, sự dịu dàng du dương của một người đàn bà, tiếng phì phì đa nghĩa của Rắn, tiếng thở sâu, ấm áp của gió trời.

- Lại đây với ta, Myszka.

- Con đi đây! Myszka ngoan ngoãn đáp, không mở miệng. Thế nhưng nơi Ngài định mang con tới sẽ không có bố và mẹ con.

- Tình yêu chẳng cần mang tên. Giọng nói ngân vang và nồng ấm đáp.

- Thế nơi con đến với Ngài có gì nào? Myszka hỏi.

- Phòng áp mái, sau đó là vườn. Giọng nói trả lời nghiêm túc và hết mực chuẩn xác.

- Có thật không? Myszka hỏi lại cho chắc chắn, vì bé không sợ phòng áp mái, còn Vườn thì đẹp, dù hơi nhỏ bé.

- Đúng, ở đó sẽ có Phòng Áp Mái với màn đêm tăm tối của nó và tất thấy mọi nỗi sợ hãi của thế giới này! Giọng nói trả lời nghiêm khắc.

Myszka hoảng hốt, nét lo ngại hiện rõ trên gương mặt của bé.

- Hình như con gái đang sợ cái gì đấy! Adam đau khổ nói.

“Sự ra đi luôn luôn kèm theo nỗi sợ.” Ewa thì thầm.

- Ở đó sẽ có phòng áp mái với tất thấy mọi bí ẩn, ước mơ và sự tuyệt diệu của thế giới này. Ở đó sẽ có mọi câu trả lời và những câu hỏi hoàn toàn mới. Giọng du dương, nồng ấm nói.

- Con mà nêu ra tất thấy mọi câu hỏi, thì liệu con có nhận được mọi câu trả lời. Myszka lo ngại hỏi.

- Ha! ha! ha! Con cứ thử xem... không làm vậy được đâu. Các câu hỏi và những câu trả lời không có đầu và cuối, chúng chỉ có khúc giữa. Giọng nói cười một tràng dài.

- Con mà đi vào mọi góc ngách của Phòng Áp Mái và toàn bộ ngôi vườn thì sao? Myszka hỏi.

- Các phòng áp mái không có cuối giống như những điều bí ẩn và những điều mơ ước là vô cùng tận, nỗi sợ hãi là vô cùng tận. Giọng nói kéo dài đáp.

- Con không muốn sợ nữa đâu! Myszka thỏ thẻ.

- Đừng sợ Myszka, sẽ có lần con tìm thấy một Phòng Áp Mái, nơi không có gì khác ngoài tình yêu. Giọng nói du dương an ủi cô bé.

- Thế còn vườn...? Bé nói tỏ ý lo ngại. Vườn nhỏ như thế và chỉ có khúc đầu.

- Bây giờ ta cho con xem toàn bộ khu vườn, chứ không phải chỉ có một mảnh tạo ra dành riêng cho con. Ta sẽ cho con thấy rất nhiều khúc đầu và toàn bộ khúc giữa. Giọng nói lại đáp dịu dàng.

- Thế còn khúc cuối? Myszka hỏi.

- Vườn của ta không có khúc cuối. Giọng nghiêm nghị không chút phân vân.

- Thế thì hay lắm! Myszka vui mừng.

- Em ơi, con gái cười kìa! Adam khẽ thốt lên.

- Phải chăng chỉ có chúng ta cảm thấy sự ra đi là khủng khiếp? Phải chăng những gì còn ở lại làm anh tội cùng đau khổ? Ewa nói.

Adam áp bàn tay to lớn của mình vào bàn tay mảnh mai của vợ. Ewa nắm chặt tay chồng. Hai vợ chồng ngồi bên mép chiếc giường cưới của mình, cả hai cùng sợ chạm vào người con gái, cứ như cái đụng chạm này giục con đi nhanh, thay vì giữ con nán lại cõi trần.

“Mình đụng vào con và hoá ra là chưa bao giờ có nó” Ewa thì thầm nghĩ.

“Mình đụng vào con, nó sẽ chạy thật xa, nó sợ mình ở bên nó, điều nó chưa tận hưởng bao giờ” Adam nghĩ, không dám cầm lấy bàn tay con gái.

- Ta cho con xem cái này! Giọng nói bất thành linh cất lên, không có cái dịu dàng của đàn bà và sự nghiêm khắc của đàn ông. Bây giờ giọng là giọng của mọi tiếng nói, giọng của tất thấy mọi thứ.

- Xin Ngài cho con xem, Ngài tạo ra thế giới như thế nào? Myszka hỏi với niềm hy vọng.

- Không thể cho xem việc này được đâu! Ngài đáp.

- Thế thì cái Ngài đã cho con xem và cái Ngài vẫn tiếp tục cho con xem là gì nếu không phải là tạo dựng? Myszka ngạc nhiên.

- Cái đó...! Giọng nói do dự. Cái đó khác. Là cái chỉ dành cho con, cái ta ban cho các con bé nhỏ của ta, để chúng không cảm thấy cô đơn. Còn bây giờ con hãy bước vào vườn đi, Myszka...

Như mọi khi, Myszka sung sướng bước vào vườn, nhưng bé có cảm giác bé sẽ ở lại đây mãi mãi.

- Con nhìn kìa...! Giọng nói quen thuộc đối với cô bé ngân vang.

Myszka quan sát chung quanh. Đây không phải là ngôi vườn, nơi mẹ có thể thay đổi hình ảnh bằng điều khiển từ xa của tivi. Không còn có thể làm cho màu sắc của vườn sáng thêm hoặc tối bớt, không thể sắp đặt ngôi vườn, như những câu đố, từ những mảnh hình mà bé được xem ở dưới nhà, và tình cờ nhớ lại. Đã không thể tác động vào các gam ánh sáng của vườn và sắc màu của cỏ cây. Đây đã là ngôi vườn của Đức Chúa Trời mà không một từ ngữ nào khả dĩ miêu tả nổi. Trong ngôi vườn này không có những cây táo, cũng như bất kỳ loại cây nào khác. Ngài chính là cây. Không có quả màu nhiệm tạo nên những biến hoá diệu kỳ. Bản thân Ngài là sự biến hoá diệu kỳ. Không có con suối nhỏ khi Ngài chính là nước. Không có Adam và Ewa khi Ngài đồng thời là tất cả mọi người và là sự phủ định họ. Ngài tạo ra con người giống mình, khi Ngài không giống bất kỳ thứ gì. Trong vườn không có ánh sáng, cũng không có bóng, khi chính Ngài là ánh sáng và là bóng.

- Lại đây Myszka, ta cho xem cái này! Ngài nói.

Myszka tự tin bước theo sau Ngài vào sâu trong vườn. Đàng xa xuất hiện cái gì đó mờ mờ ảo ảo, lúc hiện, lúc ẩn trước mắt cô bé. Không, không phải cái gì đó...mà là người nào đó. Vô vàn những sinh linh. Đang nhảy múa.

- Quà của Chúa! Rắn nói, giọng ngân vang.

- Đúng, đó là “Quà” của ta. Giọng đàn bà du dương đầy thương yêu khẳng định.

- Tại sao Ngài lại gọi chúng là “Quà”? Myszka lấy làm lạ. Đó là những đứa trẻ bình thường đấy chứ...

- Không bình thường đâu. Rắn phì phì.

- Chúng là “Quà”, khi người được ban có thể nhận hoặc từ chối. Giọng nói nghiêm trang đáp.

Myszka bước lại chỗ đám trẻ em đang nhảy múa và ngắm nhìn.

Trong đám đông thấy một cô gái thay vì hai chân chỉ có hai đùi cụt lùn, thế mà cô bé vẫn nhảy đẹp chẳng kém gì các vũ nữ chân dài. Một cậu bé đầu to đùng, một cái bướu nhô lên ở giữa lưng, di chuyển bằng đôi chân mảnh mai của chú lùn. Một cô bé, thay vì cái mũi, có một lỗ sâu ở giữa mặt, đầu phình to lên trên như quả bóng bay, môi vầu, đang cười. Trẻ em khuyết tay, khuyết chân, trẻ em không cơ quan sinh dục, hoặc bừa to, trẻ em câm, điếc, không tự đi lại được. Trẻ em bị quăng ra khỏi hang đá thời cổ đại, chỉ thấy loáng thoáng thân thể dị dạng của chúng sau khi ra đời. Trẻ sơ sinh thời trung cổ, gọi là con của ác quỷ và bị thiêu sống. Trẻ em bị các bà mẹ dìm chết như dìm mèo con khi mẹ chúng nghĩ chúng là quỷ sứ, bóng ma phù thủy và trẻ em tật nguyền, lang thang như những con quái vật tại các chợ của các thành phố và thị trấn trên toàn thế giới. Những đứa trẻ mặc dù dị dạng song gặp vận may khi được đóng các vai kẻ bên những người to cao hơn mình rất nhiều. Những toán trẻ em mà trên cơ thể của chúng

người ta đã tiến hành các thí nghiệm, nghiên cứu sự biến dạng hình thành như thế nào và cần tránh điều gì khi tạo ra con người hoàn hảo. Trẻ em bị nhốt trong chuồng ngựa, tầng hầm, buồng kín để che mắt thiên hạ, chúng sống trong bóng tối triền miên và bị cô lập với thế giới bên ngoài. Trẻ em suốt đời sống trong các khu trại kín cổng cao tường, không được gặp bố mẹ. Hàng chục, hàng trăm, hàng ngàn con nhộng mãi mãi giam hãm trong mình những chú bướm với những đôi cánh kếp, muôn màu.

Tại đây, trong vườn, tất cả các đứa trẻ này đều nhảy những cảm xúc của chúng lọt qua lớp áo giáp vô hình của cơ thể bay vòng vèo lên cao, nhẹ hơn hơi thở. Myszka cảm nhận hoàn toàn những xúc cảm đó, bé nghe được và hiểu được.

- Cậu là ai? Myszka hỏi một sinh linh đang nhảy múa gần đó.

- Nói chung chẳng có tớ đâu, chưa bao giờ tớ ra chào đời cả đâu. Mẹ tớ nhìn thấy khi tớ bé xíu bằng bàn tay mẹ và mẹ đã chặn đường không cho tớ làm người, một chú bé có các ngón tay và ngón chân dính liền nhau, dị dạng, trả lời. Mình ghen với các cậu đó, vì các cậu đã được thấy trần gian. Tớ rất thèm được ở đó cho dù trong chốc lát và đau khổ...

- Đau khổ, đúng, ở đó đau khổ! Một cô bé khăng định, vỗ những mấu tứ chi như chim vỗ cánh. Thế nhưng ở đó có rất nhiều cái để xem và vô vàn tình yêu. Tớ đã được yêu thương ở đó! Bất thành linh cô bé hát vang khắp vườn... tớ được yêu thương! Được yêu thương!

- Tớ thì bố mẹ không thích! Chú bé chân lùn, đầu to, nói. Bố mẹ tớ mang tớ lại một trại đặc biệt và tớ đã ở đó suốt đời. Thế nhưng sự đã được ngắm nhìn thế giới qua cửa sổ, ngắm những con người khác tớ, ngắm bầu trời, không xanh như bầu trời ở đây, nhưng ngày nào cũng đổi khác. Và bây giờ tớ nhớ những cảnh vật đó, cho nên tớ đã biết thế nào là nỗi nhớ. Vì nhớ mà tớ rất muốn xuống thăm trần giới.

- Người ta đã nhốt bọn mình trong cũi sắt, chở đi hết thành phố này đến thành phố khác và thu tiền của người xem. Thiên hạ cười và hoảng sợ, bù lại bọn tớ được thăm thú rất nhiều nơi và thấy rất nhiều hiện tượng rất ngạc nhiên. Trái đất đẹp. Cặp chị em song sinh dính liền nhau, dị dạng, đầu to quá cỡ, nghiêng về hai phía, đồng thanh nói.

- Tớ muốn được sống, cho dù đó là cuộc sống kinh khủng, vậy mà người ta vẫn không cho. Tớ sinh ra trong thời kỳ khi người ta chỉ cho những đứa trẻ lành lặn được sống mà thôi. Tớ ghen với cậu đấy Myszka ạ. Cậu được ở dưới trần tám năm ròng! Một chú bé không có cổ, đầu nhỏ xíu, mọc thẳng từ cái gáy to dùng nói.

- Bọn tớ ghen với cậu đó, Myszka...Cậu được chiêm ngưỡng bao nhiêu là thứ ...Cậu từng trải nhiều...Cậu được yêu thương... những đứa trẻ là “Quà” của Chúa sống rất ngắn ngủi dưới trần hoặc không hề được nhìn thấy mặt đất, cùng hát.

- Mỗi giây dưới trần giới đáng nhớ hàng triệu năm! Những đứa trẻ khác ngân nga, nhớ lại thời mặc dù đau khổ nhưng là bằng chứng chúng đã từng được sống.

Những món “Quà” của Chúa nhảy múa, mừng cuộc đời ngắn ngủi chúng đã có dưới trần, những cảm xúc, tuy ngắn nhưng thật, những cảm xúc chúng đã nếm trải tình yêu, căm giận, chấp nhận hoặc chối bỏ, cô lập hoặc cô đơn, bị vây bọc bởi những cái nhìn, sự hiểu kỳ một cách lạnh lùng hoặc sự xót thương thái quá, đôi khi dẫu rất hiếm, chúng thờ ơ chấp nhận sự khác biệt của mình. Con bướm nấu mình trong con nhộng của cơ thể chúng bất lực khi muốn vỗ đôi cánh vô hình đối với con người, đôi khi có ai đó vuốt ve đôi cánh cụp vĩnh viễn của con bướm

này, và đó là khoảnh khắc những món “Quà” của Chúa nhớ lâu nhất. Một số trẻ em khác nhảy múa để biểu lộ sự tiếc nuối món quà sự sống mà chúng không bao giờ được tận hưởng, tiếc nuối cõi trần mà chúng không được biết, tiếc nuối những cảm xúc tuy chẳng tốt lành, nhưng là những cảm xúc thực, những cảm xúc chỉ có thể có nơi trần giới.

Bỗng nhiên trong đám trẻ đang nhảy múa, Myszka bắt gặp một cậu bé có đôi mắt giống hệt mắt mình, miệng tròn xoe, dị dạng và có nụ cười gần gũi đến lạ lùng.

- Hình như mình quen cậu chẳng? Myszka hỏi, cầm lấy tay cậu bé.

- Đúng thế đó! Cậu bé trả lời. Cháu từng luôn luôn cảm nhận bác trong người của bố cháu! Cậu bé lại cười, không bạo dạn, song tự tin.

- Đúng rồi! Myszka nói to. Đúng rồi! Và cháu biết, bác là ai rồi! Bác là một phần nhỏ nhoi của bố cháu đi tìm cháu!

- Đúng thế! Myszka. Hồi còn ở dưới trần bác đã rất sung sướng khi ai cũng yêu quý bác.

- Cả bố cháu cũng vậy hay sao? Myszka hỏi với niềm hy vọng.

- Bố cháu vô cùng yêu bác.

- Và bố cháu không bỏ chạy hay sao? Myszka lại hỏi, nín thở.

- Lúc nào bố cháu cũng cầm tay bác. Bố cháu yêu bác như bây giờ đang yêu cháu vậy.

- Yêu cháu? Myszka thốt lên.

- Lúc nào bố cháu cũng yêu cháu, nhưng mãi tận bây giờ bố cháu mới hay điều này! Lắm khi con người ta biết được một điều gì đó khi đã quá muộn màng. Cậu bé nói. Thế nhưng những đứa trẻ là “Quà” của Chúa chạy ùa lại chỗ hai người và cậu bé biến mất tầm ngay trước mắt Myszka. “Mình sẽ tìm được bác mình, mình tin là như vậy”, Myszka nghĩ, mừng trong bụng. “Trên thiên đàng có thể tìm thấy mọi thứ bị mất ở dưới trần”.

- Myszka à, đời đẹp lắm! Nhưng cậu đừng có tiếc là đã hết đời. Mọi cái đều phải kết thúc, không chỉ mừng vui mà cả khổ đau nữa. Ở trên này cậu sẽ sung sướng vì không có khổ đau. Cô bé đầu to, mặt có lỗ thủng thay vì cái mũi, động viên Myszka.

Lũ trẻ là “Quà” của Chúa nhảy múa. Myszka muốn nhập bọn với chúng, thì bé lại nghe giọng nói nghiêm minh:

- Ta cho phép con được xuống dưới trần lần cuối. Xuống một lát thôi...

- Một lát! Myszka nhún nhường nhắc lại và mở to hai mắt.

Myszka nằm trên giường, chiếc chăn nặng trĩu khiến bé không cử động được, người đầm mồ hôi, qua màn sương do mồ hôi chảy vào mắt Myszka có cảm giác bé đang nhìn thấy bên trên mình không chỉ có mẹ mà cả bố.

- Bố hả? Ô... Myszka thì thầm, chẳng ai nghe nổi, khi lời thì thầm giống tiếng thở dài hơn là lời nói.

- Bé đang cười hay sao? Cười với ta chẳng? Bố hỏi (hoặc Ngài, lúc này Myszka không phân biệt được bố hay Ngài nữa rồi).

- Đưa tay đây nào, Myszka. Bố hoặc Ngài nói.

- Đưa tay đây nào. Chúng mình đi về thôi. Con phải dọn chỗ cho em gái con...

- Cho Em gái? Myszka mừng, nhưng ngay sau đó bé buồn thiu. Phải chăng không bao giờ con được gặp em gái của con?

- Không bao giờ. Em con rồi sẽ ra chào đời và sẽ không giống như con đâu mà bình thường. Thế nhưng con đừng lo, trong vườn con có rất nhiều anh chị em. Đi thôi, Myszka, đưa tay đây nào! Giọng du dương, dịu dàng ngân vang.

Myszka tự tin chìa tay ra, bé cảm nhận cái nắm tay mạnh mẽ ấm áp.

“Bố mà cùng đi dạo chơi với mình nắm tay bố chắc là cũng y như thế này đây” Myszka nghĩ.

Lần đầu tiên Adam ôm chặt bàn tay bé nhỏ của con gái. “Bàn tay Adas”, bỗng nhiên Adam nhớ lại. “Vẫn bàn tay dị dạng, các ngón tay ngắn ngủn, bàn tay mềm yếu, đầm mồ hôi của Adas”, trong khoảnh khắc anh cảm nhận những ngón tay ngắn ngủn đang nắm chặt bàn tay to lớn của anh. “Liệu đây có phải là Adas, hay Myszka, hai trong một, người này trong người kia?” Adam nghĩ thầm.

- Myszka ... -Adam thì thầm.

- Myszka. Chúng ta đi thôi! Giọng nói vang lên một cách kiên quyết.

- Chúng mình đi thôi! Cô bé thì thầm, không lời suy nghĩ, bàn tay ai mà to lớn, mà thương yêu mà an toàn làm vậy.

- Ngài đang ở đâu vậy? Myszka hỏi.

- Ta ở mọi nơi! Giọng nói đáp.

- Con không nhìn thấy Ngài. Myszka lo ngại.

- Con nhìn thấy đấy chứ... Con nhìn kìa... Con nhìn thấy ta trong ánh sáng, bóng của vườn này và của mọi ngôi vườn khác. Con nghe thấy ta trong tiếng ca của gió, con cảm nhận ta trong sương ẩm, trong nước mềm...Ta hiện diện dưới hạ giới, ta hiện diện trên thượng giới, ta đang ở đầu, ở cuối và ở giữa...

- Con đang nhìn thấy, con đang nghe thấy, con đang cảm thấy! Myszka vui mừng, nhưng ngay lập tức cô bé hỏi ngay, khi nghĩ về bố mẹ mà bé để lại dưới trần gian. Chẳng biết bố mẹ con có buồn khi vắng con?

- Bố mẹ con đã sinh em bé khác rồi! Giọng nói dịu dàng thông báo.

- Và em con sẽ thanh thoát chứ? Sẽ nhanh nhẹn chứ? Nó sẽ nhảy múa mỗi khi nghe tiếng nhạc chứ?

- Đúng.

- Thế bố của con thì sao? Con muốn bố con yêu con, cho dù không còn có con...

- Bố con yêu con.

- Như? Myszka hỏi.

- Như yêu chính mình.

- Đó có phải là một tình yêu vĩ đại?

- Là tình yêu vĩ đại nhất mà con người có thể có được! Giọng nói trả lời chắc như đinh đóng cột.

Myszka thở phào, suy nghĩ, xem còn cần phải hỏi Ngài gì nữa. Sau chót bé thở thê:

- Vậy còn Ngài, Ngài có yêu con không?

- Myszka này, ta rất yêu mi. Rắn phì phì.

- Thế còn Đức Chúa Trời?

- Myszka này, sao mi dũng đánh thế! Rắn nói nhưng Đức Chúa Trời đã trả lời bằng giọng của bố cô bé:

- Ta yêu con. Ta rất yêu con.

Và thế là Myszka ngã vào lòng Đức Chúa Trời. Bé đắm chìm trong đó, quay tròn trên các đầu ngón chân, trong vũ điệu không bao giờ kết thúc. Myszka quay mạnh đến nỗi cô bé bắt đầu biến thành một vệt màu, nhoè, lấp lánh, mỗi lúc một mờ đi. Nhảy múa trong đôi cánh tay khổng lồ, vô tận của Ngài, Myszka càng lúc càng nhẹ tênh, đến nỗi rốt cuộc Myszka nhẹ như thể chưa bao giờ có bé cả.

## Chương 18. NGÀY ĐẦU TIÊN

Cây táo ở rìa bãi cỏ thả bóng hữu tình, lá cây xào xạc. Một người đàn bà và một người đàn ông nắm tay ngồi trên ghế dưới gốc cây, họ đang ngắm cô con gái của họ. Cô bé đang nhảy múa.

- Rất xinh, em nhỉ? Người đàn ông nói, mỉm cười với vợ.

- Vâng, rất xinh! Người vợ công nhận. Anh xem kìa, con gái nhảy đẹp làm sao, biết đâu mai kia nó sẽ là một diễn viên múa?

- Đừng...đừng ... Người đàn ông nhẹ nhàng phản đối.

Một làn gió nhẹ, ấm áp, thổi qua, lá cây xào xạc càng mạnh hơn. Cô bé dừng lại nghe ngóng.

- Myszs...szska... Lại đây...Lại đây...Myszs...szska... cây táo hát nhỏ nhẹ.

- Mẹ ơi Myszka là ai vậy? Cô bé hỏi.

Hai bố mẹ nhìn nhau.

- Chị của con đó Marysia. Bố mẹ đã gọi chị con là Myszka! Người đàn bà đáp.

- Bố đã kể cho con nghe về chị của con rồi! Người đàn ông nói, giọng ăn năn hối lỗi.

- Con chứ tưởng đó là truyện cổ tích. Cô bé nói.

- Đôi khi mẹ cũng nghĩ vậy! Người đàn bà công nhận.

Cây táo hát cùng với tiếng lá cây xào xạc:

- Myszs...szska...Lại đây... Lại đây...

- Hồi đó nom chị con như thế nào? Cô bé hỏi.

- Xinh y như con. Người đàn bà mỉm cười.

- Và nhảy cũng đẹp như con. Người đàn ông bổ sung sau giây lát suy nghĩ.

- Bây giờ chị con đang ở đâu? Bé hỏi tiếp.

Người đàn ông bất lực nhìn người đàn bà, còn người đàn bà đang nghe cây táo hát, mỉm cười:

- Bây giờ chị Myszka đang ở trong một khu vườn, nơi lúc nào cũng là buổi ban mai, lúc nào cũng có gió, nắng và lúc nào bầu trời cũng xanh thắm. Và chị Myszka đang nhảy múa.

- Myszs...szska... Lại đây... Lại đây ... cây táo được làn gió ấm vuốt ve, ngân nga hát.

Kraków-Mazury, năm 2000

**HẾT.**

---

[\[1\]](#) Nhân vật chính cũng là tiêu đề cuốn tiểu thuyết nổi tiếng của Vladimir Nabo.

[\[2\]](#) Muminek và những người bạn, truyện của Tove Jansson trong đó có bé Muminek, bé Migotka.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>